

**ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG HƯƠNG SƠN**

**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ
PHƯỜNG HƯƠNG SƠN
(1946 - 2020)**

**NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC
NĂM 2021**

CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN

Ban Chấp hành Đảng bộ phường Hương Sơn.

CHỊU TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG VÀ THÔNG TIN

Nguyễn Thị Thanh Hương

Thành ủy viên, Bí thư Đảng ủy phường Hương Sơn

BAN CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN

1. Nguyễn Thị Thanh Hương

Thành ủy viên, Bí thư Đảng ủy: Trưởng ban

2. Nguyễn Văn Hùng

Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy: Phó trưởng ban

3. Ngô Quang Diễn

Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân: Phó ban

4. Vũ Tân Thành

UVBTV, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân: Ủy viên

5. Nguyễn Trung Hoà

UVBTV, Trưởng Công an phường Hương Sơn: Ủy viên

BAN BIÊN SOẠN

1. TS. Hoàng Thu Thủy (Chủ biên)

2. TS. Nguyễn Thị Mai (Đồng chủ biên)

3. TS. Triệu Đức Hạnh



CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

(1890 - 1969)

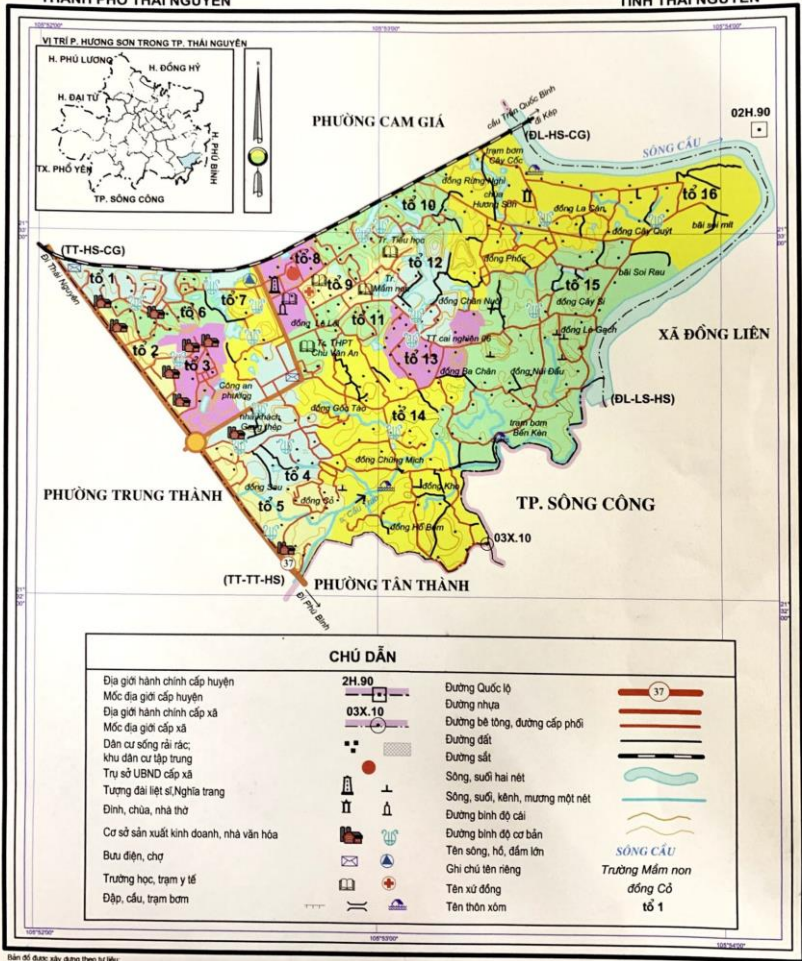
“Dân ta phải biết sử ta

Cho tường gốc tích nước nhà Việt Nam”

BẢN ĐỒ HÀNH CHÍNH PHƯỜNG HƯƠNG SƠN

THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

TỈNH THÁI NGUYÊN



Bản đồ được xây dựng theo tư liệu:
 - Bản đồ địa hình tỷ lệ 1:50.000 cấp nhật năm 2011.
 - Bản đồ địa giới hành chính SHACT và các văn bản mới nhất về điều chỉnh chức năng, cấp trình địa giới hành chính hiện hành.
 - Tin tức hiện trạng sử dụng đất cấp và năm 2014.

TỶ LỆ: 1:22 000

Đơn vị xây dựng: Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên

MỘT SỐ PHẦN THƯỞNG CAO QUÝ



Ngày 20/8/2019,

*Chủ tịch nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng
Huân chương Lao động hạng Nhì cho nhân dân và
cán bộ phường Hương Sơn
(Quyết định số 1391/QĐ-CTN ngày 20/8/2019)*



Ngày 15/6/2010,
Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng Huân
chương Lao động hạng Ba cho nhân dân
và cán bộ phường Hương Sơn.
(Quyết định số 844/QĐ-CTN ngày 15/6/2010)



Ngày 21/5/2014,
Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen cho nhân dân
và cán bộ phường Hương Sơn
(Quyết định số 742/QĐ-TTg ngày 21/5/2014)



Ngày 06/6/2018,

*Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên
tặng Bằng khen Điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua yêu
nước tỉnh Thái Nguyên cho phường Hương Sơn.
(Quyết định số 1552/QĐ-UBND ngày 06/6/2018)*



Năm 2018,

*Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam
tặng cờ Đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua
cho nhân dân và cán bộ phường Hương Sơn.
(Quyết định số 52/QĐ-TTg ngày 11/1/2019)*



Năm 2015,

*Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên tặng cờ Đơn vị
dẫn đầu phong trào thi đua cho nhân dân
và cán bộ phường Hương Sơn.*

(Quyết định số 266/QĐ-UBND ngày 1/2/2016)

LỜI GIỚI THIỆU

Đảng bộ phường Hương Sơn - tiền thân từ Chi bộ xã Tích Lương, ra đời tháng 1/1946. Trải qua 74 năm xây dựng và trưởng thành, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc phường Hương Sơn không ngừng phấn đấu, vượt qua khó khăn, thử thách, đạt được nhiều thành tựu trong công cuộc bảo vệ Tổ quốc và xây dựng quê hương.

Từ khi thành lập đến nay, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy Thái Nguyên, Thành ủy Thái Nguyên, Đảng bộ và nhân dân phường Hương Sơn đã phát huy truyền thống yêu nước, tinh thần đoàn kết, kiên cường, bất khuất, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, vững tin theo Đảng, cùng nhân dân cả nước đấu tranh giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám giành độc lập cho dân tộc, kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, thống nhất đất nước, xây dựng chủ nghĩa xã hội, thực hiện công cuộc đổi mới, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên quê hương. Để đạt được những thành tựu to lớn đó, nhân tố đóng vai trò quyết định là Đảng bộ phường Hương Sơn trên cương vị lãnh đạo trực tiếp sự nghiệp cách mạng địa phương, mãi là niềm tự hào của các thế hệ cán bộ, đảng viên và nhân dân phường Hương Sơn.

Nhằm tái hiện những trang sử hào hùng, tri ân công lao to lớn của các thế hệ cha ông, đúc rút những kinh nghiệm trong lãnh đạo đấu tranh cách mạng, xây dựng và phát triển quê hương, thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 18/1/2018 của Ban Bí thư về “Tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng”, Ban Chấp hành Đảng bộ phường

Hương Sơn quyết định biên soạn cuốn Lịch sử Đảng bộ phường Hương Sơn (1946 - 2020).

Cuốn sách được thực hiện trên cơ sở nguồn tài liệu lưu trữ tại địa phương, tư liệu của một số đảng viên lão thành và các đồng chí nguyên là lãnh đạo Đảng bộ qua các thời kì cung cấp; tư liệu lưu trữ của tỉnh Thái Nguyên, thành phố Thái Nguyên cũng như sự đóng góp ý kiến của đông đảo cán bộ, đảng viên trong phường. Cuốn sách phản ánh một cách sinh động, chân thực quá trình hình thành và phát triển của Đảng bộ qua các thời kì; sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ và tổ chức, vận động quần chúng thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh ở địa phương; từ đó, đúc rút những kinh nghiệm quý báu cho quá trình lãnh đạo trong những năm tiếp theo để xây dựng Hương Sơn thành đô thị hiện đại, giàu đẹp, văn minh.

Cuốn sách Lịch sử Đảng bộ phường Hương Sơn (1946 - 2020) được xuất bản là tài liệu quý phục vụ công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống cách mạng của Đảng bộ và nhân dân phường Hương Sơn, giúp cho cán bộ, đảng viên, nhân dân, nhất là thế hệ trẻ thêm hiểu và tự hào về những thành quả cách mạng mà Đảng bộ và nhân dân tạo dựng nên qua nhiều thế hệ nối tiếp, từ đó kế thừa và tiếp tục được phát huy trong thời gian tới.

Trong quá trình tổ chức nghiên cứu, biên soạn và xuất bản cuốn sách, Đảng bộ phường Hương Sơn, Ban Chỉ đạo, Ban biên soạn luôn nhận được sự quan tâm, lãnh đạo của Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên, trực tiếp là sự chỉ đạo của Ban Tuyên giáo Thành ủy; sự giúp đỡ của các cơ quan chuyên môn; sự tham gia đóng góp ý kiến hết sức nhiệt tình của các nhà nghiên cứu, các đồng chí cán bộ lão thành cách

mạng, lãnh đạo địa phương qua các thời kì, các nhân chứng lịch sử đã góp phần quan trọng cho việc hoàn thành cuốn sách *Lịch sử Đảng bộ phường Hương Sơn (1946 - 2020)*.

Ban Chấp hành Đảng bộ phường Hương Sơn chân thành cảm ơn các cán bộ lão thành cách mạng, nhân chứng lịch sử qua các thời kì, cơ quan, tổ chức, các nhà khoa học lịch sử và nhân dân đã nhiệt tình cung cấp tài liệu, tham gia góp nhiều ý kiến quý báu trong quá trình hoàn thiện bản thảo. Xin trân trọng cảm ơn Thành ủy Thái Nguyên đã giúp đỡ, tạo mọi điều kiện để cuốn sách được xuất bản.

Mặc dù có nhiều cố gắng trong quá trình sưu tầm, biên soạn; song cuốn sách cũng không thể tránh khỏi những thiếu sót. Ban Chấp hành Đảng bộ phường Hương Sơn, Ban Biên soạn cuốn *Lịch sử Đảng bộ phường Hương Sơn (1946 - 2020)*, rất mong nhận được ý kiến đóng góp của cán bộ, đảng viên và bạn đọc.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hương Sơn, tháng 11 năm 2021

BAN BIÊN SOẠN

MỞ ĐẦU

QUÊ HƯƠNG - CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG

I. Quê hương

Phường Hương Sơn nằm ở khu vực phía nam của thành phố Thái Nguyên; phía bắc tiếp giáp phường Cam Giá và xã Đồng Liên, phía Đông - Đông Bắc giáp xã Đồng Liên, phía Đông Nam giáp phường Lương Sơn (thành phố Sông Công), phía Nam giáp phường Tân Thành và phía Tây - Tây Nam giáp phường Trung Thành (thành phố Thái Nguyên). Trụ sở Đảng ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân phường, nằm tiếp giáp với đường Lưu Nhân Chú, thuộc tổ dân phố 8.

Trải qua các biến động của lịch sử, vùng đất phường Hương Sơn ngày nay đã nhiều lần thay đổi địa dư, tên gọi.

Đầu thế kỉ XIX, địa bàn phường Hương Sơn (ngày nay) thuộc xã Cam Giá, tổng Đồng Na, huyện Đồng Hỷ, phủ Phú Bình, trấn Thái Nguyên. Gần cuối thế kỉ XIX, xã Cam Giá thuộc tổng Đồng Bang, huyện Đồng Hỷ, phủ Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Vào năm 1901, tổng Cam Giá được thành lập, gồm 2 xã: Cam Giá và Lưu Xá⁽¹⁾. Theo sách *Tên làng xã và địa dư các tỉnh Bắc Kỳ* của Ngô Vi Liễn, năm 1927 xã Cam Giá thuộc tổng Túc Duyên, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên. Theo tập tư liệu: *Xã chí huyện Đồng Hỷ - Sắc phong, thần tích, văn bia, cổ chí, sơ đồ* (điều tra năm 1944 - 1945), bản gốc lưu tại Viện Hán Nôm, thì năm 1944, đất Hương Sơn ngày nay là thôn Nham Lỗ, xã Cam Giá, tổng Túc Duyên và

⁽¹⁾. Theo *Từ điển Thái Nguyên*. NXB Văn học. Hà Nội. 2016. Tr.296.

ấp đồn điền Bình Dân. Tháng 3/1945, thôn Nham Lỗ đổi tên thành thôn An Ninh.

Tháng 1/1946, các xã Cam Giá, Tích Mỹ, Lưu Xá, Trang Ôn sáp nhập thành xã Tích Lương. Khi đó xã Tích Lương có 8 thôn⁽¹⁾; tương ứng với địa bàn các phường Tích Lương, Trung Thành, Phú Xá, Cam Giá, Hương Sơn và phần phía Bắc phường Tân Thành của thành phố Thái Nguyên ngày nay.

Tháng 9/1953, xã Tích Lương tách thành 2 xã: Tích Lương và Cam Giá. Thôn Bình Dân thuộc xã Cam Giá khi đó có 4 xóm An Ninh, Hương Sen, Bến Ngòi và Bình Dân.

Ngày 19/10/1962 Hội đồng Chính phủ (nay là Chính phủ) ban hành Quyết định số 114/CP thành lập thành phố Thái Nguyên. Cũng theo Quyết định số 114/CP, xã Cam Giá được tách khỏi huyện Đổng Hỷ, nhập về trực thuộc thành phố Thái Nguyên. Thực hiện Quyết định số 138-QĐ/UB ngày 22/2/1964 của Ủy ban Hành chính tỉnh Thái Nguyên, đầu năm 1965, thành phố Thái Nguyên giải thể 5 khu phố (Trung Vương, Phan Đình Phùng, Hoàng Văn Thụ, Đội Cấn và Lưu Xá), tổ chức thành 18 tiểu khu với 35 khối phố, trong đó có tiểu khu Hương Sen và tiểu khu Vó Ngựa⁽²⁾. Địa bàn hai tiểu khu Hương Sen, Vó Ngựa chạy dọc theo đường 19 (ngày nay là Quốc lộ 37), từ điểm giao đường sắt Lưu Xá - Kép đến khu vực chợ Vó Ngựa; dân cư chủ yếu là các hộ gia đình cán bộ, công nhân Khu Gang thép Thái Nguyên; gần như toàn bộ địa bàn dân cư làm nông nghiệp, kể từ khu vực trung tâm đến địa giới

(1) Xã Tích Lương có 8 thôn: Cam Giá, Bình Dân, Lưu Xá, Tích Mỹ, Na Cóm, Hào Thọ, Trang Ôn và Ôn Lương. Thôn Bình Dân chính là Hương Sơn ngày nay.

(2) 18 tiểu khu gồm: 1- Hoàng Văn Thụ, 2- Phan Đình Phùng, 3- Bắc Nam, 4- Hùng Vương, 5- Trung Vương, 6- Tân Long, 7- Quán Triều, 8- Thống Nhất, 9- Chiến Thắng, 10- Độc Lập, 11- Trung Thành, 12- Ba Cống, 13- Tân Quang, 14- Hương Sơn, 15- Vó Ngựa, 16- Tích Lương, 17- Phú Mỹ, 18- Lưu Xá.

phía Đông Bắc, phía Đông và phía Đông Nam phường Hương Sơn ngày nay, khi đó vẫn trực thuộc xã Cam Giá.

Sau khi hai tỉnh Thái Nguyên, Bắc Kạn hợp nhất thành tỉnh Bắc Thái và đi vào hoạt động theo địa giới hành chính mới (từ ngày 1/7/1965), Ủy ban Hành chính tỉnh Bắc Thái đã chia thành phố Thái Nguyên thành 3 khu: Bắc, Trung tâm và Nam; 2 tiểu khu Hương Sen và Vó Ngựa thuộc về khu Nam. Theo Quyết định số 21/TCCQ ngày 23/1/1973 của Ủy ban Hành chính tỉnh Bắc Thái, tháng 3/1973 Ủy ban Hành chính thành phố Thái Nguyên tiến hành giải thể 18 tiểu khu, tạm thời tổ chức lại thành 10 tiểu khu và thành lập 10 Ban Đại diện Hành chính tiểu khu. Quyết định số 388/TCCQ ngày 7/8/1974 của Ủy ban Hành chính tỉnh Bắc Thái về việc thành phố Thái Nguyên chính thức thành lập 10 tiểu khu⁽¹⁾. Tại Quyết định số 276-TC/UB ngày 5/9/1981 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Thái, 10 Ban Đại diện Hành chính tiểu khu của thành phố Thái Nguyên đổi tên thành 10 Ủy ban nhân dân phường, trong đó có Ủy ban nhân dân phường Hương Sơn.

Thực hiện Quyết định số 74-QĐ/UB ngày 30/5/1985 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Thái về việc *điều chỉnh địa giới một số xã, phường thuộc thành phố Thái Nguyên*, được sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, cuối năm 1985, sau khi hoàn thành việc điều chỉnh địa giới với phường Cam Giá và Tân Thành⁽²⁾, phường Hương Sơn có tổng diện tích tự nhiên 395,89 ha, 1.660 hộ với

(1). Tiểu khu Hương Sen được thành lập trên cơ sở hợp nhất tiểu khu Hương Sen và tiểu khu Vó Ngựa

(2). Phường Hương Sơn và phường Cam Giá lấy đoạn đường sắt từ điểm giao đường Cách Mạng Tháng Tám đến cầu Trà Vườn trên tuyến đường sắt Lưu Xá - Kép làm chỉ giới của hai phường. Phường Hương Sơn bàn giao khu vực Vó Ngựa về phường Tân Thành (ngày nay là địa bàn các tổ dân phố 1, 2, 3, 4, 5 phường Tân Thành).

6.863 nhân khẩu (phi nông nghiệp: 1.368 hộ, 5.453 nhân khẩu; nông nghiệp: 292 hộ, 1.410 khẩu)⁽¹⁾.

Năm 2020, phường Hương Sơn có tổng diện tích tự nhiên là: 396,85 ha, trong đó đất nông nghiệp là: 245,52 ha (đất sản xuất nông nghiệp 228,09 ha, đất lâm nghiệp 4,94 ha, đất nuôi trồng thủy sản 12,49 ha), đất phi nông nghiệp: 149,77 ha (đất ở 67,04 ha, đất chuyên dùng 58,31 ha), đất chưa sử dụng là 1,56 ha⁽²⁾.

Phường Hương Sơn có địa hình trung du, nhiều đồi thấp, thoải, xen kẽ với đồng ruộng, làng, xóm, khu dân cư, xí nghiệp, trường học; độ cao tương đối phổ biến từ 20 - 50 m; độ dốc nghiêng từ phía tây bắc xuống phía đông nam, chênh lệch không quá 10 m.

Về cơ bản, phường nằm trên vùng đất Feralit màu nâu vàng, rất phù hợp để trồng các loại cây lấy gỗ như keo, bạch đàn, mỡ; các loại cây ăn quả như mít, vải, nhãn, bưởi, chuối, dứa, trám, sấu và chăn nuôi gia súc, gia cầm.

Nằm trong khu vực gió mùa nhiệt đới, khí hậu phường Hương Sơn chia làm 4 mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông. Mùa Xuân có mưa phùn, các loại động vật, thực vật có điều kiện sinh sôi, phát triển. Mùa hạ thời tiết nóng, nhiệt độ trung bình từ 25⁰C đến 28,5⁰C, tuy nhiên có ngày lên đến 41,5⁰C. Lượng mưa trong mùa hạ tương đối cao, cường độ mạnh và mưa tập trung; có trận mưa, chỉ trong một ngày (ngày 25/6/1959) lượng nước đo được 353 mm⁽³⁾. Chuyển sang mùa thu, khí hậu mát dần. Đến cuối thu, trời bắt đầu se lạnh. Mùa đông thường có gió mùa đông bắc, dao

(1). Trung tâm lưu trữ lịch sử tỉnh Thái Nguyên, Phòng số 1, mục lục số 3, cặp 01, hồ sơ 15.

(2). Ủy ban nhân dân phường Hương Sơn, *Thống kê, kiểm kê định kì diện tích đất đai*, 31/12/2020.

(3). Địa chí Thái Nguyên, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009, tr.874.

động từ 12⁰C đến 15,5⁰C; độ ẩm không khí giảm, thời tiết thường hanh khô.

Sông Cầu là ranh giới tự nhiên giữa phường Hương Sơn với xã Đồng Liên; đoạn chảy giữa hai địa phương khoảng gần 3 km. Sông Cầu có vai trò quan trọng trong việc cung cấp nước để phục vụ sản xuất và đời sống sinh hoạt của nhân dân Hương Sơn, song cũng thường gây ra lũ lụt, ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống của nhân dân khu vực nông nghiệp⁽¹⁾.

Trên địa bàn phường Hương Sơn có một số tuyến đường chính: đường Cách mạng Tháng Tám (một đoạn Quốc lộ 37) tạo thành ranh giới tự nhiên với phường Trung Thành. Đường Gang Thép, từ đường Cách mạng Tháng Tám sang đường Lưu Nhân Chú, tới chợ Khu Nam, dài 1 km được cải tạo nâng cấp năm 2016. Đường Hương Sơn nối từ đường Lưu Nhân Chú đến cầu Song Điền để sang xã Đồng Liên, dài khoảng 2 km, được cải tạo nâng cấp năm 2018. Đường Lưu Nhân Chú, từ đảo tròn Gang Thép đến đường sắt chợ Khu Nam dài 1 km. Tuyến đường sắt Lưu Xá - Kép chạy ngang phía bắc phường, được xây dựng từ những năm 1960, tạo thành ranh giới với phường Cam Giá. Ngoài ra, Hương Sơn còn có các tuyến đường dân sinh được mở rộng và bê tông hoá, cơ bản đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của phường.

Chợ Khu Nam (tổ 7 phường Hương Sơn), xây dựng năm 1989 trên khu đồi với diện tích khoảng 1.500 m² (trước đây do Nhà máy Gang thuộc Công ty Gang thép Thái Nguyên quản lý). Chợ có 3 cổng, các dãy Kiốt bao quanh, giữa chợ có một nhà lớn tập trung

(1). Theo số liệu quan sát của Trạm thủy văn Gia Bảy từ năm 1959 đến năm 2000, sông Cầu có 63 trận lũ lớn, điển hình là các trận lụt năm 1959, 1968, 1983 và 1986.

hiều mặt hàng - là nơi mua bán các sản phẩm nông nghiệp và hàng tiêu dùng của nhân dân trên địa bàn phường và vùng lân cận.

Trên địa bàn phường Hương Sơn có một số cơ sở thờ tự tồn tại từ lâu đời để phục vụ các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng của nhân dân ở trong và ngoài phường: Chùa Hương Sơn, đình Hương Sơn, nghè Hương Sơn, nhà thờ giáo họ Lưu Xá.

Chùa Hương Sơn, xưa gọi là chùa Cam Giá, nằm trên địa bàn tổ 16, được xây dựng từ lâu đời. Trong kháng chiến chống Pháp, thực hiện chủ trương tiêu thổ kháng chiến của Chính phủ, nhân dân địa phương đã phá dỡ chùa. Năm 1994, chùa được xây dựng lại trên nền chùa cũ có khuôn viên rộng với diện tích 2.284 m², gồm nhà thờ Phật, nhà khách, nhà bếp, cổng tam quan, sân đường nội bộ... Toàn bộ kinh phí do tăng ni, Phật tử, nhân dân trong và ngoài tỉnh thành tâm công đức.

Đình Hương Sơn (nay thuộc tổ dân phố 16) được dựng từ lâu đời. Khuôn viên đình rộng khoảng 500 m² tại một khu đất cao, rộng, thoáng đãng, xưa gồm 3 gian, cột gỗ lim. Đình thờ vị Đại vương thần tướng Dương Tự Minh, là người dân tộc Tày, quê ở Quan Triều (nay là phường Quan Triều, thành phố Thái Nguyên). Ông là Thủ lĩnh phủ Phú Lương, có công lớn lãnh đạo quân và dân trong phủ dẹp tan lũ giặc là người nước Tống kéo sang xâm lấn, quấy phá vùng núi phía Bắc, giữ yên cả vùng biên cương quốc gia Đại Việt trong nửa đầu thế kỉ XII, thời nhà Lý. Do thời gian và chiến tranh, hiện nay đình đã bị phá hủy hoàn toàn.

Cùng với Phật giáo, từ đầu thế kỉ XX, Công giáo có ảnh hưởng đến một bộ phận dân cư ở địa phương. Giáo họ Lưu Xá được thành lập trước Cách mạng Tháng Tám, đến năm 2009, nhà thờ Giáo họ Lưu Xá được xây dựng trên đất của họ đạo Lưu Xá ở

tổ 8. Tổng khuôn viên Giáo họ có diện tích 914,94 m²; là nơi sinh hoạt tôn giáo của đồng bào theo đạo Công giáo ở phường và các địa bàn lân cận.

Ngoài ra, các di tích như Nghè Hương Sơn (nay thuộc tổ dân phố 16), Đồi Còi (đồi thông phía sau Nhà Văn hoá công nhân Gang Thép) (nay thuộc tổ dân phố 3) cũng gắn với quá trình hình thành, xây dựng và phát triển của vùng đất Hương Sơn.

Hương Sơn là phường có nhiều cơ quan, đơn vị, trường học đóng trên địa bàn. Năm 2020, trên địa bàn phường có 2 trường mầm non, 1 trường tiểu học, 1 trường trung học cơ sở và 1 trường trung học phổ thông.

Trường Mầm non Cốc Hoá (tiền thân là Nhà trẻ của Nhà máy Cốc Hoá thuộc Công ty Gang thép Thái Nguyên): Thành lập năm 1976 tại tổ 8 phường Hương Sơn, có diện tích 1.891 m², gồm 9 phòng học. Trường được công nhận Trường chuẩn Quốc gia năm 2010.

Trường Mầm non Hương Sơn (tiền thân là trường mầm non Liên Cơ): Thành lập năm 1997; đóng trên địa bàn tổ 12 với diện tích gần 6.000 m², gồm 16 phòng học.

Trường Tiểu học Hương Sơn (tiền thân là Trường Cấp I, II Gang Thép): Thành lập năm 1988⁽¹⁾, nằm trên đất tổ 9 có diện tích là 7.560 m², 4 dãy lớp học 2 - 3 tầng gồm 26 phòng học và một số phòng chức năng. Khi mới thành lập, trường cấp I Hương Sơn có 12 giáo viên, 7 phòng học cấp 4 với khoảng 200 học sinh, không có phòng làm việc cho Ban giám hiệu và nhân viên văn phòng. Đến năm 2020, nhà trường có quy mô ổn định với 47 giáo viên,

(1). Ngày 21/9/1988 UBND thành phố Thái Nguyên ban hành Quyết định số 429/QĐ-UB về việc tách trường phổ thông cơ sở Hương Sơn thành trường phổ thông cấp I Hương Sơn và trường phổ thông cấp II Hương Sơn.

1.022 học sinh. Trường có không gian rộng, sân chơi sạch sẽ, có nhà ăn và bếp ăn bán trú phục vụ cho hơn 1.000 em học sinh học tập và vui chơi, công trình vệ sinh hợp lý dành cho giáo viên và học sinh. Trường được công nhận là Trường chuẩn Quốc gia mức độ 2 năm 2015.

Trường Trung học cơ sở Hương Sơn: Thành lập năm 1977 thuộc địa bàn tổ 9. Trải qua quá trình xây dựng, trưởng thành, năm 2020, trường có quy mô ổn định 15 lớp học của cả 4 khối lớp với gần 800 học sinh. Diện tích toàn trường là 10.058 m², có đủ hệ thống phòng học, phòng bộ môn, phòng chức năng và khu văn phòng với trang thiết bị tương đối hiện đại. Với những kết quả đã đạt được trong hoạt động dạy và học, tập thể cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh nhà trường liên tục đạt danh hiệu tập thể Lao động tiên tiến và tập thể Lao động xuất sắc cấp thành phố. Chi bộ Đảng đạt danh hiệu Chi bộ trong sạch vững mạnh. Nhà trường đã 6 lần được Bộ Giáo dục - Đào tạo, Công đoàn Giáo dục Việt Nam, Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam tặng Bằng khen. Công đoàn liên tục đạt danh hiệu Công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc, Liên đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh đạt danh hiệu Liên đội mạnh cấp tỉnh. Đặc biệt, năm 1997, Trường Trung học cơ sở Hương Sơn đã được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen vì có thành tích xuất sắc trong hoạt động dạy và học. Trường được công nhận là Trường chuẩn Quốc gia lần 1 năm 2012 và lần 2 năm 2017.

Trường Trung học phổ thông Chu Văn An (tiền thân là Trường Bổ túc văn hoá Gang Thép): Thành lập năm 1972 (trên đất tổ 12 hiện nay). Năm 1980, trường chuyển về tổ 11. Trường có truyền thống dạy tốt, học tốt, thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thái Nguyên. Năm 2020, trường có trên 1.000 học sinh. Trường

được công nhận là Trường chuẩn Quốc gia lần 1 năm 2000 và lần 2 năm 2014; Năm 2011, vinh dự được Chủ tịch nước tặng Huân chương Độc lập hạng Ba; Năm 2017, được nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam; cùng nhiều Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên và Giấy khen của Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên.

Đài Tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ phường Hương Sơn, được xây dựng năm 2007 tại tổ 8, là nơi cán bộ, nhân dân địa phương tưởng nhớ những người con ưu tú của quê hương đã hy sinh cho nền độc lập, tự do của dân tộc.

Phường Hương Sơn là nơi tập trung một số cơ quan và cơ sở kinh tế như Nhà Văn hoá công nhân Gang thép, Nhà khách Công ty Gang thép Thái Nguyên, Phòng Hoá phân tích thuộc Liên đoàn Địa chất Đông Bắc...

II. Con người và truyền thống cách mạng

Hương Sơn là vùng đất cổ, nơi cộng đồng người Kinh quần tụ thành làng xóm từ lâu đời. Từ giữa năm 1959, hàng vạn cán bộ, bộ đội, công nhân từ khắp cả nước về vùng đất Cam Giá (nay là địa bàn phường Hương Sơn và phường Cam Giá) xây dựng Khu Gang Thép Thái Nguyên. Địa bàn xóm Bình Dân (nay là các tổ dân phố 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7) trở thành nơi đặt một số cơ quan, xí nghiệp, nhiều khu tập thể của cán bộ, công nhân Khu Gang thép. Trải qua hơn nửa thế kỉ, sự gia tăng dân số tự nhiên từ các gia đình có nguồn gốc địa phương và các gia đình cán bộ, công nhân Khu Gang thép, đã giúp cho dân số phường Hương Sơn ngày càng đông. Theo số liệu Tổng điều tra dân số toàn quốc (năm 2019), phường Hương Sơn có số dân 14.802 người, trên 3.300 hộ gia đình, trong đó chủ yếu là dân tộc Kinh, ngoài ra, có các dân tộc Tày, Nùng, Dao, Sán Dìu và

Sán Chay; cư trú tại 16 tổ dân phố (từ tổ dân phố 1 đến tổ dân phố 16). Các tổ dân phố đều đã xây dựng được nhà văn hóa.

Là phần phía nam của xã Cam Giá trong suốt mấy thế kỉ, vùng đất Hương Sơn ngày nay có bề dày truyền thống lịch sử, văn hoá rất đáng tự hào.

Xã Cù Đàm (có sách viết là xã Lê Trạch), huyện Phú Lương, xứ (trần) Thái Nguyên - theo sách Kiến văn tiểu lục của nhà Bác học Lê Quý Đôn thế kỉ XVIII - là vùng đất Cam Giá (nay là các phường Hương Sơn, phường Cam Giá thuộc thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên) là quê hương ông Trịnh Bá - một trong 9 người Thái Nguyên đã thi đỗ đại khoa trong lịch sử khoa cử phong kiến Việt Nam. Trịnh Bá thi đỗ Đệ Nhị giáp Tiến sĩ xuất thân (tức Hoàng giáp) khoa thi năm Giáp Tuất - năm Hồng Thuận thứ 6 đời vua Lê Tương Dực (năm 1514). Trên con đường sự nghiệp, Hoàng giáp Trịnh Bá được nhà Lê ban phong tới chức Bình bộ Hữu Thị Lang (tương đương với chức Thứ trưởng Bộ Quốc phòng ngày nay). Tên ông đã được đặt thành tên con đường (đường Trịnh Bá) nối đường Cách Mạng Tháng Tám với đường Lưu Nhân Chú và trở thành một phần địa giới giữa phường Hương Sơn với phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên.

Trong cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên năm 1917, tại Cam Giá (ngày nay là vùng đất hai phường Hương Sơn, phường Cam Giá) đã diễn ra trận chiến đấu giữa nghĩa quân với quân Pháp, làm bị thương 1 tên địch vào ngày 06/11/1917⁽¹⁾.

⁽¹⁾. Sở Văn hoá Thông tin Thể thao Thái Nguyên - Viện Sử học Việt Nam, Khởi nghĩa Thái Nguyên 80 năm nhìn lại, Thái Nguyên, 1997, tr.200.

Mùa Xuân năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời. Đó là sự kiện có ý nghĩa lịch sử trọng đại. Từ đây, nhân dân Việt Nam đã có một Đảng cách mạng chân chính lãnh đạo đấu tranh giành độc lập, tự do.

Năm 1936, Chi bộ hải ngoại của Đảng Cộng sản Đông Dương ở Long Châu - Trung Quốc đã cử đồng chí Đặng Tùng về gây dựng cơ sở, phát triển phong trào cách mạng ở Thái Nguyên. Cuối năm 1936, cơ sở đảng đầu tiên của tỉnh Thái Nguyên do đồng chí Đặng Tùng gây dựng, ra đời tại xóm Lau Sau, xã La Bằng, huyện Đại Từ. Đầu năm 1937, cơ sở đảng thứ hai của tỉnh được thành lập ở xã Phú Thượng, châu Võ Nhai.

Tháng 9/1939, Chiến tranh thế giới lần thứ hai bùng nổ. Ở Đông Dương, chính quyền thực dân trở mặt, thẳng tay khủng bố phong trào cách mạng do Đảng ta lãnh đạo. Hàng loạt những người yêu nước, những chiến sỹ cộng sản bị bắt giam, tra tấn, tù đày. Báo chí tiến bộ bị đóng cửa. Trước hành động điên cuồng khủng bố của kẻ thù, Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương đã chỉ thị cho các cơ quan, cán bộ, đảng viên hoạt động hợp pháp và bán hợp pháp nhanh chóng rút vào hoạt động bí mật, chuyên trọng tâm công tác về nông thôn, xây dựng cơ sở mạnh ở cả nông thôn và thành thị.

Tại Thái Nguyên, thực dân Pháp tu sửa nhà tù Thái Nguyên, nhà tù Chợ Chu. Năm 1941, Pháp cho xây dựng thêm Căng Bá Vân ở giữa xã Bá Vân, tổng Niệm Quang, huyện Đồng Hỷ.

Đầu năm 1942, thực dân Pháp chuyển gần 200 tù nhân, trong đó có một số đảng viên cộng sản về giam ở Căng Bá Vân. Tháng 6/1942, Chi bộ Căng Bá Vân được thành lập, gồm có 10 đảng viên. Tháng 8/1942, Chi bộ đã bắt liên lạc được với Xứ ủy

Bắc Kỳ và được chỉ thị: Biến nhà tù đế quốc thành trường học cách mạng; xây dựng cho được các cơ sở cách mạng ở vùng xung quanh “Cảng”. Thực hiện chỉ đạo của Xứ ủy, các đảng viên Chi bộ Cảng Bá Vân nhân khi đi lấy củi, đi chợ mua đồ dùng cá nhân đã giác ngộ được một số quần chúng, gây dựng được cơ sở cách mạng đầu tiên ở Bá Vân; tiếp theo là những cơ sở cách mạng ở Cầu Gáo, Mỏ Chè, Bình Định, Bá Xuyên⁽¹⁾. Đình Bá Xuyên trở thành địa điểm liên lạc bí mật giữa Chi bộ Cảng với bên ngoài. Xứ ủy Bắc Kỳ đã cử các đồng chí: Hoàng Quốc Thịnh, Trịnh Thị Tâm (tức Nguyễn Thị Minh Tâm), Đào Văn Long (tức Ngọc Lan), Lê Văn Ngọ... thường xuyên qua lại trực tiếp chỉ đạo phong trào cách mạng vùng Tây Nam Đồng Hỷ. Nhờ sự hoạt động tích cực của các cán bộ Xứ ủy và đảng viên Chi bộ Cảng Bá Vân, đầu năm 1944, phong trào các xã vùng Tây Nam Đồng Hỷ phát triển mạnh mẽ. Các tổ chức Cứu quốc, như Thanh niên Cứu quốc, Phụ nữ Cứu quốc ra đời. Các đội tự vệ được xây dựng ở Bá Xuyên, Bình Định.

Tháng 2/1944, tại xã Đào Xá, phủ Phú Bình, đồng chí Ngô Gia Hảo (tức Thơ Thọ, Ngô Văn Hảo, Ngô Văn Đa)⁽²⁾ người thôn Nham Lỗ, xã Cam Giá⁽³⁾ đã được giác ngộ, kết nạp vào tổ chức Việt Minh, được giao nhiệm vụ tổ chức cơ sở Việt Minh tại xã Cam Giá và các xã lân cận. Đến giữa năm 1944, đồng chí đã tuyên truyền, giác ngộ được hai người anh trai là Ngô Văn Khôi,

(1). Cầu Gáo, Mỏ Chè: Là các xóm thuộc xã Niệm Quang, tổng Niệm Quang, huyện Đồng Hỷ, nay thuộc xã Tân Quang và phường Mỏ Chè, thành phố Sông Công. Xóm Bình Định, trước Cách mạng Tháng Tám thuộc xã Tân Cương, tổng Thịnh Đán, huyện Đồng Hỷ; nay thuộc xã Bình Sơn, thành phố Sông Công.

(2). Đồng chí Ngô Gia Hảo đã được công nhận là Cán bộ Lão thành cách mạng.

(3). Thôn Nham Lỗ, sau đổi là xóm An Ninh, nay là tổ 15, phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên.

Ngô Văn Khoa, cùng hai thanh niên Nguyễn Văn Lâm, Nguyễn Văn Bình và thành lập tổ Việt Minh xã Cam Giá. Nhờ tích cực bí mật tuyên truyền vận động, trong nửa cuối của năm 1944, một số thanh niên tại các thôn của xã Cam Giá đã tiếp tục được kết nạp vào Việt Minh, đưa số thành viên tổ chức Việt Minh ở Cam Giá lên 15 người⁽¹⁾.

Ngày 9/3/1945, Nhật đảo chính Pháp, độc chiếm xứ Đông Dương. Ngày 10/3, một đơn vị quân Nhật theo Quốc lộ số 3, tiến lên Thái Nguyên. Chiều ngày 10/3, tại khu vực đồn điền Gia Sàng, viên Phó Công sứ tỉnh Thái Nguyên cầm đầu bọn quan lại ở tỉnh mang cờ trắng xin đầu hàng quân Nhật. Quân Nhật vào chiếm đóng thị xã Thái Nguyên mà không cần nổ súng. Từ ngày 13/3/1945, từ thị xã, quân Nhật toả đi chiếm đóng các huyện trong tỉnh.

Sau khi chiếm xong tỉnh Thái Nguyên, Nhật nhanh chóng củng cố bộ máy chính quyền tay sai các cấp, từ tỉnh xuống huyện, tổng, xã và tăng cường tuyển mộ lính. Chúng khuyến khích bọn Việt gian thân Nhật trong đảng Đại Việt chống phá cách mạng. Về kinh tế, chúng thẳng tay bóc lột bằng cách tăng thuế, “thu thóc tạ” làm cho dân ta càng vô cùng đói khổ. Trong thôn Nham Lỗ và ấp đồn điền Bình Dân, hầu hết các gia đình nông dân, tá điền bị nạn đói đe dọa. Nhiều gia đình chỉ có sắn, khoai ăn thay cơm.

Dưới ánh sáng Chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” của Ban Thường vụ Trung ương Đảng (ra ngày 12/3/1945) và chỉ đạo của cán bộ Xứ ủy hoạt động tại vùng Tây Nam Đồng Hỷ, phong trào cách mạng tại xã Cam Giá được đẩy

⁽¹⁾. Theo Lịch sử Đảng bộ phường Cam Giá (1946 - 2018), xuất bản năm 2019.

mạnh. Lợi dụng việc Nhật thúc ép xã phải lập “Bảo an đoàn”, cán bộ phụ trách phong trào vùng Tây Nam Đồng Hỷ đã chỉ đạo lập ra “Bảo an đoàn” gồm một số đồng chí trong tổ chức Việt Minh và một số thanh niên yêu nước, có cảm tình với Việt Minh trong xã. 4 điểm canh được lập tại thôn Nham Lỗ để bảo vệ Ban Chỉ huy Bảo an đoàn. Lực lượng Bảo an đoàn thực chất là lực lượng tự vệ chiến đấu của ta.

Cuối tháng 3/1945, các đồng chí Trịnh Thị Tâm (tức Nguyễn Thị Minh Tâm), Lê Thanh Đàm, Nguyễn Thế Đạt, Trịnh Sinh đã đến Tích Lương, Cam Giá công tác. Tại Cam Giá, các đồng chí đã quyết định thành lập Đội tự vệ chiến đấu xã. Đồng chí Ngô Văn Khoa được chỉ định giữ chức Bí thư Mặt trận Việt Minh xã; đồng chí Nguyễn Văn Lâm giữ chức Phó Bí thư. Hội Nông dân Cứu quốc (Nông hội), do đồng chí Ngô Gia Hào giữ chức Bí thư. Hội Thanh niên Cứu quốc, do đồng chí Dương Đình Dũng giữ chức Bí thư. Hội phụ nữ Cứu quốc, do đồng chí Lăng Thị Chế giữ chức Bí thư. Thôn Nham Lỗ cũng được đổi tên thành thôn An Ninh⁽¹⁾.

Thời kì tiền khởi nghĩa (từ giữa tháng 3 đến giữa tháng 8/1945), phong trào cách mạng của thôn An Ninh nói riêng, của xã Cam Giá nói chung phát triển mạnh mẽ. Hàng trăm người dân đã gia nhập các đoàn thể Cứu quốc và Đội tự vệ. Đội tự vệ chiến đấu xã khoảng một trung đội, ngày đêm luyện tập. Đội đã tham gia đánh Nhật, lùng bắt Việt gian. Ngày 20/5/1945, tại khu vực cầu Vó Ngựa (nay thuộc phường Hương Sơn), Đội tự vệ xã, một

(1). Theo: Lịch sử Đảng bộ phường Cam Giá (1946 - 2018), các đồng chí: Ngô Văn Khoa, Ngô Gia Hào, Dương Đình Dũng là người các thôn Nham Lỗ, Bình Dân - nay là đất phường Hương Sơn.

bộ phận làm nhiệm vụ cảnh giới, một bộ phận dẫn đường cho Đội tự vệ chiến đấu Phú Bình do đồng chí Hai Cao (Cao Nhật) chỉ huy đánh Nhật. Trận đánh này, Quân Giải phóng dùng mìn tiêu diệt 3 lính Nhật, làm bị thương một số tên cùng lừa, ngựa.

Tháng 7/1945, Xứ ủy Bắc Kỳ và Ban lãnh đạo Khu Giải phóng đã quyết định thành lập Ban Cán sự Đảng huyện Đông Hỷ, do đồng chí Trịnh Thị Tâm giữ chức Trưởng ban. Sự ra đời của Ban Cán sự Đảng và cơ quan chính quyền huyện, là một trong những nhân tố quan trọng trong công tác lãnh đạo nhân dân trong huyện giành chính quyền ở các xã và tham gia khởi nghĩa giành chính quyền ở thị xã Thái Nguyên.

Ngày 15/8/1945, Hội đồng chiến tranh tối cao và Nội các Nhật Bản tuyên bố đầu hàng Đồng minh. Quân Nhật ở Đông Dương và chính quyền tay sai hoang mang cực độ. Thời cơ vô cùng thuận lợi để nhân dân Việt Nam khởi nghĩa giành chính quyền đã tới.

Hội nghị toàn quốc của Đảng họp tại Tân Trào, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (từ 14 đến 15/8/1945) đã quyết định phát động tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước. 23 giờ ngày 13/8/1945, Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc ban bố Quân lệnh số 1, phát lệnh Tổng Khởi nghĩa.

Thực hiện Quân lệnh số 1 của Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc, chiều ngày 16/8/1945, một đơn vị Quân Giải phóng do đồng chí Võ Nguyên Giáp - Chỉ huy trưởng Quân Giải phóng làm Chỉ huy, từ Tân Trào tiến đánh quân Nhật, giải phóng thị xã Thái Nguyên.

Sau khi nhận được lệnh Tổng khởi nghĩa, không khí khởi nghĩa đã hừng hực khắp các thôn xóm. Đội tự vệ chiến đấu, từ

trung tâm chỉ huy tại thôn An Ninh, toả ra tuần tra ngày đêm, dùng loa tay kêu gọi nhân dân sẵn sàng tham gia khởi nghĩa.

Ngày 18/8/1945, một bộ phận của Đội tự vệ chiến đấu Cam Giá, do đồng chí Nguyễn Văn Lâm chỉ huy, phối hợp với Đại đội tự vệ vũ trang huyện Phú Bình, tự vệ một số xã phía Nam Đồng Hỷ và nhân dân xã Cam Giá (phần đông là người thôn An Ninh - phường Hương Sơn ngày nay) đã tiến hành bao vây đồn điền Gia Sàng. Đêm 19/8/1945, ta đánh chiếm đồn điền, bắt sống tên Việt gian tay sai phát xít Nhật Becna Ngọc (Luu Bảo Ngọc) là chủ đồn điền và một số lính bảo an, phá kho thóc chia cho dân nghèo. 10 chiến sỹ tự vệ chiến đấu Cam Giá, cùng Đại đội tự vệ vũ trang huyện Phú Bình được lệnh đột nhập vào thị xã để hỗ trợ Quân Giải phóng đánh Nhật, giải phóng thị xã⁽¹⁾.

Chiều ngày 20/8/1945, tại sân vận động thị xã Thái Nguyên, một cuộc mít tinh lớn được tổ chức. Trước đông đảo nhân dân, đồng chí Võ Nguyên Giáp thay mặt Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc tuyên bố bãi bỏ chính quyền của Nhật và tay sai, thành lập Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời tỉnh Thái Nguyên, do đồng chí Lê Trung Đình giữ chức Chủ tịch.

Thắng lợi của cuộc khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền ở thị xã Thái Nguyên, có sự đóng góp tích cực của Đội tự vệ chiến đấu và nhân dân xã Cam Giá (phần đông là người thôn An Ninh - phường Hương Sơn ngày nay) nói riêng và cán bộ, chiến sỹ tự vệ các xã vùng Tây Nam Đồng Hỷ nói chung.

⁽¹⁾ Tư liệu do đồng chí Nguyễn Quang Trung cung cấp. Tr.9.

Cách mạng Tháng Tám thành công, phong trào cách mạng ở Cam Giá có những thuận lợi cơ bản, đó là: Chính quyền về tay nhân dân, tinh thần cách mạng của quần chúng đang dâng cao; người dân hăng hái tham gia các hoạt động do chính quyền, Mặt trận phát động; đội ngũ cán bộ trưởng thành thêm một bước.

Bên cạnh những thuận lợi, Cam Giá gặp phải nhiều khó khăn, nhất là nạn đói. Đa số các gia đình tá điền, nông dân trong xã đều bị đói cơm, phải lấy sắn, khoai làm lương thực chính hằng ngày. Cùng với đó, nạn mù chữ và các hủ tục đè nặng lên cuộc sống của người dân. Trong xã, có tới trên 95% dân số mù chữ...

Ngay sau phiên họp Chính phủ lâm thời, ngày 4/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh số 4/SL tổ chức “Quỹ độc lập”. Ngày 7/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 11/SL bãi bỏ thuế thân - một thứ thuế vô lý do chế độ phong kiến, thực dân đánh vào mỗi người đàn ông từ 18 đến 60 tuổi. Ngày 8/9/1945, Chính phủ lâm thời đã ra Sắc lệnh thành lập Bình dân học vụ (sau là Nha Bình dân học vụ).

Thực hiện Chỉ thị “Kháng chiến kiến quốc” của Ban Chấp hành Trung ương Đảng ngày 25/11/1945, được sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Ban Cán sự Đảng và Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời huyện Đồng Hỷ, nhân dân hai thôn An Ninh và Bình Dân cùng nhân dân xã Cam Giá tích cực tham gia xây dựng “Quỹ độc lập” và hưởng ứng “Tuần lễ vàng” do Chính phủ lâm thời phát động, ra sức diệt “giặc đói”, “giặc dốt”. Trong “Tuần lễ vàng” diễn ra từ ngày 17 đến ngày 24/9/1945 nhằm huy động sự đóng góp của nhân dân để giải quyết khó khăn lớn về tài chính của đất nước,

nhân dân hai thôn đã ủng hộ Chính phủ hàng lượng vàng, góp phần vào sự nghiệp cách mạng của Đảng.

Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời và Mặt trận Việt Minh xã mở cuộc vận động nhân dân tích cực tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, phong trào thi đua thực hiện “*tác đất tác vàng*”, trồng cây lương thực ngăn ngày để chống đói trước mắt cho mỗi người, mỗi nhà. Các mẹ, các chị trong Hội Phụ nữ Cứu quốc vận động hội viên thực hiện phong trào lập *hũ gạo cứu đói* để giúp người khó khăn.

Phong trào “diệt giặc dốt” tại Cam Giá diễn ra khá sôi nổi. Khẩu hiệu “*Đi học là yêu nước*” được người dân các xóm, thôn ở Cam Giá cụ thể hoá bằng phương thức: “*ban ngày sản xuất, ban đêm đi học*”. Cuối tháng 9/1945, Ban Bình dân học vụ xã được thành lập, do đồng chí Ngô Văn Khoa - Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời làm Trưởng ban. Thực hiện Lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch “những người đã biết chữ dạy cho người chưa biết chữ, những người chưa biết chữ gắng sức mà học cho biết”, toàn dân trong xã hăng hái tham gia học bình dân học vụ. Đình - Chùa Hương Sơn trở thành lớp học. Các đồng chí: Ngô Gia Hào, Nguyễn Văn Lâm, Phạm Đình Giảng, Ngô Văn Khoa, Ngô Văn Bạch, Lê Văn Dính... đều tham gia xoá mù chữ. Nhờ các lớp bình dân học vụ, sự cố gắng học tập sớm tối của các học trò, đến đầu năm 1946 nhiều người dân hai thôn An Ninh, Bình Dân đã biết đọc, biết viết.

Những thắng lợi trong công tác “diệt giặc đói”, “diệt giặc dốt” và xây dựng đời sống mới góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng và củng cố chính quyền, ổn định đời sống nhân dân. Nạn

đói được đẩy lùi, sản xuất được khôi phục, đời sống nhân dân từng bước cải thiện.

Ngày 23/12/1945^(1), cùng với nhân dân toàn tỉnh Thái Nguyên, lần đầu tiên nhân dân hai thôn phấn khởi đi bầu cử đại biểu Quốc hội của nước Việt Nam Dân chủ cộng hoà. Cử tri hai thôn An Ninh, Bình Dân bỏ phiếu tại hòm phiếu đặt ngay trong thôn. Tỉnh Thái Nguyên bầu được 3 đại biểu Quốc hội khoá đầu tiên của nhà nước Việt Nam độc lập là Lê Trung Đình đại diện cho Mặt trận Việt Minh, Đặng Đức Thái đại diện cho trí thức và Nguyễn Trung Thành đại diện cho người dân tộc thiểu số.

(1) Bầu cử đại biểu Quốc hội toàn quốc vào ngày chủ nhật 6/1/1946. Thái Nguyên bầu ngày 23/12/1945 là do ngày 17/10/1945, Chính phủ lâm thời ra Sắc lệnh số 57/SL quy định thể lệ cuộc Tổng tuyển cử và ấn định đến ngày 23/12/1945 sẽ mở cuộc Tổng tuyển cử trong cả nước. Ngày 18/12/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 76/SL hoãn cuộc Tổng tuyển cử đến ngày 6/1/1946. Theo đó, hạn nộp đơn ứng cử kéo dài đến hết ngày 27/12/1945 nhằm tạo điều kiện chuẩn bị cuộc Tổng tuyển cử được chu đáo hơn nữa... Tỉnh Thái Nguyên không nhận được Sắc lệnh số 76/SL nên vẫn tổ chức bầu đại biểu Quốc hội theo Sắc lệnh số 57/SL.

CHƯƠNG I

CHI BỘ ĐẢNG TRONG THỜI KÌ TOÀN QUỐC KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1946 - 1954)

I. Lãnh đạo xây dựng lực lượng, tham gia chiến đấu bảo vệ quê hương (1946 - 1950)

Thực hiện Sắc lệnh số 63/SL ngày 22/11/1945 của Chủ tịch Chính phủ Việt Nam Dân chủ cộng hoà quy định về tổ chức, quyền hạn, cách làm việc của Hội đồng nhân dân và Ủy ban Hành chính cấp xã, huyện, tỉnh và Ủy ban Hành chính cấp kì (gồm 4 chương, 17 tiết, 115 điều), tại huyện Đồng Hỷ, đầu năm 1946, đơn vị hành chính cấp tổng bị bãi bỏ, nhiều xã được hợp nhất thành xã lớn hơn. Tháng 1/1946, các xã: Tích Mỹ, Cam Giá, Trang Ôn, Lưu Xá hợp nhất thành xã Tích Lương.

Để có một tổ chức cơ sở Đảng trực tiếp lãnh đạo xã Tích Lương vừa thành lập, ngày 10/01/1946, tại xóm An Ninh (nay là tổ 15, phường Hương Sơn), đồng chí Trịnh Thị Tâm - Trưởng Ban Cán sự Đảng huyện Đồng Hỷ cùng các đồng chí: Nguyễn Thế Đạt, Trường Sinh... đã giới thiệu, kết nạp các đồng chí: Ngô Gia Hảo (cán bộ bán thoát ly xây dựng, tổ chức phong trào cách mạng xã Cam Giá), Dương Thị Tiệp, Ngô Quang Chiêm (cán bộ bán thoát ly xây dựng, tổ chức phong trào cách mạng xã Tích Mỹ) và Phạm Đình Giảng vào Đảng Cộng sản Đông Dương. Thay mặt cho Ban Cán sự Đảng huyện Đồng Hỷ, đồng chí Trịnh Thị Tâm đã tuyên bố thành lập Chi bộ xã Tích Lương và chỉ định đồng chí Nguyễn Thế Đạt giữ chức vụ Bí thư Chi bộ⁽¹⁾.

(1). Đảng bộ phường Cam Giá, Lịch sử Đảng bộ phường Cam Giá (1946 - 2018), Nxb Lao động - xã hội, 2020, tr.42.

Sự ra đời Chi bộ xã Tích Lương là một mốc lịch sử quan trọng, đánh dấu sự trưởng thành, lớn mạnh của phong trào cách mạng địa phương dưới sự lãnh đạo của Đảng. Kể từ đây, chính quyền, các đoàn thể và nhân dân trong xã đã có một tổ chức cơ sở đảng trực tiếp lãnh đạo, nhân dân tiếp tục đẩy mạnh sản xuất, đẩy mạnh phong trào bình dân học vụ, đồng thời chuẩn bị cho việc tổ chức thành công cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân cấp xã và cấp tỉnh trong tháng 2/1946.

Đầu năm 1946, để tổ chức cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 2 cấp tỉnh và xã đạt kết quả, Chi bộ xã Tích Lương đã chỉ đạo thành lập Ban phụ trách bầu cử xã, do đồng chí Ngô Văn Bạch - Chủ nhiệm Việt Minh xã (người thôn An Ninh), giữ chức vụ Trưởng ban. Tháng 2/1946, cử tri trong xã đã tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân tỉnh và xã. Hội đồng nhân dân xã đã bầu ông Ngô Văn Khoa giữ chức vụ Chủ tịch, ông Nguyễn Văn Nhâm giữ chức vụ Phó Chủ tịch, ông Nguyễn Văn Bình làm Ủy viên Thường trực và các ông Nguyễn Văn Lâm, Dương Đình Dũng làm Ủy viên Ủy ban Hành chính xã.

Cũng trong tháng 2/1946, tại xóm An Ninh, thôn Bình Dân, thực hiện chỉ đạo của Ban Cán sự Đảng huyện Đồng Hỷ, Chi bộ xã Tích Lương tổ chức Đại hội lần thứ nhất. Đại hội đã bầu Chi ủy, do đồng chí Nguyễn Thế Đạt giữ chức vụ Bí thư, đồng chí Phạm Đình Giảng giữ chức vụ Phó Bí thư⁽¹⁾.

Tháng 3/1946, Chi ủy xã Tích Lương tiến hành kiện toàn lãnh đạo của Mặt trận Việt Minh và các đoàn thể Cứu quốc trong Mặt trận. Theo chỉ đạo của Chi ủy, đồng chí Ngô Văn Bạch được giới thiệu, bầu giữ chức Chủ nhiệm, đồng chí Nguyễn Văn Lâm giữ

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Cam Giá, *Lịch sử Đảng bộ phường Cam Giá (1946 - 2018)*, Nxb Lao động - xã hội, 2020, tr.43.

chức vụ Phó Chủ nhiệm Việt Minh; đồng chí Ngô Gia Hào giữ chức Bí thư Hội Nông dân Cứu quốc, đồng chí Ngô Quang Chiêm giữ chức Bí thư, đồng chí Dương Đình Dũng giữ chức Phó Bí thư Thanh niên Cứu quốc; đồng chí Lăng Thị Chế giữ chức Bí thư Phụ nữ Cứu quốc; đồng chí Phó Thái Sơn làm Đội trưởng Đội Thiếu niên Cứu quốc; đồng chí Nguyễn Văn Diệu giữ chức Chính trị viên Trung đội du kích; đồng chí Trần Văn Ký giữ chức vụ Trung đội trưởng đội tự vệ⁽¹⁾. Đồng thời, Chi bộ đã lãnh đạo các đoàn thể, làm tốt công tác tổ chức, vận động, khuyến khích nhân dân trong xã ra sức lao động sản xuất, tiếp tục đẩy mạnh phong trào Bình dân học vụ; Trung đội tự vệ ở các thôn tích cực tuần tra, canh gác, giữ gìn trật tự trị an trên địa bàn.

Cuối năm 1946, thực dân Pháp trắng trợn tăng cường các hoạt động khiêu khích và xâm lược nước ta. Ngày 19/12/1946, Ban Thường vụ Trung ương Đảng quyết định phát động toàn quốc kháng chiến chống thực dân Pháp, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến. Toàn quốc bước vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Thực hiện đường lối kháng chiến của Đảng, tỉnh Thái Nguyên đã tích cực tiến hành chủ trương tiêu thổ kháng chiến. Tại địa phương, trong nửa đầu của năm 1947, Chi ủy Tích Lương đã chỉ đạo lực lượng tự vệ luyện tập quân sự, tăng cường tuần tra canh gác.

Tháng 2/1947, đồng chí Nguyễn Thế Đạt - Huyện ủy viên, Bí thư Chi bộ xã chuyển công tác, đồng chí Dương Đình Giảng được Huyện ủy Đồng Hỷ chỉ định giữ chức vụ Bí thư Chi bộ xã Tích Lương.

(1). Theo Lý lịch đảng viên hiện lưu tại Văn phòng Thành ủy Thái Nguyên của các đồng chí: Nguyễn Văn Lâm, Ngô Quang Chiêm, Dương Đình Dũng, Phó Thái Sơn, Trần Văn Ký và tư liệu do đồng chí Nguyễn Quang Trung cung cấp.

Tháng 5/1947, đồng chí Dương Đình Giảng được điều động làm Huyện đội trưởng Huyện đội bộ dân quân Đồng Hỷ, đồng chí Nguyễn Văn Bình được Huyện ủy chỉ định giữ chức vụ Bí thư Chi bộ⁽¹⁾.

Thực hiện Thông tư ra ngày 19/2/1947 của Bộ Quốc phòng về quy định tổ chức, nhiệm vụ của dân quân, tự vệ, du kích các cấp, cuối tháng 5/1947, Xã đội bộ dân quân xã thành lập, do đồng chí Nguyễn Lạc Hồng giữ chức Xã đội trưởng; đồng chí Lăng Văn Vinh giữ chức Xã đội phó; đồng chí Nguyễn Văn Bình - Bí thư Chi bộ kiêm Chính trị viên. Thực hiện chỉ đạo của Chi ủy, công tác xây dựng lực lượng tự vệ có bước phát triển mạnh mẽ. Từ một trung đội hồi đầu năm 1946, đến giữa năm 1947 Tích Lương đã có 4 trung đội tự vệ và 4 thôn đội làm nhiệm vụ chỉ huy dân quân bảo vệ thôn xóm.

Trong năm 1947, Ban Trật tự (sau đổi là Công an) cũng được củng cố, kiện toàn, do đồng chí Nguyễn Văn Lâm - Phó Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã giữ chức Trưởng ban.

Thực hiện Tiêu thổ kháng chiến, đến giữa năm 1947, lực lượng tự vệ và nhân dân đã phá hủy cầu Loàng, cầu Vó Ngựa, đào nhiều hố sâu cắt ngang mặt đoạn Đường số 3, Đường 19 qua địa bàn xã. Các xóm Núi (thôn Cam Giá), xóm An Ninh (thôn Bình Dân) được xây dựng thành “Làng chiến đấu”. Trên một số đồi thoải, du kích, dân quân đào đắp công sự chiến đấu. Bên cạnh đó, Ban Tiếp cư xã đã đón tiếp một số cơ quan đơn vị bộ đội và nhiều hộ gia đình từ Hà Nội, Bắc Ninh, Phúc Yên và thị xã Thái Nguyên tản cư về các xóm, thôn trong xã.

(1). Đảng bộ phường Cam Giá, Lịch sử Đảng bộ phường Cam Giá (1946 - 2018), Nxb Lao động - xã hội, 2020, tr.48.

Ngày 7/10/1947, khoảng 12.000 quân Pháp, có máy bay, tàu chiến, xe cơ giới, pháo binh yểm trợ tấn công lên Việt Bắc hùng tiêu diệt cơ quan đầu não kháng chiến và bộ đội chủ lực của ta. Song, sau hơn một tháng tấn công chúng đã bị đánh toi bời trên các mặt trận Đường số 3, Đường số 4, Sông Lô. Bước 1 của chiến dịch mang mật danh Lê-a thất bại nặng nề. Ngày 20/11/1947, quân Pháp mở cuộc hành quân Xanh-tuya (siết chặt) bao vây, càn quét khu tứ giác Tuyên Quang - Thái Nguyên - Phủ Lạng Thương - Việt Trì, trong đó Thái Nguyên là trọng tâm. Ngày 10/12/1947, từ Chùa Hang (Đồng Hỷ) và Nhà Thờ thị xã, mấy trăm quân Pháp, hành quân càn quét Huống Trung, Huống Thượng, Cam Giá, Gia Sàng⁽¹⁾. Tại Cam Giá, sau khi càn quét, đốt phá một số nhà dân dọc đường Táp lô, địch rút lên Gia Sàng về thị xã Thái Nguyên. Ngày 23/12/1947, toàn bộ quân Pháp tham gia cuộc hành quân Xanh-tuya trên đất Thái Nguyên, rút hết về Hà Nội.

Trong công tác phát triển đảng viên, trong năm 1948, Chi bộ Tích Lương đã kết nạp các quần chúng: Nguyễn Văn Diệu, Phạm Văn Hưởng, Hà Văn Châm, Nguyễn Văn Điều, Nguyễn Văn Tâm vào Đảng.

Thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy Đồng Hỷ, cuối năm 1948, Chi bộ xã Tích Lương tổ chức Đại hội lần thứ II. Đại hội bầu Chi ủy gồm 7 đồng chí, do đồng chí Nguyễn Văn Bình giữ chức vụ Bí thư, đồng chí Ngô Văn Bạch giữ chức vụ Phó Bí thư và các Chi ủy viên: Ngô Văn Khôi, Nguyễn Văn Nhâm, Dương Đình Dũng, Nguyễn Văn Diệu, Nguyễn Văn Lâm⁽²⁾.

(1). Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên. *Thái Nguyên lịch sử đấu tranh vũ trang cách mạng và kháng chiến chống Pháp (1941- 1954)*, 1999, tr199.

(2). Các đồng chí: Ngô Văn Bạch, Ngô Văn Khôi, Dương Đình Dũng là người thôn Bình Dân (Hương Sơn ngày nay).

Ngày 20/8/1949 Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi đồng bào cả nước bán gạo cho Chính phủ để khao quân nhân dịp Quốc khánh 2/9/1949. Thực hiện Lời kêu gọi của Bác, Chi ủy Tích Lương đã chỉ đạo Ủy ban Kháng chiến Hành chính và các đoàn thể tích cực vận động nhân dân bán thật nhiều gạo cho Chính phủ. Trong điều kiện còn rất khó khăn về lương thực, nhưng với tinh thần hết lòng ủng hộ kháng chiến, hưởng ứng lời kêu gọi của Bác, nhân dân thôn Bình Dân đã bán cho Chính phủ 8 tấn gạo⁽¹⁾.

Tháng 1/1950, Chi bộ xã Tích Lương tổ chức Đại hội lần thứ III. Đại hội bầu Chi ủy gồm 7 đồng chí, do đồng chí Dương Đình Dũng giữ chức vụ Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Lâm giữ chức vụ Phó Bí thư và các Chi ủy viên: Phạm Quang Kiện, Nguyễn Bá Nhâm, Lăng Thị Ché, Nguyễn Văn Diệu, Nguyễn Thị Xuyên.

Tháng 6/1950, Ban Thường vụ Trung ương Đảng quyết định mở Chiến dịch Biên giới (Chiến dịch Lê Hồng Phong II). Tại xã Tích Lương, Ban Chỉ huy huy động dân công xã được thành lập, do đồng chí Ngô Văn Bạch, Phó Bí thư Chi bộ, Chủ nhiệm Việt Minh xã làm Trưởng ban. Ban Chỉ huy huy động dân công xã bắt tay ngay vào việc tuyển 40 dân công tham gia chiến dịch sửa chữa cầu đường theo chỉ tiêu huyện Đồng Hỷ giao. Nhờ sự tích cực vận động của Ban và sự hăng hái tham gia của thanh niên nam, nữ trong xã, đã có 60 người đi dân công sửa chữa cầu đường trên đoạn Quốc lộ 3 từ thị xã Thái Nguyên đến cầu Ô Gà (ranh giới giữa tỉnh Thái Nguyên với tỉnh Bắc Kạn) và đoạn Đường 13A từ ngã ba Bờ Đậu đến đỉnh Đèo Khế (giáp ranh tỉnh Tuyên Quang). Ngày 16/9/1950, bộ đội ta nổ súng tấn công và chỉ 2 ngày sau đã tiêu diệt cứ điểm Đèo Khế. Thị xã Cao Bằng bị cô lập. Cứ điểm Thất Khê

(1). Thôn Bình Dân là nay thuộc phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên.

bị uy hiếp. Toàn tuyến phòng thủ Đường số 4 rung chuyển. Địch rơi vào tình huống nguy khốn.

Nhằm cứu nguy cho đồng bọn ở Mặt trận Biên giới, Bộ Chỉ huy quân đội Pháp ở Đông Dương quyết định mở cuộc hành binh Phôcơ (Phoque - hải cầu) đánh lên Thái Nguyên. Ngày 29/9/1950, gần 4.000 quân Pháp, có máy bay, tàu chiến, ca nô yểm trợ chia làm 3 hướng tấn công lên thị xã Thái Nguyên.

Quyết tâm tiêu diệt giặc, bảo vệ quê hương, từ ngày 30/9/1950 đến ngày 7/10/1950, du kích xã Tích Lương, trong đó có nhiều đồng chí là người thôn Bình Dân (nay là phường Hương Sơn) đã độc lập tác chiến hoặc phối hợp với Đại đội 223 bộ đội địa phương Đồng Hỷ chặn đánh địch nhiều trận, ở Dốc Hanh (nay thuộc phường Trung Thành), Tích Mễ, Phố Hương, Hào Thọ (nay thuộc phường Tích Lương), Núi Đỏ, Yên Ngựa (nay thuộc phường Cam Giá) và trên đường từ Ninh Sơn lên Lưu Xá (trên địa bàn các phường Hương Sơn, Tân Thành ngày nay)⁽¹⁾. Đến trưa ngày 12/10/1950, quân địch rút hết khỏi thị xã Thái Nguyên và huyện Đồng Hỷ về xuôi. Cuộc hành binh Phôcơ của quân đội Pháp vào địa bàn Thái Nguyên đã kết thúc thảm bại.

Từ cuối năm 1950, Chi ủy Tích Lương đã chỉ đạo Ủy ban Kháng chiến Hành chính và Ban Chỉ huy huy động dân công khẩn trương điều động dân công trong xã đi phục vụ Chiến dịch Trần Hưng Đạo (Chiến dịch Trung Du). Đồng chí Phạm Văn Hương - Xã đội phó được huyện Đồng Hỷ phân công làm Đại đội trưởng dân công. Lực lượng dân công Tích Lương đã hoàn thành nhiệm vụ

(1). Theo: *Thái Nguyên Lịch sử đấu tranh vũ trang cách mạng và kháng chiến chống Pháp (1941- 1954)*. Sđd. Tr.243, 244, 246, 248 và tư liệu do đồng chí Nguyễn Quang Trung cung cấp. TLđd.

vận chuyển vũ khí, đạn dược phục vụ đơn vị pháo binh chiến dịch và trở về địa phương an toàn vào tháng 3/1951⁽¹⁾.

II. Lãnh đạo xây dựng hậu phương, chi viện tiền tuyến (1951 - 1954)

Từ ngày 11 đến 19/2/1951, Đảng Cộng sản Đông Dương tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II. Đại hội thông qua Nghị quyết, trong đó có việc tách Đảng Cộng sản Đông Dương thành 3 Đảng ở 3 nước Việt Nam, Lào, Miên. Ở Việt Nam, Đảng lấy tên là Đảng Lao động Việt Nam và ra hoạt động công khai nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, đưa cuộc kháng chiến đến thắng lợi. Đại hội khẳng định: Cuộc kháng chiến của nhân dân ta là một cuộc chiến tranh nhân dân; đặc điểm của nó là toàn dân, toàn diện, trường kỳ và tự lực cánh sinh.

Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ IV (4/1951) đã nêu rõ những nhiệm vụ của Đảng bộ: “Tập trung lãnh đạo khôi phục, phát triển kinh tế, xã hội, ổn định đời sống nhân dân, bồi dưỡng lực lượng kháng chiến, chi viện chiến trường, ra sức xây dựng, củng cố lực lượng vũ trang địa phương đủ sức bảo vệ quê hương và bổ sung cho các đơn vị bộ đội chủ lực của Bộ Tư lệnh”⁽²⁾. Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ II, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh và chỉ đạo của Huyện ủy Đồng Hỷ, Chi bộ xã Tích Lương đã tập trung lãnh đạo củng cố, kiện toàn bộ máy chính quyền và các đoàn thể; động viên nhân dân ra sức lao động sản xuất, làm ra nhiều lúa gạo, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu

(1). Theo Lí lịch đảng viên của đồng chí Phạm Văn Hương, Quyền Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã Tích Lương (7-10/1953), Bí thư Đảng ủy xã Cam Giá năm 1969.

(2). Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập I*, Sđd, Tr.270, 271.

thuê và bán thóc gạo cho nhà nước; tích cực vận động con em xung phong gia nhập quân đội, thanh niên xung phong, dân quân du kích và đi dân công hỏa tuyến phục vụ các chiến dịch lớn.

Cuối tháng 1/1951, đồng chí Dương Đình Dũng thôi giữ chức Bí thư Chi bộ; đồng chí Nguyễn Văn Lâm, Phó Bí thư được Huyện ủy chỉ định thay thế; đồng chí Nguyễn Văn Diệu - Thường vụ Chi ủy, giữ chức vụ Phó Bí thư Chi bộ. Đồng chí Nguyễn Văn Bình - Nguyên Bí thư Chi bộ Tích Lương (1947 - 1950), sau thời gian được Huyện ủy Đồng Hỷ điều lên huyện làm cán bộ tiếp lương (từ tháng 11/1950 đến tháng 1/1951) đã trở lại địa phương công tác, được cử giữ chức Trưởng Ban Công an xã. Cùng thời gian này, đồng chí Phó Thái Sơn đã được bầu giữ chức Bí thư Đoàn Thanh niên Cứu quốc xã⁽¹⁾.

Đầu năm 1951, Chi bộ Tích Lương đã lãnh đạo thành công cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân xã khóa III. Sau cuộc bầu cử thắng lợi, Hội đồng nhân dân xã đã họp, bầu đồng chí Nguyễn Văn Nhâm giữ chức Chủ tịch; đồng chí Phạm Văn Hưởng giữ chức Phó Chủ tịch và các Ủy viên Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã: Dương Đình Dũng, Nguyễn Văn Diệu, Nguyễn Văn Thắng.

Trên mặt trận sản xuất, trong những năm 1951 - 1954, tại địa phương đã đẩy lên phong trào thi đua khai hoang, phục hóa nhằm tăng diện tích gieo trồng lúa và hoa màu. Thực hiện chủ trương tịch thu đất đồn điền vắng chủ, gần 200 mẫu ruộng của đồn điền Bình Dân được tịch thu, tạm cấp cho các gia đình nông dân không có

⁽¹⁾. Theo Báo cáo tình hình Chi bộ xã Tích Lương, huyện Đồng Hỷ của Đội Cải cách ruộng đất xã Tích Lương lập ngày 10/6/1954. Trong Hồ sơ cải cách ruộng đất xã Túc Duyên và Tích Lương, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên lưu tại Trung tâm lưu trữ lịch sử - Sở Nội vụ. Phòng số 1, ĐVBQ 1021, hộp số 114, tr.1 và Lý lịch đảng viên của các đồng chí: Nguyễn Văn Lâm, Nguyễn Văn Bình, Nguyễn Văn Diệu, Phó Thái Sơn lưu tại Văn phòng Thành ủy Thái Nguyên.

ruộng đất. Nhờ đó, nhiều hộ nông dân có đất canh tác, sản lượng lương thực của xã đạt mức trung bình khá của huyện.

Thi hành chính sách thuế nông nghiệp của Chính phủ, ban hành tại Sắc lệnh số 13/SL ngày 1/5/1951, đến tháng 9/1951 hầu hết cán bộ và nhân dân trong xã đã được học tập chính sách thuế nông nghiệp và xã đã lập xong sổ bộ thuế nông nghiệp.

Từ cuối năm 1951 đến cuối năm 1953, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã quyết định mở nhiều chiến dịch quân sự lớn như: Hòa Bình, Tây Bắc, Điện Biên Phủ. Trong Chiến dịch Hòa Bình (Đông - Xuân, 1951 - 1952), Tích Lương được huyện Đồng Hỷ giao chỉ tiêu cung cấp 70 dân công hỏa tuyến, song 100 thanh niên nam, nữ của xã đã lên đường, hòa vào dòng dân công vận chuyên gạo, đạn, thuốc men lên mặt trận. Trong những năm 1951 - 1953, Chi bộ Tích Lương còn lãnh đạo triển khai tốt các đợt tuyển quân để bổ sung vào các đại đoàn chủ lực. Hàng chục thanh niên Tích Lương đã xung phong nhập ngũ. Năm 1953, xã Tích Lương đã có 40 thanh niên xung phong nhập ngũ, trong đó có nhiều người là con em thôn Bình Dân⁽¹⁾.

Trong công tác xây dựng Đảng, những năm 1950 - 1952 Chi bộ xã Tích Lương luôn chú trọng duy trì sinh hoạt chi bộ, tổ đảng hằng quý, hằng tháng để phổ biến các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, của Tỉnh ủy, Huyện ủy đến mọi cán bộ, đảng viên. Thực hiện phong trào “Thi đua rèn luyện Đảng tính” do Tỉnh ủy Thái Nguyên phát động nhân dịp kỷ niệm lần thứ 60 Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/1950), ý thức giai cấp, trình độ giác ngộ chính trị

(1). Ủy ban Kháng chiến Hành chính tỉnh Thái Nguyên, *Báo cáo tổng kết phong trào thi đua năm 1953 số 270-KTTC* ngày 11/4/1954.

của cán bộ, đảng viên trong Chi bộ được nâng lên; hàng chục thanh niên tiêu biểu, thành phần cơ bản đã được kết nạp vào Đảng.

Thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy Đồng Hỷ, tháng 3/1953, Chi bộ xã Tích Lương tổ chức Đại hội lần thứ IV. Đại hội đã bầu Chi ủy gồm 5 đồng chí, do đồng chí Nguyễn Văn Lâm giữ chức Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Chúc giữ chức Phó Bí thư, đồng chí Hoàng Văn Trường làm Thường vụ Chi ủy và 2 Chi ủy viên: Nguyễn Văn Hạp, Phạm Văn Hưởng.

Đầu năm 1953, Trung ương Đảng đề ra chủ trương phát động quần chúng triệt để giảm tô giảm tức, chuẩn bị cho cải cách ruộng đất. Tiếp đó, Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (từ 25 đến 30/1/1953) đã thông qua “*Cương lĩnh của Đảng Lao động Việt Nam về chính sách ruộng đất*”. Chính phủ đã ban hành nhiều sắc lệnh về chính sách ruộng đất. Mục đích, nội dung, phương châm, phương pháp tiến hành triệt để giảm tô, chuẩn bị cho cải cách ruộng đất được Ban Chấp hành Trung ương xác định rõ tại Chỉ thị “Về phát động quần chúng trong năm 1953” (ngày 24/4/1953).

Thực hiện chủ trương của Đảng, dưới sự lãnh đạo của Đoàn ủy II và sự chỉ đạo trực tiếp của Liên khu Việt Bắc, cuộc triệt để giảm tô đợt II đã được triển khai tại 33 xã, thuộc 4 huyện (Đồng Hỷ, Phú Bình, Đại Từ, Phú Lương), trong đó có xã Tích Lương.

Để bước vào giảm tô, xã Tích Lương được tách thành 2 xã: Cam Giá và Tích Lương. Xã Cam Giá lúc này gồm 10 xóm: Bến Đò, Lải, Núi, Lau, Tân Thịnh, Bến Ngòi, Hương Sen, An Ninh, Bình Dân và Lưu Xá⁽¹⁾, với số dân 2.660 người⁽²⁾.

(1). Địa bàn các xóm An Ninh, Bình Dân, Hương Sen, Bến Ngòi tương ứng với địa bàn phường Hương Sơn ngày nay.

(2). Theo *Các xã trong tỉnh Thái Nguyên sau giảm tô và sau Cải cách ruộng đất*.

Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã Cam Giá được thành lập do đồng chí Phạm Văn Hưởng (người xóm Bình Dân, thuộc địa bàn phường Hương Sơn ngày nay) giữ chức Quyền Chủ tịch, đồng chí Hoàng Văn Trùng giữ chức Phó Chủ tịch⁽¹⁾.

Cuộc đấu tranh triệt để giảm tô tại xã Cam Giá được triển khai từ ngày 25/8 đến ngày 20/10/1953. Ban Đấu tranh giảm tô tại địa phương được thành lập do Bí thư Nông hội Bùi Văn Đăng làm Trưởng ban. Đại diện Mặt trận Liên - Việt, Ủy ban Kháng chiến Hành chính, Hội Liên hiệp Phụ nữ và 6 người là tá điền, bản, cố nông làm Ủy viên. Qua đấu tranh giảm tô đã xác định ở Cam Giá có 15 địa chủ, 23 phú nông⁽²⁾. Một số địa chủ cường hào gian ác, tay sai đế quốc thực dân bị đưa ra đấu tố công khai trước nhân dân. Toàn bộ địa chủ ở Cam Giá đã phải nhận tội, cam kết giảm tô 25% so với mức trước năm 1945; thực hiện đủ 5 yêu sách trong giảm tô và 3 yêu sách trong giảm tức. Hàng trăm mẫu ruộng bỏ hoang, ruộng công cùng trâu bò, cày bừa và hàng chục tấn thóc, gạo của các địa chủ cường hào đã bị tịch thu chia cho hơn 300 hộ bản, cố nông trong xã. Hầu hết các gia đình bản, cố nông đã có ruộng đất để sản xuất. Cuộc đấu tranh giảm tô thắng lợi, đã cơ bản đánh gục bọn địa chủ cường hào gian ác, nâng cao vai trò, vị thế của giai cấp nông dân tại địa phương.

Cuối tháng 9 năm 1953, đồng chí Nguyễn Văn Lâm - Bí thư Chi bộ xã Cam Giá chuyển lên công tác tại huyện Đông Hỷ; đồng chí Phạm Văn Hưởng - Chi ủy viên được chỉ định giữ chức Bí thư Chi bộ. Tiếp đó, thực hiện công tác chỉnh đốn, củng cố chi bộ

(1) Theo Lý lịch đảng viên lưu tại Văn phòng Thành ủy Thái Nguyên của các đồng chí: Phạm Văn Hưởng và Hoàng Văn Trùng và tư liệu do đồng chí Nguyễn Quang Trung cung cấp.

(2) Theo *Các xã trong tỉnh Thái Nguyên sau giảm tô và sau Cải cách ruộng đất*.

Đảng, chính quyền, nông hội, xã đội, công an trong đấu tranh giảm tô, Đội giảm tô xã Cam Giá đã chỉ định Chi ủy mới và thay đổi một số vị trí lãnh đạo chủ chốt của xã. Ngày 27/10/1953, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên đã ban hành Nghị quyết số 182-NQ/TN công nhận Chi ủy xã Cam Giá và xã Tích Lương (xã mới); Chi ủy xã Cam Giá gồm các đồng chí: Phạm Văn Hưởng, Nguyễn Văn Chúc, Hoàng Văn Trùng. Chi ủy xã Cam Giá đã phân công đồng chí Nguyễn Văn Chúc giữ chức Bí thư Chi bộ.

Trong giảm tô, 11 đảng viên của Chi bộ Cam Giá ra khỏi Đảng⁽¹⁾, trong đó có một số đồng chí là người các xóm An Ninh, Bình Dân đã từng tham gia cách mạng trước tháng 8/1945 và từng giữ các vị trí lãnh đạo của xã Tích Lương cũ.

Mùa Thu năm 1953, trận lũ lụt lớn trên sông Cầu đã cuốn trôi một số nhà cửa, ruộng lúa, ruộng ngô trên các soi bãi ven sông và làm ngập lụt nhiều diện tích lúa mùa của xã. Ruộng vườn, soi bãi ở hai xóm An Ninh, Bình Dân cũng bị thiệt hại khá nặng nề.

Cuối tháng 9/1953, hậu quả lũ lụt chưa giải quyết hết, cuộc đấu tranh giảm tô đang diễn ra quyết liệt thì Ủy ban Kháng chiến Hành chính huyện Đồng Hỷ có công văn huy động 60 người dân xã Cam Giá đi dân công hỏa tuyến. Với tinh thần “Tất cả cho tiền tuyến. Tất cả để đánh thắng”, 100 người dân Cam Giá gia nhập đoàn dân công hỏa tuyến huyện Đồng Hỷ. Dân công xã, hầu hết là dân công xe đạp thồ, được biên chế thành 1 đại đội, do đồng chí Ngô Văn Bạch - nguyên Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch Mặt trận Liên Việt (người xóm An Ninh) làm Đại đội trưởng, đồng chí Lê Kim Gia - Bộ đội xuất ngũ về địa phương, làm Đại đội phó. Bên cạnh đó, Chi ủy, Ủy ban Kháng chiến Hành chính cùng các đoàn thể,

⁽¹⁾ Tư liệu do đồng chí Nguyễn Quang Trung cung cấp (Có danh sách cụ thể 11 đảng viên xin ra khỏi Đảng). TLđd. Tr.3,5.

Ban Chỉ huy xã đội còn làm tốt công tác động viên tuyển quân. Năm 1954, xã Cam Giá có 27 thanh niên xung phong nhập ngũ, trong đó có 2 người là con em hai xóm An Ninh, Bình Dân.

Ngày 7/5/1954, Chiến dịch Điện Biên Phủ toàn thắng. Miền Bắc được hoàn toàn giải phóng. Thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng và Chính phủ, từ ngày 25/5/1954, cuộc cải cách ruộng đất đợt I được triển khai tại 47 xã thuộc các huyện Đồng Hỷ, Đại Từ, Phú Bình (tỉnh Thái Nguyên), trong đó có hai xóm An Ninh, Bình Dân (xã Cam Giá).

Bước vào cải cách ruộng đất, xã Cam Giá gồm có 10 xóm, 562 hộ, 3.075 nhân khẩu. Đa số nhân dân trong xã là nông dân, sinh sống bằng nghề làm ruộng. Qua cuộc phát động đấu tranh giảm tô (tháng 8 - 10/1953), các thành phần giai cấp trong xã đã được phân định: Cổ nông: 68 hộ, bản nông: 196 hộ, trung nông: 244 hộ, dân nghèo: 16 hộ, phú nông: 23 hộ và địa chủ: 15 hộ. Chi bộ xã Cam Giá có 25 đảng viên (20 đảng viên chính thức và 5 đảng viên dự bị). Chi ủy gồm 3 đồng chí: Nguyễn Văn Chúc (Bí thư) và 2 Chi ủy viên Hoàng Văn Trùng, Nguyễn Văn Hạp. Bộ máy lãnh đạo Ủy ban Kháng chiến Hành chính, Nông hội, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Xã đội, Công an xã đã được thành lập thời kì đấu tranh giảm tô, được kiện toàn. Trong số 100 người đi dân công hỏa tuyến phục vụ Chiến dịch Điện Biên Phủ, phần đông chưa về tới địa phương.

Theo chỉ đạo của Đội Cải cách, các tổ nông hội bầu lại Tổ trưởng, Tổ phó. Những người bị nghi là địa chủ phải lập bản lý lịch bản thân nộp cho “Đội” nghiên cứu. Tất cả mọi đảng viên đều được điều tra lý lịch. Ngày 6/6/1954, Đội Cải cách chỉ đạo Nông hội xã tổ chức Đại hội nông dân để bàn đẩy mạnh cuộc cải cách ruộng đất và bầu Ban Chấp hành mới.

Trong việc chỉnh đốn tổ chức cơ sở Đảng, Chính quyền, Đội Cải cách đã chỉ định một Chi ủy mới, gồm 5 đồng chí là những người có thành phần cơ bản (bần, cố nông) được kết nạp vào Đảng cuối thời kì đấu tranh giảm tô (10/1953) và trong cải cách ruộng đất (giữa năm 1954); trong đó đồng chí Ngô Văn Nghiên giữ chức Bí thư, đồng chí Ngô Văn Dụng giữ chức Phó Bí thư, đồng chí Nguyễn Quang Trung giữ chức Thường vụ Chi ủy và 2 Chi ủy viên: Nguyễn Văn Hoàn, Nguyễn Thị Thành. Đồng chí Ngô Văn Dụng - Phó Bí thư Chi bộ được cử giữ chức Chủ tịch, đồng chí Phạm Văn Quỳnh giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính. Xã đội dân quân do đồng chí Nguyễn Quang Trung - Thường vụ Chi ủy tiếp tục giữ chức Xã đội trưởng. Đồng chí Nguyễn Văn Hoàn - Chi ủy viên giữ chức Trưởng Công an. Đồng chí Nguyễn Thị Thành - Chi ủy viên giữ chức Bí thư phụ nữ. Đồng chí Tạ Lâm Hùng giữ chức Trưởng ban Bình dân học vụ xã⁽¹⁾.

Sau gần 4 tháng triển khai, cuộc cải cách ruộng đất tại xã Cam Giá kết thúc ngày 20/9/1954. Trong xã có 27 hộ bị quy thành phần địa chủ, 14 hộ bị quy thành phần phú nông. Các địa chủ bị đưa ra đấu tố, đều phải nhận tội lỗi đã gây ra cho bà con và đã bị xử lý thích đáng. Toàn bộ ruộng đất, trâu, bò, cày cuốc, thóc gạo... của những địa chủ cường hào gian ác, việt gian phản động bị Nhà nước tịch thu, chia cho dân nghèo. Ruộng công, ruộng vắng chủ cũng được tạm chia cho nông dân. Bình quân mỗi nhân khẩu nông dân ở hai xóm An Ninh, Bình Dân được chia 3,7 sào ruộng. Đến đây, ước mơ ngàn đời của người nông dân, “Người cày có ruộng” đã trở thành hiện thực; giai cấp địa chủ phong kiến đã bị đánh đổ.

(¹). Tư liệu do đồng chí Nguyễn Quang Trung cung cấp. TLđd và Lý lịch đảng viên của các đồng chí Phạm Văn Quỳnh, Nguyễn Văn Hoàn, Tạ Lâm Hùng, Nguyễn Quang Trung.

Cũng trong cải cách ruộng đất, một số cán bộ, đảng viên thuộc Chi bộ xã hoặc đã thoát ly công tác tại tỉnh, tại huyện Đồng Hỷ cũng bị triệu tập về, bị quy thành phần địa chủ hoặc “tay sai địa chủ phong kiến”, bị khai trừ ra khỏi Đảng⁽¹⁾.

Ngày 21/7/1954, Hiệp định Giơnevơ về chấm dứt chiến tranh lập lại hòa bình ở Đông Dương được ký kết. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân ta đã kết thúc thắng lợi.

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (giai đoạn 1946 - 1954), với tinh thần “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng” giặc Pháp xâm lược, nhiều thanh niên là con, em nhân dân các xóm An Ninh, Bình Dân, Bến Ngòi, Hương Sen (địa bàn phường Hương Sơn ngày nay) đã nhập ngũ, tham gia chiến đấu anh dũng trên khắp các chiến trường Đông Dương (trong đó có 21 đồng chí trực tiếp tham gia chiến đấu tại mặt trận Điện Biên Phủ); tham gia đi dân công hỏa tuyến sửa chữa cầu, đường phục vụ các chiến dịch Biên Giới (1950), Trung Du (12/1950 - 01/1951), Hòa Bình (Đông - Xuân 1951 - 1952), Tây Bắc (Thu - Đông 1952), Điện Biên Phủ (1954)⁽²⁾.

Với những đóng góp đó, nhân dân Cam Giá (trong đó có nhân dân phường Hương Sơn ngày nay) đã góp phần xứng đáng vào thắng lợi của cuộc kháng chiến vĩ đại chống thực dân Pháp xâm lược của dân tộc Việt Nam.

(1). Theo Báo cáo xử trí và phát hiện tay sai của Đội Công tác cải cách ruộng đất xã Cam Giá, ngày 13/8/1954.

(2). Theo Báo cáo tại Đại hội thi đua yêu nước xã Cam Giá ngày 24/12/1975, xã Cam Giá đi dân công phục vụ chiến dịch Hoà Bình: Huyện giao 50, đi 70 người; Chiến dịch Tây Bắc: Huyện giao 40, đi 55 người; Chiến dịch Điện Biên Phủ: Huyện giao 65, đi 100 người).

CHƯƠNG II

CHI BỘ XÃ TRONG THỜI KÌ KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC (1954 - 1975)

I. Lãnh đạo công tác sửa sai cải cách ruộng đất; khôi phục, phát triển và cải tạo kinh tế (1954 - 1961)

Sau ngày hoà bình lập lại, các xóm An Ninh, Bình Dân, Hương Sen, Bến Ngòi nói riêng và cả xã Cam Giá nói chung gặp nhiều khó khăn: Sản xuất nông nghiệp giảm sút do nhiều diện tích ruộng đất bị bỏ hoang, thiếu hụt lớn về sức lao động, thời tiết không thuận lợi, lúa bị sâu bệnh phá hoại; một bộ phận lớn nông dân thiếu đói giáp hạt; lãnh đạo chủ chốt của xã chưa có nhiều kinh nghiệm trong lãnh đạo, quản lý, điều hành. Tuy nhiên, những thuận lợi của địa phương vẫn là cơ bản: Niềm tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, Chính phủ ngày càng được củng cố; bà con nông dân qua thực tiễn giảm tô và cải cách ruộng đất, đã trưởng thành thêm một bước về bản lĩnh chính trị.

Trước những khó khăn và thuận lợi cơ bản ấy, từ cuối năm 1954, Chi ủy Cam Giá đã lãnh đạo nhân dân tập trung cao cho việc đẩy mạnh sản xuất lương thực để chống đói. Bên cạnh hỗ trợ lương thực của tỉnh, nhân dân địa phương đã tiến hành thu hoạch được khoai lang, khoai sọ, sắn, các loại rau nên sang giữa năm 1955, nạn thiếu đói cơ bản được giải quyết. Để chấm dứt tình hình thiếu đói, Chi ủy và Ủy ban Hành chính tiếp tục chỉ đạo bà con nông dân tích cực cải tạo đồng ruộng, đào đắp mương dẫn nước vào đồng; tăng phân bón cho lúa lên 10 gánh/sào; đưa giống lúa Nam Ninh vào cấy; thúc đẩy hoạt động của các tổ đổi công... Kết quả, cuối năm 1955,

sản xuất nông nghiệp của xã đã vượt qua được những khó khăn, sản lượng lúa cơ bản vẫn đạt chỉ tiêu của huyện giao, thuế nông nghiệp nộp đủ, đời sống vật chất của người dân được cải thiện.

Tháng 9/1956, Hội nghị lần thứ 10 mở rộng của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá II) xác định: Công tác sửa chữa sai lầm trong cải cách ruộng đất và chỉnh đốn tổ chức là một *công tác trung tâm đột xuất* của Đảng ta trong thời gian trước mắt⁽¹⁾.

Thực hiện Nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy Thái Nguyên đã tổ chức cho cán bộ cấp tỉnh, cấp huyện học tập chính sách sửa sai, sau đó các huyện tổ chức cho cán bộ các xã học tập. Ngày 17/12/1956, Huyện ủy Đồng Hỷ tổ chức cho các đồng chí làm công tác sửa sai học tập chính sách, nhiệm vụ sửa sai.

Ngày 19/12/1956, Đội sửa sai về đến xã. Thực hiện theo chỉ đạo của Trung ương, quá trình sửa sai tiến hành theo 3 bước. *Bước 1*: Chỉnh đốn tổ chức, trọng tâm là củng cố chi bộ. *Bước 2*: Xét hạ thành phần cho các đối tượng bị oan sai. *Bước 3*: Khôi phục danh dự, bồi thường cho những người bị oan sai.

Thực hiện bước 1, Đội sửa sai đã tổ chức cho đảng viên và nhân dân học tập chính sách sửa sai của Đảng. Nhằm chỉnh đốn tổ chức, cuối tháng 1/1957, Chi ủy xã Cam Giá được kiện toàn gồm 5 đồng chí: Nguyễn Văn Lâm, Ngô Văn Nghiên, Nguyễn Quang Trung, Tạ Lâm Hùng, Nguyễn Thị Thành do đồng chí Nguyễn Văn Lâm giữ chức Bí thư, đồng chí Ngô Văn Nghiên giữ chức Phó Bí thư, đồng chí Nguyễn Quang Trung làm Thường vụ Chi ủy⁽²⁾.

(1) Văn kiện Đảng toàn tập, tập 17, Nxb Chính trị quốc gia, HN, 2002, tr.564.

(2) Đồng chí Nguyễn Văn Lâm (Bí thư Chi bộ Tích Lương 1951 - 1953: bị khai trừ khỏi Đảng trong Cải cách ruộng đất. Ngày 09/01/1957 Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên đã ban hành Nghị quyết số 30-NQ/TN bổ sung đồng chí Nguyễn Văn Lâm vào Chi ủy xã Cam Giá.

Thực hiện bước 2, xét hạ thành phần cho các đối tượng bị oan sai ở Cam Giá gặp khó khăn, triển khai chậm. Cuối tháng 1/1957, biểu xét duyệt hạ thành phần của xã đã lập xong, nhưng phải đến đầu tháng 5/1957 xã mới tổ chức xong Đại hội Nông dân, thông qua biểu thành phần⁽¹⁾. Toàn bộ các đồng chí đảng viên của Chi bộ xã Cam Giá bị oan sai đã được xét duyệt, đề nghị hạ thành phần.

Thực hiện bước 3, hoàn trả tài sản cho các gia đình bị oan sai. Do cuộc cải cách ruộng đất kết thúc đã hơn 2 năm nên nhiều tài sản của những địa chủ cho nông dân đã không còn. Một số kẻ tung tin nói xấu, đả kích các cốt cán; mang búa đinh, gạch đá, gây gộc gây rối tại một số buổi họp sửa sai, đe dọa những người trong giám tô và trong cải cách ruộng đất đã “đầu tó” sai; đòi đưa họ ra trước cuộc họp để thanh toán thối mắc⁽²⁾.

Đội sửa sai đã phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền, Nông hội tích cực tuyên truyền, giải thích cho các đối tượng có nhiều vướng mắc. Nhờ làm tốt công tác tuyên truyền, vận động; thực hiện xử lý công bằng, minh bạch, có tình, có lý mà cuộc sửa sai ở xã Cam Giá đã kết thúc thắng lợi. Nhiều hộ bị quy sai được hạ thành phần. Các đảng viên bị oan sai, bị khai trừ khỏi Đảng đã được khôi phục Đảng tịch, chức vụ.

Ngày 12/6/1957, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên ban hành Nghị quyết số 322-NQ/TN, bổ sung đồng chí Dương Văn Thư và ngày 22/6/1957 ban hành Nghị quyết số 328-NQ/TN, bổ sung đồng chí Phạm Văn Hương vào Chi ủy xã Cam Giá.

(1). Báo cáo công tác 10 ngày, từ ngày 1 đến 10/5/1957 của Huyện ủy Đồng Hỷ, số 24/BC, ngày 10/5/1957.

(2). Tỉnh ủy Thái Nguyên, *Báo cáo công tác sửa sai (16-21/01/1957) số 06-BC*, ngày 25/01/1957.

Nhân dân địa phương dưới sự lãnh đạo của Chi ủy đã tích cực xây dựng đời sống mới; tham gia các lớp bình dân học vụ, bổ túc văn hoá để tiếp tục đẩy mạnh công tác xoá mù chữ. Công tác y tế chăm lo sức khoẻ cho nhân dân cũng được chính quyền địa phương quan tâm. Các thôn xóm làm vệ sinh đường sá, nhân dân ăn chín, uống sôi, đề phòng dịch bệnh, đào giếng lấy nước ăn, chuyển chuồng trâu ra xa nhà.

Trong 2 năm 1957, 1958 huyện Đồng Hỷ bị hạn hán. Tại các xóm An Ninh, Hương Sen, Bình Dân bị hạn nặng. Một số diện tích mạ bị cháy khô; một số thửa ruộng không thể cày cấy. Chi ủy xã đã tổ chức họp khẩn, quyết định phát động ngay phong trào thi đua chống hạn trong toàn xã. Các xóm thi đua đào mương, xẻ rãnh dẫn nước, đắp bờ giữ nước. Các xóm ven sông Cầu thi đua tát nước chống hạn. Nhờ vậy, phần lớn diện tích cấy lúa của xã vẫn đảm bảo được nguồn nước, năng suất và sản lượng lúa. Bên cạnh đó, Chi ủy xã còn chỉ đạo bà con nông dân đẩy mạnh trồng các loại hoa màu ngắn ngày như khoai lang, ngô, khoai sọ, các loại đỗ (đậu), bí, rau xanh... Nhờ tích cực chống hạn và đẩy mạnh trồng các loại hoa màu nên các gia đình đã đủ lương thực ăn hằng ngày trong những tháng giáp hạt.

Thực hiện chủ trương của Huyện ủy Đồng Hỷ, trong năm 1958, Chi ủy xã Cam Giá đã lãnh đạo “đẩy mạnh sản xuất vụ mùa, lấy công tác xây dựng, củng cố tổ đổi công làm cơ sở tiến hành vận động sản xuất”⁽¹⁾. Đến tháng 8/1958, có 100% gia đình đảng viên trong Chi bộ tham gia tổ đổi công. Nhiều đảng viên được bầu làm Tổ trưởng tổ đổi công. Các tổ đổi công ở Cam Giá, chủ yếu là tổ đổi công vụ việc có từ 5 đến 20 hộ nông dân, đã hoạt động hiệu quả.

(1). Báo cáo tình hình hoạt động công tác tháng 8/1958 của Huyện ủy Đồng Hỷ, số 036.BC-ĐH, ngày 10/8/1958, tr.2.

Lĩnh vực văn hoá xã hội của xã trong những năm 1954 - 1958 có nhiều chuyển biến tích cực. Phong trào xây dựng đời sống mới tiếp tục được duy trì góp phần ngăn chặn tệ nạn cờ bạc, hiện tượng tảo hôn. Phong trào bình dân học vụ, gần như tan rã trong thời kì giảm tô và cải cách ruộng đất (từ 8/1953 đến 20/9/1954), nay theo chủ trương của huyện Đồng Hỷ gắn kết với phong trào xây dựng tổ đổi công, đẩy mạnh sản xuất đã có bước phát triển tốt⁽¹⁾.

Về y tế, năm 1958, thực hiện phong trào “sạch làng, tốt ruộng”, các xóm trong xã tổ chức mỗi tháng 2 lần tổng vệ sinh rác, phân trâu, bò trên đường làng; vận động được nhiều gia đình chuyển chuồng trâu, bò, lợn ra xa nhà ở, thực hiện uống nước đun sôi.

Công tác xây dựng lực lượng dân quân và công an luôn được Chi ủy quan tâm lãnh đạo. Sự phối hợp chặt chẽ giữa Xã đội và Công an xã đã góp phần quan trọng đảm bảo tốt trật tự trị an cho địa bàn xã.

Thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy Đồng Hỷ, ngày 21/8/1958, Chi bộ xã Cam Giá tổ chức Đại hội lần thứ V. Đại hội đã tổng kết, đánh giá công tác lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ IV và bầu Chi ủy gồm 7 đồng chí, do đồng chí Nguyễn Văn Lâm giữ chức vụ Bí thư, đồng chí Ngô Văn Nghiên giữ chức Phó Bí thư và đồng chí Nguyễn Văn Tuyên giữ chức Thường vụ Chi ủy.

Từ năm 1958 đến năm 1960, thực hiện chủ trương của Đảng về việc tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ huyện Đồng Hỷ và Chi bộ, xã Cam Giá đã thành lập thêm nhiều tổ đổi công. Từ giữa năm 1959 đến đầu năm 1960, xã đã thành lập được 6 hợp tác xã nông nghiệp, đó là: Bình Minh (xóm

⁽¹⁾ Báo cáo tình hình hoạt động công tác tháng 8/1958 của Huyện ủy Đồng Hỷ, số 036.BC-ĐH, ngày 10/8/1958, tr.5.

An Ninh) và Bình Dân (xóm Bình Dân), Bến Đò (xóm Bến Đò), Khánh Hoà (xóm Núi), Tân Minh (xóm Lau), Tân Thành (xóm Tân Thịnh). Bà con xã viên rất yên tâm, phấn khởi, tin tưởng vào đường lối hợp tác hoá nông nghiệp của Đảng.

Năm 1959, Hợp tác xã tín dụng xã được thành lập, làm chức năng thu hút tiền dư thừa trong nhân dân vào quỹ và cho xã viên vay vốn từ quỹ để phát triển sản xuất. Quỹ do đồng chí Nguyễn Văn Hoành làm Chủ nhiệm, đồng chí Trần Hữu Thành là Thủ quỹ.

Ngày 04/6/1959, Công trường Khu Gang Thép Thái Nguyên được thành lập. Hơn 1,5 vạn người, chủ yếu là cán bộ, chiến sỹ các đơn vị quân đội giải ngũ đã về hội quân giữa vùng đồi thuộc địa bàn các xóm: Bình Dân, Hương Sen, Bến Đò. Là Khu công nghiệp nặng lớn nhất miền Bắc nước ta (khi đó), Khu Gang Thép Thái Nguyên được quy hoạch diện tích mặt bằng gần 260 ha trên địa bàn xã⁽¹⁾. Để có mặt bằng xây dựng Khu Gang Thép, toàn bộ 2 xóm Bến Đò, Hương Sen và ½ số gia đình của xóm Bình Dân⁽²⁾ phải di rời. Máy trăm hộ của 3 xóm đã tự nguyện để lại hàng trăm héc-ta ruộng lúa, vườn tược, đồi cây, ao cá, bờ tre, giếng nước đã gắn bó bao thế hệ... bắt tay dựng lại nhà cửa, chuồng trại, khai phá ruộng đồng, vườn bãi để hoàn thành nhiệm vụ lịch sử mà đất nước, quê hương giao phó.

Suốt năm 1959, các đồng chí trong Chi ủy, Ủy ban Hành chính, lãnh đạo các đoàn thể, các hợp tác xã được phân công bám sát địa bàn, tuyên truyền, vận động, giải đáp thắc mắc, giúp dân thực hiện tốt công tác di rời.

(1) Công ty Gang Thép Thái Nguyên 1959 - 2003, Biên niên sử tóm tắt (Lưu hành nội bộ), tr.10.

(2) Hai xóm Hương Sen và Bình Dân khi đó, thuộc địa bàn phường Hương Sơn ngày nay.

Mùa Thu năm 1959, những cơn mưa lớn kéo dài làm dâng lũ sông Cầu trên mức lũ lịch sử. Nhiều nhà cửa, ruộng vườn thuộc các xóm ven sông, trong đó có xóm An Ninh bị nhấn chìm trong lũ lụt. Trước tình hình lũ lụt nghiêm trọng, cấp ủy, chính quyền xã đã phối hợp với Ban Chỉ huy Công trường xây dựng Khu Gang Thép kịp thời huy động mọi lực lượng, phương tiện cứu dân, cứu nhà cửa, tài sản của Nhà nước và nhân dân địa phương.

Đầu năm 1960, Chi bộ xã Cam Giá tổ chức Đại hội lần thứ VI. Đại hội khẳng định những kết quả đạt được là vô cùng quan trọng. Từ giữa năm 1959 đến đầu năm 1960 xã Cam Giá đã tổ chức lực lượng kịp thời cứu dân, cứu tài sản của Nhà nước, của nhân dân trong trận lụt lịch sử đầu mùa thu năm 1959; đặc biệt, Chi ủy, Chi bộ xã đã làm tốt vai trò lãnh đạo vận động, tổ chức nhân dân các xóm Bến Đò, Hương Sen, Bình Dân chuyển về nơi định cư mới để xây dựng Khu Gang thép Thái Nguyên. Đại hội đã bầu Chi ủy gồm 7 đồng chí⁽¹⁾, do đồng chí Nguyễn Văn Lâm giữ chức Bí thư, đồng chí Tạ Lâm Hùng giữ chức Phó Bí thư và các đồng chí: Nguyễn Quang Trung, Nguyễn Thị Thành, Nguyễn Văn Liên giữ chức Thường vụ Chi ủy.

Tháng 9/1960, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III được tổ chức tại Hà Nội. Đại hội đã xác định nhiệm vụ của cách mạng mới ở nước ta là: Tăng cường đoàn kết toàn dân, kiên quyết đấu tranh giữ vững hoà bình, đẩy mạnh cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, đẩy mạnh cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam. Đại hội thông qua Kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965) nhằm bước đầu xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội.

(1). Ngoài Bí thư, Phó Bí thư và 3 Thường vụ, là 2 Chi ủy viên: Nguyễn Thị Mây và Lê Kim Gia.

II. Lãnh đạo thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965)

Tháng 7/1961, Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã ra Nghị quyết về phát triển nông nghiệp trong Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965). Ngày 26/9/1961, Tỉnh ủy Thái Nguyên ra Nghị quyết số 13-NQ/TN về phương hướng phát triển nông nghiệp 5 năm và nhiệm vụ đông - xuân (1961 - 1962).

Xã Cam Giá bước vào thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965) trong hoàn cảnh khó khăn khi mấy trăm hộ gia đình của gần 3 xóm Bình Dân, Hương Sen, Bến Đò vừa làm cuộc di dân, hoàn thành bàn giao mặt bằng để xây dựng Khu Gang thép Thái Nguyên. Tuy nhiên, những thuận lợi cũng được mở ra khi công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa và bước đầu phát triển kinh tế, văn hóa trong 3 năm (1958 - 1960) đã thu được một số kết quả. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân đã được cải thiện từng bước. Thực hiện các Nghị quyết của Trung ương, của tỉnh và căn cứ vào tình hình thực tế địa phương, Chi bộ tiếp tục tập trung chỉ đạo phát triển nông nghiệp, đẩy mạnh công tác củng cố hợp tác xã nông nghiệp. Các phong trào thi đua “Gió Đại Phong” (năm 1961), “Mỗi người làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt”, phát triển rộng khắp. Phong trào thanh niên xung kích trên mặt trận thủy lợi trong những năm 1961 - 1962 đã tạo nên nhiều công trình như: Đập nước, nương, phai, ao, hồ... Cũng trong những năm 1961 - 1962, mỗi năm có hàng trăm lượt người dân trong xã tham gia đắp đê Chã - Hà Châu; tham gia sửa chữa công trình thủy lợi Ba Đa Tác

Cun. Trong đợt tham gia đắp đê Hà Châu đầu năm 1962, xã Cam Giá đã được Ủy ban Hành chính tỉnh tặng Bằng khen⁽¹⁾.

Mặc dù được cấp ủy, chính quyền xã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, song sau một năm hoạt động, các hợp tác xã bậc thấp trong xã đã bộc lộ rõ những bất cập nội sinh như: Sự nhỏ bé về quy mô, sự manh mún trong hoạt động; cơ sở vật chất như trụ sở, kho tàng, sân phơi, máy bơm nước đều chưa có, các nông cụ như cày, bừa, phương tiện vận tải thô sơ và sức kéo rất thiếu thốn; lãnh đạo các hợp tác xã chưa được đào tạo, trình độ quản lý, điều hành thấp kém; việc phân công lao động, chăm công, phân chia sản phẩm thiếu công bằng, minh bạch; năng suất và sản lượng lúa và cây trồng còn thấp khiến nhiều xã viên chán nản, một số đã xin ra hợp tác xã.

Trước thực tế ấy, đầu năm 1961 các hợp tác xã nông nghiệp của xã Cam Giá đã được hợp nhất thành hợp tác xã toàn xã, lấy tên là Hợp tác xã Liên Minh. Ban Chủ nhiệm của Hợp tác xã được đại hội xã viên bầu ra, do đồng chí Nguyễn Văn Lâm - Bí thư Chi bộ, giữ chức Chủ nhiệm; đồng chí Phạm Công Chước - Huyện ủy viên dự khuyết, cán bộ do Huyện ủy tăng cường về xã, giữ chức Phó Chủ nhiệm thứ nhất; đồng chí Nguyễn Quang Trung - Thường vụ Chi ủy, Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã, giữ chức Phó Chủ nhiệm thứ nhì.

Hợp tác xã Liên Minh đã tạo được một số kết quả ngay trong những năm đầu thành lập. Phong trào làm phân xanh, phân chuồng để đảm bảo bón cho mỗi sào ruộng từ 12 đến 15 gánh phân/1 vụ được đẩy mạnh. Việc cải tiến kỹ thuật trong làm mạ, cấy đúng kỹ

(1). Theo Báo cáo sơ kết 6 tháng đầu năm 1962 của Huyện ủy Đồng Hỷ, Số 534/BC-ĐH, ngày 16/6/1962, tr.2.

thuật (15 x 20 cm), cấy sâu (12 - 15 cm) được áp dụng rộng rãi... vụ chiêm năm 1962 của Hợp tác xã Liên Minh được mùa. Để chỉ đạo gặt vụ chiêm được tốt, Huyện ủy Đồng Hỷ đã tăng cường cán bộ của huyện về các xã chỉ đạo gặt lúa. Đồng chí Lê Đức Chính - Bí thư Tỉnh ủy và đồng chí Dương Văn Thơ - Bí thư Huyện ủy Đồng Hỷ đã về chỉ đạo gặt và trực tiếp tham gia gặt lúa tại xóm Tân Thịnh. Vụ chiêm, Hợp tác xã Liên Minh đạt năng suất bình quân 3.400 kg/ha, tăng 1.000 kg/ha so với dự kiến⁽¹⁾.

Trong phong trào thi đua đua đỏi kịp Hợp tác xã Đại Phong (tỉnh Quảng Bình), sau vụ mùa năm 1961, huyện Đồng Hỷ có 19 hợp tác xã được Đại hội Nông dân huyện công nhận là “Hợp tác xã Đại Phong của huyện”, trong đó Hợp tác xã Liên Minh (Cam Giá) là đơn vị dẫn đầu⁽²⁾.

Tháng 7/1962, Tỉnh ủy Thái Nguyên phát động đợt 2 phong trào thi đua thực hiện vụ mùa 4 nhất kết hợp với 1 tháng đấu tranh thống nhất với các khẩu hiệu thiết thực: “Quyết tâm biến cãm thù Mỹ - Diệm thành hành động thực tế ra sức làm phân, cấy đúng thời vụ...”.

Tại xã Cam Giá, Chi ủy đã chỉ đạo Ủy ban, Mặt trận và các đoàn thể, các hợp tác xã vận động hàng nghìn bà con nông dân và học sinh tham gia cuộc mít tinh lớn do xã tổ chức để phát động thi đua thực hiện vụ mùa 4 nhất và vạch trần tội ác của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai Ngô Đình Diệm, quyết tâm ủng hộ sự nghiệp thống nhất nước nhà. Phong trào thi đua thực hiện vụ mùa 4 nhất, đã phát triển mạnh mẽ trong toàn xã. Trong phong trào, đoàn viên thanh niên và dân quân xã Cam Giá đã đi đầu thực hiện khẩu hiệu “Một

(1). Huyện ủy Đồng Hỷ, Báo cáo sơ kết 6 tháng đầu năm 1962 số 534/BC-ĐH, ngày 16/6/1962, tr.2.

(2). Huyện ủy Đồng Hỷ, Báo cáo sơ kết 6 tháng đầu năm 1962 số 534/BC-ĐH, ngày 16/6/1962, tr.5.

tháng làm phân chôn vùi Mỹ - Diệm”. Riêng Chi đoàn An Ninh (Chi đoàn Thanh niên Lao động lấy theo tên xóm, nay thuộc địa bàn phường Hương Sơn) có 35 đoàn viên và thanh niên đã làm được 120.500 kg phân... Phong trào thi cấy của phụ nữ Thành Công, Cam Giá, Lương Sơn... mỗi buổi có hàng trăm chị em tham dự. Vụ mùa năm 1962 đã được cấy xong trước tới 20 ngày so với vụ mùa năm trước (1961)⁽¹⁾.

Sau gần 3 năm hoạt động theo mô hình hợp tác xã toàn xã, năm 1963 Hợp tác xã Liên Minh lại được tách thành 6 hợp tác xã, trong đó có 3 Hợp tác xã trồng lúa là Tân Minh, Bình Minh, Minh Hương và 3 hợp tác xã trồng rau là Bến Đò, Minh Sơn và Quốc Bình. Xã viên của 3 hợp tác xã trồng rau được cấp sổ mua lương thực như các hộ dân thành thị.

Thực hiện Quyết định số 114/CP ngày 19/10/1962 của Hội đồng Chính phủ, thành phố Thái Nguyên thuộc tỉnh Thái Nguyên được thành lập. Từ ngày 1/4/1963, Thành ủy, Ủy ban Hành chính và các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể của thành phố chính thức đi vào hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ và địa giới hành chính. Thực hiện Quyết định số 114/CP, cuối năm 1962, một phần địa bàn, dân cư các xóm Hương Sen, Bình Dân (phường Hương Sơn ngày nay), Bến Đò, Lưu Xá, Mỹ Lộc tách khỏi xã Cam Giá và xóm Liên Thành tách khỏi xã Tích Lương để thành lập khu phố Gang Thép (sau đổi là khu phố Lưu Xá) - 1 trong 5 khu phố nội thành Thái Nguyên. Như vậy, địa bàn dân cư cơ bản của 2 xóm Hương Sen, Bình Dân gồm các hộ sản xuất nông nghiệp, vẫn thuộc về xã Cam Giá quản lý.

⁽¹⁾ Báo cáo tình hình công tác tháng 5/1962 của Huyện ủy Đồng Hỷ số 94/BC-ĐH, ngày 12/6/1962, tr.2.

Ngày 22/11/1963, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên có Công văn số 219-CV/TU Về việc chuẩn y cho thành lập Ban Cán sự khu phố Gang Thép và thành lập 6 chi bộ dưới sự lãnh đạo của Ban Cán sự khu phố trực thuộc Thành ủy Thái Nguyên, trong đó có Chi bộ Bình Dân (7 đảng viên chính thức) và Chi bộ Hương Sen (8 đảng viên chính thức)⁽¹⁾. Số đảng viên của 2 chi bộ Bình Dân và Hương Sen chủ yếu là các đồng chí bộ đội phục viên, làm ngành nghề dịch vụ, cán bộ, công nhân có gia đình sinh sống dọc theo đoạn đường 19 từ Vó Ngựa lên đến điểm giao đường sắt Lưu Xá - Kép.

Trong năm 1963, Chi bộ Cam Giá tập trung lãnh đạo nhân dân tiếp tục đẩy mạnh công tác củng cố các hợp tác xã. Các hợp tác xã đã xây dựng được trụ sở, nhà kho, sân kho, thành lập được các đội thủy lợi. Phong trào diệt sâu bệnh, diệt chuột hại lúa thu hút hàng trăm bà con xã viên, thanh niên, học sinh tham gia.

Công tác tổ chức lực lượng dân quân kết hợp với tổ chức sản xuất ở các hợp tác xã đã đảm bảo mỗi hợp tác xã có 1 trung đội dân quân. Trong năm 1963, dân quân xã đã hoàn thành nhiệm vụ huấn luyện quân sự, trong đó Trung đội dân quân Hợp tác xã Hương Sen⁽²⁾ được Thị đội tặng Giấy khen⁽³⁾.

Để kiện toàn bộ máy tổ chức cơ sở đảng ở các cấp xã được sáp nhập về thành phố Thái Nguyên, thực hiện Công văn số 117-CV/TU ngày 27/6/1963 của Tỉnh ủy Thái Nguyên, Đảng bộ xã Cam Giá được thành lập, gồm 4 Chi bộ: Chi bộ Minh Hương, Chi

(1). Bình Dân và Hương Sen là tên 2 chi bộ, đồng thời cũng là tên 2 xóm, nay thuộc địa bàn phường Hương Sơn.

(2). Hợp tác xã Hương Sen của xóm Hương Sen (nay thuộc địa bàn phường Hương Sơn).

(3). Thành phố Thái Nguyên - Lịch sử kháng chiến chống xâm lược, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2017), Nxb Đại học Thái Nguyên, 2018, tr.96.

bộ Tân Minh, Chi bộ Bình Minh và Chi bộ trường học. Thành ủy Thái Nguyên chỉ định Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ xã Cam Giá; chỉ định đồng chí Nguyễn Văn Lâm - Bí thư Chi bộ, giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Quang Trung - Phó Bí thư Chi bộ, giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy xã. Tháng 4/1964, Đại hội Đảng bộ xã lần thứ nhất Ban Chấp hành Đảng bộ xã khoá I gồm 16 ủy viên. Tại phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ xã bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí do đồng chí Nguyễn Quang Trung giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Tạ Lâm Hùng giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy.

Trong 2 năm 1964, 1965, Đảng bộ và nhân dân xã Cam Giá đã triển khai các phong trào thi đua, nỗ lực phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ đã đề ra.

Về cơ bản, sản xuất nông nghiệp của Cam Giá trong 2 năm cuối kế hoạch 5 năm lần thứ nhất đã có sự phát triển mạnh mẽ, thu được những kết quả quan trọng. Năm 1964 xã đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nghĩa vụ đối với Nhà nước. Tổng lượng thóc nộp thuế đạt 52 tấn, rau xanh quy thóc: 150 tấn, bán thóc nghĩa vụ: 73 tấn, đồ tương: 2,9 tấn, lợn của tập thể hợp tác xã: 16 tấn, lợn các hộ xã viên nuôi gia công: 4,78 tấn và cá: 7,6 tấn⁽¹⁾.

Sự nghiệp văn hoá, giáo dục, y tế của xã có sự phát triển. Cuộc vận động bài trừ mê tín dị đoan và các hủ tục được nhân dân tích cực thực hiện. Tệ nạn cờ bạc bị xoá bỏ. Hai trường phổ thông cấp I và cấp II Cam Giá được xây dựng khá khang trang. Các xóm đều mở được lớp vỡ lòng, nhà giữ trẻ. Phong trào thi đua “Hai tốt”, học tập các điển hình tiên tiến trong ngành Giáo dục được

(1). Báo cáo thành tích 30 năm xây dựng và phát triển của xã Cam Giá (1945-1965), tr.13. TL do đ/c Nguyễn Quang Trung cung cấp.

thầy - trò 2 nhà trường tích cực thực hiện. Phần đông cán bộ trong xã tham gia học các lớp cấp I bổ túc văn hoá tại xã. Trạm y tế xã hằng năm khám chữa các bệnh thông thường cho hàng trăm lượt người dân; tổ chức tốt các đợt phun thuốc DDT diệt muỗi phòng chống sốt rét và chùng đậu (phòng bệnh đậu mùa). Cuộc vận động “ăn chín, uống sôi, diệt ruồi, đốt rác” và đào giếng lấy nước sinh hoạt, đưa chuồng trâu, chuồng lợn ra xa nhà... đã được tích cực thực hiện.

Công tác xây dựng Đảng luôn được Đảng bộ xã Cam Giá xác định là trọng tâm. Việc triển khai các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và các đảng bộ cấp trên được thực hiện đầy đủ. Các đồng chí cán bộ chủ chốt của Đảng bộ, Ủy ban Hành chính tham gia đầy đủ các lớp tập huấn ngắn ngày về chính trị và chuyên môn do Thành ủy tổ chức. Trong năm 1964, Đảng bộ xã Cam Giá đã kết nạp được 13 đảng viên.

Trong 2 năm cuối của kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, nhiều vị trí lãnh đạo chính quyền, xã đội, công an, các đoàn thể, các chi bộ trực thuộc, các hợp tác xã đã được củng cố, sắp xếp, kiện toàn. Đồng chí Nguyễn Quang Trung - Bí thư Đảng ủy, được phân công giữ chức Chính trị viên Xã đội. Đồng chí Trần Hữu Thành - Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, được cử giữ chức Phó Chủ nhiệm Hợp tác xã Hương Sen. Đồng chí Nguyễn Văn Tuyền - Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, được cử phụ trách công tác nông thôn, kiêm Bí thư chi bộ, Chủ nhiệm Hợp tác xã Tân Minh. Đồng chí Lê Kim Giá - Đảng ủy viên, được bầu giữ chức Chủ nhiệm Hợp tác xã mua bán xã. Đồng chí Nguyễn Văn Hương được bầu giữ chức Chủ nhiệm Hợp tác xã Minh Thành, Trưởng ban Thống kê xã. Đồng chí Tạ Lâm Hùng - Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban Hành chính

xã, kiêm Bí thư chi bộ, Phó Chủ nhiệm Hợp tác xã Minh Thành. Đồng chí Ngô Văn Phương được bầu giữ chức Bí thư Đoàn Thanh niên Lao động xã. Đồng chí Nguyễn Thị Mây được bầu làm Chủ tịch Hội Phụ nữ xã. Đồng chí Phó Thái Sơn được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ, Chủ nhiệm Hợp tác xã Hương Sen. Đồng chí Phạm Văn Quỳnh được bầu làm Chủ nhiệm Hợp tác xã Bến Đò⁽¹⁾...

Bên cạnh đó, các tổ chức Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên lao động, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân xã tích cực hoạt động, có nhiều đóng góp thúc đẩy phong trào thi đua lao động sản xuất phát triển mạnh mẽ. Ban Chỉ huy Xã đội và Công an xã luôn được củng cố, kiện toàn đã chỉ đạo thực hiện tốt kế hoạch tập luyện chính trị, quân sự hằng năm, giữ vững trật tự, trị an trên địa bàn.

III. Lãnh đạo thực hiện vừa sản xuất, vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ; chi viện chiến trường (1965 - 1975)

Thực hiện Nghị quyết số 112-NQ/TW, ngày 8/4/1965 của Bộ Chính trị Trung ương Đảng và Nghị quyết số 103-NQ/QH ngày 21/4/1965 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, từ ngày 01/7/1965, hai tỉnh Bắc Kạn và Thái Nguyên sáp nhập thành tỉnh Bắc Thái và chính thức đi vào hoạt động theo địa giới hành chính mới; thành phố Thái Nguyên trở thành tỉnh lỵ của tỉnh Bắc Thái. Sau thời điểm này, thành phố Thái Nguyên được chia làm 3 khu vực: Bắc, Trung tâm và Nam⁽²⁾. Tiểu khu Hương Sen, Vó Ngựa (Hương Sơn ngày

(1). Các đồng chí: Lê Lim Gia, Ngô Văn Phương, Nguyễn Thị Mây, Phó Thái Sơn là người thuộc địa bàn phường Hương Sơn ngày nay.

(2). Khu Bắc gồm 3 tiểu khu: Tân Long, Quan Triều, Thống Nhất; khu Trung tâm gồm 5 tiểu khu: Hoàng Văn Thụ, Hùng Vương, Trung Vương, Chiến

nay) thuộc khu Nam. Trong mỗi tiểu khu, bộ máy lãnh đạo, chỉ đạo có Chi ủy Chi bộ và Ban Đại diện Hành chính tiểu khu; Trong Ban Đại diện Hành chính tiểu khu có 2 cán bộ là Trưởng ban và Phó ban trong biên chế; có 1 đến 3 ủy viên làm Trưởng hoặc Phó các tiểu ban; nhiệm kỳ của Ban Đại diện Hành chính tiểu khu là 2 năm.

Năm 1965, trước tình hình chiến tranh lan rộng ra cả nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi: “Lúc này, chống Mỹ cứu nước là nhiệm vụ thiêng liêng nhất của mọi người dân yêu nước”. Ban Chấp hành Trung ương Đảng nêu rõ nhiệm vụ cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân miền Bắc: Vừa sản xuất, vừa sẵn sàng chiến đấu quyết tâm đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại, vừa chi viện cho cách mạng miền Nam để đập tan mọi ý chí xâm lược của đế quốc Mỹ.

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 11 (tháng 3/1965) về tình hình và nhiệm vụ cấp bách trước mắt; Nghị quyết Trung ương lần thứ 12 (tháng 12/1965) về phương hướng, nhiệm vụ, kế hoạch 2 năm (1966 - 1967), Đảng bộ thành phố Thái Nguyên chỉ đạo quân và dân thành phố khẩn trương chuyển sang trạng thái thời chiến, xây dựng kế hoạch phòng không nhân dân, vừa đẩy mạnh sản xuất vừa sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu, động viên nhân dân sơ tán khỏi các trọng điểm địch có thể đánh phá, đồng thời có kế hoạch bảo vệ tài sản, tính mạng cho nhân dân. Thành ủy Thái Nguyên xác định quyết tâm: “Kiên quyết góp phần đánh thắng chiến tranh phá hoại của Mỹ vào thành phố..., giảm đến mức thấp nhất thiệt hại về người và của. Đẩy mạnh xây

Thắng, Phan Đình Phùng; Khu Nam gồm 9 tiểu khu: Phú Mỹ, Lưu Xá, Sơ tán Tích Lương, Độc Lập, Trung Thành, Ba Cống, Sơ tán Tân Quang, Hương Sen, Vó Ngựa.

dụng chủ nghĩa xã hội trong điều kiện có chiến tranh và làm tốt công tác chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến”⁽¹⁾.

Xác định Hương Sen, Vó Ngựa nằm bên cạnh Khu Gang Thép Thái Nguyên, có cầu Trà Vườn trên tuyến đường sắt Lưu Xá - Kép, chắc chắn sẽ là trọng điểm đánh phá ác liệt của không quân Mỹ, Thành ủy và Ủy ban Hành chính thành phố đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác phòng không nhân dân, đề cao cảnh giác, chuẩn bị mọi điều kiện cần thiết để sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống có thể xảy ra và đánh thắng địch ngay từ trận đầu. Trong thời gian này, có trên 700 cán bộ, công nhân của Khu Gang thép và Công ty Xây lắp cư trú trên địa bàn cùng với nhân dân tiểu khu Hương Sen, Vó Ngựa. Cán bộ, công nhân luôn đoàn kết, gắn bó với nhân dân tiểu khu, sẵn sàng giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống. Từ đây, dân số của tiểu khu được tăng lên đáng kể.

Thực hiện chỉ đạo của Ban Chỉ huy quân sự thành phố Thái Nguyên, ở mỗi tiểu khu đều thành lập Trung đội tự vệ. Lực lượng này có nhiệm vụ vừa lao động sản xuất, vừa sẵn sàng cùng bộ đội phòng không và tự vệ Khu Gang thép chiến đấu khi máy bay địch đánh phá. Các hộ dân và công nhân ở gần các xí nghiệp, nhà máy của Khu Gang thép được địa phương vận động, giúp sơ tán về các xóm có nhiều đồi cây, phía gần bờ sông Cầu để bảo đảm an toàn về người và của. Lực lượng tự vệ cùng nhân dân khẩn trương đào hầm trú ẩn ở mỗi nhà, dọc đường, nơi làm việc, trường học.

Trong những năm không quân Mỹ đánh phá địa bàn tỉnh Bắc Thái lần thứ nhất (1965 - 1968), thành phố Thái Nguyên, trong đó có Khu Gang Thép, trở thành trọng điểm đánh phá ác liệt. Hương

⁽¹⁾. Báo cáo thành tích của quân và dân thành phố Thái Nguyên tỉnh Thái Nguyên (tháng 5 - 1967), lưu tại Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Sen cũng là trọng điểm ném bom của giặc Mỹ. Liên tục các ngày 21/6, 22/6, 25/7/1966, hàng chục lần các tốp máy bay phản lực Mỹ đã ném hàng trăm quả bom phá, quyết phá sập cầu Trà Vườn, cắt đứt tuyến đường sắt Kép - Lưu Xá. Năm 1967, các ngày 17/01, 22,28,29/01, máy bay Mỹ đánh phá ác liệt cầu Trà Vườn. Bom Mỹ làm hư hại cầu, đường sắt, cày xới ruộng vườn, làng xóm của Hương Sen, Cam Giá, Đồng Liên⁽¹⁾. Nhiều trận máy bay Mỹ đánh phá Khu Gang Thép gặp phải sự đánh trả quyết liệt của ta tại các trận địa phòng không ở núi Đầu, núi Phốc Tánh, đồi Xưởng Gang (Cam Giá, Hương Sen)⁽²⁾ và vùng phụ cận, chúng đành trút bom xuống địa bàn Cam Giá, Hương Sen, Vó Ngựa.

Bất chấp bom đạn giặc Mỹ, các đơn vị tự vệ hai tiểu khu Hương Sen, Vó Ngựa và dân quân các hợp tác xã Hương Sen, Bình Dân đã nhiều lần phối hợp với các đơn vị cao xạ, tên lửa phòng không nổ súng mãnh liệt vào đội hình máy bay địch, góp phần vào chiến công chung của quân và dân Bắc Thái. Quân và dân các tiểu khu Hương Sen, Vó Ngựa và xã Cam Giá đã cùng công nhân Công ty Gang Thép Thái Nguyên bắt tay sửa chữa cầu, đường sắt, san lấp hàng trăm hố bom dọc tuyến đường sắt, trên Đường 19, trong làng, đồng ruộng; nhặt và đưa đi phá hủy hàng ngàn quả bom bi chưa nổ nằm rải rác khắp các cánh đồng, đồi cây, vườn tược... Một số chiến sỹ dân quân, tự vệ đã bị thương trong khi làm nhiệm vụ nhặt và tiêu hủy bom bi.

(1). Thành phố Thái Nguyên - Lịch sử kháng chiến chống xâm lược, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2017), Nxb Đại học Thái Nguyên, 2008, tr.129, tr.144.

(2). Núi Đầu (tổ 15 hiện nay), Núi Phốc Tánh (tổ 16 hiện nay), Đồi Xưởng Gang (tổ 7 hiện nay) thuộc phường Hương Sơn.

Trong những năm 1966 - 1968, thực hiện khẩu hiệu “Tay cày tay súng”, “Giặc đến là đánh, giặc đi lại sản xuất”, nhân dân hai tiểu khu và hai hợp tác xã không chỉ chiến đấu, phục vụ chiến đấu giỏi, mà còn sản xuất giỏi, đảm bảo nộp đủ, nộp vượt mức thóc thuế và các chế độ nghĩa vụ khác được giao, hoàn thành vượt mức công tác “ba thu” 12,7%; đồng thời thường xuyên làm tốt công tác động viên tuyển quân. 100% đoàn viên thanh niên đã đăng ký “Ba sẵn sàng”, 100% thanh niên được gọi khám sức khỏe để tuyển quân đã nghiêm chỉnh chấp hành, nhiều thanh niên viết đơn tình nguyện nhập ngũ để được ra chiến trường đánh giặc. Mỗi năm có hàng chục thanh niên lên đường chiến đấu khắp các chiến trường B, C, K⁽¹⁾. Phong trào “Ba đảm đang” của phụ nữ phát triển rộng khắp, thu hút các nữ thanh niên, các mẹ, các cô có chồng là bộ đội đang chiến đấu ở chiến trường tham gia. Các cụ phụ lão cũng tích cực tham gia học tập bài nói chuyện của Hồ Chủ tịch do Mặt trận Tổ quốc thành phố tổ chức. Sau học tập các cụ đã thành lập đội trồng cây, vận động nhân dân mang tre, lá giang ủng hộ bộ đội làm nhà, làm lán; thường xuyên động viên con cháu tích cực tham gia sản xuất, chiến đấu, phục vụ chiến đấu. Trong và sau các trận chiến đấu, các cụ đã vận động nhân dân mang quà, bánh, nước... đến phục vụ bộ đội trên các trận địa pháo phòng không.

Ngày 31/3/1968, Tổng thống Mỹ buộc phải tuyên bố ngừng ném bom miền Bắc Việt Nam, từ vĩ tuyến 20 trở ra. Tranh thủ để quốc Mỹ ngừng ném bom miền Bắc, từ tháng 4/1968, nhân dân các tiểu khu Hương Sen, Vó Ngựa đã tập trung khắc phục hậu quả do bom đạn Mỹ gây ra, đẩy mạnh sản xuất, đóng góp nhiều lương thực, thực phẩm cho Nhà nước, tích cực động viên con em lên đường nhập ngũ, đi chiến đấu giải phóng miền Nam.

⁽¹⁾ Các chiến trường: Miền Nam, Lào, Campuchia

Giữa lúc nhân dân miền Bắc đang đẩy mạnh thi đua lao động sản xuất xây dựng chủ nghĩa xã hội, nhân dân miền Nam quyết tâm chống Mỹ cứu nước, ngày 2/9/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh - vị lãnh tụ của dân tộc Việt Nam qua đời. Sự ra đi của Người là một tổn thất lớn đối với toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta. Thực hiện Chỉ thị số 173-CT/TW của Bộ Chính trị ngày 29/9/1969, Đảng bộ thành phố Thái Nguyên mở đợt sinh hoạt chính trị “Học tập và làm theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh”. Biếm đau thương thành hành động, nhân dân tiểu khu Hương Sen, Vó Ngựa đoàn kết chặt chẽ, quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, góp phần cùng cả nước “đánh cho Mỹ cút, đánh cho Ngụy nhào”.

Bước sang năm 1970, tình hình trong nước có nhiều chuyển biến, Trung ương Đảng một lần nữa nhấn mạnh nhiệm vụ phát triển kinh tế toàn diện, vững chắc của miền Bắc xã hội chủ nghĩa. Các hợp tác xã được củng cố và kiện toàn về tổ chức. Thực hiện Nghị quyết số 149-CP⁽¹⁾ của Hội đồng Chính phủ ban hành ngày 17/8/1970, hợp tác xã Hương Sen tiến hành Đại hội xã viên. Báo cáo tại Đại hội nêu rõ: Hợp tác xã Hương Sen đã hoàn thành việc lập kế hoạch sản xuất từng vụ và cả năm, xác định phương hướng sản xuất phù hợp với tình hình thực tế. Cơ sở vật chất của hợp tác xã: Trụ sở làm việc, sân kho, trại giống, trại chăn nuôi... cũng dần được hoàn thiện. Những chuyển biến tích cực trong hoạt động của hợp tác xã và tinh thần làm chủ của xã viên đã tác động mạnh mẽ và toàn diện, tạo nên khí thế mới trong thi đua lao động sản xuất.

Trước những thất bại nặng nề trên chiến trường miền Nam, ngày 16/4/1972, đế quốc Mỹ bắt đầu mở lại cuộc chiến tranh phá

(¹). Ngày 17/8/1970, Hội đồng Chính phủ ban hành Nghị quyết số 149-CP “Về việc chỉ đạo cuộc vận động phát huy dân chủ, tăng cường chế độ làm chủ tập thể ở nông thôn, đẩy mạnh việc thực hiện điều lệ hợp tác xã nông nghiệp”.

hoại bằng không quân và hải quân lần thứ hai trên miền Bắc Việt Nam. Cùng với các tiểu khu, các xã trực thuộc thành phố Thái Nguyên, các tiểu khu Hương Sen và Vó Ngựa khẩn trương xây dựng các trận địa phòng không trực chiến, sẵn sàng chiến đấu; tổ chức diễn tập cấp cứu phòng không, cứu sập hầm, chuẩn bị phương án đối phó với mọi tình huống xảy ra. Các kho tàng của hợp tác xã được di dời, phân tán về một số nhà dân.

Trong lần thứ hai đánh phá vào địa bàn Thái Nguyên, từ cuối tháng 5 đến cuối tháng 12/1972, đế quốc Mỹ đã cho hàng trăm lượt máy bay chiến thuật ném hàng trăm tấn bom các loại xuống các xã Cam Giá, Dân Chủ, Quyết Thắng, Quang Trung... gây cho đồng bào ta nhiều đau thương, tang tóc.

Từ ngày 18 đến ngày 29/12/1972, đế quốc Mỹ mở cuộc tập kích chiến lược đường không bằng máy bay chiến lược B-52 vào Hà Nội, Hải Phòng, Thái Nguyên và một số địa phương khác trên miền Bắc. Trong 12 ngày đêm cuối năm 1972, đế quốc Mỹ đã sử dụng gần 200 lượt máy bay chiến lược B-52 và 170 lượt máy bay chiến thuật ném hàng nghìn tấn bom hủy diệt nhiều khu vực dân cư, các kho tàng, nhà máy, xí nghiệp ở thành phố Thái Nguyên và huyện Đông Hỷ. Đêm 24/12/1972, giặc Mỹ đã cho 34 máy bay chiến lược B-52 và gần 40 máy bay chiến thuật ném bom hủy diệt khu vực phía Nam thành phố Thái Nguyên (trong đó có Hương Sen). Đêm 26/12/1972, máy bay chiến lược B-52 Mỹ (21 lượt máy bay B-52) đã rải gần 600 quả bom xuống 3 khu vực rộng lớn ở thành phố Thái Nguyên. Các vệt bom do máy bay chiến lược B-52 rải từ núi Đò đến đồi Độc Lập và từ Trại Bàu (Gia Sàng) đến sân vận động Gang Thép, có nhiều quả rơi xuống khu vực phía Tây tiểu khu Hương Sen; máy bay F-111A ném 48 quả bom cỡ lớn

xuống khu vực cầu Trà Vườn, phá hủy nhiều nhà cửa, ruộng vườn của nhân dân.

Trước những thất bại vô cùng nặng nề, đế quốc Mỹ đã phải tuyên bố ngừng ném bom miền Bắc nước ta, từ vĩ tuyến 20 trở ra, kể từ 7h sáng ngày 30/12/1972.

Ngày 27/1/1973, Hiệp định Pari về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam được ký kết. Theo Hiệp định Pari, quân đội Mỹ và quân đội các nước Đồng minh của Mỹ tham gia cuộc chiến tranh Việt Nam phải rút hết khỏi miền Nam Việt Nam.

Sau ngày Hiệp định Pari được ký kết, ngày 28/1/1973 Trung ương Đảng và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ra Lời kêu gọi đồng bào và chiến sỹ cả nước: “Tăng cường đoàn kết, luôn luôn đề cao cảnh giác, ra sức phấn đấu để củng cố những thắng lợi đã giành được, giữ vững hòa bình lâu dài, hoàn thành độc lập, dân chủ ở miền Nam, tiến tới hoà bình thống nhất Tổ quốc”⁽¹⁾.

Thực hiện Lời kêu gọi của Ban Chấp hành Trung ương, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, Thành ủy, Chi ủy tiểu khu đã tập trung lãnh đạo quân và dân địa phương đẩy mạnh khắc phục hậu quả chiến tranh, phát triển sản xuất, củng cố hợp tác xã, dốc lòng, dốc sức chi viện cho chiến trường miền Nam.

Thực hiện Quyết định số 21/TCCQ của Ủy ban Hành chính tỉnh Bắc Thái, tháng 3/1973 Ủy ban Hành chính thành phố Thái Nguyên tiến hành giải thể 18 tiểu khu tạm thời tổ chức lại thành 10 tiểu khu. Thực hiện Quyết định số 388/TCCQ ngày 7/8/1974 của Ủy ban Hành chính tỉnh Bắc Thái, thành phố Thái Nguyên chính thức thành lập 10

(1). Văn kiện Đảng toàn tập, tập 34 (1973), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, tr.446.

tiểu khu. Quyết định chỉ rõ: Trong Ban Đại diện Hành chính tiểu khu có các tiểu ban chuyên môn: Quân sự (Tự vệ), Bảo vệ (Công an), Thống kê - Kế hoạch, Văn hoá - Thông tin, Y tế - Giáo dục, Bảo vệ bà mẹ và trẻ em. Mỗi Ban Đại diện Hành chính tiểu khu có 2 cán bộ trong biên chế là Trưởng ban và Phó ban; có từ 1 đến 3 ủy viên làm Trưởng hoặc Phó các tiểu ban. Nhiệm kỳ của Ban Đại diện Hành chính tiểu khu là 2 năm. Khu Nam giải thể 9 tiểu khu (Phú Mỹ, Lưu Xá, sơ tán Tích Lương, Độc Lập, Trung Thành, Ba Cống, sơ tán Tân Quang, Hương Sen, Vó Ngựa) để thành lập 4 tiểu khu (Phú Xá, Trung Thành, Tân Thành, Hương Sơn).

Theo đó, tiểu khu Hương Sơn được thành lập trên cơ sở diện tích tự nhiên của tiểu khu Hương Sen và tiểu khu Vó Ngựa. Phía bắc giáp xóm Hương Sen 1 và 2 (xã Cam Giá), phía nam giáp xóm Tiến Bộ (xã Lương Sơn, huyện Phú Bình), phía đông giáp xóm Bình Dân (Cam Giá) và phía tây giáp xóm Vóc (Tiểu khu Trung Thành)

Tiểu khu hành chính Hương Sơn có 745 hộ, với 10.587 nhân khẩu (gồm 724 hộ đường phố với 3.013 nhân khẩu; 21 hộ tập thể cơ quan với 7.574 nhân khẩu)⁽¹⁾. Đồng chí Hoàng Đình Biên được chỉ định giữ chức vụ Trưởng Ban Đại diện Hành chính tiểu khu, đồng chí Nguyễn Văn Độ giữ chức vụ Phó trưởng Ban Đại diện Hành chính tiểu khu. Cùng với đó, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể quần chúng từng bước được kiện toàn. Tại thời điểm thành lập tiểu khu Hương Sơn, Ban Đại diện Hành chính tiểu khu đã mượn nhà ông Âm⁽²⁾ làm trụ sở làm việc⁽³⁾.

(1). Chi cục văn thư - lưu trữ tỉnh Thái Nguyên, Hồ sơ số 07, cặp 01, phong Sớ Nội vụ.

(2). Tổ 11, phường Cam Giá hiện nay.

(3). Đồng chí Vũ Hải (tổ 4, phường Cam Giá) - năm 1974 giữ chức vụ Ủy viên Thư kí Ủy ban Hành chính tiểu khu Hương Sơn - cung cấp thông tin.

Sau khi ổn định địa giới hành chính, Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên chỉ định Ban Chấp hành lâm thời Chi bộ tiểu khu Hương Sơn gồm 5 đồng chí và chỉ định đồng chí Hoàng Đình Biên giữ chức Bí thư⁽¹⁾.

Năm 1973, Chi bộ tiểu khu Hương Sơn tổ chức Đại hội lần thứ nhất (nhiệm kỳ 1973 - 1976). Đại hội thảo luận và nhất trí đề ra phương hướng: Tập trung phát triển sản xuất, trong đó đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, phát triển chăn nuôi, từng bước nâng cao đời sống nhân dân; tích cực chi viện sức người sức của cho tiền tuyến miền Nam; ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, chú trọng công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 5 đồng chí. Đồng chí Hoàng Đình Biên được Ban Chấp hành bầu giữ chức Bí thư Chi bộ.

Quán triệt và thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ V (họp từ ngày 9 đến ngày 15/4/1973), Chi ủy và Ban Đại diện Hành chính tiểu khu Hương Sơn quan tâm chỉ đạo, chấn chỉnh nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ tiểu đội, trung đội, đại đội và Ban Chỉ huy tự vệ tiểu khu. Năm 1973, có 100% các khoa mục huấn luyện của cán bộ, chiến sĩ lực lượng tự vệ tiểu khu Hương Sơn đều đạt loại khá và giỏi. Ngay từ năm 1973, Chi ủy, Ban Đại diện Hành chính tiểu khu đã lãnh đạo nhân dân, nòng cốt là lực lượng dân quân và lực lượng thanh niên xung kích làm thủy lợi, khẩn trương san lấp hố bom trên các trục đường liên xóm và trên đồng ruộng, đồng thời nhặt và tiêu hủy

⁽¹⁾ Theo: Lý lịch đảng viên đồng chí Hoàng Đình Biên và tư liệu do đồng chí Vũ Hải (tổ 4, phường Cam Giá) và đồng chí Nguyễn Quang Tam (Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy phường Cam Giá khoá I (1985-1988) cung cấp.

những quả bom bi chưa nổ vương vãi khắp ruộng đồng, vườn cây. Nhờ làm tốt việc lấp hố bom, nhặt bom bi mà hầu hết diện tích đất canh tác nông nghiệp của tiểu khu đã trồng cây được bình thường.

Trong những năm 1973 - 1975, nhờ thực hiện đồng bộ các biện pháp kỹ thuật gieo trồng, chăm bón nên năng suất lúa đạt trên 5 tấn/ha/năm, Hương Sơn luôn nộp đúng hạn, nộp đủ và vượt mức thóc thuế, bán nhiều thóc gạo, lợn và các loại lương thực, thực phẩm khác cho Nhà nước.

Trong công tác Đảng, Chi ủy tiểu khu chỉ đạo tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 195-NQ/TW ngày 6/3/1970 của Bộ Chính trị về cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh, Chỉ thị số 192-CT/TW ngày 26/10/1971 của Ban Bí thư Trung ương về việc đưa những người không đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng trong cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên mới “Lớp Hồ Chí Minh”. Qua học tập, tinh thần trách nhiệm, ý thức của đảng viên được nâng lên, trình độ lý luận chính trị, văn hoá, chuyên môn, kỹ thuật có nhiều tiến bộ. Những đảng viên được góp ý phê bình đều tích cực sửa chữa khuyết điểm, phấn đấu vươn lên.

Công tác quốc phòng luôn được Chi bộ tiểu khu quan tâm lãnh đạo. Cán bộ, đảng viên và nhân dân nêu cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu, làm tốt nhiệm vụ chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến miền Nam. Tính riêng trong giai đoạn 1965 - 1975, tiểu khu Hương Sơn đã tiễn đưa 49 thanh niên lên đường nhập ngũ, chiến đấu trên khắp các chiến trường đánh Mỹ⁽¹⁾. Lực

(1). Theo Hồ sơ tuyển quân của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái, trong giai đoạn 1945-1954, Hương Sơn có 2 người nhập ngũ, giai đoạn 1955-1959 có 1 người nhập ngũ và giai đoạn 1965-1975 là 49 người nhập ngũ.

lượng tự vệ thường xuyên được học tập các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng, làm tốt công tác huấn luyện hằng năm, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu.

Lực lượng công an tiểu khu làm nòng cốt trong công tác giữ gìn an ninh, trật tự, kịp thời ngăn chặn những luận điệu xuyên truyền xuyên tạc, gây mất ổn định chính trị, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn.

Phát huy truyền thống “uống nước nhớ nguồn”, Chi ủy tiểu khu thường xuyên lãnh đạo chính quyền, các tổ chức đoàn thể thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội, tích cực giúp đỡ những gia đình có công với nước.

Trong nửa đầu năm 1975, Chi ủy tiểu khu đẩy mạnh công tác lãnh đạo củng cố, kiện toàn các tổ chức: Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên Lao động, Hội Nông dân tập thể, Hội Liên hiệp Phụ nữ.

Những thành tích trong chiến đấu, lao động sản xuất, xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và các đoàn thể là cơ sở vững chắc để cán bộ, nhân dân Hương Sơn tiếp tục phấn đấu hoàn thành mọi nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới.

CHƯƠNG III
CHI BỘ (ĐẢNG BỘ) TIỂU KHU (PHƯỜNG)
TRONG THỜI KÌ XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC
(GIAI ĐOẠN 1975 - 1986)

I. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, chi viện các tỉnh biên giới phía Bắc, chiến đấu bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc (1975 - 1980)

Đại thắng mùa Xuân năm 1975 đã kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của dân tộc ta. Miền Nam hoàn toàn giải phóng, đất nước thống nhất, toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta bước sang một thời kì mới - thời kì cả nước cùng đi lên chủ nghĩa xã hội, quân và dân cả nước cùng thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Hoà chung với niềm vui lớn của dân tộc, Chi bộ, chính quyền, đoàn thể và nhân dân tiểu khu phấn khởi đẩy mạnh phong trào thi đua lao động sản xuất thực hiện chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước, góp phần tạo ra những tiền đề vững chắc cho sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Bước sang thời kì mới, bên cạnh những thuận lợi cơ bản và to lớn do thắng lợi vĩ đại của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đem lại, Đảng bộ, chính quyền, đoàn thể và nhân dân các dân tộc Hương Sơn gặp không ít những khó khăn: Kinh tế nông nghiệp chưa phát triển, cơ sở vật chất phục vụ sản xuất còn yếu kém; đời sống của nhân dân còn khó khăn; công tác xây dựng đảng của Đảng bộ còn hạn chế; trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Chi bộ chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

Phát huy những thuận lợi, khắc phục các khó khăn, Chi bộ tiểu khu Hương Sơn tập trung lãnh đạo cán bộ, nhân dân và các lực lượng vũ trang đẩy mạnh xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng và củng cố các lực lượng vũ trang nhân dân vững mạnh, làm tròn nhiệm vụ giữ gìn trật tự - trị an trên địa bàn.

Năm 1976, Chi bộ tiểu khu Hương Sơn tiến hành Đại hội lần thứ II (nhiệm kỳ 1976 - 1978). Đại hội đã đánh giá những kết quả đạt được cũng như những khuyết điểm, yếu kém trong quá trình lãnh đạo tiểu khu của Chi ủy khoá I. Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ 1976 - 1978 là: Củng cố quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, cải thiện đời sống nhân dân; giữ vững tình hình an ninh, chính trị tại địa phương; nâng cao năng lực lãnh đạo của tổ chức Đảng. Đại hội bầu Ban Chấp hành khoá II do đồng chí Nguyễn Đông giữ chức Bí thư, đồng chí Nguyễn Xuân Bằng giữ chức Phó Bí thư.

Trong lĩnh vực nông nghiệp, thực hiện Chỉ thị 208-CT/TW ngày 16/9/1974 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Nghị quyết số 46-NQ/TU ngày 8/6/1976 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *Tiếp tục thực hiện cuộc vận động tổ chức lại sản xuất, cải tiến quản lý nông, lâm nghiệp từ cơ sở*, hợp tác xã Bình Minh đã có những biện pháp phù hợp để cân đối giữa chăn nuôi với trồng trọt một cách hợp lý, nhanh chóng phát triển đàn gia súc; mạnh dạn đưa giống lợn mới về nhân giống nuôi đại trà, kết hợp phát triển chăn nuôi gia cầm như gà, vịt. Nhờ đó, nhân dân tiểu khu đã bảo đảm được số lượng gia súc, gia cầm, cung ứng một lượng khá lớn thực phẩm cho nhân dân trong vùng. Trong năm 1976, cán bộ và nhân dân tiểu khu Hương Sơn góp phần cùng cán bộ và nhân dân thành phố Thái Nguyên bán cho Nhà nước 190 tấn lợn hơi (tăng 21,65% so với kế hoạch).

Bước vào vụ sản xuất Đông - Xuân 1976 - 1977, sản xuất nông nghiệp ở tiểu khu Hương Sơn gặp nhiều khó khăn do rét đậm kéo dài, thiếu nước dẫn đến diện tích mạ bị chết tăng cao. Trước tình hình đó, theo đề nghị của Chi bộ, Thành ủy Thái Nguyên lãnh đạo một số địa phương khác giúp đỡ mạ cho tiểu khu, đồng thời cử cán bộ khuyến nông của thành phố cùng với cán bộ cơ sở xuống hướng dẫn nhân dân gieo, cấy, kiên quyết không để đất hoang hoá. Tuy nhiên, hợp tác xã Bình Minh chưa hoàn thành được chỉ tiêu trên giao.

Năm 1977, Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên ban hành Nghị quyết 18/NQ-TP về “Phát động chiến dịch vụ mùa thắng lớn”. Từ ngày 2 đến 6/6/1977, Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên mở Hội nghị quán triệt mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của “Chiến dịch vụ mùa thắng lớn” cho trên 200 cán bộ là bí thư các đảng bộ, chi bộ cơ sở, chủ nhiệm hợp tác xã, lãnh đạo ban, ngành, cơ quan, xí nghiệp, đường phố. Trên cơ sở Nghị quyết số 18/NQ-TP của Thành ủy và kết luận tại Hội nghị của Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên, Chi bộ tiểu khu Hương Sơn phát động nhân dân nâng cao quyết tâm thực hiện vụ mùa năm 1977 thắng lợi.

Ngày 12/1/1978, Thành ủy Thái Nguyên ban hành Nghị quyết số 03/NQ-TP về việc thành lập Đảng bộ tiểu khu Hương Sơn trực thuộc Thành ủy. Đảng bộ tiểu khu Hương Sơn có 4 chi bộ (Chi bộ Đường phố, Chi bộ Khu Nam, Chi bộ Khu Bắc, Chi bộ Nhà trường). Ban Chấp hành (lâm thời) Đảng bộ có 9 ủy viên⁽¹⁾, do đồng chí Nguyễn Đông giữ chức vụ Bí thư và đồng chí Nguyễn Xuân Bảng (Trưởng Ban Đại diện Hành chính tiểu khu) giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy.

⁽¹⁾. Thành ủy Thái Nguyên, Nghị quyết số 03/NQ-TP ngày 12/1/1978 về việc thành lập Đảng bộ tiểu khu Hương Sơn. Ban chấp hành lâm thời Đảng bộ có 9 ủy viên gồm các đồng chí: Nguyễn Đông, Nguyễn Xuân Bảng, Nguyễn Văn Long, Trần Xuân Dục, Nguyễn Văn Minh, Nguyễn Trung Khanh, Nguyễn Thị Bích Hà, Hoàng Văn Bình, Nguyễn Văn Đạt.

Năm 1978, được sự nhất trí của Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên, Đảng bộ tiểu khu Hương Sơn tổ chức Đại hội lần thứ I (nhiệm kỳ 1978 - 1980). Đại hội đánh giá những kết quả mà Đảng bộ lãnh đạo nhân dân tiểu khu đã đạt được trong những năm 1976 - 1978: Tình hình kinh tế - xã hội của tiểu khu có chuyển biến tốt. Sản xuất lương thực, thực phẩm tăng cả về diện tích, năng suất và sản lượng, giúp cho Hương Sơn hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước. Quốc phòng, an ninh được giữ vững. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, vận động đoàn viên, hội viên tích cực lao động sản xuất, học tập, rèn luyện để trở thành công dân có ích cho xã hội. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tiểu khu nhiệm kỳ 1978 - 1980 gồm 9 đồng chí, do đồng chí Nguyễn Đông giữ chức vụ Bí thư, đồng chí Nguyễn Xuân Bằng giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy.

Công tác văn hoá, giáo dục, y tế trên địa bàn tiểu khu có bước phát triển mạnh. Thực hiện Chỉ thị số 214-CT/TW ngày 24/3/1980 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về Xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hoá mới, việc xây dựng nếp sống văn minh được triển khai rộng khắp đến từng xóm, phố, từng gia đình. Nhân dân trong tiểu khu luôn tích cực tham gia các hoạt động: bài trừ hoạt động mê tín, dị đoan; tiết giảm những tập tục lạc hậu không còn phù hợp trong tổ chức ma chay, cưới hỏi; đăng kí, phấn đấu xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hoá mới.

Công tác giáo dục được Đảng bộ và chính quyền địa phương quan tâm sát sao, từng bước đáp ứng yêu cầu phát triển của xã hội trong thời kỳ mới. Năm học 1977 - 1978, Trường Phổ thông cấp I Hương Sơn và Trường Phổ thông cấp II Hương Sơn được sáp nhập thành Trường Phổ thông cấp I - II Hương Sơn.

Công tác xây dựng Đảng được Đảng bộ xác định là nhiệm vụ then chốt. Hằng năm, Đảng bộ tiểu khu bảo đảm 100% đảng viên được phổ biến, học tập các nghị quyết, chủ trương, chính sách mới ban hành. Qua đó, nhận thức của đảng viên được nâng lên, góp phần vào công tác tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện đúng chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Tháng 5/1978, Đảng bộ tiểu khu Hương Sơn tổ chức học tập, triển khai thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 12/4/1978 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái về *Cuộc vận động quản lý tư liệu sản xuất, quản lý vật tư, tổ chức lại sản xuất, cải tiến quản lý hợp tác xã, nhanh chóng khắc phục những mặt yếu kém ở một số vùng, đưa phong trào hợp tác hoá trong tỉnh tiến lên đồng đều và mạnh mẽ*. Đến tháng 7/1978, Đảng bộ cơ bản đã hoàn thành việc tổ chức cho cán bộ, đảng viên và quần chúng học tập, quán triệt Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Thực hiện Phương án số 02-PA/TP ngày 11/10/1978 của Ban Chỉ huy quân sự thành phố Thái Nguyên về *Phòng thủ bảo vệ thành phố chống chiến tranh xâm lược của địch*, Ban Chỉ huy quân sự thống nhất tiểu khu được thành lập tập trung chỉ đạo và tổ chức quân và dân trên địa bàn làm tốt việc tham gia xây dựng Khu vực phòng thủ liên hoàn số 2⁽¹⁾. Mỗi khu vực phòng thủ liên hoàn đều

(1). Theo Phương án phòng thủ bảo vệ thành phố chống chiến tranh xâm lược của địch của Ban Chỉ huy quân sự thành phố Thái Nguyên, thành phố xây dựng thành 5 khu vực phòng thủ liên hoàn:

- Khu vực 1: Vùng phía Bắc thành phố, gồm tiểu khu Quán Triều, tiểu khu Tân Long, xã Quang Vinh và các cơ quan, xí nghiệp, công trường đóng trên địa bàn.
- Khu vực 2: Khu trung tâm công nghiệp phía Nam thành phố, gồm địa bàn các tiểu khu Phú Xá, Trung Thành, Tân Thành, Hương Sơn; các xã Cam Giá, Lương Sơn và các cơ quan, xí nghiệp, trường học đóng trên địa bàn.
- Khu vực 3: Gồm địa bàn các tiểu khu Trung Vương, Hoàng Văn Thụ, Phan Đình Phùng, các xã Túc Duyên, Đồng Quang, Gia Sàng và các cơ quan, xí nghiệp, công trường đóng trên địa bàn.
- Khu vực 4: Gồm địa phận tiểu khu Chiến Thắng, xã Đồng Bầm, thị trấn Núi Voi và các cơ quan, xí nghiệp đóng trên địa bàn.

hình thành các cụm chiến đấu. Tại Khu vực phòng thủ liên hoàn số 2, tiểu khu Hương Sơn nằm trong cụm chiến đấu số 5⁽¹⁾.

Trước tình hình Trung Quốc tăng cường các hoạt động xâm lấn lãnh thổ biên giới nước ta, thực hiện nhiệm vụ do Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố giao, quân dân Hương Sơn cùng với nhân dân toàn thành phố đã tích cực tham gia sản xuất hàng chục vạn chiếc chông tre, chông sắt giao cho Ban Chỉ huy quân sự thành phố chuyển lên chi viện cho hai tỉnh Cao Bằng và Lạng Sơn rào biên giới.

Sáng ngày 17/2/1979, Trung Quốc cho quân tấn công xâm lược trên toàn tuyến biên giới phía Bắc nước ta suốt từ Móng Cái (Quảng Ninh) đến Phong Thổ (Lai Châu). Ngay sau khi nhận được Chỉ thị tối 17/2/1979 của Ban Thường vụ Thành ủy, Đảng ủy và Ban Đại diện Hành chính tiểu khu Hương Sơn đã khẩn trương lãnh đạo, chỉ đạo chuyển toàn bộ các lực lượng tự vệ, bảo vệ của tiểu khu từ trạng thái thời bình sang thời chiến, sẵn sàng làm nhiệm vụ phục vụ chiến đấu và chiến đấu bảo vệ quê hương; gấp rút bổ sung cán bộ, chiến sĩ kiện toàn tổ chức và quân số Đại đội tự vệ Tiểu khu, sẵn sàng làm nhiệm vụ cơ động lên chiến đấu ở biên giới phía Bắc. Đảng ủy tiểu khu tập trung lãnh đạo, chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Thanh niên, Phụ nữ làm tốt công tác tuyên truyền, động viên các tầng lớp nhân dân trên địa bàn phục vụ chiến đấu và chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến.

Nhờ làm tốt công tác lãnh đạo, tuyên truyền, giáo dục chính trị, nên đông đảo đoàn viên, thanh niên, cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tiểu khu hăng hái,

- Khu vực 5: Gồm các khu vực thị trấn Trại Cau và Mỏ sắt Trại Cau.

(1) Thành phố xây dựng 16 cụm chiến đấu chính. Cụm chiến đấu số 5: Toàn bộ khu sinh hoạt của Công ty Gang thép đến hết địa phận cầu Vó Ngựa, tiểu khu Hương Sơn.

sẵn sàng lên đường chiến đấu và phục vụ chiến đấu. 100% số chi đoàn thanh niên trong tiểu khu viết quyết tâm thư gửi lên Thành đoàn; 100% đoàn viên, thanh niên kí tên sẵn sàng nhận nhiệm vụ chiến đấu và phục vụ chiến đấu. Trong thành tích chung của thành phố thực hiện thắng lợi 3 đợt tuyển quân năm 1979, tuyển được 666 thanh niên vào bộ đội, vượt 0,9% chỉ tiêu quân số trên giao, có sự đóng góp của Đảng bộ tiểu khu Hương Sơn⁽¹⁾.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ VIII (2/1980), Chỉ thị số 83-CT/TW, ngày 26/11/1979 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Thông tri số 61-TTr/BT của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái, Đảng bộ tiểu khu Hương Sơn triển khai tốt công tác phát Thẻ đảng viên. Thông qua công tác phát Thẻ đảng viên, Đảng bộ tiểu khu Hương Sơn đã nâng cao được sức chiến đấu của đội ngũ đảng viên, gắn được công tác xây dựng Đảng với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, nên mọi nhiệm vụ đều hoàn thành tốt.

Năm 1980, Đảng bộ tiểu khu Hương Sơn tiến hành tổ chức Đại hội lần thứ II (nhiệm kì 1980 - 1982). Đại hội đã tổng kết, đánh giá những thành tựu mà Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân tiểu khu giành được trong những năm 1978 - 1980: Hoàn thành tốt nhiệm vụ phát triển sản xuất, chăm lo đời sống nhân dân và đóng góp nhiều sức người, sức của trong cuộc chiến đấu ngoan cường, anh dũng của quân dân ta chống quân Trung Quốc xâm lược ở biên giới phía Bắc, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng có nhiều chuyển biến tích cực. Đại hội đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kì tới (1980 - 1982). Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tiểu khu Hương Sơn khoá II gồm 9

(1). Ban Chỉ huy quân sự thành phố Thái Nguyên, Thành phố Thái Nguyên - Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000), Thái Nguyên 2007, tr.269.

đồng chí. Đồng chí Lưu Bá Tầm được Ban Chấp hành bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Thái được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy tiểu khu Hương Sơn.

Với những thành tích đạt được trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo tại địa phương, ngày 29/1/1981, Tỉnh ủy Bắc Thái ra Quyết định số 27-QĐ/BT về việc *Biểu dương và tặng cờ Đảng bộ vững mạnh năm 1980* cho Đảng bộ tiểu khu Hương Sơn trong lãnh đạo thực hiện tốt và toàn diện nhiệm vụ chính trị đạt thành tích xuất sắc, xây dựng Đảng bộ vững mạnh trong sạch.

II. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, ổn định và cải thiện đời sống nhân dân (1981 - 1986)

Nhằm tháo gỡ những khó khăn trong sản xuất nông nghiệp, ngày 13/1/1981, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Chỉ thị 100/CT-TW “*Về cải tiến công tác khoán, mở rộng khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp*”. Chỉ thị 100 là kết quả của quá trình tìm tòi, đổi mới tư duy trong việc cải cách một bước mô hình hợp tác xã nông nghiệp, mở ra hướng làm ăn mới cho nền sản xuất nông nghiệp và nông thôn Việt Nam.

Thực hiện Chỉ thị 100 của Ban Bí thư, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Thành ủy Thái Nguyên, Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể ở Hương Sơn tích cực tổ chức cho nhân dân học tập và thực hiện phương thức khoán theo tinh thần của Chỉ thị 100. Nhằm tận dụng triệt để nguồn lực lao động, phường Hương Sơn tiến hành khoán diện tích canh tác đến nhóm hộ hoặc từng hộ gia đình. Người lao động nhận làm 3 khâu: Gieo trồng, chăm bón và thu hoạch; tập thể đảm nhận các khâu: Làm đất, thủy lợi, phân bón, giống, phòng trừ sâu bệnh. Hợp tác xã tiến hành củng cố các đội chuyên phục vụ đầy đủ và kịp thời cho xã viên trong quá trình sản xuất. Đảng ủy chỉ đạo các hợp tác xã hạch toán rõ ràng, xác định giá thành sản phẩm, phân phối hợp lý, bảo đảm hài hòa lợi ích của

Nhà nước, tập thể và lợi ích của xã viên. “Khoán 100” tạo ra một cơ chế mới, tạo động lực thúc đẩy sản xuất nông nghiệp phát triển.

Trong quá trình thực hiện Chỉ thị 100 trên thực tế, một số vướng mắc, bất cập đã được kịp thời điều chỉnh, vì vậy, đã hạn chế được tình trạng “dong công, phóng điểm”, bớt xén sản phẩm, ngăn chặn được tình trạng tham ô, lãng phí.

Căn cứ vào Hiến pháp năm 1980 của nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam (do Quốc hội ban hành ngày 18/12/1980) và Quyết định số 03/CP ngày 3/1/1981 của Hội đồng Chính phủ quy định thống nhất tên gọi các đơn vị hành chính ở nội thành, nội thị, ngày 5/9/1981, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Thái ra Quyết định số 276-TC/UB đổi tên 10 Ban Đại diện Hành chính tiểu khu thành 10 Ủy ban nhân dân phường thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên⁽¹⁾.

Theo đó, Ban Đại diện Hành chính tiểu khu Hương Sơn đổi tên thành Ủy ban nhân dân phường Hương Sơn. Ủy ban nhân dân thành phố ra Quyết định thành lập Ủy ban nhân dân (lâm thời) phường Hương Sơn, chỉ định đồng chí: Bùi Văn Tố giữ chức Chủ tịch, đồng chí Phan Tấn giữ chức Phó Chủ tịch. Đồng thời, Đảng bộ tiểu khu Hương Sơn được đổi thành Đảng bộ phường Hương Sơn. Ban Chấp hành Đảng bộ phường được kiện toàn, gồm 7 ủy viên do đồng chí Lưu Bá Tâm giữ chức Bí thư, đồng chí Hoàng Thái giữ chức Phó Bí thư.

Sau khi kiện toàn, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường tập trung lãnh đạo, chỉ đạo kiện toàn đội ngũ cán bộ lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Thanh niên, Phụ nữ, Ban Chỉ huy tự vệ phường. Theo đó, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường do đồng

(1). 10 Ủy ban nhân dân phường, gồm: Trung Vương, Hoàng Văn Thụ, Phan Đình Phùng, Hương Sơn, Tân Thành, Trung Thành, Phú Xá, Chiến Thắng, Quan Triều, Tân Long.

chí Nguyễn Văn Quý giữ chức Chủ tịch, Chi hội Phụ nữ phường do bà Phạm Thị Lân giữ chức Chủ tịch, Đoàn Thanh niên phường do đồng chí Hà Minh Tuấn giữ chức Bí thư. Hội Nông dân do ông Nguyễn Văn Tĩnh giữ chức Chủ tịch. Đồng chí Lưu Bá Tầm (Bí thư Đảng ủy phường) trực tiếp giữ chức Chính trị viên Ban chỉ huy tự vệ kiêm Chính trị viên Đại đội tự vệ phường.

Ngày 25/10/1981, Đảng bộ phường Hương Sơn lãnh đạo thành công cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân phường khoá 1. Tại phiên họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân phường đã bầu Ủy ban nhân dân phường khoá 1, gồm 7 ủy viên. Đồng chí Bùi Văn Tố - Phó Bí thư Đảng ủy, được bầu giữ chức Chủ tịch, đồng chí Phan Tấnh được bầu giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường.

Phường Hương Sơn thành lập khảng định quá trình xây dựng, trưởng thành, đồng thời đây cũng là thách thức lớn đòi hỏi Đảng bộ, chính quyền địa phương và nhân dân phường Hương Sơn phải có hướng đi phù hợp để đưa kinh tế - xã hội phát triển tương xứng với một phường, tạo diện mạo mới theo hướng đô thị hoá văn minh, hiện đại.

Sau khi các phường được thành lập, thực hiện quyết định của Giám đốc Công an tỉnh Bắc Thái, Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành giải thể các Đồn Công an trên địa bàn, thành lập Công an các phường, đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo về mọi mặt của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường và sự chỉ đạo nghiệp vụ của Công an thành phố. Về tổ chức, Công an phường có Trưởng Công an phường, Phó Công an phường và các tổ Tổng hợp, Cảnh sát Hình sự, Cảnh sát Khu vực, Cảnh sát Trật tự. Đồng chí Trần Văn Nghiênn giữ chức vụ Trưởng Công an phường Hương Sơn.

Thực hiện sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy, tháng 9 năm 1981, Đảng bộ phường Hương Sơn tiến hành Đại hội lần thứ

nhất (nhiệm kì 1981 - 1982)⁽¹⁾. Đồng chí Lưu Bá Tâm được Ban Chấp hành bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Thái được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy. Trên cơ sở đánh giá đặc điểm tình hình của phường, Đại hội đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ của Đảng bộ phường trong nhiệm kì 1981 - 1982 là: củng cố tổ chức Đảng, chính quyền, các đoàn thể quần chúng đi vào hoạt động; tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân lao động phát huy quyền làm chủ, phát huy mọi khả năng, trí tuệ của nhân dân; đẩy mạnh phát triển kinh tế, từng bước góp phần ổn định và cải thiện đời sống nhân dân.

Thực hiện sự chỉ đạo của Thành ủy, ngày 18/10/1982, Đảng bộ phường Hương Sơn đã tổ chức Đại hội lần thứ II (nhiệm kì 1982 - 1983). Đại hội đã tổng kết công tác lãnh đạo của Đảng bộ trong nhiệm kì 1981 - 1982 và đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kì mới (1982 - 1983). Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ phường gồm 13 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, đồng chí Hoàng Diễm được bầu giữ chức Bí thư, đồng chí Bùi Văn Tố được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Hương Sơn lần thứ II, Đảng ủy, chính quyền phường đã lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân tập trung thực hiện tốt công tác thủy lợi, kịp thời đảm bảo nguồn nước tưới phục vụ cho việc gieo cấy đúng thời vụ. Các loại giống lúa mới có năng suất cao được đưa vào gieo trồng như Chân trâu lùn, Bao thai. Chăn nuôi đàn gia súc, gia cầm được chú trọng, có bước phát triển tốt. Đồng thời, đội ngũ cán bộ kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi cũng được quan tâm đào tạo nhằm đáp ứng tốt yêu cầu của địa phương.

(¹). Ban Chấp hành Đảng bộ phường Hương Sơn khoá I (nhiệm kì 1981 - 1982) gồm các đồng chí: Lưu Bá Tâm, Hoàng Thái, Nguyễn Quang Tam, Bùi Văn Tố, Trần Nghiênn, Đặng Thị Quỳnh, Nguyễn Văn Nhân.

Thực hiện chỉ đạo của Thành ủy, ngày 18/10/1983, Đảng bộ phường Hương Sơn đã tổ chức Đại hội lần thứ III (nhiệm kỳ 1983 - 1985). Đại hội đã tổng kết công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ trong nhiệm kỳ 1982 - 1983 và đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ mới (1983 - 1985). Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ phường gồm 7 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, đồng chí Hoàng Diễm tiếp tục được tín nhiệm bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Bùi Văn Tố được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy phường.

Nghị quyết Đại hội xác định: Cùng với phát triển nông nghiệp, sản xuất tiểu thủ công nghiệp và hoạt động thương mại - dịch vụ là nhiệm vụ trọng tâm, nhằm phát triển kinh tế theo hướng toàn diện. Để thực hiện mục tiêu đó, Đảng bộ phường đã tìm tòi hướng đi cho lĩnh vực sản xuất tiểu thủ công nghiệp và thương mại - dịch vụ phát triển đúng tiềm năng, thế mạnh của phường. Theo đó, các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp như: Cơ khí sửa chữa, luyện kim, làm gạch nung, nghề mộc... được khuyến khích phát triển. Nhiều hộ dân đã mạnh dạn tham gia lĩnh vực thương mại - dịch vụ như mở cửa hàng kinh doanh ăn uống, giải khát, bách hoá, văn hoá phẩm, đồ gia dụng, lương thực thực phẩm... Thu nhập từ các loại hình kinh doanh, dịch vụ góp phần cải thiện rõ rệt đời sống của một bộ phận nhân dân trong phường.

Đi đôi với việc tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế, Đảng bộ, chính quyền phường luôn quan tâm phát triển sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hoá. Cơ sở vật chất của nhà trường được tu sửa, do đó không còn tình trạng trường lớp dột nát, hoặc thiếu lớp phải học ba ca. Giáo viên tích cực làm đồ dùng trực quan, trao đổi, cải tiến phương pháp giảng dạy, quan tâm động viên học sinh chăm ngoan, học giỏi. Số lượng học sinh lên lớp năm học 1984 - 1985 đạt 80%. Các lớp học vỡ lòng, mẫu giáo, nhà trẻ được duy trì thường xuyên.

Công tác y tế được cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm. Hằng năm, Trạm xá phường tổ chức khám, chữa bệnh thông thường cho hàng trăm lượt bệnh nhân; đồng thời, từng bước làm tốt công tác chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho nhân dân. Phong trào vệ sinh phòng dịch được triển khai đến từng xóm. Việc thực hiện “ba dứt điểm” các công trình giếng nước, nhà tắm, nhà vệ sinh được đẩy mạnh trên phạm vi toàn phường.

Phong trào văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao diễn ra sôi nổi. Ủy ban nhân dân phường thường xuyên chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tự giác tham gia phong trào xây dựng nếp sống mới, giảm thiểu tình trạng cúng bái mê tín. Việc cưới, việc tang được tổ chức trang trọng, lành mạnh, tiết kiệm.

Đảng bộ, chính quyền phường Hương Sơn thường xuyên quan tâm lãnh đạo công tác an ninh - quốc phòng. Lực lượng dân quân được củng cố và phát triển với quy mô lớn hơn trước, biên chế thành đại đội ở phường và trung đội gắn với các hợp tác xã. Lực lượng dân quân thường xuyên kết hợp sản xuất với luyện tập quân sự, sẵn sàng chiến đấu, tuần tra bảo vệ trật tự trị an của các xóm, phố. Hằng năm, Hương Sơn luôn hoàn thành chỉ tiêu nghĩa vụ tuyển quân.

Từ thực tiễn lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương, Đảng bộ phường Hương Sơn trưởng thành về mọi mặt: Số lượng, chất lượng đảng viên, năng lực tổ chức lãnh đạo của đội ngũ cán bộ ngày càng được nâng cao. Đảng ủy phường luôn coi trọng nâng cao chất lượng đảng viên, tăng cường xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh; chủ động trong công tác xây dựng quy hoạch và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, cải tiến chế độ làm việc.

Với những thành tích đạt được trong công tác xây dựng Đảng và trong quá trình lãnh đạo tại địa phương, Đảng bộ Hương Sơn nhiều năm được Thành ủy Thái Nguyên công nhận là Đảng bộ trong

sạch vững mạnh. Uy tín của tổ chức Đảng đối với quần chúng được củng cố, vai trò lãnh đạo của Đảng được thể hiện sâu sắc trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Sự lớn mạnh của Đảng bộ là nhân tố tiên quyết đảm bảo mọi thắng lợi của địa phương.

Mặt trận Tổ quốc phường làm tốt nhiệm vụ tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân. Bên cạnh đó, Mặt trận tập hợp các tầng lớp nhân dân và các tổ chức thành viên như: Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ,... hưởng ứng các đợt phát động gửi tiền tiết kiệm, mua công trái xây dựng Tổ quốc. Đi đôi với việc động viên thanh niên tòng quân, Mặt trận còn vận động thành lập Hội Mẹ chiến sĩ, thực hiện tốt công tác hậu phương quân đội.

Đoàn Thanh niên phường Hương Sơn luôn là lực lượng xung kích trong các phong trào thi đua sản xuất và sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc. Đoàn phường phát động phong trào thanh niên thi đua làm phân xanh, cải tạo đồng ruộng, làm thủy lợi, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Thanh niên Hương Sơn tích cực tham gia dân quân tự vệ, góp phần xây dựng lực lượng vũ trang địa phương, sẵn sàng nhập ngũ lên đường bảo vệ đất nước. Qua rèn luyện, thử thách, nhiều đoàn viên ưu tú được vinh dự đứng trong hàng ngũ của Đảng.

Phát huy phong trào “Ba đảm đang” từ những năm kháng chiến chống Mỹ, bước vào thời kì hòa bình, xây dựng Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, Hội Phụ nữ phường luôn có các phong trào thi đua yêu nước thiết thực. Phụ nữ là một trong những lực lượng chính tích cực áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Phụ nữ còn là lực lượng chủ động thực hiện kế hoạch hóa gia đình. Phong trào nuôi con khỏe, dạy con ngoan, xây dựng gia đình văn hoá mới được chị em nhiệt tình hưởng ứng.

Trong 10 năm (1975 - 1985), cùng cả nước xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, vượt qua những khó khăn, thử thách

lớn, Chi - Đảng bộ và nhân dân Hương Sơn phát huy cao độ chủ nghĩa anh hùng cách mạng và truyền thống quê hương, đạt nhiều thành tích quan trọng, góp phần vào thành tích to lớn của Đảng bộ thành phố Thái Nguyên. Mặc dù còn có những hạn chế cần khắc phục, song kết quả đạt được trong giai đoạn này ngày càng khẳng định rõ vai trò lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền và sức mạnh của quần chúng nhân dân Hương Sơn. Kinh nghiệm từ thành công và tồn tại là những bài học quý cho Đảng bộ và nhân dân Hương Sơn trong quá trình xây dựng quê hương.

Ngày 30/5/1985, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Thái ra Quyết định số 74-UB/QĐ về việc điều chỉnh địa giới một số xã, phường thuộc thành phố Thái Nguyên. Theo đó, phường Hương Sơn có địa giới tự nhiên phía Đông giáp huyện Phú Bình, lấy Sông Cầu làm chỉ giới, phía Tây giáp phường Trung Thành, phía Nam giáp phường Tân Thành, phía Bắc giáp phường Cam Giá (Đường sắt Lưu Xá - Kép, đoạn từ đầu đường 36 m đến cầu Trà Vườn làm chỉ giới).

Thực hiện Quyết định số 172/QĐ-TU của Thành ủy Thái Nguyên ngày 5/8/1985, các đồng chí: Phạm Văn Sơn - Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Cam Giá, Ngô Văn Sánh - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Cam Giá, Dương Văn Thái - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Cam Giá, Nguyễn Văn Tinh - Chủ tịch Hội Nông dân phường Cam Giá, Đặng Văn Ngữ - Phường đội trưởng phường đội Cam Giá được điều chuyển từ phường Cam Giá sang công tác tại phường Hương Sơn và được bổ nhiệm các chức vụ tại phường Hương Sơn: đồng chí Phạm Văn Sơn - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, đồng chí Ngô Văn Sánh - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, đồng chí Dương Văn Thái - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, đồng chí Nguyễn Văn Tinh - Chủ tịch Hội Nông dân phường, đồng chí Đặng Văn Ngữ - Phường đội trưởng.

Thực hiện sự chỉ đạo của Thành ủy, ngày 15/11/1985, Đảng bộ phường Hương Sơn tiến hành Đại hội lần thứ IV (nhiệm kỳ 1985

- 1987). Đại hội tổng kết, đánh giá công tác lãnh đạo nhân dân trong phường thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ III đề ra, đồng thời thảo luận, phân tích tình hình, đặc điểm địa phương, quyết định phương hướng, nhiệm vụ và mục tiêu của nhiệm kỳ 1985 - 1987 với những nội dung chủ yếu là: Ổn định sản xuất và đời sống nhân dân; phấn đấu giải quyết tốt việc làm cho người lao động; tiếp tục củng cố và phát triển kinh tế địa phương theo mô hình thương nghiệp, dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp, rau màu và thực phẩm; quan tâm phát triển văn hóa giáo dục, y tế; củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Trong đó, đặc biệt nhấn mạnh tầm quan trọng của công tác xây dựng Đảng, duy trì nền nếp tự phê bình và phê bình, rà soát phân loại đảng viên của từng chi bộ, kiên quyết đưa ra khỏi Đảng những đảng viên không đủ tư cách, chú trọng công tác phát triển đảng viên mới.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ phường khóa IV (nhiệm kỳ 1985 - 1987) gồm 13 đồng chí. Tại phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành đã bầu đồng chí Trần Anh Vân giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Bùi Văn Tố giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy⁽¹⁾.

Nội dung của Đại hội IV thể hiện quyết tâm của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Hương Sơn trong việc phát triển kinh tế - xã hội, đưa Hương Sơn thoát ra khỏi tình trạng nghèo nàn, lạc hậu, từng bước nâng cao mức sống của nhân dân.

(1). Ban Chấp hành Đảng bộ phường Hương Sơn khoá IV (nhiệm kỳ 1985 - 1987) gồm các đồng chí: Trần Anh Vân, Bùi Văn Tố, Ngô Văn Sánh, Nguyễn Văn Minh, Nguyễn Văn Tinh, Võ Hồng, Dương Thị Bản, Đặng Thị Bích Dung, Đặng Văn Ngừ, Trần Văn Nghiênn, Nguyễn Văn Tân, Nguyễn Văn Vinh, Nguyễn Phúc Thắng.

CHƯƠNG IV
ĐẢNG BỘ PHƯỜNG HƯƠNG SƠN
TRONG THỜI KÌ ĐỔI MỚI ĐẤT NƯỚC
(GIAI ĐOẠN 1986 - 1996)

I. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội trong 5 năm đầu đổi mới (1986 - 1990)

Sau 10 năm hòa bình, xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc, đất nước ta đạt nhiều thành tựu quan trọng trong khắc phục hậu quả chiến tranh, phát triển kết cấu hạ tầng, cơ sở vật chất cho chủ nghĩa xã hội, nhất là việc huy động các nguồn lực vào phát triển thủy lợi, giao thông nông thôn. Tuy nhiên, do những sai lầm trong xác định mô hình, bước đi và cơ chế quản lý nên đất nước ngày càng lâm vào tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội trầm trọng.

Để đưa đất nước ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội với tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật, Đảng đã dũng cảm chỉ ra những sai lầm, khuyết điểm và kiên quyết đổi mới để tiến lên. Trong bối cảnh ấy, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng Cộng sản Việt Nam họp từ ngày 15 đến ngày 18/12/1986 tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội VI của Đảng có ý nghĩa lịch sử trọng đại, đánh dấu bước ngoặt trong sự nghiệp quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Đại hội tìm lối thoát cho cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội bằng việc đề ra đường lối đổi mới. Đường lối đổi mới toàn diện của đất nước do Đảng ta khởi xướng nhanh chóng đi vào cuộc sống, khơi dậy mọi nguồn lực và mở ra thời kì phát triển mới của đất nước.

Dưới ánh sáng Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, Đại hội Đảng bộ tỉnh, thành phố và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Hương Sơn nhiệm kì 1985 - 1987, Đảng bộ, chính quyền và các ban, ngành, đoàn thể trong phường tích cực xây dựng các chương trình, kế hoạch hành động cụ thể nhằm nhanh chóng đưa Nghị quyết của Đảng vào cuộc sống. Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Hương Sơn tập trung trí tuệ nhằm đổi mới tư duy mà trước hết là tư duy kinh tế, thực hiện 3 chương trình kinh tế (lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu) được đề ra tại Đại hội VI của Đảng. Đặc biệt là tăng cường các biện pháp đầu tư cho chương trình trọng điểm về lương thực - thực phẩm.

Trong những năm 1986 - 1987, thực hiện cơ chế quản lý mới, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn trên tất cả các mặt, nhưng sản xuất vẫn giữ được nhịp độ không ngừng tăng lên theo mục tiêu của đại hội đề ra.

Trong sản xuất nông nghiệp: Trận lũ lụt xảy ra tháng 7/1986 đã gây thiệt hại nghiêm trọng cho lúa và hoa màu, ảnh hưởng lớn đến sinh hoạt và đời sống của nhân dân trên địa bàn phường. Để khắc phục khó khăn, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu Đại hội đề ra, các hợp tác xã nông nghiệp trong phường chú trọng đẩy mạnh công tác dịch vụ kỹ thuật, vận dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật, đưa các giống lúa mới có năng suất cao như CR203, K3, 184... vào sản xuất ngày càng rộng rãi. Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo các hợp tác xã đầu tư kinh phí, giải quyết triệt để vấn đề giao thông, thủy lợi với phương châm là kiên quyết không để nông dân bỏ ruộng hoang vì không có nước.

Công tác giáo dục tại địa phương luôn được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo. Trường lớp được đầu tư, sửa chữa phù hợp với tình

hình mới. Tình trạng học sinh bỏ học giảm. Chất lượng dạy và học được cải thiện.

Phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao ở các tổ dân phố được duy trì đều đặn. Các hoạt động văn hoá thông tin bám sát nhiệm vụ chính trị, tuyên truyền đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, đấu tranh đẩy lùi các biểu hiện tiêu cực, các tệ nạn xã hội và các hủ tục, mê tín dị đoan trên địa bàn phường.

Công tác bảo vệ sức khỏe toàn dân được Đảng bộ, chính quyền quan tâm; hệ thống cơ sở vật chất khám chữa bệnh được tăng cường. Đội ngũ cán bộ y tế có nhiều cố gắng trong phòng chống dịch bệnh, khám chữa bệnh cho nhân dân. Công tác tiêm chủng mở rộng cho trẻ em trên địa bàn đạt mục tiêu đề ra. Đảng ủy phường tập trung lãnh đạo các ban ngành, đoàn thể đẩy mạnh công tác truyền thông, vận động nhân dân thực hiện chính sách dân số - kế hoạch hoá gia đình, góp phần giảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên.

Năm 1985 - 1987, Công an phường hưởng ứng thực hiện phong trào thi đua do Công an thành phố phát động “Phát huy bản chất tốt đẹp, nâng cao sức mạnh chiến đấu của lực lượng vũ trang nhân dân”. An ninh chính trị tại địa phương luôn được giữ vững. Cán bộ công an phường phối hợp với lực lượng dân quân có nhiều cố gắng trong công tác tuần tra, canh gác, luôn cảnh giác với những luận điệu tuyên truyền xuyên tạc của kẻ địch trước những khó khăn về đời sống kinh tế ở địa phương. Lực lượng công an phường hoàn thành tốt nhiệm vụ bảo vệ: Đại hội Đảng bộ phường; ngày bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp tại phường...

Phường đội tích cực làm tham mưu cho Đảng ủy, Ủy ban nhân dân thực hiện lệnh động viên quân dự nhiệm. Đảng ủy phường thường xuyên lãnh đạo làm tốt công tác động viên, huy

động các đồng chí quân dự nhiệm tham gia các đợt huấn luyện hằng năm; tổ chức huấn luyện dân quân sẵn sàng chiến đấu; kết hợp giữa lực lượng dân quân với công an địa phương truy quét những phần tử quấy rối, giữ gìn an ninh trật tự.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường đã tổ chức vận động, tuyên truyền nhân dân xây dựng và thực hiện tốt Quy ước nếp sống mới trong các cụm dân cư, thực hiện việc cưới, việc tang văn minh, tiết kiệm, chống các hiện tượng mê tín, dị đoan; thực hiện tốt chính sách dân số kế hoạch hoá gia đình.

Thực hiện Nghị quyết số 195/NQ-TU ngày 18/11/1986 của Thành ủy Thái Nguyên, các đồng chí Nguyễn Văn Sản, Đặng Văn Chiến được bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ phường Hương Sơn.

Ngày 19/4/1987, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá VIII, bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường (nhiệm kỳ 1987 - 1989) tại phường Hương Sơn diễn ra an toàn, đúng luật. Tháng 5/1987, Hội đồng nhân dân phường họp phiên đầu tiên đã bầu các chức danh Ủy ban nhân dân nhiệm kỳ 1987 - 1989. Đồng chí Đào Hồng Vân được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân, 2 đồng chí Phạm Văn Sơn, Ngô Văn Sán giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, đồng chí Dương Ngọc Liễu giữ chức vụ Ủy viên thư ký Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân.

Trong năm 1987, Đảng bộ phường tổ chức đợt sinh hoạt chính trị tự phê bình và phê bình theo Chỉ thị số 79-CT/TW và Thông báo số 74-TB/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Qua quá trình kiểm điểm, Đảng bộ đã đánh giá chất lượng đội ngũ đảng viên trong toàn Đảng bộ có những ưu điểm như: Tuyệt đối tin tưởng vào đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; giữ vững phẩm chất đạo đức, lễ lối tác phong trong công tác, trong sinh hoạt;

có nhiều cố gắng trong lĩnh vực sản xuất, phát triển kinh tế, tích cực tham gia công tác an ninh, quốc phòng, chăm lo đời sống nhân dân.

Thực hiện sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên, tháng 5 năm 1987, Đại hội Đảng bộ phường Hương Sơn lần thứ V (nhiệm kỳ 1987 - 1989) được tổ chức. Báo cáo Chính trị của Đại hội khẳng định: Đại bộ phận đảng viên tuyệt đối tin tưởng vào đường lối đổi mới mà Đảng ta khởi xướng, tổ chức và lãnh đạo. Cơ chế kinh tế mới làm cho sản xuất phát triển, đời sống nhân dân dần ổn định. Công tác Đảng, chính quyền và các đoàn thể được duy trì đều đặn.

Bên cạnh đó, báo cáo cũng chỉ rõ Đảng bộ còn mắc một số khuyết điểm như việc lãnh đạo thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Thành ủy, Tỉnh ủy chưa sâu sát, chưa sáng tạo; việc lãnh đạo dàn trải, thiếu tập trung, không tạo được thế mạnh; các thành tích đạt được mờ nhạt, không tạo được phong trào.

Đại hội đề ra phương hướng, mục tiêu tổng quát nhiệm kỳ 1987 - 1989 của Đảng bộ và nhân dân phường Hương Sơn: Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp, bước đầu hình thành một số cơ sở thủ công nghiệp, dịch vụ, thương nghiệp xã hội chủ nghĩa; ổn định đời sống nhân dân, chăm lo tới việc ăn, ở, học tập, khám chữa bệnh và việc làm cho người lao động, các đối tượng trong diện chính sách; có quy hoạch tổng thể xây dựng, sớm hình thành các cụm dân cư để có cơ sở mở mang ngành nghề dịch vụ và các công trình phục vụ công cộng khác.

Để thực hiện ba nhiệm vụ trên, Đảng bộ đã xác định: Phải sớm củng cố tổ chức; tăng cường sự lãnh đạo toàn diện, tuyệt đối trong mọi lĩnh vực; phát động mọi tổ chức, đoàn thể quần chúng phát huy chức năng và vai trò làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa.

Đại hội thảo luận những nhiệm vụ, chỉ tiêu, biện pháp phát triển kinh tế, xã hội; công tác xây dựng chính quyền; công tác xây dựng, củng cố các đoàn thể, công tác xây dựng Đảng.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ phường khoá V (nhiệm kỳ 1987 - 1989) gồm 15 đồng chí. Ban Chấp hành Đảng bộ họp phiên thứ nhất bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí; đồng chí Trần Anh Vân tiếp tục được tín nhiệm bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đào Hồng Vân giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy phường Hương Sơn.

Bước vào nhiệm kỳ 1987 - 1989, tình hình kinh tế - xã hội của cả nước gặp nhiều khó khăn. Ở phường Hương Sơn, hạn hán, úng lụt và sâu bệnh làm cho năng suất, sản lượng lúa sụt giảm nghiêm trọng. Các loại vật tư nông nghiệp như: Phân bón, thuốc trừ sâu vừa thiếu vừa không được cung cấp kịp thời, các loại giống thiếu trầm trọng. Trong khi đó, năng lực quản lý, tổ chức sản xuất của đội ngũ cán bộ trong các hợp tác xã bộc lộ nhiều hạn chế; đời sống của nhân dân Hương Sơn gặp nhiều khó khăn.

Nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình phát triển kinh tế nông nghiệp và để tiếp tục hoàn chỉnh cơ chế khoán trong nông nghiệp, ngày 5/4/1988, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng ra Nghị quyết số 10/NQ-TW Về đổi mới cơ chế quản lý kinh tế trong nông nghiệp (viết tắt là Khoán 10). Nội dung chủ đạo là đổi mới toàn bộ cơ chế quản lý kinh tế nông nghiệp, khoán gọn ruộng đất và sản phẩm tới người lao động. Cơ chế khoán mới chuyển đổi căn bản cơ chế quản lý trong nông nghiệp, coi hộ nông dân là đơn vị kinh tế tự chủ, giao quyền sử dụng ruộng đất thật sự lâu dài cho nông dân, cho phép tự do sản xuất và tiêu thụ sản phẩm... Những tư duy mới đó thực sự trở thành đòn bẩy kinh tế, tạo nên luồng sinh khí mới tạo ra sự đột phá

trong sản xuất nông nghiệp. Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị thổi một luồng gió mới, tạo động lực thúc đẩy sản xuất nông nghiệp phát triển.

Thực hiện Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị về đổi mới cơ chế quản lý trong sản xuất nông nghiệp, Nghị quyết 05 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đổi mới cơ chế khoán sản trong nông nghiệp, Đảng ủy tập trung lãnh đạo giải quyết các vấn đề khoán sản phẩm trong nông nghiệp, củng cố quan hệ sản xuất, đẩy mạnh sản xuất nhằm tăng sản lượng lương thực, thực phẩm, bảo đảm ổn định đời sống nhân dân. Một loạt các giải pháp nhằm tạo điều kiện cho sản xuất nông nghiệp phát triển do Ban Thường vụ Đảng ủy đề ra đã được chính quyền và các hợp tác xã tích cực triển khai như: Huy động các nguồn lực để phát triển kinh tế; đầu tư cho công tác thủy lợi, trước hết tu bổ hệ thống thủy lợi nội đồng; đưa các giống lúa có năng suất cao vào sản xuất; tăng hệ số sử dụng đất...

Với sự lãnh đạo chặt chẽ và toàn diện của Đảng ủy, sự chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân, sản xuất nông nghiệp ở Hương Sơn từng bước tháo gỡ được khó khăn, vận dụng linh hoạt khoán 10 vào sản xuất trên nguyên tắc tập trung dân chủ, lãnh đạo thống nhất, tránh những va chạm mất đoàn kết trong nhân dân. Năm 1989, toàn phường cấy hết 100% diện tích, năng suất bình quân đạt 55 tạ/ha. Sản xuất rau màu giữ được ổn định về diện tích, chủng loại. Đồng thời, đẩy mạnh thâm canh trồng màu, phát triển chăn nuôi tại các hộ gia đình.

Sản xuất thủ công nghiệp của phường Hương Sơn đã được đổi mới cách tổ chức và quản lý, phát triển ngành nghề, thu hút các lao động tự do, giảm bớt phần nào khó khăn cho một số gia đình có con cháu trong độ tuổi lao động. Cùng với đó, sự giúp đỡ của Xí

nghiệp liên hợp Gang Thép Thái Nguyên đã góp phần quan trọng phát triển kinh tế địa phương, tổ chức và hình thành cơ sở sản xuất, gia công các mặt hàng như xăng, bóng da, giày bảo hộ lao động...

Công tác quy hoạch phát triển đô thị, xây dựng cơ bản được Đảng ủy, chính quyền thường xuyên quan tâm. Thực hiện chủ trương của Đảng ủy, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân đi lại và sản xuất, Ủy ban nhân dân phường đã chủ trì xây dựng quy hoạch phát triển Trung tâm kinh tế phường, quy hoạch đường phố và phát triển dân cư chuyển hướng tập trung về khu vực phía Đông, trước mắt là khu dân cư Đồi Sỏi, sau đó phát triển dần vào khu Nam, xung quanh khu vực chợ Khu Nam; mở rộng và phát triển tuyến đường từ Xưởng Gang sang Xí nghiệp Năng lượng (nay là đường Gang Thép); quy hoạch và phát triển tuyến dân cư từ Khu tập thể xưởng Cốc vào khu tập thể Xí nghiệp Xây lắp thiết bị. Đồng thời, phường đề nghị thành phố hỗ trợ bằng công lao động hằng năm để nâng cấp đoạn đường từ núi Đẩu vào Soi Mít, xây dựng và sửa chữa lại một số cầu, cống bị hư hỏng và những chỗ cần thiết nhưng chưa có cầu, phục vụ cho sản xuất nông nghiệp và giao thông, thủy lợi được thuận tiện.

Công tác văn hoá thông tin có sự chuyển biến tích cực. Đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước được truyền tải tới đảng viên và nhân dân trong phường bằng nhiều hình thức, kịp thời, chính xác. Các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao diễn ra sôi nổi nhân dịp đầu xuân năm mới, dịp kỷ niệm Ngày thành lập Đảng 3/2, Ngày Giải phóng miền Nam thống nhất đất nước 30/4, Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9... và phục vụ các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Đảng bộ, chính quyền phường làm tốt công tác đền ơn đáp nghĩa, quan tâm, chăm sóc đối với những gia đình có công với

nước. Hằng năm, lãnh đạo Đảng ủy, chính quyền, các đoàn thể tổ chức đến thăm và tặng quà các gia đình chính sách trong các dịp Tết Nguyên đán, ngày Thương binh liệt sỹ 27/7...

Trạm Y tế phường duy trì tốt các hoạt động chuyên môn. Chương trình tiêm chủng mở rộng cho trẻ trong độ tuổi được tiến hành hằng năm, tỷ lệ đạt 86%. Công tác tuyên truyền, vận động bà con nhân dân thực hiện chính sách dân số, kế hoạch hoá gia đình, góp phần làm giảm tỷ lệ sinh trong toàn phường được duy trì thường xuyên, liên tục. Trong nhiều năm, phường Hương Sơn không có dịch bệnh lớn xảy ra.

Công tác giáo dục tại địa phương luôn được quan tâm. Năm học 1988 - 1989, Trường Phổ thông cơ sở Hương Sơn tách thành Trường Trung học cơ sở Hương Sơn và Trường Tiểu học Hương Sơn⁽¹⁾.

Công tác quốc phòng, an ninh luôn được Đảng ủy phường quan tâm lãnh đạo. Lực lượng tự vệ phường gồm 5 trung đội (3 trung đội nông nghiệp, 2 trung đội đường phố), trong đó có 2 trung đội cơ động (trung đội 1 nông nghiệp và trung đội 4 đường phố) được chia thành 19 tiểu đội. Đội ngũ cán bộ quân sự được củng cố đủ về số lượng và chất lượng, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ trong tình hình mới. Công tác tuyển quân luôn đạt chỉ tiêu Thành đội giao. Năm 1990, phường đã tổ chức tiễn đưa 23 thanh niên lên đường nhập ngũ.

Trong công tác giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, Ban Công an phường Hương Sơn được thành lập do đồng chí Ngô Văn Sánh giữ chức Trưởng ban, đồng chí

(¹). Thầy Cao Tài Tuỳ: Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng trường Trung học cơ sở Hương Sơn; Cô Trần Thị Thuyết: Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng trường Tiểu học Hương Sơn

Ngô Trọng Điểm giữ chức Phó ban. Thực hiện Kế hoạch số 208/KH-UB ngày 25/8/1989 của Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên về *Tấn công truy quét tội phạm hình sự*, Công an phường Hương Sơn đã luôn bám chắc địa bàn, bắt và xử lý một số trường hợp phạm pháp, chủ yếu là trộm cắp tài sản của công dân và tập thể, cờ bạc, gây gỗ đánh nhau.

Trong công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ phường Hương Sơn luôn chú trọng lãnh đạo xây dựng trên cả 3 lĩnh vực: Chính trị, tư tưởng và tổ chức. Đảng bộ đã lãnh đạo tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị, ý thức cảnh giác, phát hiện và đấu tranh chống những quan điểm sai trái, dao động, cơ hội. Từ đó, niềm tin của các tầng lớp nhân dân vào sự nghiệp đổi mới ngày càng được củng cố.

Nhiệm kỳ 1987 - 1989, Đảng bộ phường tăng cường giáo dục nâng cao nhận thức, tính Đảng cho các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, nâng cao chất lượng tự phê bình và phê bình gắn với phát huy dân chủ trong Đảng. Vì vậy, cơ bản trong nhiệm kỳ hoạt động này, Ban Chấp hành Đảng bộ luôn thể hiện được sự đoàn kết, nhất trí, thẳng thắn giúp đỡ nhau hoàn thành nhiệm vụ. Đảng ủy tiến hành đánh giá, phân loại cấp ủy, chi bộ và Đảng viên qua từng năm. Năm 1988, toàn Đảng bộ có 153 đảng viên, qua phân loại đảng viên có 151 đồng chí đủ tư cách, 2 đồng chí không đủ tư cách. Về phân loại chi bộ, năm 1988, Đảng bộ phường có 11 chi bộ, trong đó 5 xếp loại Chi bộ vững mạnh (Chi bộ 1, 2, 4, 6, 7); 5 chi bộ xếp loại Chi bộ khá (Chi bộ 3, 5, Chi bộ 1 nông nghiệp, Chi bộ 2 nông nghiệp, Chi bộ Công an phường); 1 chi bộ xếp loại yếu (Chi bộ 3 nông nghiệp)⁽¹⁾.

(¹). Đảng bộ phường Hương Sơn, Biên bản cuộc họp Đảng ủy phường Hương Sơn ngày 8/4/1988 (đồng chí Ngô Văn Sánh - Thư kí).

Phương thức lãnh đạo của Đảng bộ đổi mới với hệ thống chính trị có chuyển biến. Tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể xác định rõ chức năng nhiệm vụ của mình. Do đó, từng bước khắc phục tình trạng chùng chéo hay bao biện, làm thay hoặc buông lỏng quản lý, lãnh đạo. Hiệu lực quản lý của chính quyền ngày càng được nâng cao. Hoạt động của Hội đồng nhân dân có hiệu quả, cụ thể hoá được nghị quyết của Đảng bộ để chỉ đạo, điều hành các mặt hoạt động xã hội trên địa bàn phường. Ủy ban nhân dân tích cực chỉ đạo việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ do Đảng bộ và Hội đồng nhân dân đề ra. Ủy ban nhân dân phường phát huy được vai trò quản lý kinh tế, an ninh quốc phòng, giáo dục pháp luật và tổ chức đời sống của nhân dân.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng như: Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân hoạt động ngày càng hiệu quả. Các đoàn thể chính trị góp phần tích cực vào việc tuyên truyền đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, tuy nhiên còn đơn điệu, thiếu sức lôi cuốn quần chúng.

Năm 1989, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ phường, cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp (nhiệm kỳ 1989 - 1994) tại phường Hương Sơn diễn ra dân chủ, đúng luật, đồng viên được nhân dân tham gia đạt tỷ lệ 99,2%, được Hội đồng bầu cử thành phố khen và tặng quà.

Trong phiên họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân phường, đồng chí Dương Ngọc Liễu được bầu giữ chức Trưởng Ban thư ký Hội đồng nhân dân, đồng chí Nguyễn Văn Minh được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân, đồng chí Ngô Văn Sánh giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường.

Sau hơn 3 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội VI của Đảng, trọng tâm là 3 chương trình kinh tế lớn, trong bối cảnh quốc tế và

trong nước diễn biến phức tạp: Thiên tai liên tiếp xảy ra, thiếu vật tư, các thế lực thù địch tăng cường chống phá. Song với sự nỗ lực của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân, phường Hương Sơn thu được kết quả quan trọng. Kinh tế từng bước thích ứng với cơ chế quản lý mới, kinh tế hộ phát triển; đời sống nhân dân từng bước ổn định và có cải thiện. Những kết quả đó là cơ sở để Đảng bộ lãnh đạo nhân dân trong phường đi tiếp trên con đường đổi mới.

Thực hiện chỉ đạo của Thành ủy Thái Nguyên, tháng 12/1989, Đại hội Đảng bộ phường Hương Sơn lần thứ VI được tổ chức. Đại hội đã tổng kết đánh giá kết quả Đảng bộ lãnh đạo thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội những năm 1987 - 1989, từ đó xác định mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu trong những năm còn lại của kế hoạch 5 năm 1986 - 1991.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ phường gồm 10 đồng chí. Ban Chấp hành họp phiên thứ nhất bầu Ban Thường vụ Đảng ủy, bầu đồng chí Lê Xuân Phong giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Ngô Văn Sánh giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy phường Hương Sơn.

Sau Đại hội, quán triệt các nghị quyết Đại hội Đảng bộ cấp trên và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ VI, Đảng bộ, chính quyền phường Hương Sơn tập trung lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Trong nông nghiệp, sau trận lụt lớn vào tháng 9/1990, trận hạn hán kéo dài vào đầu năm 1991 gây thiệt hại nghiêm trọng cho nhiều diện tích lúa và hoa màu, ảnh hưởng lớn đến sinh hoạt và đời sống trong nhân dân trong phường. Bên cạnh đó là những khó khăn, chủ yếu là do thường xuyên mất điện và thiếu nước tưới. Đứng trước tình hình đó, Đảng ủy ra nghị quyết chuyên đề về nông

nghiệp; Ủy ban nhân dân phường có biện pháp tích cực như tổ chức và triển khai kịp thời việc đầu tư kinh phí 5.500.000 đồng, giúp hợp tác xã nông nghiệp Bình Minh tháo gỡ khó khăn bế tắc ban đầu (trong đó 4.400.000 đồng để mua thêm máy móc, thiết bị và nâng cấp hệ thống điện, nước phục vụ cho vụ chiêm xuân và 1.100.000 đồng để sửa chữa giao thông thủy lợi), kiên quyết không để nông dân bỏ ruộng hoang vì không có nước. Giải quyết được khâu nước tưới, phường tập trung chỉ đạo bà con nông dân phấn đấu cấy hết diện tích lúa chiêm xuân. Tính đến tháng 2/1990, diện tích canh tác lúa 52 mẫu 8 sào đã được cấy hết, đạt 100% kế hoạch, tuy có chậm 11 ngày so với năm 1989. Tính đến tháng 12/1991, Hợp tác xã Bình Minh đã giao nộp xong 12.556,3 kg thóc thuế, đạt 100% kế hoạch⁽¹⁾.

Chăn nuôi tiếp tục phát triển mạnh trong hợp tác xã và các hộ gia đình. Các hộ gia đình chăn nuôi đạt bình quân từ 1,5 đến 2 đầu lợn/năm. Công tác chăm sóc, tiêm phòng, chống dịch đối với đàn trâu, bò được duy trì, đảm bảo cung cấp sức kéo, phân bón cho sản xuất và phục vụ nhu cầu về thực phẩm cho nhân dân.

Tuy nhiên, hạn chế trong phát triển nông nghiệp giai đoạn này là việc sản xuất, chế biến hàng hoá trong nông nghiệp còn yếu; việc đưa giống mới vào sản xuất chưa có quy hoạch vùng, chưa triệt để, vẫn còn gia đình sử dụng giống cũ dẫn đến hiện tượng nhiễm sâu bệnh nặng, thoái hoá. Những hạn chế đó ảnh hưởng không nhỏ đến thu nhập và đời sống của người nông dân.

(1). Ủy ban nhân dân phường Hương Sơn, số 09/BC-UB ngày 15/12/1991, *Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác năm 1991 và thông qua báo cáo sự thảo phương hướng nhiệm vụ năm 1992*, tr.2.

Trong những năm 1989 - 1993, toàn phường tiếp tục duy trì, phát triển ngành tiểu thủ công nghiệp theo quy mô kinh tế hộ gia đình, bảo đảm phục vụ nhu cầu của các hộ dân và địa phương.

Lĩnh vực thương nghiệp, dịch vụ có nhiều thay đổi do tác động của cơ chế quản lý kinh tế mới. Đặc điểm nổi bật của Hương Sơn là ngoài nhiều hộ gia đình sinh sống ven sông Cầu, ven bờ suối Vó Ngựa còn có các khối dân cư đường phố. Chính vì vậy, các dãy phố ở đường Cách Mạng Tháng Tám, khu Trường Trung học phổ thông Kỹ thuật Gang Thép, khu dân cư Xí nghiệp Luyện Gang với gần 200 hộ gia đình đã cung cấp một nguồn lực lao động đáng kể là con em các gia đình vào các công việc dịch vụ sản xuất, kinh doanh, thương nghiệp.

Giữa năm 1990, chợ Khu Nam được cải tạo, xây dựng mở rộng đã thu hút hàng trăm tiểu thương trong và ngoài phường đến kinh doanh, các mặt hàng thêm phong phú, người mua bán tấp nập hơn. Bên cạnh đó, chợ Khu Nam còn góp phần giải quyết việc làm cho một số cán bộ hưu có khó khăn và thanh niên chưa có việc làm.

Đi đôi với sản xuất, công tác tổ chức kiện toàn Ban Quản lý hợp tác xã cũng gặp nhiều khó khăn, phức tạp. Trước tình hình trên, Ủy ban nhân dân phường cùng với Hội đồng nhân dân phối hợp tổ chức nhiều hội nghị chuyên đề nhằm tìm ra biện pháp tích cực cho việc củng cố kiện toàn Ban Quản lý Hợp tác xã.

Tháng 7/1991, Hợp tác xã Bình Minh tiến hành Đại hội xã viên nhằm đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ trong nhiệm kỳ vừa qua và bàn về phương hướng, nhiệm vụ của nhiệm kỳ tới. Đại hội quyết định: Cây trồng hết diện tích lúa và màu; tiếp tục đưa giống lúa CR203 vào sản xuất đại trà.

Đại hội bầu Ban Quản trị do ông Nguyễn Văn Vinh giữ chức Chủ nhiệm, ông Ngô Tiến Quý giữ chức Phó Chủ nhiệm, ông

Nguyễn Văn Vĩ giữ chức Kế toán trưởng, ông Đặng Văn Chiến giữ chức Trưởng ban Kiểm soát.

Hoạt động văn hóa, thông tin có nhiều tiến bộ trong việc tuyên truyền sâu rộng các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước tới nhân dân trong phường; đẩy mạnh phong trào xây dựng nếp sống văn minh; đấu tranh chống lại các biểu hiện tiêu cực trong xã hội như nạn cờ bạc, bói toán, mê tín dị đoan.

Công tác giáo dục tiếp tục đạt được nhiều kết quả, chất lượng dạy và học đảm bảo. Trong năm học 1990 - 1991, khối Tiểu học có 1.047 cháu được lên lớp, trong đó có 998 cháu đạt danh hiệu Cháu ngoan Bác Hồ; khối Trung học cơ sở có 936 cháu được lên lớp trong đó có 586 cháu đạt danh hiệu Cháu ngoan Bác Hồ. Trong năm học này, có 4 giáo viên đạt Chiến sỹ thi đua cấp thành phố, 1 giáo viên đạt Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh, 2 giáo viên đạt Chiến sỹ thi đua 5, 6 năm liên tiếp, 1 giáo viên đạt Chiến sỹ thi đua 2 năm liên tiếp. Năm 1991, phường Hương Sơn hoàn thành chương trình xoá mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học. Hệ thống lớp mẫu giáo tiếp tục được duy trì, thu hút đại bộ phận con em của các hộ gia đình đủ tuổi đến trường.

Công tác y tế luôn được cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm. Trạm y tế có cán bộ y tế thường trực để phục vụ tốt nhu cầu chăm sóc sức khỏe của nhân dân. Hằng năm, trạm y tế phường triển khai tiêm chủng mở rộng cho trẻ em nhằm phòng ngừa 6 loại bệnh. Cán bộ y tế đóng vai trò quan trọng trong việc tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt chính sách dân số, kế hoạch hoá gia đình. Tính riêng năm 1991, qua các chiến dịch *Tiêm chủng mở rộng*, tổng số trẻ trong độ tuổi được tiêm đủ 6 liều có 107 cháu, đạt 92,6%. Trạm y tế đã khám và điều trị cho 1.914 lượt người,

thực hiện “kế hoạch hoá gia đình” cho 1.293 người; mức tăng dân số năm 1991 của phường đạt tỷ lệ 1,24%⁽¹⁾.

Đi đôi với lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, công tác quốc phòng, an ninh luôn được Đảng bộ phường quan tâm. Hằng năm, phường luôn đạt và vượt mức chỉ tiêu tuyến quân được giao. Công tác huấn luyện quân sự được tiến hành thường xuyên với chất lượng tốt. Lực lượng tự vệ được công nhận đơn vị Quyết thắng 2 năm liền (năm 1990 và năm 1991).

An ninh chính trị trên địa bàn phường luôn được giữ vững, trật tự an toàn xã hội có nhiều tiến bộ. Các cán bộ, chiến sỹ công an phường luôn thể hiện được vai trò xung kích, khắc phục mọi khó khăn, tham mưu tốt cho cấp ủy và chính quyền địa phương tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các phương án bảo vệ. Do vậy, tình hình trật tự an ninh, an toàn xã hội của phường nhìn chung có nhiều chuyển biến tốt, mọi hoạt động được duy trì, không có vụ việc nào nghiêm trọng đáng tiếc xảy ra. Năm 1991, Công an phường được Công an thành phố tặng Giấy khen và Công an tỉnh thưởng 700.000 đồng.

Trước tình hình thế giới diễn biến phức tạp, Đảng bộ phường Hương Sơn xác định công tác xây dựng Đảng có tầm quan trọng đặc biệt, nên đã tập trung làm tốt công tác chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Đảng bộ tiến hành triển khai quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của các Đảng bộ cấp trên, kịp thời khắc phục những biểu hiện mất ổn định về tư tưởng của một số cán bộ, đảng viên trước những biến động chính trị ở Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu. Trong nhiệm kỳ, một số chi bộ

(1). Ủy ban nhân dân phường Hương Sơn, số 09/BC-UB ngày 15/12/1991, Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác năm 1991 và thông qua báo cáo dự thảo phương hướng nhiệm vụ năm 1992, tr.6.

yếu kém khôi phục được sức chiến đấu, đảng viên phát huy được vai trò tiên phong, gương mẫu trong mọi hoạt động. Những đảng viên yếu kém tự nhận thấy khuyết điểm và cố gắng sửa chữa trở thành đảng viên tốt.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường có nhiều tiến bộ trong việc phát huy chức năng, quyền hạn để tổ chức đưa chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước vào cuộc sống, đồng thời lãnh đạo, quản lý mọi mặt kinh tế - văn hóa - xã hội, an ninh - quốc phòng. Ủy ban nhân dân phường đề xuất và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn của thành phố giải quyết dứt điểm các tranh chấp đất đai dai dẳng, lấn chiếm đất tại địa phương đúng luật, được nhân dân đồng tình ủng hộ.

Ngày 6/12/1990, Hội Cựu chiến binh phường Hương Sơn được thành lập với 25 hội viên do đồng chí Lê Xuân Phong giữ chức vụ Chủ tịch, đồng chí Nguyễn Ngọc Uyển giữ chức vụ Phó Chủ tịch Hội.

Hội Cựu chiến binh phường những ngày mới thành lập vừa tập trung củng cố tổ chức vừa tích cực chỉ đạo, động viên hội viên giúp nhau phát triển sản xuất, phát triển kinh tế gia đình, tham gia các hoạt động tình nghĩa, nhân đạo từ thiện, đấu tranh chống các hiện tượng tiêu cực và tệ nạn xã hội. Với các kết quả đạt được, vai trò, uy tín của Hội được khẳng định.

II. Lãnh đạo tiếp tục phát triển kinh tế - xã hội theo đường lối đổi mới (1991 - 1996)

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng (tháng 6/1991) đề ra kế hoạch 5 năm 1991 - 1996 với mục tiêu tổng quát là: “*Vượt qua khó khăn thử thách, ổn định và phát triển kinh tế - xã hội, tăng*

cường ổn định chính trị, đẩy lùi tiêu cực và bất công xã hội, đưa đất nước cơ bản ra khỏi khủng hoảng”.

Thực hiện kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy, Đảng bộ tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII. Đợt sinh hoạt đã củng cố niềm tin của cán bộ và nhân dân đối với Đảng, với công cuộc đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo, cổ vũ mạnh mẽ phong trào thi đua lao động sản xuất. Các nội dung cơ bản của Đại hội toàn quốc lần thứ VII của Đảng được các đảng viên trong Đảng bộ bước đầu lĩnh hội từ đầu năm 1991 thông qua đợt học tập, nghiên cứu, góp ý vào *Dự thảo Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và Dự thảo Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000.*

Trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân ta đang nỗ lực phấn đấu thực hiện đường lối đổi mới thì tình hình thế giới diễn biến ngày càng phức tạp. Các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô sụp đổ, nhân cơ hội này các thế lực phản động thù địch tăng cường chống phá cách mạng Việt Nam bằng chiến lược “*Diễn biến hòa bình*” đòi đa nguyên đa đảng, trong khi chính quyền Mỹ vẫn thực hiện chính sách bao vây cấm vận. Tình hình kinh tế xã hội trong nước chưa thoát khỏi khủng hoảng. Tình hình đó tác động mạnh đến tư tưởng cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Trong bối cảnh đó, tháng 1/1992, Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ XII được tổ chức. Đại hội xác định mục tiêu tổng quát: Ổn định và phát triển kinh tế, xã hội với cơ cấu kinh tế nhiều thành phần. Hình thành rõ nét cơ cấu kinh tế công nghiệp - nông nghiệp - thương mại và dịch vụ. Xây dựng một số vùng kinh tế, ngành kinh tế trọng điểm, tạo ra nhiều sản phẩm mũi nhọn, đáp ứng nhu cầu thiết yếu trên địa bàn và vươn ra thị trường

ngoài nước. Đẩy mạnh quy hoạch và xây dựng đô thị, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, thực hiện đổi mới và chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực quản lý của nhà nước, đổi mới hoạt động của các đoàn thể nhân dân. Từng bước xây dựng thành phố có kinh tế phát triển toàn diện, đời sống tinh thần lành mạnh, phong phú, xứng đáng là trung tâm chính trị, kinh tế, xã hội của tỉnh.

Đầu năm 1992, Đảng bộ phường Hương Sơn tổ chức học tập các Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc khóa VII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bắc Thái lần thứ VI và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XII. Đợt sinh hoạt đã củng cố niềm tin của cán bộ và nhân dân đối với Đảng, với công cuộc đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo, cổ vũ mạnh mẽ phong trào thi đua lao động sản xuất.

Phát huy những thuận lợi, khắc phục khó khăn, Đảng bộ và nhân dân phường Hương Sơn tập trung thực hiện các nhiệm vụ đặt ra.

Thực hiện Chỉ thị số 154/CT ngày 15/5/1991 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, thành phố Thái Nguyên cho phép các hợp tác xã tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ lựa chọn mặt hàng, quy mô, công nghệ và hình thức kinh doanh. Do đó, lĩnh vực tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ của phường Hương Sơn có những bước phát triển mới, chủ yếu là khu vực tư nhân, trong đó có nhiều người từ nơi khác đến hành nghề. Một số cơ sở làm vật liệu xây dựng, chủ yếu là gạch nung ra đời. Các cơ sở mộc tư nhân được hình thành nhiều hơn so với những năm 1990, 1991. Việc khai thác cát sỏi trên sông Cầu giải quyết được công việc cho một số hộ dân, nộp ngân sách 9 triệu đồng/năm. Dịch vụ may mặc, buôn bán nhỏ, các nhà hàng ăn uống phát triển, cùng với việc quy hoạch đường phố tạo được công việc cho nhiều thanh niên, góp phần nâng cao đời sống nhiều gia đình,

phục vụ nhu cầu tiêu dùng của nhân dân, đồng thời đóng góp đáng kể cho ngân sách phường. Tuy vậy, điều đáng quan tâm là chưa hình thành được một cơ sở tập thể nào đáng kể trong phường và số hộ tư thương có vốn kinh doanh lớn không nhiều.

Trong nông nghiệp, từ đầu năm 1992, hợp tác xã Bình Minh đã nghiên cứu, khảo sát, qua thực nghiệm đưa các loại giống mới vào sản xuất, tăng cường áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Nhờ thời tiết thuận lợi, với sự nỗ lực của các hộ nông dân, các vụ lúa hai trong năm 1992, 1993 thu hoạch khá, năng suất bình quân tăng 20% so với các năm trước. Nhờ được mùa, thuế nông nghiệp hai năm nộp đủ, nộp đúng thời hạn.

Chấp hành chủ trương của Đảng, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị quyết 10-NQ/TW ngày 5/4/1988 của Bộ Chính trị, tiến hành giao ruộng đất lâu dài cho xã viên. Để đảm bảo sự chỉ đạo chặt chẽ, tính công bằng trong việc phân chia ruộng đất, Đảng ủy phường thành lập Ban Chỉ đạo chia ruộng. Ban Chỉ đạo phối hợp với lãnh đạo hợp tác xã và các đội sản xuất xác định sản lượng của từng khu đồng, rà soát số nhân khẩu, số hộ trên địa bàn, thống nhất nguyên tắc chia ruộng, đội nào chia ruộng đất cho lao động ở đội đó. Trong quá trình tiến hành chia ruộng, theo yêu cầu của nhân dân, ruộng đất được chia theo nguyên tắc: có tốt, có xấu; đồng cao, đồng trũng; đồng gần, đồng xa. Do cách chia đó nên mỗi hộ nông dân đều có nhiều thửa ruộng ở nhiều khu vực khác nhau. Việc chia ruộng đất lâu dài, ổn định cho các hộ nông dân đã tạo cho các hộ gia đình tâm lý yên tâm sản xuất, tập trung đầu tư tiền vốn, công sức, phân bón trên thửa ruộng được chia. Từ đó, thúc đẩy sản xuất nông nghiệp phát triển toàn diện cả diện tích, năng suất và sản lượng lương thực. Tính

đến năm 1996, đã có 400 hộ gia đình xã viên được cấp chứng nhận Quyền sử dụng đất.

Để giải quyết vấn đề thủy lợi cho nông nghiệp, đồng thời tạo điều kiện nâng cao đời sống văn hóa của nông dân, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân và Ban quản trị Hợp tác xã quyết định xây dựng đường điện số 3. Tổng kinh phí xây dựng gần 60 triệu đồng, trong đó Ủy ban nhân dân thành phố cấp 40 triệu đồng. Đồng thời, Hợp tác xã tổ chức cho xã viên phát quang, sửa lại mặt đường giao thông trong khu vực hợp tác xã dài 5 km, sửa 200 m mương dẫn nước, quản lý một số hồ đập nước phục vụ cho sản xuất, hoàn chỉnh được 2 trạm bơm nước ống hút, ống xả bằng thép.

Việc quy hoạch đường phố (các đường nhánh) trên đường Cách Mạng Tháng Tám và đường Lưu Nhân Chú (Đội Soi, Trường Trung học phổ thông Chu Văn An, Nhà máy Luyện Gang và xung quanh chợ Khu Nam) tiếp tục được quan tâm. Đoạn đường Cách Mạng Tháng Tám và đường Lưu Nhân Chú trên địa bàn phường được nâng cấp cùng với Tượng đài Công nhân Gang thép và Nhà văn hóa công nhân Gang thép do Công ty Gang thép và thành phố Thái Nguyên đầu tư. Hàng cây xanh lâu năm làm cho bộ mặt của phường trở nên xanh, sạch, đẹp. Hệ thống cống nước thải cũng được xây dựng, bảo đảm vệ sinh. Công tác quản lý đường phố đã có những tiến bộ. Ủy ban nhân dân phường đã ban hành *Quy ước xây dựng nếp sống đường phố* gửi tới các hộ gia đình và nhiều lần tổ chức lao động tập thể làm sạch đẹp hành lang, vỉa hè... theo chỉ đạo của thành phố.

Tháng 9/1993, phường Hương Sơn tham gia diễn tập TP93 do thành phố Thái Nguyên tổ chức. Trong đợt diễn tập, bên cạnh việc hoàn thành tốt nhiệm vụ quân sự, an ninh, Ủy ban nhân dân

phường đã đầu tư mở rộng và san gạt 5 km đường nông thôn, lấp đặt các đường cống thoát nước (cống do thành phố hỗ trợ), giúp cho việc đi lại của nhân dân trong các xóm, phố đỡ khó khăn hơn.

Trong công tác triển khai thực hiện Luật đất đai, năm 1993, Đảng ủy Phường chỉ đạo Ủy ban nhân dân phường thành lập Ban chỉ đạo cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường làm Trưởng ban. Đến tháng 10/1994, hầu hết các hộ dân trong phường được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Song song với phát triển kinh tế, Đảng bộ phường Hương Sơn luôn chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo lĩnh vực văn hóa - xã hội.

Thực hiện chủ trương xã hội hóa giáo dục của Đảng, nhà trường kết hợp với các gia đình để giáo dục con em. Nhờ đó, trong năm 1993, có 19/24 học sinh học kém và hạnh kiểm yếu đã tích cực sửa chữa, phần đầu thành học sinh khá, chăm ngoan. Hằng năm, Trường Tiểu học Hương Sơn và Trường Trung học cơ sở Hương Sơn đều có học sinh dự thi Học sinh giỏi cấp thành phố, cấp tỉnh và toàn quốc.

Trong 2 năm (1992 - 1993), công tác y tế của phường có nhiều tiến bộ. Trạm Y tế phường đã khám chữa bệnh, điều trị tại trạm cho 148 người, tiêm phòng bươu cổ 197 người. Các đợt tiêm phòng 6 bệnh cho các cháu dưới 1 tuổi đạt tỷ lệ 99,7%. Ngày 24/5/1993, Ban Dân số - kế hoạch hóa gia đình phường Hương Sơn được thành lập. Công tác điều tra dân số và vận động thực hiện kế hoạch hóa gia đình đạt khá, năm 1993 và đầu năm 1994, phẫu thuật đình sản cho 14 chị em. Với kết quả đạt được, Trạm Y tế phường Hương Sơn được công nhận là 1 trong 6 cơ sở y tế phường, xã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và được thành phố tuyên dương.

Nhờ sản xuất nông nghiệp phát triển khá, trồng cây ăn quả, nuôi cá, nuôi gia cầm đạt hiệu quả kinh tế, một số hộ làm dịch vụ,

buôn bán có hiệu quả nên đời sống của hầu hết các hộ gia đình ở Hương Sơn ngày một cải thiện: 90% gia đình có nhà ngói, nhiều nhà có tivi, đài thu thanh, một số nhà có xe máy.

Kinh tế phát triển tạo điều kiện thuận lợi để phường Hương Sơn thực hiện chính sách xã hội. Đảng bộ phường đã lãnh đạo chính quyền, các đoàn thể đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, thu hút được đông đảo nhân dân tham gia phong trào đền ơn đáp nghĩa. Đến đầu năm 1993, các gia đình liệt sĩ, anh chị em thương binh và gia đình chính sách đều được tặng sổ tiết kiệm, một số được tặng nhà tình nghĩa. Việc lập hồ sơ đề nghị tặng, truy tặng Huân, Huy chương cho các liệt sĩ và những người tham gia kháng chiến chống Mỹ tiếp tục được thực hiện.

Xác định công tác bảo đảm an ninh chính trị, giữ vững trật tự an toàn xã hội có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, Đảng bộ Phường chú trọng đến công tác giáo dục cho các hộ và mọi người dân ý thức thường xuyên cảnh giác, đấu tranh chống mọi âm mưu và hành động phá hoại bằng “diễn biến hoà bình” của địch; đẩy mạnh phong trào quần chúng tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc. Trong 2 năm (1992 - 1993), Công an phường phát hiện 15 vụ lấy cắp tài sản xã hội chủ nghĩa, điều tra làm rõ 9 vụ trị giá hàng chục triệu đồng, 125 vụ trộm cắp tài sản công dân (năm 1993 có 57 vụ, giảm 11 vụ so với năm 1992)... Đồng thời hằng năm, các Tổ an ninh tại địa phương được củng cố, hoạt động tốt. Công an đã tham mưu với Đảng ủy, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ giữ vững an ninh chính trị. Đây là việc làm quan trọng để góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

Công tác quân sự địa phương được thực hiện tốt. Hằng năm Phường đội đều tiến hành huấn luyện cho tự vệ theo kế hoạch, bản

đạt thật kết quả đạt loại khá. Thực hiện chỉ thị 03, 05 của Thành đội, lực lượng tự vệ phường phối hợp cùng Công an phường thực hiện có kết quả hàng chục buổi tuần tra, truy quét tội phạm. Đối với công tác tuyển quân, Hương Sơn luôn hoàn thành chỉ tiêu được Ủy ban nhân dân thành phố giao. Trong 2 năm 1992 và 1993, phường Hương Sơn tổ chức 4 đợt khám tuyển nghĩa vụ quân sự, đưa tiễn 32 thanh niên lên đường nhập ngũ, hoàn thành 100% chỉ tiêu thành phố giao. Năm 1994, ngay trong đợt 1, phường Hương Sơn đã tổ chức khám tuyển và đưa tiễn 9 thanh niên lên đường nhập ngũ. Với những thành tích nổi bật trong thực hiện nhiệm vụ tại địa phương, năm 1992, Phường đội Hương Sơn đạt danh hiệu Đơn vị Quyết thắng; năm 1993 đạt danh hiệu Đơn vị Tiên tiến.

Trong hai năm 1992 và 1993, công tác xây dựng Đảng tại Đảng bộ phường Hương Sơn có nhiều chuyển biến tích cực. Công tác tư tưởng được đặc biệt quan tâm trong bối cảnh tình hình thế giới có nhiều chuyển biến phức tạp. Đảng viên luôn khẳng định trung thành phấn đấu dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, chống đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập... Đảng ủy đã coi trọng việc phổ biến Nghị quyết Đại hội VII, các nghị quyết của Trung ương khóa VII, của Tỉnh ủy, Thành ủy, duy trì việc thông báo những vấn đề thời sự cấp thiết tới đảng viên và nghiêm túc tổ chức triển khai nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ VII.

Đến cuối năm 1993, đầu năm 1994, Đảng bộ có 292 đảng viên sinh hoạt trong 12 chi bộ: 1 chi bộ cơ quan, 1 chi bộ trường học, 7 chi bộ đường phố (chủ yếu là đảng viên nghỉ hưu), 3 chi bộ nông nghiệp⁽¹⁾. Cuối năm 1993, thực hiện Nghị quyết Trung ương 3

(1). Trình độ văn hóa cấp I-II có 133 đồng chí; cấp III có 69 đồng chí; Trung cấp có 10 đồng chí; Cao đẳng có 4 đồng chí; Đại học có 16 đồng chí; Trung cấp lý luận có 41 đồng chí.

về chỉnh đốn và đổi mới Đảng, qua phân loại đảng viên tại các chi bộ: Trong tổng số 220 đảng viên đã phân loại, có 190 đồng chí đủ tư cách mức 1, 23 đồng chí đủ tư cách mức 2, phải phấn đấu có 2 đồng chí, đề nghị xử lý 5 đồng chí⁽¹⁾.

Công tác phát triển Đảng luôn được Đảng ủy và các chi ủy quan tâm. Trong 2 năm (1992 - 1993), Đảng bộ bồi dưỡng, kết nạp 2 đảng viên, chuyển đảng chính thức 1 đồng chí; 4 quần chúng được cử đi học lớp bồi dưỡng đối tượng kết nạp Đảng do Thành ủy mở cuối năm 1993.

Công tác kiểm tra được duy trì tốt. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tiến hành kiểm tra nền nếp sinh hoạt và đảng phí của 7 chi bộ. Trong 4 năm (1990 - 1994), Đảng bộ phường Hương Sơn được Đảng bộ thành phố Thái Nguyên công nhận là Đảng bộ trong sạch, vững mạnh.

Song song với nhiệm vụ xây dựng Đảng, bộ máy Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường ngày càng được củng cố, kiện toàn. Các kỳ họp Hội đồng nhân dân đều xác định được nhiệm vụ trọng tâm, đề ra những biện pháp giải quyết nguyện vọng của nhân dân và khả năng thực hiện của phường. Vai trò của đại biểu Hội đồng nhân dân được phát huy. Chính quyền phường tăng cường trách nhiệm quản lý, điều hành mọi hoạt động. Ngày 8/1/1991, đồng chí Nguyễn Duy Tân được Hội đồng nhân dân phường Hương Sơn bầu bổ sung giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể của phường như Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên,...

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Hương Sơn, *Báo cáo của Ban chấp hành Đảng bộ tại Đại hội đại biểu lần thứ VII*, 1994.

được củng cố, hoạt động ngày càng hiệu quả, góp phần quan trọng vào việc thực hiện và đẩy mạnh các chương trình kinh tế - xã hội, được thành phố công nhận là những đoàn thể hoàn thành nhiệm vụ loại A, góp phần tích cực vào sự phát triển của phường.

Mặt trận Tổ quốc phường thực hiện tốt vai trò tập hợp khối đại đoàn kết nhân dân xây dựng cuộc sống mới góp phần xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Các hội, đoàn thể là những tổ chức có nhiều đóng góp về công tác xã hội của phường.

Trong nhiệm kỳ 1993 - 1996, các hội viên của Hội Cựu chiến binh phường Hương Sơn luôn phát huy bản chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, tích cực tham gia xây dựng bảo vệ Đảng, chính quyền, chế độ xã hội chủ nghĩa; đoàn kết giúp đỡ nhau xóa đói, giảm nghèo, vươn lên làm giàu chính đáng; tham gia giáo dục truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho thế hệ trẻ; được Đảng, chính quyền và nhân dân tin cậy.

Đoàn phường Hương Sơn luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên của Đảng ủy phường. Trong 4 năm (1991 - 1994), tổ chức Đoàn giới thiệu cho Đảng 30 đồng chí đi học các lớp cảm tình Đảng mở tại thành phố và phường, đều đạt kết quả học tập loại tốt, trong đó 4 đồng chí (2 đồng chí ở chi đoàn cơ quan và 2 đồng chí ở chi đoàn nhà trường) đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam.

Trong những năm 1990 - 1993, Đảng bộ phường Hương Sơn được Thành ủy công nhận là Đảng bộ trong sạch, vững mạnh.

Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy, tháng 10/1993, Đại hội Đảng bộ phường Hương Sơn lần thứ VII được tổ chức. Đại hội đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ VI, tổng kết những việc làm được, chưa làm được. Trên cơ sở đó,

Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong những năm 1993 - 1996 với các nghị quyết về 4 vấn đề kinh tế - xã hội: Giải quyết vấn đề thủy lợi cho nông nghiệp theo phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm; tìm biện pháp xây dựng các cơ sở tiểu thủ công nghiệp theo hướng khuyến khích hình thành các cơ sở tập thể và tư nhân, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân mở rộng dịch vụ, kinh doanh, giải quyết một phần công việc cho thanh niên; tiếp tục thực hiện quy hoạch đường phố; thực hiện việc tách cơ sở vật chất của hai Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Hương Sơn.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khoá VII gồm 14 đồng chí. Tại phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí; đồng chí Lê Xuân Phong được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Văn Sự được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy.

Để phát triển tiểu thủ công nghiệp - dịch vụ, Đảng bộ chủ trương tập trung vào các ngành: Cơ khí, khai thác sản xuất vật liệu xây dựng, may mặc, sản xuất đồ mộc... Bằng những chính sách - cơ chế của Nhà nước theo hướng mở cửa, khuyến khích, Đảng ủy đã có chủ trương động viên, khuyến khích, tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế tập thể, tư nhân, tham gia phát triển sản xuất tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ, buôn bán với nhiều hình thức phát triển đa dạng hơn so với năm trước. Nhờ đó, sản xuất tiểu thủ công nghiệp - dịch vụ có tiến bộ, giải quyết được lao động, việc làm và tăng thu nhập, chủ yếu là tư nhân. Tuy nhiên, do thiếu vốn, điều kiện công nghệ, kinh nghiệm nên hiệu quả còn thấp, chậm phát triển, không vững chắc, thậm chí phải chĩnh đốn như các cơ sở đúc dân dụng, sợi mỳ, kinh doanh vàng bạc... Một số cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp, khảo sát định hướng (sản phẩm mặt hàng) chưa phù hợp

cung - cầu; điều kiện về vốn, công nghệ có hạn, chưa xác định được ngành nghề mũi nhọn. Các cơ sở sản xuất khác, tuy có khó khăn nhưng vẫn giữ vững ở mức ổn định, như sản xuất vật liệu xây dựng, đồ mộc, cơ khí sửa chữa, bia, may mặc và kinh doanh, dịch vụ.

Nhằm đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, Đảng bộ chủ trương vận động, khuyến khích các hộ làm nông nghiệp sử dụng các giống mới trong gieo trồng, chăn nuôi. Bên cạnh đó, sản xuất nông nghiệp có bước thuận lợi cơ bản: Hệ thống trạm bơm hoàn chỉnh và đi vào hoạt động. Các hộ gia đình được cấp sổ đỏ, giao quyền sử dụng lâu dài về đất. Hộ gia đình được xác lập là đơn vị kinh tế, được phát huy quyền chủ động về sản xuất hàng hóa. Trình độ thâm canh của người nông dân được nâng lên. Bên cạnh những thuận lợi đó, sản xuất nông nghiệp của phường còn gặp nhiều khó khăn do thời tiết: Mưa lớn gây úng lụt; mạ chết do giá rét, hạn hán, lúa đang làm đòng bị mưa giông làm đổ ngập... Vì vậy, năm 1995, tổng diện tích cây lúa là 139,84 ha, năng suất lúa đạt thấp, chỉ 29,58 tạ/ha, tổng sản lượng đạt 413,636 tấn, giá trị một ha trồng lúa đạt 11 triệu đồng/năm. Bên cạnh trồng trọt, chăn nuôi cũng có bước phát triển. Đàn lợn tăng từ 1.763 con (năm 1990) lên 1.950 con (năm 1994), nhưng do giá cả luôn biến động vì bị tư thương ép giá, Nhà nước không hỗ trợ tiêu thụ nên người lao động gặp khó khăn trong chăn nuôi. Đàn trâu, bò có sự phát triển về số lượng với 150 con trâu, 196 con bò (năm 1995)⁽¹⁾, cơ bản đáp ứng được yêu cầu về sức kéo và cung ứng thịt cho thị trường.

(¹). Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên (2001), *Niên giám thống kê thành phố Thái Nguyên* (1996 - 2000), tr.44-46.

Lĩnh vực xây dựng cơ bản và quản lý đô thị có chuyển biến tích cực. Dãy phố ở đường Cách Mạng Tháng Tám đã hình thành. Cầu Bình Dân giá trị đầu tư 12 triệu đồng đã thi công xong. Đoạn đường dốc Luyện Thép đi Núi Đầu giá trị đầu tư trên 5 triệu đồng được sửa chữa. Các thủ tục chuyển quyền sử dụng cho trụ sở Ủy ban nhân dân và Trạm xá phường được hoàn thành. Trạm xá đã được sửa chữa với mức đầu tư trên 5 triệu đồng, đáp ứng được nhu cầu khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân.

Công tác quản lý đô thị, môi trường đã từng bước đi vào nề nếp, khắc phục được tình trạng tự ý đổ đất, lấn chiếm đường, lấn ruộng, dựng lều quán trái phép. Qua đợt diễn tập TP95 và triển khai thực hiện Nghị định 36/CP về đảm bảo an toàn giao thông đường bộ và quản lý giao thông đô thị, ý thức của người dân trong phường về thực hiện Luật Giao thông đường bộ, giữ gìn cảnh quan đô thị đã được nâng lên. Một số nhà tạm, lều quán buôn bán vi phạm lộ giới giao thông được nhân dân tự giác tháo dỡ; được thành phố biểu dương, khen thưởng. Tuy nhiên, công tác quản lý đô thị, đất đai còn chưa thật chặt chẽ, vấn đề vệ sinh môi trường trên một số khu vực, đường phố, tổ khối dân cư còn chưa đảm bảo.

Công tác giáo dục - đào tạo tiếp tục có nhiều tiến bộ. Năm học 1994 - 1995, thực hiện Nghị quyết 01-NQ/TU của Thành ủy về xã hội hóa công tác giáo dục, được Đảng ủy luôn quan tâm lãnh đạo, Ủy ban nhân dân, các đoàn thể phối hợp với nhà trường, hội phụ huynh học sinh và gia đình tập trung chăm lo phát triển sự nghiệp giáo dục. Với phương châm Nhà nước và nhân dân cùng quan tâm, chăm sóc, đến năm 1995, phường Hương Sơn hoàn thành việc tách cơ sở vật chất của hai trường. Việc được đầu tư, mua sắm phương tiện, bàn ghế, tu sửa đường vào trường, sân chơi,

phòng học khang trang sạch đẹp, giúp cho học sinh cả hai trường không phải học ca 3, chất lượng dạy và học được nâng lên. Kết thúc năm học 1994 - 1995, hai trường Tiểu học và Trung học cơ sở Hương Sơn đều được công nhận là *Trường Tiên tiến cấp tỉnh*.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị của Trạm Y tế phường được quan tâm đầu tư sửa chữa, trang bị. Trạm Y tế chủ động triển khai thực hiện hoàn thành tốt công tác khám, chữa bệnh, phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Riêng năm 1995, Trạm Y tế khám bệnh cho 3.098 lượt người, điều trị 560 người trong đó khám điều trị trẻ em, phụ nữ 986 người; khám bướu cổ cho học sinh 1.807 em. Trẻ em từ 1 - 6 tuổi (trong độ tuổi tiêm phòng) được tổ chức tiêm đạt tỷ lệ 100%. Mạng lưới cộng tác viên dân số - kế hoạch hoá gia đình thường xuyên được tổ chức tập huấn hướng dẫn chuyên môn. Ngày 24/5/1993, Ban Dân số kế hoạch hóa phường Hương Sơn được thành lập gồm 14 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Duy Tân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường làm Trưởng ban, đồng chí Ngô Thị Huệ là Phó ban. Sau khi thành lập, Ban đẩy mạnh công tác tuyên truyền, khảo sát nắm tình hình, vận động sinh đẻ có kế hoạch “mỗi gia đình chỉ có từ 1 đến 2 con”. Nhờ vậy, năm 1995 tỷ lệ sinh ở Hương Sơn chỉ ở mức 1,17%, giảm 0,43% so với năm 1993.

Với đạo lý “uống nước nhớ nguồn”, Đảng bộ quan tâm lãnh đạo thực hiện tốt chính sách xã hội, đẩy mạnh tuyên truyền, thực hiện tốt phong trào “*Đền ơn đáp nghĩa*”, nhất là đối với các gia đình có công với nước. Các dịp lễ, tết Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường tổ chức đi thăm hỏi và tặng quà các đối tượng chính sách. Các chế độ chính sách của Đảng và Nhà nước với các gia đình liệt sĩ, thương binh được thực hiện đầy đủ, đúng quy định. Phường trợ

cấp khó khăn cho một số gia đình chính sách, người nghèo cô đơn có khó khăn đột xuất được 34 trường hợp với định mức kinh phí 1.300.000 đồng/hộ và giải quyết 100 triệu đồng vốn vay ưu đãi cho 127 hộ gia đình khó khăn để phát triển sản xuất⁽¹⁾.

Công tác văn hoá, thông tin, thể dục thể thao được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo. Mạng lưới thông tin bằng loa đài mới được hình thành đi vào hoạt động tại một số khối phố, tổ dân cư để thông báo kịp thời những chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước, những quy định liên quan tới quyền lợi, trách nhiệm và nghĩa vụ của nhân dân. Các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể thao được tổ chức thường xuyên vào những ngày kỷ niệm lớn của đất nước. Các đội văn nghệ quần chúng, đội thi đấu thể thao của phường tích cực tham gia các hội diễn, liên hoan văn nghệ quần chúng và thi đấu thể thao cấp thành phố cũng như khu vực phía Nam thành phố. Kết quả, môn thi đấu bóng đá, học sinh Trường Trung học cơ sở Hương Sơn đạt giải Nhì toàn thành phố năm 1995.

Đảng bộ luôn tăng cường công tác lãnh đạo quần chúng tham gia bảo vệ trật tự trị an, đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, giữ gìn trật tự giao thông đô thị. Cơ quan công an đã làm tốt vai trò tham mưu cho cấp ủy về chương trình, kế hoạch bảo vệ an ninh chính trị trên địa bàn. Tính riêng năm 1995, Công an phường giải quyết kịp thời một số vụ việc trộm cắp tài sản công dân, gây rối trật tự đường phố, bắt một số tên có lệnh truy nã, đồng thời, tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành lập 12 tổ bảo vệ dân phố; phối hợp với các đoàn thể thực hiện cam kết, tham gia vào

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Hương Sơn, Biên bản cuộc họp ngày 28/9/1995, Sở Nghị quyết Đảng ủy phường Hương Sơn 1992 - 1995

quản lý, giữ gìn trật tự giao thông đô thị, từng bước đưa công tác này vào nền nếp và đạt hiệu quả hơn các năm trước.

Năm 1995, Hương Sơn thực hiện tốt kế hoạch tuyển quân, giao quân, huấn luyện, xây dựng kế hoạch phòng thủ chống bạo loạn, hoàn thành nhiệm vụ diễn tập TP95, tuần tra bảo vệ khu vực khi có tình huống, thường xuyên thực hiện tốt các chính sách, công tác hậu phương quân đội.

Đảng bộ thường xuyên chăm lo công tác xây dựng Đảng, trước hết là công tác giáo dục chính trị tư tưởng. Thực hiện theo Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị (18/2/1995) “*Về một số định hướng lớn trong công tác tư tưởng hiện nay*”, Đảng bộ phường tổ chức định kỳ sinh hoạt, học tập các Nghị quyết của Trung ương, tỉnh, thành phố và địa phương, đồng thời quán triệt trong cán bộ, đảng viên, nhân dân, nâng cao trách nhiệm thực hiện tốt đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; kiên định lập trường tư tưởng chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, tán thành đường lối công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước... Qua đó, mọi cán bộ, đảng viên tự rèn luyện mình, giữ gìn được phẩm chất đạo đức; không hoang mang dao động trước những diễn biến phức tạp của tình hình quốc tế và trong nước; thực hiện xóa đói giảm nghèo, tiến tới thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Ngày 5/7/1995, trong Báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TW ngày 26/6/1992 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về *một số nhiệm vụ đổi mới, chỉnh đốn Đảng* của Đảng bộ phường Hương Sơn đã khẳng định: Cùng cố và tăng cường sự thống nhất về chính trị, tư tưởng, tổ chức; lấy việc ổn định về chính

trị và đoàn kết nhất trí để thúc đẩy sản xuất phát triển. Đó là điều kiện đảm bảo cho việc thực hiện các nhiệm vụ mục tiêu về kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng và đời sống nhân dân⁽¹⁾.

Đến tháng 12/1995, toàn Đảng bộ có 298 đảng viên, trong đó có 33 đồng chí trên 50 tuổi Đảng. Trình độ văn hóa cấp I, II có 135 đồng chí; cấp III có 95 đồng chí; trung học, đại học có 68 đồng chí; trình độ lý luận chính trị trung cấp, cao cấp có 43 đồng chí. Năm 1994, Đảng bộ phường Hương Sơn có 12 chi bộ, đến tháng 12/1995 có 15 chi bộ. Trong đó, có 03 chi bộ khối nông nghiệp, 9 chi bộ đường phố, 1 chi bộ cơ quan và 2 chi bộ trường học. Năm 1994 có 268 đồng chí đảng viên được phân loại. Kết quả: Đảng viên đủ tư cách loại 1 có 240 đồng chí, loại 2 có 24 đồng chí, loại 3 có 3 đồng chí, bị kỷ luật cảnh cáo 1 đồng chí. Có 8 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, 4 chi bộ đạt loại khá. Năm 1994, Đảng bộ phường Hương Sơn được Thành ủy công nhận, tặng cờ Đảng bộ trong sạch. Năm 1995, có 268 đồng chí đảng viên tham gia phân loại. Kết quả: Đảng viên đủ tư cách loại 1 có 242 đồng chí, loại 2 có 20 đồng chí, loại 3 có 3 đồng chí, bị kỷ luật xóa tên 1 đồng chí, cảnh cáo 1 đồng chí, khai trừ 1 đồng chí. 7 chi bộ đạt loại khá, 8 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh⁽²⁾.

Công tác cán bộ luôn được quan tâm toàn. Ngày 28/12/1993, Ban Chấp hành Đảng bộ họp bầu bổ sung đồng chí Nguyễn Hữu Chinh vào Ban Thường vụ Đảng ủy⁽³⁾. Ngày

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Hương Sơn, Báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TW ngày 26/6/1992 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về một số nhiệm vụ đổi mới, chỉnh đốn Đảng của Đảng bộ phường Hương Sơn, số 06/BC-ĐU ngày 5/7/1995, tr.1

⁽²⁾ Đảng bộ phường Hương Sơn, Biên bản họp Đảng ủy phường Hương Sơn năm 1995.

⁽³⁾ Đảng bộ phường Hương Sơn, Biên bản cuộc họp ngày 28/12/1993, Sổ Nghị quyết Đảng ủy phường Hương Sơn 1992 - 1995

24/2/1995, đồng chí Nguyễn Văn Minh thôi giữ chức vụ Ủy viên Thường vụ, Ban Chấp hành bổ sung đồng chí Nguyễn Công Thuần vào Ban Thường Vụ. Đồng chí Nguyễn Hữu Chính thôi làm Trưởng ban Kiểm tra, bầu đồng chí Bùi Đức Khang làm Trưởng ban Kiểm tra⁽¹⁾.

Công tác phát triển đảng viên tiếp tục được Đảng ủy quan tâm. Trong 2 năm, Đảng ủy cử 22 quần chúng ưu tú đi học lớp bồi dưỡng cảm tình đảng; tổ chức xét kết nạp 4 quần chúng vào Đảng Cộng sản Việt Nam.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, sự chỉ đạo, tổ chức của Hội đồng bầu cử phường, ngày 20/11/1994, cử tri toàn phường Hương Sơn đi bỏ phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân 3 cấp đúng luật, bảo đảm an toàn, tiết kiệm. Công tác hiệp thương, giới thiệu các đại biểu ra ứng cử được đảm bảo đúng hướng dẫn đề ra, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, cơ cấu. Ngày 16/12/1994, phiên họp thứ nhất Hội đồng nhân dân phường Hương Sơn khóa V (nhiệm kỳ 1994 - 1999) đã bầu đồng chí Nguyễn Công Thuần giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Bùi Đức Khang giữ chức Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Nguyễn Văn Sự giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân, đồng chí Phạm Sơn giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Năm 1995, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thành viên trong phường bám sát nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của mình, đã tổ chức tốt các phong trào thi đua, vận động nhân dân chấp hành thực hiện tốt chính sách pháp luật, quyền và nghĩa vụ công dân.

(1) Biên bản cuộc họp ngày 24/2/1995, Sở Nghị quyết Đảng ủy phường Hương Sơn 1992 – 1995.

Hoạt động của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phường Hương Sơn có nhiều chuyển biến tích cực, mang tính thiết thực và hiệu quả hơn. Đoàn Thanh niên triển khai rộng rãi hai phong trào lớn do Trung ương Đoàn phát động, đó là phong trào “Tuổi trẻ giữ nước” và “Thanh niên lập nghiệp”, với nhiều hình thức và nội dung phong phú, thu hút đông đảo đoàn viên, thanh niên trong phường tham gia.

Năm 1996, Hội Cựu chiến binh phường có 75 hội viên, sinh hoạt ở 7 chi hội do đồng chí Nguyễn Công Thuần giữ chức vụ Chủ tịch, đồng chí Nguyễn Sỹ Hiệp giữ chức vụ Phó Chủ tịch Hội. Trong quá trình hoạt động, Hội luôn phát huy bản chất “Bộ đội cụ Hồ”, luôn gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia các cuộc vận động, gương mẫu đi đầu trong các phong trào tại địa phương như “Cả nước chung tay vì người nghèo”; “Đền ơn đáp nghĩa”...

Hội Phụ nữ phường đã phát động hội viên thực hiện 4 nội dung của cuộc vận động do Trung ương Hội Phụ nữ Việt Nam phát động là: Phụ nữ tích cực học tập, nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình văn minh, hạnh phúc và tích cực tuyên truyền phòng chống ma túy. Bên cạnh đó, Hội đã lập và sử dụng quỹ hỗ trợ vốn vay để hội viên phát triển sản xuất, nâng cao đời sống của gia đình các hội viên.

10 năm đầu thực hiện đường lối đổi mới do Đảng khởi xướng tổ chức và lãnh đạo (1986 - 1996), Đảng bộ, chính quyền và nhân dân phường Hương Sơn gặp không ít khó khăn do sự chuyển đổi cơ chế; điều kiện cơ sở, vật chất của phường còn nghèo; thiên tai khắc nghiệt... Vượt lên những khó khăn, Đảng bộ phường quán triệt nghiêm túc Nghị quyết Đại hội VI và Đại hội VII của Đảng. Dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy và trực tiếp là Thành ủy Thái Nguyên,

Đảng bộ phường kịp thời đề ra các chủ trương và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với đường lối đổi mới của Đảng và điều kiện thực tiễn của địa phương. Với sự đoàn kết, nhất trí cao của cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ, sự nỗ lực của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội và sự nỗ lực phấn đấu của các tầng lớp nhân dân, phường Hương Sơn bước đầu đạt được thành tựu trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội. Đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần của người dân được cải thiện rõ rệt; an ninh, chính trị được giữ vững; khối đoàn kết toàn dân, tình làng nghĩa xóm được thắt chặt. Đại bộ phận đảng viên phát huy vai trò gương mẫu, có lối sống lành mạnh. Năng lực lãnh đạo của cấp ủy đảng, sự điều hành của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các hội, đoàn thể quần chúng ngày càng hiệu quả hơn. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đã đạt được, quá trình lãnh đạo đổi mới kinh tế, Đảng bộ và chính quyền phường vẫn còn lúng túng, chưa theo kịp với thực tiễn phát triển và đòi hỏi của nhân dân. Song những thành tựu mà Đảng bộ và nhân dân phường Hương Sơn đạt được đánh dấu một bước chuyển biến đầu tiên, là cơ sở quan trọng để phường tiếp tục thực hiện sự nghiệp đổi mới theo đường lối của Đảng đề ra, góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội, kiên định vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

CHƯƠNG V

ĐẢNG BỘ PHƯỜNG TRONG THỜI KÌ ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC (GIAI ĐOẠN 1996 - 2000)

I. Lãnh đạo tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới, đẩy mạnh tốc độ tăng trưởng kinh tế với cơ cấu tiểu thủ công nghiệp - nông nghiệp - dịch vụ (1996 - 2000)

Thực hiện sự chỉ đạo của Thành ủy Thái Nguyên về việc tổ chức Đại hội Đảng bộ các cơ sở tiến tới Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XIII, ngày 30/12/1995, Đại hội Đại biểu lần thứ VIII (nhiệm kỳ 1996 - 2000) (vòng 1) Đảng bộ phường Hương Sơn được tổ chức tại hội trường Ủy ban nhân dân phường. Dự Đại hội có 56 đại biểu thay mặt cho 272 đảng viên trong toàn Đảng bộ. Đại hội đề ra mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp cơ bản cho Đảng bộ trong năm 1996 và giai đoạn 1996 - 2000. Đại hội đề ra mục tiêu chung là: Tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, từng bước ổn định và đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng về kinh tế với cơ cấu kinh tế nhiều thành phần, hình thành cơ cấu kinh tế phường: Tiểu thủ công nghiệp - nông nghiệp - dịch vụ. Đẩy mạnh quy hoạch đường phố. Từng bước đầu tư xây dựng, phát triển cơ sở hạ tầng nông thôn, giữ vững ổn định về quốc phòng an ninh, xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, từng bước ổn định đời sống nhân dân.

Nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị Đại hội lần thứ VIII đề ra, Đảng bộ và nhân dân phường Hương Sơn phấn đấu thực

hiện theo phương châm: kiên trì phấn đấu, tích cực đổi mới, từng bước giành thắng lợi.

Tháng 2/1996, Đại hội Đảng bộ phường Hương Sơn lần thứ VIII (vòng 2) nhiệm kỳ 1996 - 2000 đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 16 đồng chí. Tại phiên họp thứ nhất Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí; đồng chí Nguyễn Hữu Chinh được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Văn Sự được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy.

Ngày 6/11/1996 kì họp thứ 10, Quốc hội khóa VI nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam ra Nghị quyết chia tách và điều chỉnh địa giới hành chính một số tỉnh trong cả nước, tỉnh Bắc Thái được tách thành hai tỉnh: Bắc Kạn và Thái Nguyên.

Tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, Đảng bộ và nhân dân Hương Sơn không ngừng nỗ lực phấn đấu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Hương Sơn lần thứ VIII, nhiệm kỳ 1996 - 2000.

Trong lĩnh vực sản xuất tiểu thủ công nghiệp - dịch vụ, Đảng ủy chủ trương động viên khuyến khích các thành phần kinh tế tập thể, tư nhân tham gia hoạt động kinh tế thị trường theo hướng đa dạng hóa sản phẩm hàng hóa, mở rộng hoạt động dịch vụ, kinh doanh: Sản xuất vật liệu xây dựng, đồ mộc, cơ khí sửa chữa, may mặc, chế biến nông sản, thực phẩm... nhằm tăng thu nhập, giải quyết việc làm tại chỗ. Những chủ trương, chính sách đúng đắn của Đảng và Nhà nước đã động viên khuyến khích các thành phần kinh tế trong phường tham gia phát triển sản xuất. Trong 5 năm (1996 - 2000), tiểu thủ công nghiệp - dịch vụ ở phường Hương Sơn có bước phát triển khá. Số hộ đăng ký kinh doanh bình quân hằng năm tăng 17,6%; tập trung ở một số ngành nghề: cán thép, đúc dân

dụng, sửa chữa cơ khí, vật liệu xây dựng, mộc, nề, may mặc, kinh doanh dịch vụ góp phần tham gia xuất khẩu, giải quyết việc làm, tạo nguồn thu nhập cho nhân dân, tăng ngân sách. Tuy nhiên, do những khó khăn về vốn, quy mô và điều kiện công nghệ nên các cơ sở sản xuất kinh doanh của phường còn hoạt động riêng lẻ, chưa mở rộng liên kết, liên doanh, tốc độ phát triển chậm, thiếu vững chắc.

Trong sản xuất nông nghiệp, Đảng ủy xác định giữ vững quan hệ sản xuất tập thể theo quy mô một hợp tác xã nông nghiệp. Cải tiến phương thức hoạt động, nâng cao hiệu lực của Ban Quản lý phù hợp với cơ chế kinh tế hộ gia đình. Các hình thức khuyến nông, chuyển dịch cơ cấu mùa vụ, chuyển giao kinh nghiệm, khoa học kỹ thuật, vốn, giống, cây, con được vận dụng vào quá trình lao động, sản xuất tạo ra hiệu quả, giá trị kinh tế cao... Đảng bộ phường tập trung lãnh đạo chuyển đổi cơ cấu kinh tế, mùa vụ, vì vậy tạo ra chuyển biến theo hướng sản xuất hàng hóa.

Thực hiện Chỉ thị 68-CT/TW ngày 24/5/1996 của Ban Bí thư Trung ương “*Về phát triển kinh tế hợp tác trong các ngành, các lĩnh vực kinh tế*” và Luật Hợp tác xã (1996), Đảng ủy phường lãnh đạo Ban Quản lý Hợp tác xã chuyển đổi mô hình hợp tác xã theo Luật, đồng thời động viên các xã viên chuẩn bị tốt các điều kiện về vốn, giống, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật... phát huy vai trò kinh tế hộ. Năm 1996, Hợp tác xã nông nghiệp Bình Minh có 422 hộ, 2.000 nhân khẩu, chia làm 7 đội sản xuất, tư liệu sản xuất có 122,82 ha đất canh tác giao cho các hộ gia đình xã viên sử dụng, hợp tác xã quản lý tư liệu sản xuất theo pháp luật. Số diện tích trồng lúa giống, cây con có năng suất cao tăng từ 50% (năm 1996) lên 70% (năm 2000); sản lượng lương thực đạt mức tăng trưởng bình quân hằng năm 6,8%; năng suất bình quân đạt 50,07 tạ/ha; sản

lượng bình quân hằng năm đạt 543 tấn/năm; giá trị bằng tiền quy ra thóc là 12,5 triệu đồng/ha⁽¹⁾. Tuy vậy, sản lượng lương thực vẫn chưa đạt chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội VIII của Đảng bộ phường đề ra (15 triệu/ha).

Thu ngân sách hằng năm bảo đảm cân đối thu chi và tiết kiệm chi, đúng luật, đúng chính sách. Vì vậy, thu ngân sách tại địa phương đạt mức tăng trưởng năm sau cao hơn năm trước, bình quân tăng hằng năm từ 5% - 8%. Trong 4 năm (1996 - 1999) thực hiện thu ngân sách, có 3 năm hoàn thành vượt mức từ 3 - 5%. Tính riêng năm 1998, thu ngân sách đạt 808.369.000 đồng (đạt 105% kế hoạch năm)⁽²⁾.

Nhằm đẩy nhanh tốc độ xây dựng một số công trình trọng điểm và đẩy mạnh đô thị hoá, Đảng ủy phường Hương Sơn chỉ đạo đẩy mạnh công tác quy hoạch phát triển hạ tầng đô thị. Phường tiếp tục hoàn chỉnh các thủ tục lập quỹ đất, quyền sử dụng đất cho khu vực Trường tiểu học và Trường trung học cơ sở, trụ sở công an phường và trụ sở Ủy ban nhân dân; tiến hành biên lập, quy hoạch quỹ đất đề nghị tỉnh, thành phố cho thông đường từ trụ sở Ủy ban nhân dân ra chợ Khu Nam; quy hoạch, hình thành khu dân cư tuyến đường chợ Khu Nam đi Bách hóa Dốc Hanh, tuyến đường Lưu Nhân Chú, Quốc lộ 37; lập kế hoạch lát vỉa hè tuyến đường Cách Mạng Tháng Tám, Lưu Nhân Chú trên cơ sở Nhà nước và nhân dân cùng làm.

(1). Báo cáo tổng kết nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, dịch vụ nhiệm kỳ 1991 - 1996 của Hợp tác xã nông nghiệp Bình Minh.

(2). Đảng bộ phường Hương Sơn, *Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng năm 1998*, số 27/BC-ĐU ngày 14/12/1998, tr.4.

Trong 5 năm (1996 - 2000), Hương Sơn từng bước xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn, chuyển quyền sử dụng đất chợ Khu Nam và quy hoạch mở rộng nâng cấp khu vực chợ; phân định rõ khu vực kinh doanh buôn bán hàng hóa, bảo đảm vệ sinh môi trường, lập lại trật tự kỷ cương trong khu vực chợ. Đối với Trường tiểu học và Trường trung học cơ sở, hằng năm, phường đã xây dựng kế hoạch, dự toán cho việc sửa chữa, trang bị, bổ sung mới một số phương tiện, dụng cụ học tập: xây dựng thêm phòng học, sửa chữa phòng học, tường rào, sân chơi, phòng thư viện nhằm đáp ứng yêu cầu phục vụ năm học, không phải học ca 3. Trong 4 năm (1996 - 1999), giá trị đầu tư cho Trường tiểu học trên 132 triệu đồng và Trường trung học cơ sở trên 93 triệu đồng.

Thực hiện phương thức Nhà nước hỗ trợ 50% và địa phương đối ứng 50% (bằng sức dân đóng góp), phường đã đưa 5 công trình vào sử dụng: Công trình đường vào trụ sở Ủy ban nhân dân (56 triệu đồng); công trình lát vỉa hè đường Cách Mạng Tháng Tám (70 triệu đồng); sửa chữa cầu Tổ 15 và Trạm Y tế phường (10 triệu đồng); đường vào Trường tiểu học và Trung học cơ sở (110 triệu đồng); công trình trạm bơm cứng hóa kênh mương Cây Cốc dài trên 1km (160 triệu đồng). Với phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm, trong 5 năm (1996 - 2000), các tuyến đường giao thông liên thôn, liên xóm được sửa chữa, mở rộng, trong đó có tuyến đường Hội trường 62 đi Soi Mít và sửa chữa lại một cầu khu vực Đội 4. Ngoài ra, một số công trình tại địa phương được chủ động đầu tư bằng sức dân: 12 tuyến đường, 8 sân chơi thể thao được mở rộng, nâng cấp, bê tông hóa 100%; khối 3, 4, 5, 8, 10, 11, 12 đầu tư vào công trình có giá trị trên 10 triệu đồng. Riêng trục đường nông nghiệp giá trị đầu tư trên 800 triệu đồng do Nhà nước chưa hỗ

trợ đối ứng nên chưa được thực hiện theo Nghị quyết Đại hội VIII của Đảng bộ phường đề ra⁽¹⁾.

Các hoạt động thực hiện nếp sống văn hóa mới, thực hành tiết kiệm (trong việc cưới, việc tang, lễ hội) có tiến bộ. Người dân được cung cấp những thông tin cần thiết về chính sách pháp luật, vấn đề liên quan đến quyền và nghĩa vụ, góp phần thực hiện tốt chủ trương “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”. Bằng nguồn đóng góp của nhân dân, một số nhà văn hóa đã được xây dựng.

Việc thực hiện chính sách xã hội luôn được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo. Đảng ủy lãnh đạo thực hiện tốt Pháp lệnh Ưu đãi người có công theo Nghị định 28/NĐ-CP ngày 29/4/1995 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người hoạt động cách mạng, liệt sĩ và gia đình liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến, người có công giúp đỡ cách mạng và làm bổ sung đề nghị khen thưởng Huân, Huy chương. Đến hết năm 1999, có 1.229 người được giải quyết hưởng quyền lợi theo Nghị định 28/NĐ-CP, trong đó có 533 người đến độ tuổi được chi trả thường xuyên, số người còn lại từ đầu năm 2000 được làm thủ tục chi trả một lần theo Nghị định 66/1999/NĐ-CP ngày 7/8/1999 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành pháp lệnh sửa đổi điều 21 của Pháp lệnh ưu đãi người hoạt động cách mạng, liệt sĩ và gia đình liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến, người có công giúp đỡ cách mạng. Cấp ủy, chính quyền, đoàn thể phối hợp hành động và được nhân dân đồng tình ủng hộ trong các phong trào đền ơn

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Hương Sơn, *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ phường Hương Sơn tại Đại hội Đảng bộ phường Hương Sơn lần thứ IX (2000 - 2005)*, tháng 9/2000, tr.6.

đáp nghĩa, các hoạt động nhân đạo, từ thiện. Các nguồn quỹ như: Quỹ đền ơn đáp nghĩa; Quỹ tuổi thơ; Quỹ phòng chống lụt bão luôn đạt mức huy động hằng năm từ 75 - 85%. Công tác chăm sóc những gia đình người có công với cách mạng được các tổ chức đoàn thể, nhân dân thực hiện chu đáo như phong trào: Áo lụa tặng bà; việc làm tình nghĩa; trợ cấp khó khăn; hỗ trợ tiền làm nhà; thăm hỏi ốm đau; gặp mặt tặng quà nhân các ngày lễ, tết.

Công tác xóa đói giảm nghèo được tổ chức triển khai tích cực. Đảng ủy và chính quyền đã hướng dẫn, giúp đỡ hộ nghèo phát triển kinh tế, giải quyết việc làm, tăng thu nhập, xây dựng được 12 dự án. Qua tín chấp của Ủy ban nhân dân, đoàn thể đã huy động vốn vay quốc gia gần 800 triệu đồng; phân bổ vốn vay cho 793 lượt hộ gia đình để phát triển sản xuất. Đến năm 2000, cơ bản xóa xong hộ đói, hộ nghèo giảm từ 8,36% (năm 1996) xuống còn 2,63% (năm 2000).

Công tác giáo dục - đào tạo luôn được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo. Cơ sở vật chất các nhà trường từng bước bổ sung và quy hoạch nâng cấp các phòng học, tạo cảnh quan môi trường sạch đẹp. Bên cạnh đó, công tác xã hội hóa giáo dục được thực hiện thường xuyên. Đến năm 2000, trường Trung học cơ sở và trường Tiểu học đã xây dựng thêm phòng học, sửa chữa tu bổ các phòng khác với giá trị hàng trăm triệu đồng. Đội ngũ giáo viên hai trường từng bước được chuẩn hóa. Chất lượng giảng dạy và học tập của giáo viên, học sinh mỗi năm một tăng. Trường tiểu học: tỷ lệ lên lớp đạt 100%; Cháu ngoan Bác Hồ đạt 99,5%; giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, thành phố đạt 15,3%; cấp cơ sở đạt 57,3%; trường giữ vững danh hiệu *Tập thể Lao động Tiên tiến*. Trường Trung học cơ sở: Tỷ lệ tốt nghiệp đạt 98,85%, lên lớp bình quân hằng năm đạt 98,5%, Cháu

ngoan Bác Hồ đạt 99,65%, giáo viên dạy giỏi cấp thành phố đạt 13,7%, giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở đạt 49,85%; Trường đạt danh hiệu *Tập thể Lao động Tiên tiến*, được Chính phủ, Bộ Giáo dục tặng Bằng khen năm 1996.

Công tác y tế, dân số, chăm sóc sức khỏe nhân dân được Đảng ủy quan tâm lãnh đạo thực hiện hiệu quả, đúng đối tượng. Việc khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân được thường xuyên chăm lo. Các chiến dịch tiêm chủng quốc gia đối với trẻ em trong độ tuổi góp phần thanh toán xong một số bệnh như: Bại liệt, uốn ván, ho gà ở trẻ sơ sinh. Đến năm 2000, 100% trẻ em trong độ tuổi được tiêm phòng. Công tác dân số kế hoạch hoá gia đình được thực hiện có hiệu quả với 85% số chị em trong độ tuổi sinh để được áp dụng các biện pháp tránh thai góp phần giảm tỷ lệ dân số (còn 0,99%), hằng năm tỷ suất sinh thô giảm còn 0,32‰. Công tác tuyên truyền vệ sinh môi trường, vệ sinh thực phẩm, phòng ngừa dịch bệnh được tiến hành thường xuyên. Trạm y tế phường từng bước được sửa chữa, nâng cấp đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh ban đầu cho nhân dân.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững. Công an phường làm tốt vai trò tham mưu cho cấp ủy, hằng năm xây dựng kế hoạch, phương án bảo vệ an ninh chính trị, đồng thời phối hợp với các đoàn thể chính trị - xã hội, Ban bảo vệ dân phố cùng triển khai thực hiện. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc góp phần tích cực trong việc nắm tình hình và giải quyết kịp thời các vấn đề nổi cộm trên địa bàn như: Vấn đề gây rối trật tự công cộng, tranh chấp đất đai, mâu thuẫn nội bộ, đơn thư khiếu kiện vượt cấp. Trong 5 năm (1996 - 2000), bằng những biện pháp có hiệu quả, 203/232 vụ việc phạm pháp hình sự được tập

trung giải quyết (đạt 87,5%), triệt phá 39 điểm và tụ điểm tệ nạn xã hội (trộm cắp, cờ bạc, số đề, nghiện hút, mê tín dị đoan).

Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân luôn xác định công tác quốc phòng, quân sự địa phương là nhiệm vụ quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của phường. Hằng năm, Ban Chấp hành Đảng bộ ban hành nghị quyết chuyên đề nhằm lãnh đạo tốt công tác quốc phòng địa phương. Ban Chỉ huy quân sự tham mưu cho cấp ủy, chính quyền thực hiện một số nội dung chương trình quan trọng: công tác hậu phương quân đội, Pháp lệnh dân quân tự vệ, dân quân làm công tác dân vận và xây dựng phương án phòng chống lụt bão trên địa bàn. Trong 5 năm (1996 - 2000), phường Hương Sơn đã gặp mặt động viên 58 thanh niên lên đường nhập ngũ, đạt 100% chỉ tiêu thành phố giao, đồng thời thực hiện tốt công tác tổ chức, đảng kí, quản lý quân nhân dự bị động viên.

Phường Hương Sơn là địa phương có đồng bào Thiên chúa giáo và Phật giáo. Tại thời điểm tháng 4/1997, phường có 37 người theo đạo Thiên chúa, 103 người theo đạo Phật (trên tổng số dân của phường là 10.260 người)⁽¹⁾. Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể luôn quan tâm tuyên truyền đồng bào có đạo và các chức sắc sống tốt đời đẹp đạo, tham gia công tác xã hội dưới các hình thức phù hợp.

Công tác xây dựng Đảng được Đảng bộ xác định là nhiệm vụ then chốt. Đảng bộ đã có nhiều biện pháp thiết thực nhằm tạo những chuyển biến tích cực về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Đến tháng 8/2000, Đảng bộ có 328 đảng viên, trong đó có 80% đảng

⁽¹⁾. Đảng bộ phường Hương Sơn, *Báo cáo tổng kết công tác tôn giáo của Đảng ủy phường Hương Sơn*, số 14/BC-ĐU ngày 24/4/1997, tr.1.

viên là cán bộ, công nhân viên chức nghỉ chế độ hưu trí, sinh hoạt tại 16 chi bộ gồm 12 chi bộ khối dân cư, 2 chi bộ nhà trường, 1 chi bộ công an, 1 chi bộ cơ quan. Trong 5 năm (1996 - 2000), qua phân loại chất lượng đảng viên hằng năm, có 75% đến 80% chi bộ đạt tiêu chuẩn trong sạch vững mạnh, Chi bộ khá đạt từ 20 - 25%, không có chi bộ yếu kém. Số đảng viên loại 1 đạt bình quân 92,32%, số đảng viên loại 3 được giảm dần, từ 1,48% năm 1996, xuống còn 0,34% năm 1999⁽¹⁾. Trong 2 năm 1996 - 1997, Đảng bộ đạt chất lượng loại khá, 2 năm 1998 - 1999 đạt tiêu chuẩn Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

Công tác phát triển đảng viên được Đảng bộ quan tâm. Các chi bộ có nhiều cố gắng trong việc bồi dưỡng tạo nguồn đối tượng kết nạp Đảng. Trong nhiệm kỳ đã kết nạp được 16 đảng viên mới.

Công tác cán bộ luôn được Đảng bộ coi trọng. Đảng bộ chủ trương kiện toàn, củng cố, ổn định một bước về tổ chức cán bộ từ phường đến tổ, khối dân cư. Trong nhiệm kỳ 1996 - 2000, Đảng ủy phân cấp theo quy chế và trách nhiệm cho Đảng ủy, Ban Thường vụ, Chi ủy, Chi bộ trong việc tạo nguồn tuyển chọn, bố trí sắp xếp, quy hoạch cán bộ. Trong nhiệm kỳ, 120 lượt cán bộ được cử đi học tại Trung tâm Bồi dưỡng chính trị thành phố, Trường Chính trị tỉnh Thái Nguyên nhằm bồi dưỡng, đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ, về lý luận chính trị và kiến thức quản lý Nhà nước, quản lý xã hội. Đối tượng được cử đi đào tạo, bồi dưỡng là các đồng chí Đảng ủy viên, bí thư, phó bí thư chi bộ, thường trực Hội đồng nhân dân, lãnh đạo Ủy ban nhân dân phường, các đồng chí tổ trưởng, khối trưởng khối dân cư. Đồng thời, tại địa phương, Đảng bộ phối hợp

(1). Theo Biên bản cuộc họp Đảng ủy phường Hương Sơn năm 1999.

với tinh, thành phố đã tổ chức các buổi hội thảo, nói chuyện chuyên đề cho cán bộ, đảng viên trong phường.

Công tác kiểm tra Đảng hướng vào việc xem xét, phát hiện những vi phạm về phẩm chất đạo đức, nguyên tắc nội quy sinh hoạt, vi phạm điều lệ Đảng, chính sách pháp luật, tệ nạn xã hội. Trong 5 năm (1996 - 2000), công tác kiểm tra của các cấp ủy và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cùng với hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân phường góp phần quan trọng vào việc bảo vệ đường lối, chính sách, các chỉ thị, nghị quyết, nguyên tắc của Đảng. Định kỳ hằng năm, Đảng ủy đề ra chương trình, kế hoạch về công tác kiểm tra. Hằng quý, 6 tháng, Chi - Đảng bộ thực hiện chương trình công tác kiểm tra. Trong nhiệm kỳ, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tiếp nhận 13 đơn thư kiến nghị của công dân liên quan đến cán bộ, đảng viên và 4 lần tổ chức Đảng cấp trên và kiểm tra trực tiếp. Qua kiểm tra, 7 đồng chí bị xử lý kỷ luật⁽¹⁾, trong đó khai trừ 3 đồng chí, cảnh cáo 3 đồng chí, khiển trách 1 đồng chí.

Đảng bộ tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Cuộc vận động xây dựng và chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 lần 2. Ban thường vụ, các cấp ủy, cán bộ, đảng viên đã tiến hành kiểm điểm tự phê bình và phê bình trên cả 3 mặt (chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, tổ chức) với tinh thần nghiêm túc, đoàn kết, kỷ cương.

Về công tác cán bộ, tháng 9/1999, ông Nguyễn Văn Sự - Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường được Ủy ban nhân dân thành phố điều động về giữ chức Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Thái Nguyên. Ông Nguyễn Tiến Dũng được

⁽¹⁾ 7 đồng chí bị xử lý kỷ luật: 2 đồng chí thường vụ, 1 Đảng ủy viên, 1 đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, 3 đồng chí là ở các chi bộ.

bầu bổ sung chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Chủ tịch, Quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Hương Sơn.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy phường, ngày 14/11/1999, cử tri trong phường đi bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Ngày 11/12/1999, tại phiên họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân phường Hương Sơn khóa VI, nhiệm kỳ 1999 - 2004 bầu ra các chức danh lãnh đạo Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân. Ông Vũ Bá Năm được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng nhân dân, bà Ngô Thị Cẩm Lê được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; Ông Nguyễn Tiến Dũng được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân (1999 - 2002)⁽¹⁾, Ông Bùi Đức Khang được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Trong nhiệm kỳ khóa VIII của Đảng bộ, công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân phường có nhiều tiến bộ trong việc thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân. Hoạt động của Hội đồng nhân dân thực hiện đúng luật, đúng chức năng kiểm tra, giám sát, phối hợp, phát huy được vai trò, đại diện cho ý chí, nguyện vọng của nhân dân.

Đảng bộ phường Hương Sơn chủ động, tích cực triển khai đồng bộ các biện pháp, kế hoạch tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Đảng ủy ra Nghị quyết chuyên đề về việc lãnh đạo tổ chức thực hiện quy chế dân chủ đến tổ, phố, dân cư. Tháng 7/1999, Đảng ủy tổ chức Hội nghị triển khai học tập, thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở với sự tham dự của 125 đại biểu (gồm các đồng chí cán bộ lãnh đạo, trưởng các đoàn thể, Bí thư, tổ trưởng dân phố và hiệu trưởng của các trường). Thông qua hội nghị, Đảng bộ giao trách

(1). Năm 2002, Quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Xuân (2002 - 2004).

nhệm cho các chi bộ tổ dân cư phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tổ chức triển khai cho nhân dân học tập Quy chế dân chủ ở cơ sở. Ủy ban nhân dân phường phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thống nhất về kế hoạch, chương trình triển khai thực hiện. Trong đó 27/64 tổ nhân dân triển khai học tập tại tổ. Đến tháng 12/2000, toàn phường cơ bản tổ chức học tập Quy chế dân chủ ở cơ sở cho 12/12 phố dân cư, bao gồm 58/64 tổ nhân dân. Hai trường phổ thông đã triển khai và quán triệt Quy chế dân chủ ở cơ sở đến 100% cán bộ, giáo viên và người lao động, Ban phụ huynh học sinh trường.

Trong 5 năm (1996 - 2000), Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội bám sát nghị quyết của Đảng ủy, đề ra các nội dung chương trình hoạt động, đồng thời phối hợp, chăm lo củng cố, xây dựng tổ chức hội vững mạnh, bảo vệ quyền lợi chính đáng của đoàn viên, hội viên. Thực hiện cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội đã vận dụng gắn cuộc vận động với hoạt động của từng đoàn thể như: xây dựng gia đình hội viên văn hóa; xây dựng hội viên gương mẫu; ông, bà mẫu mực, con cháu hiếu thảo, sống vui, sống khỏe, sống tình nghĩa...

Hội Phụ nữ vận động hội viên tham gia các chương trình chăm sóc bảo vệ bà mẹ trẻ em, dân số kế hoạch hoá gia đình. Hội Phụ nữ có phong trào *giỏi việc nước, đảm việc nhà*. Chị em tích cực giúp nhau làm kinh tế, giảm hộ nghèo, chăm lo con cái học hành, tham gia các phong trào văn hoá, văn nghệ...

Hội Cựu chiến binh có nhiều cố gắng luôn đi đầu trong các phong trào thi đua, làm tốt công tác giáo dục, bồi dưỡng cho hội viên giữ vững, phát huy truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, thường

xuyên tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, hăng hái tham gia giữ gìn trật tự trị an, thực hiện chính sách hậu phương quân đội, chăm lo giúp nhau làm kinh tế gia đình với phong trào *Hội viên làm kinh tế gia đình giỏi*.

Hội Nông dân có phong trào vườn cây tình nghĩa, việc làm tình nghĩa, thực hiện chương trình vay vốn quốc gia, thực hiện xóa đói giảm nghèo trong hội viên, nhân dân. Hoạt động truyền thống và thu hút hoạt động văn hóa, văn nghệ thể thao.

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh từng bước được củng cố về mặt tổ chức, đổi mới phương thức hoạt động, tham gia công tác xây dựng Đảng, giới thiệu vào Đảng những đoàn viên ưu tú, xuất sắc; đẩy mạnh tuyên truyền phòng chống tệ nạn xã hội; chăm lo bảo vệ thiếu niên và nhi đồng; hưởng ứng sôi nổi phong trào văn hoá - văn nghệ, thể dục - thể thao; làm nòng cốt trong xây dựng lực lượng dân quân, tham gia bảo đảm an ninh, quốc phòng. Đoàn Thanh niên có phong trào như: Thanh niên lập nghiệp, Tuổi trẻ giữ nước.

Trong 5 năm (1996 - 2000), Đảng bộ và nhân dân phường Hương Sơn đã quán triệt những quan điểm về đường lối đổi mới của Đảng, bám sát Nghị quyết của Trung ương và cấp ủy cấp trên, khắc phục khó khăn, phát huy mọi nguồn lực hoàn thành cơ bản các nhiệm vụ và mục tiêu đề ra trong Đại hội lần thứ VIII của Đảng bộ. Tuy nhiên, trong quá trình lãnh đạo địa phương, Đảng bộ còn một số khuyết điểm, tồn tại: Kinh tế đạt mức tăng trưởng chậm (hàng năm tăng từ 3-5%); Việc chỉ đạo cơ cấu kinh tế trong nông nghiệp chưa tìm được hướng đi cho phát triển ngành nghề, còn độc canh về cây lúa, năng suất còn thấp; Sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp còn nhỏ bé, manh mún về quy mô, điều kiện công

nghệ, vốn còn hạn hẹp, không đủ sức cạnh tranh, thiếu ổn định, chưa vững chắc.

Những khuyết điểm, hạn chế nêu trên có nhiều nguyên nhân, trong đó có trách nhiệm của Đảng ủy và Ban thường vụ. Trước hết, Đảng bộ còn một số hạn chế về nhận thức, năng lực trong việc vận dụng chủ trương, nghị quyết của Đảng bộ các cấp vào điều kiện thực tế của địa phương, chưa có biện pháp tích cực để phát huy mọi nguồn lực có hiệu quả.

Mặc dù còn những hạn chế, khuyết điểm, song những thành tựu mà Đảng bộ, chính quyền và nhân dân phường Hương Sơn đạt được có ý nghĩa quan trọng để tạo đà bước vào thiên niên kỷ mới.

II. Lãnh đạo huy động mọi nguồn lực, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá; tăng trưởng kinh tế theo cơ cấu tiểu thủ công nghiệp - nông nghiệp - thương mại - dịch vụ, phát triển cơ sở hạ tầng (2000 - 2005)

Thực hiện đường lối đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Hương Sơn đạt được những thành tựu bước đầu tạo tiền đề về cơ sở vật chất cho phát triển. Bên cạnh đó, Hương Sơn còn khó khăn, thách thức: diện tích canh tác ở vùng thấp dễ úng lụt, không có ngành nghề mũi nhọn, sản xuất nông nghiệp còn độc canh cây lúa, sản xuất ở khu công nghiệp Gang Thép gặp khó khăn về quản lý và tiêu thụ sản phẩm ảnh hưởng trực tiếp đến kinh tế, xã hội, an ninh trên địa bàn.

Trong bối cảnh đó, ngày 21 và 22/9/2000, Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Hương Sơn lần thứ IX (nhiệm kỳ 2000 - 2005) được tiến hành tại hội trường Ủy ban nhân dân phường. Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu và những giải pháp cơ bản cho Đảng bộ trong năm 2000 và giai đoạn 2000 - 2005. Đại hội đề

ra mục tiêu chung: *Phát huy mọi nguồn lực đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa thúc đẩy nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng về kinh tế, với cơ cấu kinh tế phùng theo hướng tiểu thủ công nghiệp - nông nghiệp, thương mại dịch vụ. Từng bước đầu tư cho quy hoạch xây dựng cơ bản, phát triển cơ sở hạ tầng, giữ vững ổn định về quốc phòng an ninh, đoàn kết kỷ cương, xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể vững mạnh, từng bước cải thiện đời sống nhân dân.*

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 17 đồng chí. Ngày 27/9/2000, tại phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành Đảng bộ bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí⁽¹⁾. Đồng chí Vũ Bá Năm giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Tiến Dũng giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy.

Thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 29/6/2001 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về xây dựng và phát triển thành phố Thái Nguyên giai đoạn 2001 - 2005, Thành ủy Thái Nguyên đề ra Chương trình hành động gồm 10 điểm. Trong đó chỉ rõ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội: Phát triển kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, bảo đảm có cơ cấu kinh tế công nghiệp - dịch vụ - nông, lâm nghiệp phát triển nhanh, bền vững, tiêu biểu cho sự phát triển của tỉnh, làm động lực cho sự phát triển của các địa phương trong tỉnh; thực hiện quy hoạch chi tiết và kế hoạch xây dựng, chỉnh trang, quản lý đô thị; phát triển văn hóa - xã hội, xây dựng nếp sống văn minh đô thị để thành phố xứng đáng là trung tâm văn hóa, khoa học, giáo dục của vùng Việt Bắc; thực hiện các

(1). Ban Thường vụ gồm các đồng chí: Vũ Bá Năm, Nguyễn Tiến Dũng, Nguyễn Bình Nguyên, Ngô Thị Cẩm Lê, Nguyễn Văn Hưng.

biện pháp đủ mạnh để chặn đứng, đi đến đẩy lùi tệ nạn ma túy trên địa bàn; thực hiện nhiệm vụ quốc phòng an ninh, bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; thực hiện cải cách hành chính, trước hết là cải cách thủ tục hành chính trên một số lĩnh vực nhân dân quan tâm và thực hiện sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế hành chính sự nghiệp, biên chế gián tiếp trong các doanh nghiệp; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ.

Thực hiện Chương trình hành động của Thành ủy Thái Nguyên, các cơ quan, đơn vị, trường học, các phường, xã trên địa bàn phấn khởi thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 40 năm ngày thành lập thành phố (19/10/1962 - 19/10/2002).

Các hộ gia đình tham gia phát triển kinh tế thị trường theo hướng: phát triển đa dạng ngành nghề, sản phẩm hàng hóa, khuyến khích tham gia xuất khẩu. Từ 2000 đến 2005, kinh doanh dịch vụ như sửa chữa cơ khí, sản xuất vật liệu xây dựng, mộc, nề, sản xuất bia và các mặt hàng dân dụng khác có bước phát triển, giúp nâng cao đời sống và tạo việc làm cho nhân dân. Hiệu quả từ việc sản xuất tiểu thủ công nghiệp, kinh doanh dịch vụ đã góp phần chính trong việc thu ngân sách, bình quân chiếm 60% so với tổng thu ngân sách của địa phương.

Trong sản xuất nông nghiệp, hoạt động quản lý điều hành có hiệu quả của Ban quản trị Hợp tác xã nông nghiệp cùng với bà con xã viên đã phát huy kinh tế hộ, thực hiện tốt công tác chuyển đổi cơ cấu mùa vụ, đưa hết diện tích 106,9 ha vào canh tác, cải tạo vườn tạp, phát triển VAC theo hướng thâm canh. Trong 5 năm (2000 - 2005), Đảng bộ phường Hương Sơn quan tâm lãnh đạo các chi bộ nông nghiệp và Hợp tác xã dịch vụ Bình Minh chuyển giao khoa

học kỹ thuật vào sản xuất, đưa giống cây trồng có năng suất cao thay thế các giống cây trồng có năng suất thấp. Đến năm 2005, tổ chức được 15 lớp tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật với 842 lượt người tham gia.

Trong nhiệm kỳ, thực hiện sự chỉ đạo của Đảng bộ, trong sản xuất nông nghiệp: lúa 2 vụ đạt bình quân 683 tấn/năm (Nghị quyết đề ra 681 tấn/năm); 35 ha ngô với năng suất 40 tạ/ha và các loại hoa màu khác như: đỗ tương, lạc, khoai lang đạt năng suất cao. Ngoài cây lương thực, một số loại cây: ớt, dâu nuôi tằm, gừng, vải... được trồng thí điểm đã đáp ứng yêu cầu của thị trường, tuy nhiên hiệu quả chưa cao. Chăn nuôi có bước phát triển, đàn lợn bình quân 2.115 con (tăng gấp đôi so với giai đoạn 1995 - 2000), đàn trâu, bò có 469 con.

Về nhiệm vụ thu ngân sách, dưới sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, hoạt động quản lý điều hành của Ủy ban nhân dân, tham mưu nòng cốt của đội thuế, công tác phối hợp hoạt động của các đoàn thể cùng với các biện pháp tích cực đã bảo đảm khai thác tốt mọi nguồn thu; công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát, chống các biểu hiện tiêu cực, tham nhũng trong việc thu ngân sách được tăng cường. Vì vậy, năm 2000 thu ngân sách của địa phương là 904 triệu đồng/HK 826 triệu đồng, đạt 109% kế hoạch đề ra. Đến năm 2004, thu ngân sách là 1.137,8 triệu đồng/KH là 101.1 triệu đồng, đạt 110% kế hoạch đề ra tính riêng 6 tháng đầu năm 2005, thuế thu ngân sách đạt 98,26% kế hoạch đề ra (kế hoạch là 1.164 triệu đồng).

Thực hiện chủ trương đô thị hóa, đầu tư cho xây dựng, phát triển cơ sở hạ tầng của địa phương, đô thị hóa nông nghiệp nông thôn từng bước được nâng lên rõ rệt. Trong 5 năm (2000 - 2005), 100% các tổ dân phố có đường bê tông. Năm 2001, xây dựng trạm

cai nghiệm của phường, trạm bơm và đập dâng nước Bình Dân (trị giá 240 triệu đồng); xây dựng 2.100 m kênh mương Trại Nứa, Bình Dân (trị giá 267 triệu đồng); khởi công xây dựng đường bê tông phố 10 dài 700 m (trị giá 179 triệu đồng). Năm 2002, hoàn thành xây dựng đường bê tông Tổ 1A, 27, 3A, 26, đường phố 7+8, đường Hương Sơn với tổng chiều dài 2.733 m (trị giá 266 triệu đồng); xây dựng 2 nhà văn hóa phố 3 và phố 12 (trị giá 38 triệu đồng). Năm 2003, hoàn thành đường bê tông tổ 1B, 3B, 4, 19, 20, 22, 24, 25, 27, 29B, 13, 36, 38, 39, 42 và đường Gang Thép với tổng chiều dài 6.798 m (trị giá 594 triệu đồng). Năm 2004, hoàn thành đường bê tông ở các tổ dân phố 8, 9, 12, 18, 28, 35A, 48, 49, 50, 52 với tổng chiều dài 13.000 m (trị giá 1,2 tỷ đồng); xây dựng hệ thống thoát nước tổ 20 (trị giá 20 triệu đồng); xây dựng 2 nhà văn hóa tổ 29, liên tổ 39, 42, 45, 9 (trị giá 75 triệu đồng). Đến hết năm 2004, phường Hương Sơn đã làm được 20.231 m đường bê tông dân sinh (chưa kể đường bê tông do nhân dân tự làm); 2100 m kênh mương nội đồng được cứng hóa; 4 Nhà văn hóa tổ dân phố. Ngoài ra, phường đã hoàn thành xây dựng Trường Trung học cơ sở, Trụ sở Ủy ban nhân dân và đưa vào sử dụng với 100% vốn nhà nước. Năm 2005, nhà văn hóa tổ 1 được xây dựng trị giá gần 50 triệu đồng⁽¹⁾.

Thực hiện Nghị định 36/NĐ-CP ngày 29/5/1995 của Chính phủ về đảm bảo an toàn giao thông đường bộ và trật tự an toàn giao thông đô thị, trong 5 năm (2000 - 2005) phường đã thực hiện cải tạo vỉa hè đường Cách Mạng Tháng Tám, các mái che, mái vẩy

(¹). Đảng bộ phường Hương Sơn, Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ phường Hương Sơn tại Đại hội Đảng bộ phường Hương Sơn lần thứ X (2005 - 2010), tháng 8/2005, tr.4.

được thống nhất làm đúng quy định, các vi phạm lần chiếm vĩa hè để buôn bán dần được hạn chế. Các ngày lễ, ngày tết hầu hết nhân dân tự giác thực hiện tổng vệ sinh và treo cờ. Đến năm 2005, việc giữ gìn vệ sinh môi trường cơ được đảm bảo, không còn hiện tượng đổ rác bừa bãi. Đội vệ sinh môi trường hoạt động thực sự có hiệu quả.

Công tác giáo dục đào tạo luôn được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo. Việc dạy và học tại các nhà trường mầm non và phổ thông thường xuyên được nâng cao, chất lượng dạy, học đạt kết quả tốt. Hằng năm, tỷ lệ học sinh lên lớp đều đạt 100%, tỷ lệ học sinh thi tốt nghiệp ra trường đối với tiểu học đạt 100%; Trung học cơ sở đạt 98% trở lên, các trường đều đạt tiên tiến xuất sắc. Đội ngũ giáo viên từ Mầm non đến Trung học cơ sở có nhiều giáo viên dạy giỏi; tỷ lệ học sinh giỏi cấp thành phố, cấp tỉnh thường năm sau cao hơn năm trước. Công tác khuyến học bước đầu đã đi vào nề nếp động viên các cháu học tập, nhất là các cháu học sinh có hoàn cảnh khó khăn vươn lên học giỏi.

Công tác y tế, khám điều trị, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân được đảm bảo 100% trẻ em trong độ tuổi và phụ nữ có thai được tiêm chủng đầy đủ. Việc chăm lo sức khỏe cho nhân dân được coi trọng. Hằng năm, bình quân Trạm Y tế khám, chữa bệnh cho 5.500 lượt người và chăm sóc sức khỏe cho trẻ em theo định kỳ.

Các hoạt động văn hoá, xã hội tiếp tục được Đảng bộ phường quan tâm. Công tác thông tin, tuyên truyền được đẩy mạnh thông qua các cụm loa truyền thanh. Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư” được đông đảo các tầng lớp nhân dân hưởng ứng, bình quân 96% gia đình đạt “Gia đình

văn hóa”. Hằng năm, các hoạt động giao lưu văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao được Phường tổ chức đã cổ vũ và thúc đẩy phong trào thi đua, nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân.

Đảng bộ lãnh đạo thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với những người có công với cách mạng. Tổ chức khám và đề nghị hưởng chế độ chất độc màu da cam cho 32 trường hợp. Phường đã làm thủ tục và đề nghị cho 100% đối tượng là bộ đội kháng chiến chống Pháp không có chế độ được hưởng trợ cấp một lần và thân nhân các gia đình hoạt động kháng chiến, chết trước ngày 1/1/1995 hưởng chế độ ưu đãi mỗi người 1 triệu đồng. Hằng năm, Đảng bộ quan tâm thăm hỏi động viên và tặng quà các gia đình có công với cách mạng nhân dịp kỷ niệm ngày Thương binh, liệt sỹ 27/7 và Tết Nguyên đán; năm 2003, xây dựng 1 nhà Đại đoàn kết cho gia đình nhiễm chất độc da cam.

Thực hiện chủ trương giảm nghèo, số hộ nghèo trong toàn phường giảm từ 220 hộ (7,4%) năm 2001, xuống còn 40 hộ (1,34%) năm 2004.

Phường Hương Sơn luôn thực hiện tốt 2 nhiệm vụ chiến lược, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Công tác đăng ký nghĩa vụ quân sự trong độ tuổi, khám tuyển được thực hiện tốt, đủ chỉ tiêu giao quân hằng năm; chất lượng công tác huấn luyện dân quân tự vệ bảo đảm hoàn thành; thực hiện tốt phương án phòng, chống bão lụt. Trong 5 năm (2000 - 2005), phường tổ chức bàn giao động viên 44 thanh niên lên đường tham gia nghĩa vụ quân sự, hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân hằng năm; thực hiện các đợt diễn tập chuyển trạng thái thời bình sang thời

chiến năm 2001 và phòng thủ chiến đấu trị an (TA-04) năm 2004 đạt chất lượng tốt.

Đảng bộ lãnh đạo công an phường bảo đảm giữ vững ổn định về an ninh - chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Công an và ban bảo vệ dân phố giữ vai trò nòng cốt trong việc thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Công an phường nắm chắc các đối tượng gia đình, con em tham gia vào các tệ nạn xã hội như: trộm cắp, cờ bạc, lô đề, nghiện hút,... và triệt phá các tụ điểm nhằm ngăn chặn, loại trừ các tệ nạn xã hội, lập lại trật tự kỷ cương pháp luật trên địa bàn. Trong 5 năm (2000 - 2005), tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản được đảm bảo.

Nhiệm vụ trọng tâm của giai đoạn 2000 - 2005 là đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng, coi nhiệm vụ phát triển kinh tế là trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt. Phát huy kết quả cuộc vận động chính trị về xây dựng và chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2), toàn Đảng bộ giữ vững sự đoàn kết thống nhất, xây dựng chi, đảng bộ trong sạch vững mạnh; lãnh đạo Đảng bộ và nhân dân phát huy mọi nguồn lực, khắc phục mọi khó khăn, phấn đấu hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ kinh tế - xã hội của địa phương năm 2000, tạo tiền đề thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ IX của Đảng bộ.

Đảng bộ xác định, trong điều kiện mới, công tác chính trị, tư tưởng phải góp phần giữ vững ổn định chính trị, góp phần thúc đẩy nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Vì vậy, các cấp ủy, chi bộ đảng có nhiều biện pháp thiết thực, đổi mới nên công tác giáo dục chính trị tư tưởng bám sát được nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ, hình thức giáo dục đưa vào nội dung chính của các kì họp chi bộ. Đảng bộ quan tâm tổ chức học tập quán triệt các chủ

trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên, thông báo thời sự nhằm cung cấp thông tin cần thiết mang tính định hướng làm sáng tỏ các quan điểm trong các Nghị quyết của Đảng, góp phần củng cố lòng tin cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong sự nghiệp đổi mới của đất nước và của địa phương. Đặc biệt, trong 5 năm (2000 - 2005), Đảng bộ tổ chức Hội thi dân vận khéo, Bí thư chi bộ giỏi và Báo cáo viên về tư tưởng Hồ Chí Minh. Đây là các hình thức bồi dưỡng chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên thiết thực và hiệu quả, được cán bộ, đảng viên hưởng ứng học tập và tham gia thi đạt và vượt yêu cầu ban tổ chức đề ra.

Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ tiếp tục củng cố, kiện toàn một bước về tổ chức và cán bộ từ phường đến tổ, khối dân cư bảo đảm hoạt động thiết thực hiệu quả hơn. Các chi bộ, Đảng ủy, Ban Thường vụ duy trì chế độ sinh hoạt định kỳ, coi trọng việc đổi mới phương thức, nội dung, chất lượng lãnh đạo của tổ chức Đảng, bảo đảm tính thiết thực, hiệu quả. Đảng ủy quán triệt việc thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, bảo đảm sự lãnh đạo, giáo dục, chiến đấu trong sinh hoạt; đảng viên phải nói và làm theo Quy định số 55-QĐ/TW ngày 12/5/1999 của Bộ Chính trị Quy định “Những điều đảng viên không được làm”; thực hiện tốt công tác phân công của Đảng đối với mọi cán bộ, đảng viên; thực hiện công tác giáo dục, bồi dưỡng tạo nguồn, phát triển đảng viên mới. Nhờ đó, trong 5 năm (2001 - 2005), việc tổ chức sắp xếp mô hình chi bộ theo tổ dân phố đã thực hiện hoàn chỉnh theo quy định của Trung ương. Đến năm 2005, toàn phường có 36/37 tổ dân phố có chi bộ Đảng, đội ngũ cán bộ được nhiều lần lựa chọn, bồi dưỡng, đào tạo.

Đảng ủy thường xuyên quan tâm đến công tác phát triển Đảng. Trong 5 năm (2000 - 2005), 25 quần chúng ưu tú được cử đi bồi dưỡng, xét kết nạp được 18 quần chúng vào Đảng (vượt 20% so với chỉ tiêu Đại hội IX của phường đề ra).

Năm 2000, tổng số đảng viên tham gia bình xét là 328 đồng chí; số đảng viên hoàn thành nhiệm vụ 322 đồng chí; 6 đồng chí chưa hoàn thành nhiệm vụ; 13/16 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh. Đến năm 2004 có 378 đảng viên tham gia bình xét, trong đó 376 đồng chí hoàn thành nhiệm vụ; 1 đồng chí chưa hoàn thành nhiệm vụ và 1 đồng chí bị kỷ luật; 13/19 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh⁽¹⁾.

Đảng bộ phường Hương Sơn luôn xác định công tác kiểm tra là công tác quan trọng và rất thiết thực của Đảng bộ nhằm mục đích bảo vệ đường lối chủ trương, chính sách của Đảng, giúp cho cán bộ, đảng viên không ngừng nâng cao về phẩm chất đạo đức cách mạng, xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể vững mạnh. Hằng năm, Đảng bộ xây dựng kế hoạch chương trình kiểm tra, giám sát đối với từng chi bộ; thường xuyên phối hợp cùng Ban Dân vận kiểm tra việc duy trì sinh hoạt, số lượng đảng viên tham gia sinh hoạt hằng tháng của các chi bộ. Đảng ủy đã phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, kiểm tra việc nộp Đảng phí của các chi bộ cũng như chất lượng sinh hoạt. Ủy ban Kiểm tra của Đảng ủy thường xuyên 3 tháng 1 lần tổ chức kiểm tra chặt chẽ, giám sát việc thu chi Đảng phí của Đảng bộ.

(¹). Đảng bộ phường Hương Sơn, *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ phường Hương Sơn tại Đại hội Đảng bộ phường Hương Sơn lần thứ X (2005-2010)*, tháng 8/2005, tr.8.

Ngoài việc kiểm tra thường xuyên theo kế hoạch, trong nhiệm kỳ, Ủy ban Kiểm tra đã tiến hành kiểm tra 3 vụ việc có dấu hiệu đảng viên vi phạm khuyết điểm. Kết quả năm 2001, 1 cán bộ lãnh đạo Ủy ban nhân dân bị thi hành kỷ luật; năm 2003, 1 Bí thư chi bộ bị thi hành kỷ luật. Năm 2004, 1 Đảng ủy viên bị thi hành kỷ luật.

Công tác xây dựng chính quyền tiếp tục được thực hiện theo nghị quyết của Trung ương về cải cách hành chính Nhà nước tại địa phương, từng bước ổn định về tổ chức và cán bộ từ phường đến tổ, khối dân cư; bảo đảm sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, sự phối hợp của các đoàn thể. Ủy ban nhân dân đã thực hiện đồng bộ các biện pháp về quản lý Nhà nước, quản lý xã hội, bảo đảm tính thiết thực hiệu quả; động viên nhân dân phát huy mọi nguồn lực, thúc đẩy nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phối hợp với Mặt trận Tổ quốc định kỳ tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri tham gia xây dựng chính quyền vững mạnh, tổ chức tốt ngày tiếp công dân vào thứ 2 hàng tuần; giải quyết kịp thời các đơn thư kiến nghị của công dân, không để tồn đọng kéo dài. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nếp sống văn hóa mới, hương ước thi đua tại địa phương; thực hiện “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”.

Thực hiện Nghị quyết của Đảng bộ, Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo sắp xếp tổ dân phố theo cơ cấu mới, kết quả từ 47 tổ dân phố còn 37 tổ (giảm 10 tổ). Đội ngũ cán bộ lãnh đạo tổ đều được thực hiện bầu theo cơ chế dân chủ.

Thực hiện Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân, tháng 4/2004, cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân 3 cấp được tiến hành tại phường Hương Sơn với 100% cử tri tham gia, đạt kết quả xuất sắc, được Ủy ban nhân dân thành phố tặng Giấy khen.

Ngày 24/5/2004, tại phiên họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân phường Hương Sơn khóa VII, nhiệm kỳ 2004 - 2009 bầu ra các chức danh của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân: Ông Nguyễn Bình Nguyên được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng nhân dân; ông Ngô Quang Diễn được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; ông Nguyễn Thanh Xuân được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân; ông Bùi Đức Khang, bà Nguyễn Thị Thanh Hương được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân. Đến 2005, mỗi tổ dân phố đã có 1 Ban bảo vệ dân phố, 1 Chi hội khuyến học; 1 Ban xây dựng đời sống văn hóa, thực hiện quy chế dân chủ và 1 tổ hòa giải. Các tổ dân phố đã xây dựng được Quy ước, Hương ước.

Trong 5 năm (2000 - 2005), Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội đã bám sát Nghị quyết của Đảng bộ, phối hợp chặt chẽ với chính quyền, thực sự là nòng cốt tham mưu cho Đảng, vận động nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, vận động nhân dân tham gia xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh. Mặt trận Tổ quốc phối hợp với chính quyền, đoàn thể, lồng ghép các nội dung chương trình hoạt động của tổ chức hội, gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; đồng thời, tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện tốt chính sách pháp luật, quyền, nghĩa vụ công dân. Đặc biệt, Mặt trận Tổ quốc phường đóng vai trò nòng cốt trong việc vận động nhân dân thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động đóng góp như: Xây dựng quỹ tình nghĩa, quỹ trẻ thơ... Thực hiện cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, hằng năm, số lượng gia đình đạt tiêu chuẩn Gia đình văn hoá tăng lên rõ rệt, cụ thể năm 2003 có

1.840 hộ đạt thì đến năm 2007 đã có 2.588 hộ đạt, 37/37 tổ xây dựng được quy ước thực hiện nếp sống văn hoá phù hợp với quy ước chung của phường và đã được thành phố phê duyệt.

Từ năm 2000 đến 2005, các đoàn thể trong phường thực sự đã đi đầu gánh vác nhiệm vụ, hằng năm tìm nguồn vốn cho nhân dân vay hàng tỷ đồng để đầu tư cho sản xuất. Năm 2001 có 202 hộ nghèo (7,44%) đến năm 2004 chỉ còn 40 hộ (1,34%).

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội hằng năm đều hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được thành phố tặng Giấy khen, có nhiều đơn vị nhiều năm là lá cờ đầu của khu vực phía Nam thành phố, được Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng.

III. Lãnh đạo huy động mọi nguồn lực, phấn đấu hoàn thành thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội; đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội phát huy sức mạnh tổng hợp, tiếp tục đổi mới toàn diện, xây dựng phường Hương Sơn ngày càng giàu mạnh (2005 - 2010)

Thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 6/12/2004 của Bộ Chính trị và các văn bản hướng dẫn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thành ủy Thái Nguyên về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng, ngày 16 và 17/8/2005, Đảng bộ phường Hương Sơn đã tổ chức Đại hội lần thứ X, nhiệm kỳ 2005 - 2010. Đại hội đề ra mục tiêu tổng quát: Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của toàn Đảng bộ, phát huy mọi nguồn lực, phấn đấu hoàn thành thắng lợi mục tiêu kinh tế - xã hội. Đảm bảo an ninh chính trị, giữ gìn trật tự an toàn xã hội ổn định, từng bước cải thiện và nâng cao đời sống vật chất - tinh thần cho

nhân dân, xây dựng Đảng, chính quyền đoàn thể trong sạch - vững mạnh góp phần xây dựng thành phố Thái Nguyên ngày càng văn minh giàu đẹp.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ phường khoá X (nhiệm kì 2005 - 2010) gồm 15 đồng chí⁽¹⁾. Ngày 25/8/2005, tại Hội nghị lần thứ nhất, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí; đồng chí Nguyễn Bình Nguyên được bầu chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Doãn Dũng được bầu chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy.

Bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ X, nhiệm kì 2006 - 2010, Hương Sơn có những thuận lợi: Phường có 2.936 hộ dân cư, trong đó có 471 hộ chuyên sản xuất nông nghiệp, 220 hộ kinh doanh dịch vụ, 465 hộ là cán bộ công nhân viên chức nhà nước, còn lại 1780 hộ là người nghỉ hưu. Đảng bộ phường có 42 chi bộ, với 37 chi bộ tổ dân phố (trong đó có 7 chi bộ nông nghiệp), 1 chi bộ cơ quan phường, 1 chi bộ công an và 3 chi bộ trường học. Với 550 đảng viên, trong đó có 61 đảng viên nữ, 65 đảng viên là công chức, viên chức, 485 đảng viên nghỉ hưu chiếm 88,18%. Số đảng viên được tặng Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng là 142 đồng chí, 40 năm tuổi Đảng là 151 đồng chí, 50 năm tuổi Đảng là 32 đồng chí, 60 năm tuổi Đảng là 7 đồng chí, đảng viên sinh hoạt theo Quy định 76-QĐ/TW ngày 15/6/2000 của Bộ Chính trị là 764 đồng chí.

⁽¹⁾ Ban Chấp hành Đảng bộ phường Hương Sơn khoá X (nhiệm kì 2005 - 2010) gồm 15 đồng chí: Nguyễn Bình Nguyên, Nguyễn Doãn Dũng, Ngô Quang Diễn, Nguyễn Vương Tuyên, Dương Quang Khanh, Nguyễn Thị Thanh Hương, Nguyễn Sỹ Hiệp, Trương Văn Quý, Nguyễn Công Thìn, Nguyễn Văn Hùng, Trần Thị Ngọc Oanh, Phạm Thị Hương, Vũ Ngọc Tiên, Phạm Ngọc Sứ, Đỗ Minh Tuấn.

Với số lượng đảng viên đông, phần lớn là đảng viên nghỉ hưu, đã từng tham gia lãnh đạo các nhà máy, cơ quan, đơn vị có nhiều kinh nghiệm trong công tác, biết tuyên truyền vận động nhân dân đoàn kết xung quanh Đảng, tạo thành một khối đại đoàn kết thống nhất, tạo thành sức mạnh và là thuận lợi lớn nhất để Đảng bộ hoàn thành nhiệm vụ trong nhiệm kỳ qua.

Bên cạnh đó là một số khó khăn như khủng hoảng kinh tế, tài chính trên thế giới và khu vực, thời tiết, thiên tai dịch bệnh diễn biến phức tạp làm ảnh hưởng đến quá trình thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ. Cơ cấu kinh tế còn phát triển chậm, tệ nạn xã hội còn có những diễn biến phức tạp. Song với quyết tâm cao, Đảng bộ và nhân dân Hương Sơn đã đạt được kết quả đáng khích lệ.

Với chủ trương ưu tiên phát triển các ngành dịch vụ, từng bước xây dựng phường trở thành một trong những phường trung tâm thương mại, dịch vụ của phía Nam thành phố Thái Nguyên, Đảng bộ phường lãnh đạo nâng cao chất lượng sức cạnh tranh của các ngành nghề sản xuất dịch vụ, phấn đấu có được những ngành mũi nhọn về phát triển kinh tế của khu vực nông nghiệp, trước hết cần tập trung vào các lĩnh vực dịch vụ có tiềm năng như: khách sạn, du lịch, xuất khẩu lao động, xây dựng, bảo hiểm, y tế, giáo dục đào tạo. Đồng thời, chú trọng vận động nhân dân xây dựng và phát triển các cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp và công nghiệp vừa và nhỏ với ngành nghề đa dạng phục vụ nhu cầu tiêu dùng.

Pường Hương Sơn có 34 doanh nghiệp vừa và nhỏ với các ngành nghề chế biến lâm sản, sản xuất nước giải khát, sản xuất cơ khí, kinh doanh vật liệu xây dựng, may mặc, điện tử, vận tải... đã tạo công ăn việc làm cho một số lao động ở địa phương. Số hộ kinh doanh tăng từ 120 hộ (năm 2005) lên 220 hộ (năm 2010), tăng 100

hộ. Giá trị sản xuất tiêu thụ công nghiệp - kinh doanh dịch vụ trên địa bàn đạt 17 tỷ đồng, tăng 6 tỷ so với năm 2005. Trong 5 năm (2006 - 2010), hiệu quả việc sản xuất tiêu thụ công nghiệp, kinh doanh, dịch vụ đã góp phần chính trong việc thu ngân sách của địa phương, bình quân chiếm 90% so với tổng thu ngân sách được giao. Thực hiện chủ trương chính sách của Đảng về việc khuyến khích phát triển kinh tế của nhà nước, Đảng bộ phường luôn tạo mọi điều kiện thuận lợi về vị trí địa bàn, động viên các thành phần kinh tế, kêu gọi các nhà đầu tư vào địa phương để phát triển.

Do tốc độ đô thị hóa ngày càng tăng, đất đai phục vụ sản xuất nông nghiệp ngày càng thu hẹp, để phát triển ổn định với tốc độ tăng trưởng bình quân từ 3 - 4% năm, bảo đảm nhu cầu lương thực, thực phẩm cho thành phố và giải quyết tốt vấn đề việc làm, thu nhập cho người nông dân, Đảng bộ chú trọng đẩy mạnh quá trình chuyển đổi cơ cấu kinh tế và cơ cấu lao động; đưa nhanh áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, đa dạng hóa ngành nghề nhằm tạo thêm việc làm tại chỗ, thúc đẩy kinh tế nông nghiệp phát triển.

Vận dụng cơ chế, chính sách, khuyến khích mạnh các nguồn vốn của nhân dân, các doanh nghiệp đầu tư vào khu nông nghiệp của phường. Đồng thời, đẩy mạnh công tác khuyến nông, khuyến lâm, hỗ trợ nông dân vươn lên sản xuất hàng hóa, gắn với công nghiệp và dịch vụ.

Thực hiện Nghị quyết của Đảng về phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn, bộ mặt nông thôn ngày càng đổi mới, hệ thống kênh mương, tưới tiêu, trạm bơm ngày càng được hoàn thiện phục vụ sản xuất kịp thời vụ, khoa học kỹ thuật được áp dụng. Đảng bộ phường Hương Sơn luôn quan tâm lãnh đạo các chi bộ nông nghiệp, tổ đội sản xuất và Hợp tác xã Bình Minh chuyển giao khoa học vào

sản xuất, đưa giống cây trồng có năng suất cao thay thế cây trồng có năng suất thấp. Hằng năm, tổ chức từ 3 - 5 lớp tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật cho hàng trăm lượt người về gieo trồng, phòng trừ sâu bệnh hại lúa và hoa màu. Kỹ thuật chăn nuôi thú y, phòng dịch gia súc, gia cầm. Mỗi hộ gia đình được nhà nước quan tâm cho vay vốn ưu đãi để phục vụ sản xuất.

Trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, với diện tích 154,7 ha đất sản xuất, Hương Sơn đã tiến hành cấy 2 vụ lúa, năng suất bình quân đạt 43,85 tạ/ha, sản lượng lương thực có hạt đạt 864,5 tấn/năm (vượt 21,3% so với chỉ tiêu Đại hội); bình quân trồng 44 ha ngô, năng suất 42 tạ/ha. Các loại hoa màu: đỗ, lạc, khoai tây, khoai lang cũng được phát triển. Năm 2009, giá trị sản phẩm cây lương thực có hạt vượt 2 lần so với năm 2005. Năm 2009, có 3 hộ trồng hoa theo đề án thành phố. Giá trị sản phẩm trên 1 ha đất nông nghiệp đạt 43,33 triệu đồng, tăng gấp 2 lần so với Nghị quyết Đại hội đề ra. Chăn nuôi tại địa phương được phát triển, đưa giá trị ngành nghề chăn nuôi và giá trị chăn nuôi chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu kinh tế nông nghiệp, hằng năm đàn gia súc tăng 10% so với chỉ tiêu.

Hệ thống kênh mương, tưới tiêu được hoàn chỉnh và kiên cố hóa với chiều dài 3,2 km. Xây mới 1 trạm bơm Trại Nứa giá trị 57 triệu đồng (vốn nhà nước và nhân dân cùng làm), thành phố hỗ trợ 2 máy bơm mới đảm bảo thủy lợi cho sản xuất nông nghiệp thường xuyên.

Đảng bộ thường xuyên tập trung chỉ đạo việc thu ngân sách, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, quyết tâm hoàn thành chỉ tiêu thành phố giao. Với sự cố gắng của các cấp bộ đảng và toàn dân, trong 5 năm (2005 - 2010), phường Hương Sơn hoàn thành tốt chỉ tiêu thu ngân sách, trong đó có sự cố gắng lớn của đội thuế, hội đồng tư vấn thuế và chính quyền phường. Thu ngân sách bình quân hằng năm

vượt từ 4 đến 10% so với Nghị quyết Đại hội đề ra. Cụ thể năm 2009, thu 2.132 triệu đồng, tăng 2 lần so với năm 2005. Hằng năm, phường Hương Sơn hỗ trợ cho các hoạt động văn hoá xã hội của địa phương từ 1,4 tỷ đồng đến 1,66 tỷ đồng.

Đảng bộ tập trung chỉ đạo từng bước xây dựng kiến trúc đô thị và kết cấu hạ tầng theo hướng văn minh hiện đại; điều chỉnh quy hoạch xây dựng của phường cho phù hợp với tổng thể của thành phố đến năm 2010 theo hướng mở rộng không gian đô thị; phát triển đồng bộ từng bước hiện đại hóa hệ thống kết cấu hạ tầng và giao thông trên địa bàn phường, tăng cường hiệu lực hiệu quả quản lý đô thị, thu hút thêm các dự án đầu tư về phát triển kết cấu hạ tầng đô thị trên địa bàn phường, nhất là quy hoạch cụm dân cư mới của phường đã được tỉnh phê duyệt. Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ X về đầu tư xây dựng, phát triển cơ sở hạ tầng, đẩy nhanh tốc độ xây dựng cơ bản, đô thị hóa là một trong những nhiệm vụ trọng tâm. Trong 5 năm (2005 - 2010), phường Hương Sơn đã hoàn thành việc kiên cố hoá đường bê tông các khu dân cư, xây hệ thống cống thoát nước đường Hương Sơn giai đoạn II, tổng chiều dài 1.300 m, trị giá 348 triệu đồng; hoàn thành 2.700 mét đường bê tông liên tổ dân phố; xây dựng công trình Đài tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ tổng trị giá gần 700 triệu đồng; công trình trường Tiểu học Hương Sơn (nhà 2 tầng với 8 phòng học) trị giá gần 1 tỷ đồng được đưa vào sử dụng trong năm học 2007 - 2008. Xây mới 3 lớp học, vốn nhà nước 100% gồm: Trường Trung học cơ sở Hương Sơn: 1 nhà 2 tầng 6 phòng trị giá gần 2 tỷ đồng; Trường Tiểu học Hương Sơn: 1 nhà 2 tầng 6 phòng trị giá gần 2 tỷ đồng; Trường Mầm non Cốc Hóa: 1 nhà 2 tầng 6 phòng, 1 nhà

bếp, 1 nhà hiệu bộ, trị giá trên 2 tỷ đồng; xây dựng nhà làm việc phục vụ cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân phường; xây mới 15 nhà văn hóa, đưa tổng số lên 19 nhà, trị giá 1,2 tỷ đồng vốn do nhân dân và các nhà hảo tâm đóng góp, tài trợ (vượt 34% so với chỉ tiêu). Đến năm 2010, 100% tổ dân phố có đường bê tông nối liền các khu dân cư, 80% tổ dân phố có điện thấp sáng bảo vệ. Bên cạnh đó, phường tạo điều kiện cho Công ty cổ phần bia, nước giải khát Thái Nguyên xây dựng cầu treo Đồng Liên - Phú Bình bắc qua sông Cầu nối liền với tổ 50, phường Hương Sơn trị giá trên 12 tỷ đồng⁽¹⁾.

Thực hiện Nghị định 36-CP ngày 29/5/1995 của Chính phủ *về đảm bảo an toàn giao thông đường bộ và trật tự an toàn giao thông đô thị*, thực hiện Nghị quyết của Đảng ủy về việc giữ gìn vệ sinh môi trường, quản lý đô thị văn minh, xanh sạch đẹp, phong trào vệ sinh môi trường được duy trì thường xuyên rộng khắp. Đặc biệt, trên các tuyến đường Cách mạng Tháng Tám, đường Lưu Nhân Chú, hàng trăm mái vẩy, mái che, lều quán, phong bật lán chiếm lòng đường, vỉa hè được thường xuyên kiểm tra nhắc nhở, thu dẹp và nhân dân tự tháo dỡ. Các ngày lễ tết, các tổ dân phố tổ chức tổng vệ sinh làm cho cảnh quan đô thị ngày một đẹp hơn. Đội vệ sinh môi trường của phường được duy trì, hoạt động hiệu quả.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Hương Sơn khoá X (8/2005), năm 2007, công trình Đài tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ phường Hương Sơn đã được xây dựng. Đây là công

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Hương Sơn, *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ phường Hương Sơn khoá X tại Đại hội Đảng bộ phường Hương Sơn lần thứ XI (2010-2015)*, tháng 6/2010, tr.4.

trình thể hiện tình cảm, sự tôn vinh và tri ân của Đảng bộ và nhân dân phường Hương Sơn đối với những người con ưu tú của quê hương đã anh dũng hy sinh vì nền độc lập, tự do của dân tộc. Công trình được vinh dự gắn tên công trình chào mừng kỷ niệm 45 năm Ngày thành lập thành phố Thái Nguyên (19/10/1962 - 19/10/2007). Công trình là biểu tượng ý chí, nguyện vọng của đảng bộ, nhân dân; là sức mạnh đoàn kết, nguồn lực của mọi tầng lớp nhân dân; có ý nghĩa sâu sắc giáo dục truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho mọi thế hệ hôm nay và mai sau.

Trong những năm 2005 - 2010, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được duy trì thường xuyên: Chào mừng Kỷ niệm 25 năm Ngày thành lập phường; Chào mừng Năm du lịch Quốc gia Thái Nguyên; Chào mừng 45 năm thành lập thành phố Thái Nguyên và dịp phường Hương Sơn vinh dự được đón nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ. Năm 2007, Đại hội Thể dục Thể thao phường Hương Sơn lần thứ III được tổ chức đã thu hút nhân dân trong phường tham gia. Các ngày lễ đều được nhân dân hưởng ứng treo cờ Tổ quốc, quét dọn đường phố phong quang, sạch đẹp.

Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” và phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII và các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương tại cộng đồng khu dân cư ngày càng phát triển sâu rộng, có chất lượng, mang tính toàn diện. Hằng năm, phường có 88% số gia đình đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa”; 37/37 tổ dân phố đạt danh hiệu “Khu dân cư tiên tiến”. 37/37 tổ dân phố xây dựng được quy ước thực hiện nếp sống văn hóa phù

hợp với quy ước chung của phường và được thành phố phê duyệt. Nhân dân tự nguyện đóng góp tiền của, công sức để xây dựng nhà văn hóa của tổ và liên tổ. Đến năm 2010, toàn phường có 29 nhà văn hóa.

Phát huy mọi nguồn lực, thực hiện đề án của thành phố xóa nhà tranh, tre, mái lá, nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, với nguồn vốn đóng góp của anh em trong các dòng họ, cộng đồng dân cư, nhà nước và các doanh nghiệp trong địa bàn, 5 năm (2005 - 2010), toàn phường làm mới được 10 nhà đại đoàn kết, sửa chữa 7 nhà cho hộ nghèo và gia đình chính sách với tổng trị giá 450 triệu đồng. Chính quyền các cấp quan tâm, tạo điều kiện giúp đỡ các gia đình khó khăn, vì vậy công tác xóa đói, giảm nghèo giảm xuống rõ rệt. Tính đến 2010, hộ nghèo toàn phường còn 57/2936 hộ (1,94%), giảm 5,08% so với năm 2005.

Thấm nhuần quan điểm “giáo dục là quốc sách hàng đầu”, Đảng bộ phường Hương Sơn luôn quan tâm chăm lo công tác giáo dục và xây dựng cơ sở vật chất cho các nhà trường. Về thể chất, dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm trong các nhà trường được chú trọng bảo đảm. Hằng năm, các trường đều đạt danh hiệu Trường Tiên tiến và Tiên tiến xuất sắc. Thực hiện cuộc vận động “Hai không” trong ngành giáo dục, trong 5 năm (2005 - 2010), hai Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Hương Sơn luôn đạt thành tích cao, tỷ lệ lên lớp đều đạt 98 - 100%, 100% học sinh đỗ tốt nghiệp, 100% em đến độ tuổi đi học đều được đến trường, nhiều giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, cấp thành phố.

Phường Hương Sơn luôn quan tâm và thực hiện đầy đủ, đúng quy định các chính sách xã hội. Các gia đình chính sách, gia đình

có công với nước, các thương bệnh binh, các nạn nhân chất độc da cam được tặng quà và động viên thăm hỏi trong các dịp tết, ngày lễ, ngày 27/7 hằng năm. Đảng bộ lãnh đạo thực hiện tốt các chính sách của Đảng và Nhà nước về vay vốn phát triển kinh tế. Công tác quản lý, cai nghiện ma túy thực hiện tương đối có hiệu quả, hằng năm có từ 10 đến 16 đối tượng cai nghiện tại gia đình, từ 4 đến 20 đối tượng cai nghiện tại trạm cai nghiện của phường.

Các quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ, cứu nước có dưới 20 năm công tác xuất ngũ, phục viên về địa phương trước 30/4/1975 được hướng dẫn lập hồ sơ hưởng chế độ theo Quyết định 142/2008/QĐ-TTg ngày 27/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ. Những người tham gia kháng chiến chống Mỹ bị nhiễm chất độc da cam/dioxin, được lập hồ sơ giám định. Đến năm 2010, có 67 người được hưởng chế độ theo quy định.

Thực hiện Nghị quyết số 46-CT/TW ngày 23/2/2005 của Bộ Chính trị “*Về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới*”, giai đoạn 2005 - 2010, Đảng ủy Phường chủ trương đẩy mạnh công tác y tế dự phòng, tiếp tục triển khai tốt các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế để khống chế các bệnh xã hội, dịch bệnh nguy hiểm, bảo đảm cho mọi người dân đều được chăm sóc sức khỏe ban đầu, được sống và sinh hoạt trong môi trường trong sạch và an toàn; có điều kiện phát triển tốt về thể chất và tinh thần, bệnh tật giảm, tuổi thọ tăng.

Kết quả, phường Hương Sơn luôn thực hiện tốt việc chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Trạm y tế phường thường xuyên tổ chức kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, duy trì công tác vệ sinh phòng bệnh, chủ động phối hợp với Trung tâm y tế thành

phổ phòng chống các bệnh trên địa bàn phường. Bình quân hằng năm Trạm y tế phường đã khám cho 6.405 lượt người (đạt 101,18%), thực hiện tốt các chương trình Quốc gia về y tế như: tiêm chủng mở rộng cho trẻ em (bình quân mỗi năm từ 245 cháu) và tiêm phòng cho 234 phụ nữ có thai (đạt 144% kế hoạch), hằng năm tổ chức chương trình: “Chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình”, “Tháng hành động vì chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm”.

Trong 5 năm (2005 - 2010), Hương Sơn kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh, bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Đảng ủy triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 8 (khóa IX) về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Vì vậy, trên địa bàn Phường, thế trận quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân vững chắc, ngăn chặn và kịp thời làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn “Diễn biến hòa bình, bạo loạn lật đổ” của các thế lực thù địch. Công an phường đã xây dựng kế hoạch tổ chức và làm tốt công tác an ninh, an toàn tuyệt đối trong các ngày lễ lớn, các đợt sinh hoạt chính trị của địa phương; Tổ chức tập huấn cho 8 tổ an ninh và tuyên truyền cho 37 tổ dân phố về phong trào toàn dân tham gia giữ gìn an ninh trật tự; Ngăn chặn và từng bước đẩy lùi tệ nạn xã hội, đặc biệt là tệ nạn ma túy giảm 10,58% (năm 2010) so với năm 2005.

Về công tác quân sự địa phương, hằng năm, phường đều tổ chức huấn luyện cho các đối tượng dân quân, tự vệ, bình quân 46 người/năm; Đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân về công tác an ninh - quốc phòng xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân; Động viên và làm tốt công

tác hậu phương quân đội; Thực hiện tốt, hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân; tổ chức diễn tập chiến đấu trị an (TA-09) sát với tình hình thực tế địa phương đạt kết quả khá.

Đảng ủy lãnh đạo tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng - giáo dục rèn luyện đạo đức, nâng cao phẩm chất và năng lực đội ngũ cán bộ, đảng viên góp phần tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong đấu tranh ngăn chặn tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí; coi trọng việc nâng cao vai trò lãnh đạo và chất lượng sinh hoạt của tổ chức Đảng trong cơ quan, đơn vị, trường học đặc biệt là Chi bộ tổ dân phố; Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, phong cách công tác, lề lối làm việc, thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, chế độ tự phê bình và phê bình; Xây dựng mối quan hệ phối hợp chặt chẽ giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị; Đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục truyền thống cách mạng và trình độ lý luận chính trị nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ - đảng viên về chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

Đảng ủy luôn gắn các đợt học tập, triển khai Nghị quyết của Đảng với thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Qua đó, mỗi cán bộ, đảng viên được học tập, củng cố lập trường tư tưởng kiên định đối với đường lối đổi mới của Đảng mục tiêu độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội. Các ban xây dựng Đảng tham mưu cho Đảng ủy tổ chức quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XVII; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ XV, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Hương Sơn lần thứ X, các nghị quyết Trung ương khóa X cũng như các chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước đến

cán bộ, đảng viên và nhân dân, tạo ra sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động. 100% đảng viên được quán triệt, học tập, thảo luận các nghị quyết của Đảng. Các cấp ủy viên được bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Đảng, tổ chức thi Bí thư chi bộ giỏi; thông báo thời sự thông tin kịp thời mỗi quý 1 lần với 420 người nghe.

Thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 7/11/2006 của Bộ Chính trị *“Về tổ chức cuộc vận động Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”*, ngày 21/4/2007, Đảng ủy phường Hương Sơn quyết định thành lập Ban Chỉ đạo cuộc vận động *“Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” của phường* gồm 5 đồng chí, đồng chí Bí thư Đảng ủy làm Trưởng ban. Ngay sau khi thành lập, ban chỉ đạo triển khai tổ chức 8 lớp *“Học tập tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”* cho cán bộ, đảng viên, cho Hội Cựu chiến binh, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội cựu Thanh niên xung phong, Đoàn Thanh niên, Trường Trung học cơ sở Hương Sơn với 2.450 lượt người tham dự. Trong 5 năm (2005 - 2010), cán bộ, đảng viên và nhân dân trong phường thực sự tin tưởng vào đường lối đổi mới của Đảng, thiết thực học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, đặc biệt trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham ô, tham gia xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh.

Thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư ngày 30/3/2007 *về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ*, các chi bộ đã có đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt theo nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao tinh thần phê bình và tự phê bình, tăng cường sự đoàn kết thống nhất trong đảng. Việc tổ chức sắp xếp mô hình chi bộ Đảng gắn với tổ dân phố và các đoàn thể đã hình thành, hệ thống chính trị hoạt động có hiệu quả và thực sự là cầu nối giữa

Đảng với nhân dân, tạo ra một sức mạnh tổng hợp. Các đồng chí trong chi ủy, cán bộ, đảng viên là những người có kinh nghiệm công tác, quan hệ mật thiết với nhân dân, đóng góp nhiều ý kiến cho việc hoàn thành các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội ở địa phương. Hội thi Bí thư giỏi cấp phường được tổ chức, thu hút sự tham gia của các chi bộ tổ dân phố. Tại Hội thi Bí thư Chi bộ giỏi thành phố, đội thi của phường Hương Sơn đạt giải Ba.

Trong 5 năm (2005 - 2010), Đảng bộ kết nạp được 31 quần chúng ưu tú vào Đảng (vượt 55% so với chỉ tiêu Đại hội đề ra). Một số chi bộ làm tốt công tác phát triển đảng là: chi bộ cơ quan phường, chi bộ 4, 8, 29, 35A, 39, 42, 50.

Việc đánh giá chất lượng tổ chức đảng và phân loại đảng viên trong nhiệm kỳ được Đảng ủy quan tâm chỉ đạo sát sao và thực hiện dân chủ trong Đảng. Trong 5 năm (2005 - 2010), Đảng bộ phường được Thành ủy công nhận là Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, có 1 năm được khen thưởng đạt Đảng bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu, 3 năm được khen thưởng về công tác tuyên giáo, dân vận, tổ chức, đồng thời được khen thưởng về lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương (khóa IX) và 3 năm thực hiện xuất sắc cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”. Bình quân hằng năm có 80% chi bộ đạt chi bộ trong sạch vững mạnh, không có chi bộ yếu kém, có 15% đảng viên đạt đảng viên xuất sắc, có 85% đảng viên đạt đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Hằng năm, công tác bồi dưỡng và đào tạo cán bộ được quan tâm. Trong 5 năm (2005 - 2010), 42 bí thư chi bộ, 37 tổ trưởng dân phố và 5 ban chấp hành đoàn thể được cử tham gia học tập nghiệp vụ công tác đảng tại thành phố. Đội ngũ ban chấp hành của 42 chi

bộ được hai lần củng cố kiện toàn, cán bộ tổ dân phố được sắp xếp đủ số lượng và đảm bảo chất lượng nên hiệu quả công tác được nâng lên rõ rệt. Trong 5 năm (2005 - 2010), Đảng ủy cử 46 cấp ủy viên và bí thư chi bộ đi học lớp bồi dưỡng, 4 cán bộ chủ chốt đi học chương trình bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước; 79 tổ trưởng và Bí thư chi bộ học lớp bồi dưỡng kiến thức an ninh quốc phòng, 75 cán bộ đoàn thể học lớp bồi dưỡng tại Trung tâm bồi dưỡng chính trị thành phố và trường chính trị tỉnh; 3 cán bộ học lớp quân sự tại trường Quân sự tỉnh; 5 cán bộ đi học chuyên môn nghiệp vụ hệ đại học, 2 cán bộ đi học trung cấp lý luận chính trị.

Cấp ủy và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đặc biệt coi trọng công tác kiểm tra của Đảng. Thực hiện Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam, quy chế của Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường đã xây dựng quy chế hoạt động, kế hoạch hoạt động cho từng quý, với quan điểm tăng cường công tác kiểm tra giám sát gắn chặt với công tác tư tưởng, công tác tổ chức, đổi mới công tác lãnh đạo của Đảng. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục từ trong Đảng đến toàn xã hội, để mọi tổ chức nhận thức được công tác kiểm tra giám sát là công việc thường xuyên của Đảng. Trong nhiệm kỳ Đảng ủy xử lý thi hành 1 đảng viên vi phạm tư cách và kiểm tra nhắc nhở 7 đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ và một số chi bộ sinh hoạt chưa đều, phát ngôn của một vài đảng viên chưa mang tính chất xây dựng. Ngoài ra, kiểm tra tài chính của các chi bộ và Đảng bộ được Ủy ban Kiểm tra duy trì thường xuyên hằng quý, hằng năm.

Đảng ủy tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 12/3/2003 về *phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ,*

văn minh, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác vận động quần chúng, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong công tác dân vận của cấp ủy và chính quyền từ địa phương đến tổ dân phố.

Trong công tác xây dựng chính quyền, Đảng ủy phường chú trọng lãnh đạo nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân; tăng cường việc giám sát, kiểm tra của nhân dân đối với các hoạt động của chính quyền cơ sở; đẩy mạnh và nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ phẩm chất và năng lực thực thi nhiệm vụ; kết hợp cuộc vận động thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở với cuộc vận động toàn dân xây dựng đời sống văn hóa, xây dựng hệ thống chính trị của Đảng bộ phường trong sạch, vững mạnh.

Trong 5 năm (2005 - 2010), công tác dân vận của Đảng bộ đã đi vào nền nếp và có hiệu quả. Đảng bộ phường triển khai thực hiện Đề án số 01/ĐA-TU ngày 15/11/2006 của Thành ủy Thái Nguyên về “*Nâng cao hiệu quả công tác dân vận của hệ thống chính trị giai đoạn 2006 - 2010*”; Đề án số 02/ĐA-TU ngày 15/10/2006 của Thành ủy về “*Xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh*”; vận động nhân dân làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh “*Về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham ô, xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh*” được đồng đảng quân chúng nhân dân ủng hộ; vận động nhân dân đóng góp tiền của, công sức xây dựng Đài Tổ quốc ghi công, xây dựng nhà văn hóa của các tổ dân phố, làm đường giao thông bê tông tổ, liên tổ dân phố đạt hiệu quả cao; vận động toàn dân chấp hành tốt các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.

Trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, thực hiện Nghị quyết của Đảng bộ về xây dựng mô hình chi bộ gắn với tổ dân phố để tăng cường

sự lãnh đạo của Đảng và phát huy dân chủ của nhân dân “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”, Đảng ủy Phường đã chỉ đạo thường xuyên kiện toàn lãnh đạo tổ dân phố. Kết quả, có 37/37 tổ trưởng được bầu là những cán bộ có năng lực, phẩm chất, là cầu nối giữa nhân dân với chính quyền địa phương, được nhân dân tin tưởng.

Hội đồng nhân dân hoạt động đúng chức năng và có trách nhiệm cao trước nhân dân, tính đến cuối năm 2009 đã tổ chức 13 kì họp định kì và 1 kì họp bất thường có chất lượng. Lãnh đạo Ủy ban nhân dân có 3 đồng chí, trong đó 1 đồng chí thành phố tăng cường, 2 đồng chí là người địa phương có trình độ chuyên môn, có năng lực công tác và phẩm chất đạo đức hoàn thành tốt nhiệm vụ, đã chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính, giải quyết công việc khoa học, đúng theo quy định của pháp luật, thuận lợi cho người dân.

Trong 5 năm (2005 - 2010), phường Hương Sơn đều được thành phố công nhận là đơn vị tiên tiến xuất sắc; ngày 15/6/2010, Chủ tịch nước đã tặng Huân chương Lao động Hạng Ba cho nhân dân và cán bộ phường Hương Sơn.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên đã tổ chức, động viên nhân dân tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, phát huy truyền thống đoàn kết dân tộc, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền cùng nhà nước chăm lo lợi ích chính đáng của nhân dân. Động viên nhân dân phát huy quyền làm chủ, nghiêm chỉnh chấp hành hiến pháp và pháp luật, giám sát các hoạt động của cơ quan phường, đại biểu dân cử và cán bộ viên chức theo Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Mỗi tổ dân phố đã hình thành Ban công tác mặt trận gồm các chi hội đoàn thể dưới sự lãnh đạo của cấp ủy chi bộ. Mặt trận Tổ quốc đã phát huy vai trò trong

cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”.

Hội Phụ nữ tổ chức và thực hiện tốt phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”, duy trì thường xuyên mô hình chi hội phụ nữ tự quản, góp phần xây dựng khu dân cư vững mạnh.

Hội Cựu chiến binh giữ vững và phát huy phẩm chất, truyền thống Bộ đội Cụ Hồ, tích cực tham gia phong trào toàn dân giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội có hiệu quả, gương mẫu xây dựng gia đình “Cựu chiến binh văn hóa”; hội viên “Cựu chiến binh gương mẫu”.

Hội Nông dân tiếp tục củng cố tổ chức, duy trì tốt các hoạt động tương trợ, giúp nhau sản xuất, chăn nuôi giỏi, giảm hộ nghèo, phấn đấu vươn lên làm giàu. Năm 2010, Hội viên của Hội đã tham gia cuộc thi tìm hiểu Hội Nông dân Việt Nam 80 năm xây dựng và trưởng thành do Trung ương hội phát động với 31 bài của các chi hội; tham gia cuộc thi *Tiếng hát đồng quê* do Thành hội tổ chức đạt 3 giải nhất đơn ca và tốp ca, 1 giải toàn đoàn đạt thành tích cao. Để hoạt động thiết thực, hiệu quả, các đồng chí chi hội trưởng được Hội cử đi tập huấn nghiệp vụ do Thành hội tổ chức. Hội Nông dân phường đã làm tốt công tác tuyên truyền, vận động thu hút đông đảo hội viên tham gia.

Hội Người cao tuổi phường đã phát huy vai trò “tuổi cao gương sáng” để con cháu noi theo. Hội có thêm nhiều hội viên mới, với trên 1.000 hội viên sinh hoạt ở 12 câu lạc bộ. Hằng năm vào dịp đầu xuân, hội đều tổ chức mừng thọ cho hội viên. Các hội viên tuổi 90 được tặng áo lụa, tổ chức khám sức khỏe và tư vấn về sức

khỏe miễn phí. Ngoài ra, Hội người cao tuổi tổ chức thăm hỏi hội viên lúc ốm đau, tặng áo ấm cho hội viên nghèo, cô đơn, tàn tật hoặc trợ cấp gạo, tiền đối với hội viên cao tuổi nghèo và diện chính sách vào dịp Tết Nguyên đán hằng năm; quan tâm chăm lo tổ chức tang lễ chu đáo và có trách nhiệm đối với những hội viên qua đời. Thông qua phong trào thi đua *“Tuổi cao gương sáng hiến kế, hiến công vì quê hương đất nước”*, Hội Người cao tuổi đã tạo được động lực phát triển toàn diện công tác của hội.

Trong những năm 2005 - 2010, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đều được thành phố khen thưởng.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đạt được, trong quá trình lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị, Đảng ủy phường Hương Sơn còn một số hạn chế: Chưa quan tâm đúng mức, thường xuyên đến công tác vệ sinh môi trường nên việc đổ rác, đổ nước, buôn bán lấn chiếm vỉa hè, lòng đường còn xảy ra. Chưa có những giải pháp kịp thời, phù hợp trong thực hiện tốt đề án của thành phố về phát triển kinh tế như: trồng hoa, trồng rau sạch để thay thế cho cây lúa, ngô năng suất thấp. Chưa vận dụng tốt cơ chế thu hút các nhà kinh doanh, đầu tư lớn và phát triển kinh tế tại địa phương. Công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình chưa được một bộ phận chị em phụ nữ thực hiện triệt để nên hằng năm vẫn còn có người sinh con thứ 3. Hoạt động của các ban bảo vệ dân phố được hình thành, song chưa hoạt động thường xuyên, nề nếp. Tham gia sinh hoạt, học tập và thực hiện các nghị quyết của Đảng, có đảng viên, có chi bộ tổ chức thực hiện chưa đạt kết quả theo kế hoạch. Công tác đào

tạo, bồi dưỡng cán bộ trẻ chưa chủ động, nên nguồn cán bộ của địa phương còn yếu và còn thiếu...

Mặc dù còn một số hạn chế, song kết quả đạt được là cơ bản, tạo tiền đề để Đảng bộ và nhân dân Hương Sơn bước vào thời kì mới, thời kì đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

IV. Lãnh đạo phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, ổn định về chính trị, giàu về kinh tế, đẹp về văn hoá, mạnh về quốc phòng - an ninh (2010 - 2015)

Bước vào thập kỉ thứ hai, thế kỉ XXI, Hương Sơn có thuận lợi cơ bản là những thành tựu đạt được qua hơn 20 năm đổi mới, đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ về chuyên môn nghiệp vụ, trình độ lãnh đạo, quản lý ngày càng được nâng cao. Bên cạnh đó, đại bộ phận nhân dân trong phường thực hiện tốt đường lối chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước; luôn đoàn kết tích cực đổi mới trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ. Song, phường Hương Sơn cũng gặp không ít khó khăn, thách thức: Khủng hoảng kinh tế tài chính toàn cầu; thời tiết; thiên tai diễn biến phức tạp làm ảnh hưởng đến thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ; Chuyển đổi cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp - dịch vụ chậm; tệ nạn xã hội còn diễn biến phức tạp.

Thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 4/8/2009 của Bộ Chính trị Trung ương Đảng khoá X, các văn bản hướng dẫn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thành ủy Thái Nguyên về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng, từ ngày 21 đến ngày 22/6/2010, Đại hội đại biểu Đảng bộ phường lần

thứ XI, nhiệm kỳ 2010 - 2015 được tổ chức với sự tham gia của 155 đại biểu. Đại hội đề ra mục tiêu tổng quát: *Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của toàn Đảng bộ, tiếp tục đổi mới quản lý điều hành của chính quyền, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, giữ vững và ổn định về chính trị, phát triển giàu về kinh tế, đẹp về văn hóa, mạnh về quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị phường Hương Sơn vững mạnh toàn diện.*

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 15 đồng chí. Tại phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành đã bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 5 đồng chí⁽¹⁾. Đồng chí Nguyễn Doãn Dũng được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Ngô Quang Diễn được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy.

Với tinh thần đoàn kết, dân chủ, đổi mới, Đảng bộ và nhân dân Hương Sơn vượt qua mọi khó khăn, thực hiện những mục tiêu do Đại hội XI của Đảng bộ phường đề ra và đạt được nhiều thành tựu quan trọng.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ XI, phường Hương Sơn đã 5 năm liên tục đạt danh hiệu Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Năm 2013, Ủy ban nhân dân phường Hương Sơn đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên tặng Bằng khen vì đã đạt thành tích xuất sắc trong công tác năm 2012 và 2013; và tặng Cờ thi đua xuất sắc trong phong trào thi đua thực hiện Cải cách hành chính. Năm 2014, Ủy ban nhân dân phường Hương Sơn

(¹). Ban Thường vụ Đảng ủy phường Hương Sơn gồm 5 đồng chí: Nguyễn Doãn Dũng, Ngô Quang Diễn, Trương Văn Quý, Nguyễn Văn Hùng, Hoàng Minh Tân.

vinh dự được nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ về *thành tích trong công tác từ năm 2011 đến năm 2013*⁽¹⁾.

Trong lĩnh vực kinh tế, chủ trương của Đảng ủy phường là chuyển dịch cơ cấu theo hướng phát triển thương mại dịch vụ, tạo điều kiện thuận lợi và khuyến khích các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh trên địa bàn tham gia các hoạt động thương mại dịch vụ, sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp; tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, có cơ chế thu hút, huy động mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển. Từ năm 2010 đến 2015, giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp của phường ngày một tăng. Năm 2010, trên địa bàn phường có 11 doanh nghiệp sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, đến năm 2015 tăng lên 13 doanh nghiệp. Mặc dù suy thoái kinh tế ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, song với sự nỗ lực của các doanh nghiệp, giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp thực hiện hằng năm đều tăng so với kế hoạch, từ 15,2 tỷ đồng (năm 2010) lên 50,1 tỷ đồng (năm 2014). Năm 2015, cơ cấu kinh tế của Hương Sơn chuyển dịch mạnh mẽ: Dịch vụ, thương mại chiếm 65%; công nghiệp, xây dựng cơ bản chiếm 25%; nông nghiệp chỉ còn 10%.

Các hoạt động kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn ngày càng được mở rộng, đa dạng và phong phú hơn; chất lượng phục vụ từng bước được nâng cao, góp phần đưa dịch vụ trở thành mũi nhọn chiếm tỉ trọng cao trong cơ cấu kinh tế của địa phương; đưa số hộ kinh doanh tăng từ 252 hộ (năm 2010) lên 348 hộ (năm 2014) (tăng

(¹). Quyết định số 742/QĐ-TTg ngày 21 tháng 5 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen nhân dân và cán bộ phường Hương Sơn *Đã có thành tích trong công tác từ năm 2011 đến năm 2013, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.*

38,1%); 24 doanh nghiệp (năm 2010) lên 32 doanh nghiệp (năm 2014) hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn phường. Năm 2014, tỉ trọng của ngành thương mại tăng 16,7% so với năm 2010.

Về sản xuất nông nghiệp, Đảng ủy phường tiếp tục chỉ đạo phát triển nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị an toàn và bảo vệ môi trường, chuyển đổi mô hình sản xuất, chuyển dần diện tích đất trồng lúa năng suất thấp sang trồng các loại cây có giá trị kinh tế cao hơn; áp dụng các biện pháp thâm canh, từng bước áp dụng các loại giống lúa, cây trồng năng suất chất lượng cao như trồng hoa, cây cảnh, rau sạch... Chăn nuôi được khuyến khích phát triển theo mô hình trang trại, bảo đảm tốt vệ sinh môi trường và phòng chống dịch bệnh. Kết quả, sản lượng lương thực có hạt hằng năm đều đạt và vượt kế hoạch đề ra. Giá trị sản phẩm trên 1ha đất nông nghiệp đạt 87 triệu đồng/năm, vượt 37 triệu đồng so với mục tiêu Đại hội.

Thu, chi ngân sách của phường Hương Sơn trong giai đoạn 2010 - 2015 luôn đảm bảo đúng theo quy định của Luật Ngân sách và kế hoạch được phân giao hằng năm của thành phố. Thu ngân sách hằng năm đều đạt và vượt kế hoạch được giao. Năm 2010, thu ngân sách đạt 2,628 tỷ (kế hoạch 2,416 tỷ), đạt 108,8% vượt 8,8% so với mục tiêu Đại hội. Năm 2014, thu ngân sách là 4,42 tỷ (kế hoạch 4,286 tỷ), đạt 103,13%, vượt 3,13% so với mục tiêu Đại hội. Chi ngân sách luôn đảm bảo tốt cho các hoạt động chi thường xuyên và phục vụ công tác phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng và các nhiệm vụ khác của địa phương.

Công tác xây dựng cơ bản, bồi thường giải phóng mặt bằng, quản lý đất đai, trật tự xây dựng, mỹ quan đô thị, vệ sinh môi trường có nhiều tiến bộ.

Năm 2012, phường Hương Sơn được thành phố đầu tư xây dựng 6 phòng học (2 tầng) cho Trường Mầm non Liên Cơ với giá trị trên 2,5 tỷ đồng. Năm 2013, thành phố đầu tư xây dựng Trạm y tế phường với trị giá trên 2 tỷ đồng, góp phần tăng cường cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho nhân dân; 3 nhà văn hóa được xây dựng với tổng trị giá trên 550 triệu đồng do nhân dân đóng góp. Năm 2014, Ủy ban nhân dân phường cũng được đầu tư xây dựng 1 nhà làm việc 2 tầng với 6 phòng trị giá gần 3 tỷ đồng. Phường Hương Sơn đã huy động nhân dân trên địa bàn ủng hộ xây dựng các hạng mục phụ trợ của Trạm y tế phường với trị giá gần 300 triệu đồng. Xây dựng sân thể thao phường với trị giá trên 100 triệu đồng từ nguồn tiết kiệm chi ngân sách địa phương. Đến năm 2015, 100% tổ dân phố trên địa bàn phường xây dựng được nhà văn hóa.

Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng trên địa bàn phường luôn được quan tâm chỉ đạo; luôn có sự phối hợp chặt chẽ với các phòng ban chức năng của thành phố và chủ đầu tư để làm tốt công tác bồi thường giải phóng mặt bằng.

Công tác quản lý đất đai tiếp tục được quan tâm chỉ đạo chặt chẽ. Ủy ban nhân dân phường thường xuyên làm tốt công tác phổ biến pháp luật, giúp nhân dân hiểu rõ, từ đó nâng cao ý thức tự giác chấp hành Luật đất đai theo quy định, không lấn chiếm đất hoặc sử dụng đất sai mục đích; việc tiếp nhận và giải quyết các hồ sơ liên quan đến việc chuyển nhượng, tặng cho, thực hiện nghiêm túc theo

quy định “một cửa”; việc chuyển mục đích sử dụng đất, hướng dẫn làm hồ sơ đề nghị thành phố cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giải quyết tranh chấp đất đai... thực hiện đúng theo quy trình, về cơ bản không có hồ sơ tồn đọng. Trong 5 năm (2010 - 2015), có 345 hồ sơ được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và 24/24 nhà văn hóa của các tổ dân phố trong toàn phường; 355 hồ sơ được cấp phép xây dựng; 916 trường hợp chuyển quyền sử dụng đất (*chuyển nhượng, tặng cho*) được giải quyết; 82 đơn thư khiếu nại trong lĩnh vực đất đai được xử lí, không có đơn thư tồn đọng hay vượt cấp.

Công tác giáo dục và đào tạo tiếp tục nâng cao chất lượng, đặc biệt là chất lượng của đội ngũ giáo viên; tăng cường đổi mới giáo dục đào tạo, bảo đảm chất lượng giáo dục toàn diện, coi trọng giáo dục đạo đức, lý tưởng lối sống cho thanh thiếu niên. Công tác xã hội hóa giáo dục tiếp tục được đẩy mạnh. Đội ngũ giáo viên các cấp đạt chuẩn và trên chuẩn, đủ về số lượng, từng bước nâng cao chất lượng. 3/4 trường đạt chuẩn Quốc gia, chiếm 75% so với mục tiêu Đại hội.

Chất lượng khám chữa bệnh chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân luôn được Cấp ủy, chính quyền phường quan tâm chỉ đạo. Phường Hương Sơn luôn thực hiện tốt chương trình hành động quốc gia vì trẻ em và chiến lược dân số Việt Nam giai đoạn 2010 - 2020; các chương trình quốc gia về y tế được thực hiện có hiệu quả; công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm thực hiện tốt, trên địa bàn không có dịch bệnh xảy ra. Năm 2013, phường Hương Sơn đạt chuẩn quốc gia về y tế. Công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình, bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em đạt được những kết quả tốt,

góp phần xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc. Công tác vệ sinh phòng chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống HIV/AIDS được đẩy mạnh.

Công tác văn hóa, thông tin tuyên truyền có vai trò ngày càng quan trọng trong đời sống của nhân dân. Đảng bộ quan tâm lãnh đạo công tác thông tin tuyên truyền, đặc biệt trong những dịp kỷ niệm những ngày lễ lớn bằng nhiều hình thức như băng zôn, khẩu hiệu, panô... tuyên truyền. Phường Hương Sơn thường xuyên tham gia các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao do thành phố phát động; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về văn hóa trên địa bàn. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” có bước phát triển sâu rộng và hiệu quả. Số hộ đạt gia đình văn hóa tăng từ 2.852/3.108 đạt 91,7% (năm 2010) lên 2.937/3109 hộ đạt 94,5% (năm 2014). Tổ dân phố có nhà văn hóa tăng từ 29/37 (năm 2010) lên 37/37 (năm 2014). Số tổ đạt tổ văn hóa tăng từ 17 tổ, đạt 46% (năm 2010) lên 30/37 tổ, đạt 81,1% (năm 2014)⁽¹⁾. Những kết quả trên đã giúp nâng cao chất lượng phong trào thể dục thể thao, đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động văn hóa thể thao trên địa bàn phường Hương Sơn.

Đảng ủy phường Hương Sơn quan tâm chỉ đạo triển khai kịp thời đúng chế độ chính sách đối với người có công với cách mạng và các đối tượng chính sách khác, người có hoàn cảnh khó khăn. Duy trì và phát triển sâu rộng phong trào đền ơn đáp nghĩa. Hằng năm đều tổ chức thăm hỏi động viên và tặng quà cho các gia đình chính sách trong toàn phường nhân dịp Tết Nguyên đán và ngày Thương binh liệt sĩ. Trong 5 năm (2010 - 2015), Hương Sơn xây

(¹). Báo cáo số 02/BC-UBND, Báo cáo Tổng kết phong trào thi đua yêu nước và công tác khen thưởng phường Hương Sơn năm 2014, ngày 15/1/2015.

mới 5 nhà Đại đoàn kết và 9 nhà cho các hộ nghèo được sửa chữa với trị giá trên 1 tỷ đồng. Công tác xóa đói giảm nghèo được triển khai đồng bộ và hiệu quả. Số hộ nghèo giảm từ 1,83% (năm 2010) xuống còn 1,29% (năm 2014).

Đảng bộ, chính quyền địa phương luôn coi trọng sự kết hợp thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội với xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc, đề cao cảnh giác trước âm mưu “*diễn biến hoà bình*” của các thế lực thù địch. Đảng ủy chỉ đạo thực hiện tốt Nghị quyết số 28-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khoá XI) về “*Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới*”. Đảng ủy phường đã tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho đội ngũ cán bộ từ phường tới các tổ dân phố, tổ chức tốt các lực lượng của phường tham gia đợt Diễn tập chiến đấu trị an TA-14. Trong 5 năm (2010 - 2015), phường Hương Sơn luôn thực hiện tốt công tác tuyển quân với 41 công dân nhập ngũ (chỉ tiêu là 40), vượt 2,5% so với mục tiêu Đại hội.

Đối với “*Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*”, Đảng ủy ra Nghị quyết chuyên đề lãnh đạo chính quyền, Mặt trận và các ban ngành, đoàn thể phát động, động viên toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc; triển khai thực hiện về *tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới*. Trong 5 năm (2010 - 2015), tổng số vụ việc vi phạm là 706 vụ, trong đó, 10 vụ liên quan đến ma túy; 73 vụ va chạm giao thông; 41 vụ phạm pháp hình sự bị xử phạt trên 300 triệu đồng. Công tác cai nghiện và phòng chống ma túy, tệ nạn xã hội được thực hiện tương đối đồng bộ và có nhiều giải pháp thực hiện thường xuyên. Từ 2010 - 2015, đã lập hồ sơ đưa 108 đối tượng (kế hoạch là 106 đối tượng) nghiện ma túy vào cai tại tỉnh, thành phố,

trạm cai nghiện của phường và tại gia đình, đạt 101,8% kế hoạch, vượt 1,8% so với mục tiêu Đại hội; số người nghiện giảm từ 77 người (năm 2010), xuống còn 63 người (năm 2014). An ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn cơ bản được bảo đảm.

Công tác xây dựng Đảng - xây dựng hệ thống chính trị luôn được coi là nhiệm vụ then chốt.

Cùng với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, Đảng bộ phường đặc biệt coi trọng công tác xây dựng Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng, xây dựng Đảng vững mạnh trên cả ba mặt: chính trị, tư tưởng và tổ chức. Phương thức lãnh đạo của tổ chức Đảng được đổi mới. Ngay đầu nhiệm kỳ, Đảng bộ phường xây dựng Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ủy ban kiểm tra và Chương trình công tác toàn khóa (hàng năm có sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh) và tổ chức thực hiện nghiêm túc, đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của Đảng bộ đối với hệ thống chính trị của phường. Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo bảo đảm vững các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, có sự phân công trách nhiệm rõ ràng, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, phát huy tính tiên phong gương mẫu của người đảng viên.

Tháng 12/2011, đồng chí Nguyễn Doãn Dũng - thôi chức vụ Bí thư Đảng ủy và đảm nhận chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường; đồng chí Ngô Quang Diễn được Ban Chấp hành Đảng bộ bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Văn Hùng giữ chức vụ Phó Bí thư.

Đến tháng 6/2012, đồng chí Nguyễn Doãn Dũng - Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường chuyển công tác, nhận nhiệm vụ Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động thành phố, đồng chí Nguyễn Thị Thanh Hương - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy. Tháng 7/2012, tại kỳ họp bất thường của Hội đồng nhân dân phường nhiệm kỳ 2011-2016, đồng chí Nguyễn Thị Thanh Hương được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Hương Sơn

Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy xây dựng và ban hành 26 kế hoạch, 7 chương trình, Đảng chủ động thực hiện các nghị quyết, cơ bản phù hợp và sát với tình hình thực tiễn, huy động được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, phấn đấu thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể vững mạnh.

Xác định công tác giáo dục chính trị tư tưởng là nhiệm vụ then chốt, Đảng ủy đã chỉ đạo tổ chức học tập, quán triệt, triển khai thực hiện nghị quyết đại hội Đảng bộ các cấp; các Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương khóa X, XI, Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về *tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh* và Đề án số 09-ĐA/TU, ngày 26/9/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về tiếp tục đẩy mạnh việc *“Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”*; thực hiện Đề án số 04-ĐA/TU, ngày 8/7/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Thái Nguyên về *nâng cao hiệu quả triển khai học tập, quán triệt thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng bộ thành phố Thái Nguyên giai đoạn 2011 - 2015*.

Đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên giáo và báo cáo viên thường xuyên được kiện toàn và hoạt động có hiệu quả, được Thành ủy ghi nhận tập thể có thành tích xuất sắc trong hoạt động Báo cáo viên và được biểu dương khen thưởng năm 2014.

Công tác tổ chức xây dựng Đảng được cấp ủy Đảng tập trung chỉ đạo, bám sát nhiệm vụ trọng tâm, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên đáp ứng yêu cầu trong thời kì mới. Đảng ủy tập trung xây dựng khối đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ, trước hết là Ban Chấp hành trên cơ sở các nguyên tắc, Điều lệ Đảng. Quy chế làm việc của cấp ủy được thực hiện nghiêm túc. Nội dung, chất lượng sinh hoạt chi, Đảng bộ được nâng lên; tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt được coi trọng; dân chủ trong Đảng được phát huy. Công tác quản lý, giáo dục và rèn luyện đảng viên được quan tâm. Công tác đánh giá phân loại chất lượng chi bộ và đảng viên hằng năm được Đảng bộ lãnh đạo thực hiện nghiêm túc, đảm bảo đúng quy định. Kết quả, phân loại hằng năm các chi bộ trực thuộc Đảng bộ đạt trong sạch, vững mạnh bình quân đạt 86,2%. Số đảng viên đủ tư cách hoàn thành và hoàn thành tốt nhiệm vụ bình quân đạt 99,7%.

Công tác phát triển đảng được cấp ủy coi trọng cả về số lượng và chất lượng. Trong nhiệm kì Đảng bộ đã kết nạp được 30 đảng viên, đạt 100% chỉ tiêu Đại hội đề ra. Công tác nắm bắt tình hình chính trị nội bộ được thực hiện nghiêm túc theo Quy định số 57-QĐ/TW, ngày 3/5/2007 về một số vấn đề bảo vệ chính trị nội bộ Đảng của Bộ Chính trị.

Đảng ủy đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương và Đề án của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố về “Xây dựng tổ chức cơ sở Đảng trong sạch, vững

mạnh” và Đề án “Quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng và luân chuyển cán bộ giai đoạn 2011 - 2015”. Công tác quy hoạch cán bộ được triển khai thực hiện đúng quy định. Các khâu đánh giá, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí và thực hiện chính sách cán bộ được triển khai đồng bộ. Việc bố trí, giới thiệu ứng cử, bổ nhiệm cán bộ được thực hiện dân chủ công khai, đúng quy định. Cán bộ được đề bạt, bổ nhiệm đều đáp ứng được yêu cầu và nhiệm vụ được giao. Từ 2011 đến 2015, có 11 đồng chí được cử đi đào tạo, 89 lượt người được cử đi bồi dưỡng tại Trung tâm Bồi dưỡng chính trị thành phố về lý luận và nghiệp vụ.

Công tác kiểm tra, giám sát của Đảng được thực hiện nghiêm túc. Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Đảng ủy xây dựng Quy chế làm việc của cấp ủy và Ủy ban kiểm tra, tổ chức tốt các cuộc kiểm tra, giám sát theo chương trình của Đảng ủy phường. Nội dung các cuộc kiểm tra giám sát đã tập trung vào những vấn đề trọng tâm, nhạy cảm, phức tạp như: Quản lý đất đai, quản lý kinh tế tài chính, phòng chống tham nhũng; công tác xây dựng, ban hành và thực hiện Quy chế làm việc của cấp ủy. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy tổ chức 13 cuộc kiểm tra, giám sát với 43 lượt cấp ủy và 589 đảng viên. Kết quả công tác giải quyết đơn thư được quan tâm thực hiện, đảm bảo đúng tiến độ quy định; tiếp nhận 2 đơn thư tố cáo đối với đảng viên (có 1 đơn nặc danh), 1 đơn Ủy ban kiểm tra Đảng ủy phối hợp giải quyết xong, đến năm 2015, không có đơn tồn đọng. Kết quả kiểm tra, giám sát trong nhiệm kỳ không phát hiện tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật. Qua công tác kiểm tra đã nâng cao năng lực và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng; tăng cường đoàn kết thống nhất, giữ nghiêm kỷ

luật Đảng, pháp luật của Nhà nước, đẩy mạnh phòng chống tham nhũng, lãng phí và đưọc cán bộ, đảng viên đồng tình ủng hộ.

Công tác dân vận có nhiều chuyển biến rõ rệt. Phương thức lãnh đạo của cấp ủy Đảng đối với hệ thống chính trị về công tác dân vận tiếp tục có nhiều đổi mới. Đề án về công tác dân vận đưọc chỉ đạo, triển khai thực hiện đạt kết quả cao. Công tác dân vận của chính quyền đưọc đẩy mạnh, là khâu đột phá quan trọng. Sự phối hợp giữa chính quyền với các tổ chức làm công tác dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể gắn bó chặt chẽ hơn. Công tác tiếp dân, đối thoại với dân đưọc tăng cường. Những vướng mắc, khó khăn, phức tạp nảy sinh luôn đưọc cơ quan chức năng của phường giải quyết kịp thời, thấu đáo. Phong trào “Dân vận khéo” triển khai thực hiện đạt nhiều kết quả. Công tác dân vận đã phát huy đưọc sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, góp phần quan trọng thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; tăng cường mối quan hệ gắn bó giữa cấp ủy, chính quyền với nhân dân.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*”, Đảng bộ phường nghiêm túc triển khai công tác kiểm điểm tự phê bình và phê bình, lắng nghe ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên, nhân dân, qua đó Ban Thường vụ, cấp ủy, tổ chức đảng và các đảng viên nhận thức sâu sắc hơn, đầy đủ hơn ưu, khuyết điểm của mình, đồng thời phân tích rõ nguyên nhân của các khuyết điểm, đề ra phương hướng và các giải pháp sửa chữa, khắc phục, tạo ra đưọc một số chuyển biến tích cực, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo thực tiễn, đổi mới lề lối làm việc trong công tác xây dựng Đảng. Sau kiểm điểm

theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI), Ban Thường vụ Đảng ủy đã chỉ đạo tổ chức thực hiện một số nội dung theo Chỉ thị số 25-CT/TU, ngày 5/11/2012 của Ban Thường vụ Thành ủy về kiểm điểm tập thể, cá nhân các đồng chí lãnh đạo; chỉ đạo các chi bộ trực thuộc tập trung khắc phục những hạn chế, yếu kém góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng. Hằng năm, Đảng bộ phường được công nhận là đảng bộ trong sạch, vững mạnh, trong đó có 2 năm đạt trong sạch, vững mạnh tiêu biểu.

Hội đồng nhân dân phường có nhiều đổi mới về nội dung, phương thức hoạt động, góp phần nâng cao chất lượng các kì họp, hiệu quả hoạt động giám sát, khẳng định vai trò là cơ quan quyền lực Nhà nước cao nhất ở địa phương. Các chủ trương, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của Đại hội Đảng bộ phường lần thứ XI và các Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ phường đã được Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường cụ thể hóa bằng các chương trình, kế hoạch và triển khai có hiệu quả.

Đảng bộ thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, phát huy dân chủ, đề cao kỷ luật; đảm bảo, phát huy quyền và nghĩa vụ của công dân để khơi dậy mọi tiềm năng, tạo động lực xây dựng địa phương. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân luôn bám sát vào nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ triển khai thực hiện đạt hiệu quả.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thực sự là nòng cốt trong cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”. Mặt trận đã phát huy truyền thống đoàn kết toàn dân, trên cơ sở đó tăng cường sự nhất trí về chính trị và tinh thần trong nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, cùng nhà nước chăm lo, bảo vệ lợi ích chính đáng của nhân dân.

Hội Cựu chiến binh làm tốt công tác xây dựng, kiện toàn tổ chức hội, tích cực phát triển hội viên; tổ chức thành công Đại hội nhiệm kỳ 2012 - 2017; tích cực thực hiện phong trào “Cựu chiến binh gương mẫu”, phát huy bản chất, truyền thống Bộ đội Cụ Hồ, tuyên truyền vận động cán bộ, hội viên và nhân dân thực hiện Nghị quyết của Đảng, Hội đồng nhân dân, phối hợp với Ủy ban nhân dân phường thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị ở địa phương. Trong Hội đã có những điển hình làm kinh tế giỏi như đồng chí Nguyễn Văn Vinh (Chi hội Cựu chiến binh tổ 5), đồng chí Nguyễn Tiên Dũng (Chi hội Cựu chiến binh tổ 1).

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phường tập trung đẩy mạnh các hoạt động thu hút thanh niên tích cực thực hiện phong trào “4 đồng hành 5 xung kích”; thực hiện tốt công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi. Hằng năm, Đoàn tổ chức các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân, tổ chức gặp mặt các thế hệ Đoàn, đưa tiễn thanh niên lên đường nhập ngũ; phối hợp với Đoàn Thanh niên Bệnh viện Gang Thép tổ chức khám bệnh và cấp thuốc miễn phí cho các đồng chí là cựu chiến sĩ Điện Biên và cựu chiến sỹ

tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, cựu thanh niên xung phong; tiếp nhận học sinh về sinh hoạt hè và tổ chức các hoạt động hè tại địa phương.

Hội Phụ nữ thực hiện tốt công tác xây dựng hội, tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”. Hằng năm, Hội duy trì các nguồn vốn hỗ trợ phụ nữ giải quyết việc làm, tăng gia chăn nuôi, kinh doanh dịch vụ, phát triển kinh tế hộ gia đình, làm tốt công tác quản lý vốn vay. Đồng thời, Hội tổ chức thăm hỏi, động viên, hỗ trợ hội viên có hoàn cảnh khó khăn đặc biệt. Hội thường xuyên tuyên truyền kiến thức pháp luật cho hội viên xây dựng “*gia đình 4 chuẩn mực*”; “*gia đình 5 không, 3 sạch*”; phụ nữ tiết kiệm giúp nhau làm kinh tế. Vào các ngày 8/3, 20/10 hằng năm, Hội tổ chức gặp mặt, liên hoan văn nghệ, hái hoa dân chủ, thi nữ công gia chánh... và nhiều hoạt động phong phú khác, thu hút được đông đảo chị em phụ nữ tham gia. Hội phụ nữ phường triển khai tiếp tục thực hiện Nghị quyết liên tịch số 01/2002/NQLT ngày 8/5/2002 giữa Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và Bộ Công an về “*Quản lý, giáo dục con em trong gia đình không phạm tội và tệ nạn xã hội*”. Các câu lạc bộ hoạt động thường xuyên, hiệu quả, thu hút thêm được nhiều thành viên mới, trong đó có mô hình mới câu lạc bộ “*Dịch vụ gia đình*”. Tháng 5/2011, Đại hội đại biểu Hội Liên hiệp Phụ nữ phường Hương Sơn được tổ chức. Đồng chí Bùi Thị Bình được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Hội.

Hội Nông dân phường luôn làm tốt chức năng vận động nông dân đẩy mạnh sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, áp

dụng các tiến bộ kỹ thuật mới; tích cực tham gia phong trào xây dựng nông thôn mới và thực hiện tốt nhiệm vụ công tác hằng năm. Hội đã tổ chức thành công Đại hội, phối hợp với hợp tác xã tuyên truyền vận động nhân dân cấy hết diện tích canh tác, tiêm phòng dịch cho đàn gia súc, gia cầm. Hằng năm, Hội đã tổ chức được các lớp tập huấn chuyển giao khoa học, kỹ thuật về chăn nuôi, trồng trọt và phòng chống dịch bệnh với sự tham gia của các hội viên.

Hội Người cao tuổi thực hiện tốt phong trào *tuổi cao gương sáng*, thường xuyên thực hiện tốt ba mặt công tác của hội là: xây dựng tổ chức hội vững mạnh; chăm sóc người cao tuổi về vật chất và tinh thần, quan tâm đến các đối tượng nghèo, cô đơn, tàn tật và các hộ chính sách; phát huy tiềm năng vị thế người cao tuổi. Hằng năm tổ chức mừng thọ cho người cao tuổi, phối hợp với Trạm y tế tổ chức khám, tư vấn sức khỏe cho các cụ từ 75 tuổi trở lên; thăm hỏi hội viên từ 90 tuổi trở lên vào dịp lễ, tết. Hằng năm, Hội Nạn nhân chất độc da cam, Hội Thanh niên xung phong tổ chức Hội nghị học tập các chuyên đề “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”.

V. Lãnh đạo tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới, huy động mọi nguồn lực, xây dựng phường Hương Sơn vững mạnh toàn diện (2015 - 2020)

Thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 30/5/2014 của Bộ Chính trị về *đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng*, Kế hoạch số 80-KH/TU ngày 6/10/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về *Tổ chức đại hội đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2015 - 2020*, ngày 10/5/2015, Đại hội Đảng bộ phường Hương Sơn lần thứ XII, nhiệm kỳ 2015 - 2020

được tổ chức. Đại hội đề ra mục tiêu tổng quát: *Tăng cường xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân; tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới; giữ vững an ninh chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội; huy động mọi nguồn lực, xây dựng Phường Hương Sơn vững mạnh toàn diện.*

Đại hội đề ra nhiệm vụ trọng tâm: 1) Tập trung lãnh đạo đẩy mạnh phát triển kinh tế theo hướng nâng cao tỉ trọng thương mại, dịch vụ; phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; áp dụng khoa học kỹ thuật nâng cao giá trị trên 1ha đất nông nghiệp; 2) Tập trung thu hút mọi nguồn lực để đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng kết cấu hạ tầng, tăng cường quản lý nhà nước trên các lĩnh vực như quản lý đất đai, quản lý đô thị, vệ sinh môi trường; 3) Đẩy mạnh và thực hiện tốt công tác cải cách hành chính; xây dựng đội ngũ cán bộ công chức đủ trình độ, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; 4) Tăng cường quản lý trật tự xã hội, đẩy mạnh đấu tranh phòng chống tội phạm và tệ nạn ma túy, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng cơ quan văn hóa, tổ văn hóa, gia đình văn hóa; 5) Xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của toàn Đảng bộ.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ phường Hương Sơn khoá XII (nhiệm kì 2015 - 2020) gồm 15 đồng chí. Tại phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành đã bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 5 đồng chí⁽¹⁾.

(1). Ban Thường vụ Đảng ủy phường Hương Sơn khoá XII (nhiệm kì 2015 - 2020) gồm 5 đồng chí: Ngô Quang Diễn, Nguyễn Thị Thanh Hương, Nguyễn Văn Hùng, Trần Tiến Dũng, Vũ Tân Thành.

Đồng chí Ngô Quang Diễn được bầu giữ chức vụ Bí thư; đồng chí Nguyễn Văn Hùng, đồng chí Nguyễn Thị Thanh Hương giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy.

Phát huy tiềm năng, thế mạnh, khắc phục khó khăn, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Hương Sơn quyết tâm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Hương Sơn lần thứ XII.

Tỉ trọng các ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ - thương mại tính đến cuối nhiệm kỳ chiếm 91%; ngành nông nghiệp còn 9%.

Năm 2015 số hộ hoạt động kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn là 348 hộ, đến năm 2019 tăng lên 430 hộ, tăng 82 hộ (23,6%). Giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp năm sau luôn cao hơn năm trước, tăng từ 44 tỷ đồng (năm 2015) lên 58,8 tỷ đồng (năm 2019). Từ 2015 đến 2020, giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp là 235,24 tỷ đồng/kế hoạch 215 tỷ đồng, đạt 109,4%⁽¹⁾.

Nông nghiệp tiếp tục chuyển dịch theo hướng phát triển nông nghiệp an toàn và bảo vệ môi trường. Diện tích đất trồng lúa năng suất thấp được chuyển sang trồng các loại cây có giá trị kinh tế cao hơn; áp dụng các biện pháp thâm canh, từng bước áp dụng các loại giống lúa, cây trồng năng suất chất lượng cao như trồng hoa, cây cảnh, rau sạch... Khuyến khích phát triển chăn nuôi theo mô hình trang trại song bảo đảm tốt vệ sinh môi trường và phòng chống

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Hương Sơn, Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ phường Hương Sơn khóa XI tại Đại hội Đảng bộ phường Hương Sơn lần thứ XII (2015 - 2020), tháng 5/2015, tr.4.

dịch bệnh. Sản lượng lương thực có hạt hằng năm đều đạt và vượt kế hoạch đề ra. Giá trị sản phẩm trên 1ha đất nông nghiệp đạt 124 triệu đồng/năm (vượt 14 triệu đồng so với mục tiêu Nghị quyết).

Công tác thu, chi ngân sách được quan tâm chỉ đạo, tích cực khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn thu. Ngân sách được thực hiện theo quy định, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Thu ngân sách Nhà nước thực hiện 24,83 tỷ đồng/ kế hoạch 22,94 tỷ đồng, đạt 108,2% (vượt 8,2% so với mục tiêu Nghị quyết). Chi thực hiện theo Luật Ngân sách, đảm bảo tốt cho các hoạt động chi thường xuyên và phục vụ công tác phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng và các nhiệm vụ khác của địa phương.

Công tác xây dựng kết cấu hạ tầng tiếp tục được Đảng bộ phường tập trung chỉ đạo, đạt nhiều kết quả. Năm 2015, thực hiện kiên cố hóa 800m kênh mương tổ 49 và tổ 50. Năm 2016 được tỉnh, thành phố quan tâm đầu tư, phường đã triển khai cải tạo, nâng cấp đường Gang Thép với tổng kinh phí trên 13 tỷ đồng; xây dựng công trình lớp học 2 tầng gồm 6 phòng học tại Trường Trung học cơ sở Hương Sơn với trị giá gần 4 tỷ đồng. Năm 2018, thành phố đầu tư cải tạo, nâng cấp đường Hương Sơn với trị giá trên 14 tỷ đồng; xây dựng Trung tâm thể thao trị giá trên 3 tỷ đồng; xây dựng công trình lớp học 3 tầng gồm 9 phòng học Trường Tiểu học Hương Sơn trị giá trên 5 tỷ đồng; vận động nhân dân các tổ dân phố trên địa bàn ủng hộ với số tiền trên 300 triệu đồng để hỗ trợ cho các hộ sản xuất nông nghiệp hiến đất trồng lúa, trồng màu trong phạm vi giải phóng mặt bằng mở rộng đường Hương Sơn. Năm 2019 thực hiện cải tạo nâng cấp đường vào Trường Tiểu học Hương Sơn với trị giá 8 tỷ đồng; kiên cố hóa 568 m kênh mương tổ 14, tổ 16 và cải tạo, nâng cấp đường điện dẫn vào trạm bơm Trại

Nửa trị giá gần 800 triệu đồng; kêu gọi đầu tư xây dựng Trường Mầm non Quốc tế Việt Anh trên địa bàn tổ 1 phường Hương Sơn⁽¹⁾.

Công tác giáo dục, đào tạo của phường tiếp tục được đổi mới. Cơ sở vật chất, trang thiết bị và nguồn kinh phí đầu tư cho giáo dục, đào tạo được tăng cường. Duy trì phổ cập giáo dục mẫu giáo 5 tuổi, Tiểu học, Trung học cơ sở. Tỷ lệ lên lớp hằng năm đạt 98%, tỷ lệ tốt nghiệp đạt 100%. Công tác xã hội hóa giáo dục tiếp tục được đẩy mạnh. Đội ngũ giáo viên các cấp đạt chuẩn và trên chuẩn, đủ về số lượng, từng bước nâng cao chất lượng. Các nhà trường trong phường giữ vững danh hiệu trường đạt Chuẩn quốc gia.

Các hoạt động văn hóa, thông tin, tuyên truyền luôn bám sát nhiệm vụ chính trị, có nhiều đổi mới về nội dung, hình thức góp phần đưa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước vào cuộc sống, nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân.

Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa gắn với xây dựng nếp sống văn minh đô thị được đẩy mạnh. Nhiều phong trào, hoạt động được triển khai đạt kết quả tốt; những nét đẹp văn hóa truyền thống trong gia đình và cộng đồng dân cư được kế thừa, phát huy. Nếp sống văn hóa, văn minh đô thị, nhất là trong việc cưới, việc tang có nhiều tiến bộ. Các chỉ tiêu về cơ quan, tổ dân phố đạt chuẩn văn hóa đều đạt và vượt kế hoạch thành phố giao. Số hộ đạt gia đình văn hóa năm 2015 là 2.937 hộ (94,35%) đến năm 2019 tăng lên là 3.093 hộ (94,44%). Số tổ đạt tổ văn hóa năm 2015

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Hương Sơn, Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ phường Hương Sơn khoá XI tại Đại hội Đảng bộ phường Hương Sơn lần thứ XII (2015 - 2020), tháng 5/2015, tr.5.

là 30 tổ (81,08%); đến năm 2019 là 16/16 tổ (100%), 100% tổ dân phố có nhà văn hóa.

Việc khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân được quan tâm. Các chương trình quốc gia về y tế được thực hiện có hiệu quả, công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm thực hiện tốt, trên địa bàn phường không có dịch bệnh xảy ra. Công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình, bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em đã đạt được những kết quả tốt, góp phần xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc. Trong những năm từ 2015 đến 2020, ở phường Hương Sơn, đã giảm tỉ suất sinh thô bình quân xuống còn 0,1‰/năm, hạn chế tình trạng sinh con thứ 3.

Các chính sách được triển khai đầy đủ và kịp thời, đúng đối tượng như: người có công với cách mạng, đối tượng chính sách, người có hoàn cảnh khó khăn. Hằng năm, Đảng ủy, chính quyền địa phương đều tổ chức thăm hỏi, động viên và tặng quà cho các gia đình chính sách, thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ trong toàn phường nhân dịp Tết Nguyên đán và ngày Thương binh liệt sĩ. Công tác xóa đói giảm nghèo được triển khai đồng bộ và hiệu quả. Số hộ nghèo giảm từ 1,28% (năm 2015) xuống còn 1,0% (năm 2019). Trong 5 năm (2015 - 2019), 8 nhà được xây mới và 23 nhà được sửa chữa cho gia đình chính sách, người có công, hộ nghèo, cận nghèo với tổng giá trị trên 720 triệu đồng⁽¹⁾.

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Hương Sơn, Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ phường Hương Sơn khoá XI tại Đại hội Đảng bộ phường Hương Sơn lần thứ XII (2015 - 2020), tháng 5/2015, tr.7.

Tình hình hoạt động tôn giáo ở địa phương ổn định. Các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo tổ chức hoạt động đúng chương trình đã đăng ký, đúng nghi thức tôn giáo theo quy định.

Công tác quốc phòng, quân sự địa phương được Đảng ủy phường tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả. Hằng năm, Đảng ủy ban hành các nghị quyết chuyên đề nhằm chỉ đạo công tác quốc phòng an ninh tại địa phương. Giáo dục và bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng được Đảng ủy quan tâm thực hiện thường xuyên và đạt chất lượng tốt. Nhờ đó sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân được phát huy trong tổ chức thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; đấu tranh ngăn chặn các hoạt động chống phá của các thế lực thù địch; thực hiện tốt an ninh nội bộ, an ninh văn hóa, an ninh thông tin, xử lý kịp thời những vấn đề phức tạp, bức xúc. Kết quả, giáo dục chính trị tư tưởng, công tác huấn luyện dân quân đạt 587 đồng chí (kế hoạch là 634 đồng chí, đạt 92,6%), công tác tập huấn cán bộ đạt 50/50 đồng chí, đạt 100%; công tác tuyển quân trong 5 năm (2015 - 2019) đều thực hiện tốt, có 53 công dân nhập ngũ (kế hoạch là 51 người, đạt 104%).

Chế độ huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu được duy trì thường xuyên tại địa phương. Đợt Diễn tập chiến đấu phòng thủ DT-19 của phường tổ chức thành công, được thành phố đánh giá cao.

Công an phường thường xuyên duy trì chế độ trực, tuần tra, kiểm soát, quản lý tốt nhân khẩu, tạm trú, tạm vắng, đấu tranh phòng chống tội phạm, ổn định trật tự an toàn xã hội. Nhờ vậy, an ninh chính trị trên địa bàn phường luôn được giữ vững; trật tự an toàn xã hội cơ bản được đảm bảo và tăng cường. Tổng số vụ phạm pháp hình sự trong 5 năm (2016 - 2020) là 21 vụ; tai nạn giao

thông nghiêm trọng không xảy ra, 31 vụ va chạm giao thông là, 342 trường hợp bị xử phạt hành chính với số tiền trên 170 đồng.

Đảng ủy phường luôn quan tâm chỉ đạo sự điều hành của chính quyền đối với công tác phòng, chống ma túy, nòng cốt là lực lượng Công an phường. Trong những năm 2016 - 2020, 41 đối tượng nghiện ma túy đã được đưa vào cai tại tỉnh, thành phố và tại gia đình (kế hoạch là 21 đối tượng, đạt 186,4% so với kế hoạch), số người nghiện năm 2015 là 54 người đến năm 2019 còn 45 người, giảm 9 người, Trong đó 20 người có mặt trên địa bàn.

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân được Đảng ủy quan tâm chỉ đạo thực hiện nghiêm túc. Đảng ủy, chính quyền phường tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản của Đảng và Nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đồng thời, tổ chức nhiều cuộc tiếp xúc, đối thoại với nhân dân để lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, kịp thời giải đáp kiến nghị, phản ánh của nhân dân.; thường xuyên kiểm tra, rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo. Từ năm 2015 đến 2020, cấp ủy đảng, chính quyền đã tổ chức 5 hội nghị đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền với nhân dân. Các đồng chí Thường trực Đảng ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, lãnh đạo Ủy ban nhân dân thực hiện việc tiếp công dân theo quy định. Trong những năm 2015 - 2020, tiếp nhận 94 đơn, trong đó có 3 đơn tố cáo và 91 đơn đề nghị, kiến nghị của công dân, đã giải quyết 93 đơn, 1 đơn đang trong thời gian giải quyết.

Cùng với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, công tác xây dựng Đảng được Đảng bộ rất chú trọng, coi đó là nhiệm vụ hàng

đầu nhằm, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức. Ngay từ đầu nhiệm kì, Đảng bộ phường đã xây dựng Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ủy ban Kiểm tra; xây dựng Chương trình công tác toàn khóa; hằng năm có sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh và tổ chức thực hiện nghiêm túc, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng đối với hệ thống chính trị. Trong quá trình lãnh đạo, Đảng ủy luôn bảo đảm giữ vững các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, có sự phân công trách nhiệm rõ ràng, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên.

Trong 5 năm (2015 - 2019), Đảng ủy phường đã xây dựng và ban hành 28 kế hoạch, 8 chương trình hành động thực hiện các Nghị quyết, cơ bản phù hợp và sát với tình hình thực tiễn, huy động được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, lãnh đạo thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể vững mạnh.

Đảng ủy luôn xác định công tác giáo dục chính trị, tư tưởng là nhiệm vụ then chốt. Đảng ủy đã tập trung, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc công tác tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, trọng tâm là Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVII, Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc *“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*

gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Đảng ủy chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương và Đề án của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về “Xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh” và Đề án “Quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng và luân chuyển cán bộ giai đoạn 2016 - 2017”, thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh Ban Thường vụ Đảng ủy, lãnh đạo chủ chốt của Đảng bộ phường Hương Sơn nhiệm kỳ 2015 - 2020; Xây dựng quy hoạch cán bộ cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025, tỷ lệ đạt từ 1,7 - 2,0 lần; đảm bảo tiêu chuẩn, có cơ cấu 3 độ tuổi.

Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được Đảng ủy quan tâm chỉ đạo thực hiện nghiêm theo quy định. Các khâu đánh giá, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí và thực hiện chính sách cán bộ được triển khai đồng bộ. Việc bố trí, giới thiệu ứng cử, bổ nhiệm cán bộ được thực hiện dân chủ công khai, đúng quy định. Cán bộ được đề bạt, bổ nhiệm đều đáp ứng được yêu cầu và nhiệm vụ được giao. Số cán bộ được cử đi đào tạo bồi dưỡng trong nhiệm kỳ là 5 đồng chí chiếm 19,2% tổng số cán bộ đã đưa vào quy hoạch. Số cán bộ được cử đi bồi dưỡng tại Trung tâm Bồi dưỡng chính trị thành phố về lý luận và nghiệp vụ trong 5 năm (2015 - 2019) là 95 lượt cán bộ.

Tháng 12/2019, thực hiện sự chỉ đạo của Thành ủy Thái Nguyên, Đảng bộ phường Hương Sơn tiến hành kiện toàn chức danh Bí thư Đảng ủy. Theo đó, đồng chí Nguyễn Thị Thanh Hương - Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân được bầu giữ

chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Ngô Quang Diễn - Bí thư Đảng ủy, được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư.

Tháng 3/2020, tại kì họp bất thường của Hội đồng nhân dân phường Hương Sơn nhiệm kì 2016 - 2021 đã kiện toàn bầu đồng chí Nguyễn Thị Thanh Hương - Chủ tịch Ủy ban nhân dân, được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Ngô Quang Diễn - Chủ tịch Hội đồng nhân dân được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Hương Sơn.

Thực hiện Đề án số 09-ĐA/TU ngày 29/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới, sắp xếp bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả: Phường Hương Sơn đã thực hiện sắp xếp, sáp nhập 37 tổ dân phố thành 16 tổ dân phố, đồng thời giải thể 37 chi bộ tổ dân phố và thành lập 16 chi bộ tổ dân phố theo địa giới hành chính của tổ dân phố mới.

Công tác đánh giá phân loại chất lượng tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên hằng năm được Đảng bộ lãnh đạo thực hiện nghiêm túc, bảo đảm đúng quy định; Kết quả phân loại hằng năm, số chi bộ đạt danh hiệu trong sạch, vững mạnh (*hoàn thành tốt nhiệm vụ*) bình quân đạt 88%; số đảng viên đủ tư cách hoàn thành và hoàn thành tốt nhiệm vụ bình quân đạt 99,94%.

Công tác phát triển đảng viên mới được cấp ủy coi trọng cả về số lượng và chất lượng, trong nhiệm kì đã kết nạp được 25 đảng viên mới. Công tác nắm bắt tình hình chính trị nội bộ được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định số 57-QĐ/TW ngày 03/5/2007 của Bộ Chính trị về “*một số vấn đề bảo vệ chính trị nội bộ Đảng*”.

Công tác kiểm tra, giám sát được tăng cường và thực hiện có hiệu quả. Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Đảng ủy đã xây dựng Quy chế làm việc của cấp ủy và ủy ban kiểm tra, tổ chức tốt các cuộc kiểm tra, giám sát theo chương trình của Đảng; phân công đồng chí trong Ban Chấp hành phụ trách các lĩnh vực công tác, theo dõi, giám sát việc triển khai hướng dẫn thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, chương trình công tác toàn khóa và chương trình kiểm tra giám sát hằng năm. Trong những năm 2015 - 2020, cấp ủy tổ chức 19 cuộc kiểm tra, 12 cuộc giám sát với 56 lượt cấp ủy và 442 đảng viên, tiếp nhận 3 đơn kiến nghị, 2 đơn tố cáo đối với đảng viên. Đảng ủy thường đã chỉ đạo kiên quyết, không để đơn thư tồn đọng. Trong nhiệm kỳ không phát hiện tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên vi phạm phải xử lý kỷ luật.

Công tác dân vận được quan tâm và đạt kết quả tích cực, phát huy tốt vai trò tuyên truyền vận động nhân dân chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở được mở rộng, tạo đồng thuận trong nhân dân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh. Công tác dân tộc, tôn giáo được chú trọng. Việc phối hợp công tác dân vận giữa các ban ngành đoàn thể được chặt chẽ và hiệu quả. Phong trào thi đua dân vận khéo được triển khai hiệu quả. Tăng cường giám sát và phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân theo Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2003 của Bộ Chính trị.

Hội đồng nhân dân có nhiều đổi mới về nội dung, phương thức hoạt động, chất lượng hoạt động giám sát, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; phát huy được vai trò, hiệu quả hoạt động của cơ quan đại diện cho ý chí, nguyện vọng, quyền làm chủ của nhân dân và cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương. Các chủ trương, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của Đại hội Đảng bộ phường lần thứ XII và các nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ phường đã được Hội đồng nhân dân, cụ thể hóa thành các chương trình để triển khai thực hiện. Từ năm 2016 đến cuối năm 2019, Hội đồng nhân dân phường khóa IX đã tổ chức 12 kì họp (trong đó 9 kì họp thường kì và 3 kì họp bất thường), đã thông qua 50 nghị quyết. Tại các kì họp, Hội đồng nhân dân phường đã xem xét để quyết định các nội dung về phát triển kinh tế - xã hội, tổ chức cán bộ. Các nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường là cơ sở quan trọng để Ủy ban nhân dân phường triển khai có hiệu quả các chủ trương, nghị quyết của Đảng.

Hội đồng nhân dân phường phối hợp với Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường tổ chức 17 hội nghị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và đại biểu Hội đồng nhân dân phường tiếp xúc với cử tri trên địa bàn phường.

Công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân phường có nhiều đổi mới. Đội ngũ cán bộ, công chức cơ bản được chuẩn hóa, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Công tác theo dõi, kiểm tra việc tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân đạt kết quả tích cực, kịp thời giải quyết những vấn đề bức xúc mới phát sinh. Công tác phòng, chống tham nhũng, thực

hành tiết kiệm, chống lãng phí được tập trung chỉ đạo thực hiện công khai, minh bạch các hoạt động kinh tế - xã hội. Thực hiện việc sắp xếp, sáp nhập các tổ dân phố và phân loại tổ dân phố trên địa bàn phường, từ ngày 01/9/2019, phường có 16 tổ dân phố (giảm 21 tổ); 16 tổ dân phố đạt tổ loại 1.

Mặt trận Tổ quốc đã phát huy vai trò là trung tâm đoàn kết, tập hợp khối đại đoàn kết toàn dân, là nòng cốt trong cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*”, xây dựng “*Quỹ vì người nghèo*”. Làm tốt công tác giám sát và phản biện xã hội. Tổ chức thành công Đại hội Mặt trận Tổ quốc phường nhiệm kỳ 2019 - 2024.

Hội Cựu chiến binh tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho hội viên, đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tích cực thực hiện phong trào “*Cựu chiến binh gương mẫu*” phát huy phẩm chất, truyền thống *Bộ đội Cụ Hồ*. Từ năm 2015 - 2019, hội viên các Chi hội đã hiến 102 m² đất, hàng chục triệu đồng, hàng trăm công lao động để làm đường giao thông... trong dịp Đại hội Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, cán bộ, hội viên đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, hăng hái tham gia ý kiến tâm huyết và thực hiện tốt nhiệm vụ được giao góp phần vào thành công các sự kiện chính trị của địa phương, của đất nước. Nhiều năm liên tục Hội là đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Trong 2 ngày 24, 25/4/2017, Hội Cựu chiến binh phường Hương Sơn tổ chức thành công Đại hội lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2017 - 2022. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Hội gồm 21 đồng chí do đồng chí Lê Thành Dư giữ

chức vụ Chủ tịch, đồng chí Hoàng Ngọc Chí giữ chức vụ Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh phường Hương Sơn⁽¹⁾.

Hội Phụ nữ thực hiện tốt công tác xây dựng Hội, tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, phong trào *“Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”*; tuyên truyền kiến thức pháp luật cho hội viên xây dựng *“gia đình 4 chuẩn mực”*, *“gia đình 5 không 3 sạch”*, phụ nữ tiết kiệm giúp nhau làm kinh tế; thành lập các tổ tự quản tham gia giữ gìn vệ sinh môi trường. Trong 5 năm (2015 - 2019), Hội tổ chức thành công Đại hội nhiệm kỳ 2016 - 2021; tích cực tham gia xây dựng Đảng bộ, chính quyền trong sạch vững mạnh. Hằng năm Hội đều hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Hội Nông dân tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng phong trào nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững, thúc đẩy kinh tế nông nghiệp phát triển, đảm bảo quốc phòng, an ninh; tuyên truyền vận động hội viên chuyển đổi cơ cấu sản xuất sang cây trồng, vật nuôi phù hợp, có hiệu quả kinh tế cao. Hội tổ chức thành công Đại hội nhiệm kỳ 2016 - 2021. Trong 5 năm (2015 - 2019), Hội kết nạp được 50 hội viên, hằng năm đều đạt xuất sắc.

Đoàn Thanh niên tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống văn hóa cho đoàn viên, thanh thiếu niên, nhi đồng, đẩy mạnh các hoạt động thực hiện phong trào *“4 đồng hành, 5 xung kích”* khẳng định vai trò của Đoàn trong bảo vệ quyền và lợi

(¹). Tháng 8/2017, đồng chí Lê Thành Dư nhận nhiệm vụ mới, đồng chí Hoàng Ngọc Chí giữ chức vụ Chủ tịch, đồng chí Văn Tiến Trường giữ chức vụ Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh phường Hương Sơn.

ích hợp pháp chính đáng của thanh niên. Công tác phụ trách Đội Thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh và bảo vệ chăm sóc giáo dục thiếu niên, nhi đồng được Đoàn phường tổ chức thực hiện có hiệu quả; tích cực tham gia các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; bồi dưỡng, giới thiệu đoàn viên ưu tú để Đảng xem xét kết nạp. Năm 2018, Đoàn phường tổ chức thành công Đại hội Đoàn nhiệm kỳ 2018 - 2023. Với những kết quả đạt được, Đoàn phường luôn đạt danh hiệu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Từ năm 2015 đến năm 2020, phường Hương Sơn đều hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Năm 2018, nhân dân và cán bộ phường Hương Sơn được Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ đơn vị hoàn thành xuất sắc toàn diện nhiệm vụ công tác, dẫn đầu phong trào thi đua yêu nước của tỉnh Thái Nguyên; năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên tặng Cờ dẫn đầu khối thi đua; năm 2016, Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên tặng Cờ thưởng luân lưu đơn vị dẫn đầu khối thi đua, Cờ tuyên dương truyền thống dịp kỷ niệm 35 năm Ngày thành lập phường Hương Sơn và nhiều Giấy khen.

Trong những năm 2016 - 2020, tranh thủ thời cơ thuận lợi, vượt qua khó khăn thách thức, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc phường Hương Sơn đã nỗ lực phấn đấu đạt được những thành tựu quan trọng. Phường Hương Sơn tiếp tục có bước phát triển nhanh, bền vững và tương đối toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, tạo nhiều dấu ấn nổi bật. Hầu hết các chỉ tiêu chủ yếu đều đạt và vượt so với kế hoạch đề ra. Đảng bộ đã phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị; lấy nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng là then chốt, xây dựng văn hóa là nền tảng tinh thần của nhân dân.

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, ngày 4/5/2020, Đại hội Đảng bộ phường Hương Sơn lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 được tổ chức. Đại hội xác định mục tiêu tổng quát: *Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết, giữ vững quốc phòng, an ninh; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, xây dựng phường Hương Sơn phát triển bền vững.*

Đại hội đề ra phương hướng, các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2025. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ phường Hương Sơn khóa XIII (nhiệm kỳ 2020 - 2025) gồm 15 đồng chí. Trong phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 5 đồng chí⁽¹⁾. Đồng chí Nguyễn Thị Thanh Hương được bầu giữ chức vụ Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Hùng giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực, đồng chí Ngô Quang Diễn giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy.

Bước vào năm 2020, tình hình kinh tế - xã hội mặc dù chịu tác động của dịch Covid-19 nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, với quyết tâm của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận của quần chúng nhân dân, đồng hành của các doanh nghiệp, doanh nhân, phường Hương Sơn đã triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đề ra nhiều giải pháp kịp thời, thực hiện đúng quy định, cụ thể hóa các chỉ đạo của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố bằng các chương trình, kế hoạch.

(1). Ban Thường vụ Đảng ủy phường Hương Sơn khoá XIII (nhiệm kỳ 2020 - 2025) gồm 5 đồng chí: Nguyễn Thị Thanh Hương, Nguyễn Văn Hùng, Ngô Quang Diễn, Vũ Tân Thành, Nguyễn Trung Hoà.

Năm 2020 phường Hương Sơn đã hoàn thành toàn diện và vượt mức các chỉ tiêu về phát triển kinh tế - xã hội. Sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, nông nghiệp phát triển ổn định, công tác an sinh xã hội được triển khai tích cực nhất là việc chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho các gia đình chính sách, người có công, hộ nghèo... công tác thông tin văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được tổ chức rộng rãi với nhiều hình thức phong phú; công tác cải cách Hành chính, giải quyết đơn thư được triển khai tích cực, công tác trật tự xây dựng, mỹ quan đô thị đạt nhiều kết quả, hoàn thành tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, đời sống của nhân dân từng bước được nâng lên. Chỉ đạo thành công kế hoạch bầu cử tổ trưởng tổ dân phố nhiệm kỳ 2020 - 2022. 16/16 Tổ trưởng tổ dân phố đều là đảng viên.

Với những kết quả đạt được, tháng 3/2020, nhân dân và cán bộ phường Hương Sơn đã vinh dự được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì đã có *thành tích xuất sắc trong công tác từ năm 2014 đến năm 2018 góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc*⁽¹⁾; Đảng bộ Phường vinh dự là một trong 19 Đảng bộ trực thuộc Thành ủy Thái Nguyên đạt tiêu chuẩn “*Trong sạch vững mạnh tiêu biểu*” năm 2020; Ủy ban nhân dân Tỉnh tặng danh hiệu “*Tập thể lao động xuất sắc*”; Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong Phường đều đạt xuất sắc. Phường được công nhận đạt Phường loại I của thành phố. Ủy ban nhân dân thành phố công nhận 16/16 tổ dân phố phường Hương Sơn đạt Tổ Văn hóa (đạt 100%).

(¹). Quyết định số 1391/QĐ-CTN ngày 20/8/2019, Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam tặng Huân chương Lao động hạng Nhì nhân dân và cán bộ phường Hương Sơn *Đã có thành tích trong công tác từ năm 2014 đến năm 2018, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.*

Bên cạnh những kết quả đạt được, Đảng bộ phường trong quá trình lãnh đạo phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội còn bộc lộ một số hạn chế. Công tác giải quyết đơn thư vẫn còn tồn đọng. Công tác quản lí trật tự xây dựng, mỹ quan đô thị, vệ sinh môi trường còn có những hạn chế. Tình trạng sinh con thứ 3 vẫn diễn ra. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị có mặt còn hạn chế...

Thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, phường Hương Sơn đã có bước phát triển vượt bậc, ngày càng khẳng định vị thế là phường trung tâm phía nam của thành phố Thái Nguyên. Đó là tiền đề vững chắc để phường bước vào giai đoạn phát triển mới, tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, xây dựng phường Hương Sơn phát triển bền vững.

KẾT LUẬN

Hương Sơn là phường thuộc khu vực phía Nam thành phố Thái Nguyên, có truyền thống lịch sử, văn hóa lâu đời. Ngay từ khi ra đời và trong suốt chặng đường phát triển hơn nửa thế kỉ qua, tổ chức đảng ở phường Hương Sơn không ngừng trưởng thành về mọi mặt. Hơn 70 năm đi theo con đường cách mạng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng và dân tộc đã lựa chọn, từ một số đảng viên đầu tiên được kết nạp tại thôn An Ninh (nay là tổ 15 phường Hương Sơn) sau Cách mạng tháng tám, trải qua các giai đoạn đấu tranh cách mạng, đến nay đã phát triển thành một Đảng bộ lớn mạnh của thành phố Thái Nguyên với 21 chi bộ bao gồm: Chi bộ Công an, 4 chi bộ trường học và 16 chi bộ tổ dân phố với 846 đảng viên.

Từ thân phận những người dân nô lệ dưới ách thống trị của thực dân - phong kiến, Cách mạng tháng Tám thành công, nhân dân Hương Sơn đã trở thành những người làm chủ quê hương, làm chủ cuộc sống, làm chủ vận mệnh của mình.

Kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ kết thúc thắng lợi, đất nước thống nhất, Đảng bộ phường Hương Sơn lãnh đạo nhân dân nhanh chóng ổn định đời sống kinh tế - xã hội, hăng hái phấn đấu thi đua lao động sản xuất. Thực hiện đường lối đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Đảng, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Thành ủy Thái Nguyên, Đảng bộ phường Hương Sơn đã tập trung lãnh đạo các tầng lớp nhân dân tăng cường đoàn kết, khơi dậy, phát huy tiềm năng, thế mạnh, nỗ lực phấn đấu vươn lên và đạt được nhiều thành tựu quan trọng.

Hiện nay, Đảng bộ lãnh đạo nhân dân trong phường từng bước chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tập trung đầu tư cơ sở vật chất xây dựng đô thị văn minh, bước đầu đem lại hiệu quả: Kinh tế có bước tăng trưởng khá, đời sống nhân dân không ngừng được cải thiện, diện mạo đô thị có nhiều khởi sắc, công tác an ninh - quốc

phòng thường xuyên được tăng cường và thực hiện tốt, hệ thống chính trị ngày càng vững mạnh,

Nhìn lại chặng đường lịch sử hơn 70 năm xây dựng và phát triển, Đảng bộ phường Hương Sơn rút ra một số bài học kinh nghiệm chủ yếu:

Một là, luôn đặt niềm tin tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng; vận dụng sáng tạo đường lối của Đảng vào điều kiện cụ thể của địa phương

Những thắng lợi và thành tựu Đảng bộ và nhân dân phường Hương Sơn đã đạt được trong hơn 70 năm xây dựng và trưởng thành là minh chứng sinh động, khẳng định con đường cách mạng đúng đắn mà Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng và dân tộc đã lựa chọn. Sự lãnh đạo của Đảng với đường lối đúng đắn là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Là một tổ chức đảng cơ sở, qua mỗi thời kỳ lịch sử hoạt động của mình, Đảng bộ phường Hương Sơn luôn đặt niềm tin tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, trực tiếp là sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên và Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Thái Nguyên.

Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, Đảng bộ phường Hương Sơn luôn thực hiện nghiêm túc chủ trương, đường lối của Trung ương Đảng, của Tỉnh ủy Thái Nguyên, Thành ủy Thái Nguyên và vận dụng sáng tạo vào điều kiện thực tế của địa phương, từ đó xác định nhiệm vụ chính trị phù hợp với từng thời kỳ và tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả. Trong 2 cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, nhờ xác định rõ nhiệm vụ “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng”, Chi - Đảng bộ đã vận dụng và huy động được sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân, tạo nên những phong trào cách mạng sôi nổi, mạnh mẽ, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ giải phóng dân tộc, giải phóng quê hương. Trong công cuộc đổi mới, Đảng bộ xác định lấy nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội làm trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt, xây dựng văn hóa là nền tảng tinh

thần của xã hội, quốc phòng - an ninh là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên, từ đó tạo nên sự phát triển toàn diện, vững chắc, đảm bảo định hướng xã hội chủ nghĩa. Trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế hiện nay, Đảng bộ xác định phải phát huy nhân tố con người, huy động mọi nguồn lực tập trung phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Hương Sơn thành phường giàu về kinh tế, vững về chính trị, mạnh về quốc phòng, ổn định về xã hội.

Do làm tốt công tác xây dựng Đảng nên trong tất cả các thời kì, Đảng bộ Hương Sơn đã lãnh đạo nhân dân trong phường thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Trong bối cảnh hiện nay, trước yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp đổi mới, Đảng bộ tiếp tục xác định phải tiếp tục nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ, phát huy dân chủ trong Đảng, nâng cao tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình, củng cố tổ chức đảng và nâng cao chất lượng đảng viên... nhằm nâng cao hơn nữa năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở địa phương.

Hai là, thực hiện tốt quy chế dân chủ, coi trọng và không ngừng phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân.

Là nhân dân của một tỉnh giàu truyền thống cách mạng, nhân dân phường Hương Sơn phát huy cao độ những truyền thống quý báu đó trong Cách mạng tháng Tám, giành độc lập dân tộc, trong kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, trong xây dựng chủ nghĩa xã hội, đặc biệt là trong công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa hiện nay. Nhân dân phường Hương Sơn dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ Hương Sơn đã phát huy tiềm năng, thế mạnh, từng bước chiến thắng đói nghèo, lạc hậu, giành nhiều thành tựu quan trọng trong đổi mới, góp phần xây dựng nên một đô thị hiện đại, văn minh, giàu mạnh. Phát huy truyền thống, khơi dậy sức mạnh to lớn của nhân dân trong

chiến đấu, trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa là một thành công lớn trong lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ phường Hương Sơn, trở thành kinh nghiệm quý báu của các thế hệ nối tiếp vận dụng, để phát huy sức mạnh tinh thần của nhân dân, nguồn nội lực to lớn trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế do Đảng lãnh đạo.

Thành quả trong những năm đổi mới là minh chứng rõ ràng nhất về vai trò, sức mạnh của các tầng lớp nhân dân Hương Sơn dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng bộ. Thực hiện đường lối phát triển kinh tế nhiều thành phần, thực chất là phát huy quyền dân chủ và tính tự chủ sáng tạo của nhân dân, Đảng bộ xác định lấy mục tiêu phục vụ nhân dân là một tiêu chí đánh giá cán bộ đảng viên, luôn coi trọng ý kiến góp ý của nhân dân đối với tổ chức và từng cán bộ đảng viên; dựa vào dân phải đi liền với tạo mọi điều kiện để bồi dưỡng sức dân. Những công việc thành công hay chưa thành công đều phụ thuộc vào việc Đảng bộ có chủ trương, phương pháp vận động và tổ chức nhân dân thực hiện tốt hay không. Đảng bộ luôn tập trung chỉ đạo xây dựng đội ngũ lãnh đạo có uy tín, năng lực, đoàn kết nhất trí để làm tấm gương, có tác dụng thuyết phục mọi người làm theo. Khi quần chúng đã tin tưởng vào cán bộ, đảng viên, vào tổ chức Đảng sẽ tạo nên sức mạnh to lớn để thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Ba là, thường xuyên chăm lo xây dựng củng cố sự đoàn kết thống nhất trong Đảng bộ; giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng; coi trọng công tác xây dựng Đảng

Trải qua hơn 70 năm xây dựng và trưởng thành, tổ chức Đảng ở phường Hương Sơn không ngừng lớn mạnh, rèn luyện bản lĩnh, dày dặn kinh nghiệm, giữ vững vai trò lãnh đạo ở địa phương. Đảng bộ luôn xây dựng và giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, đặc biệt là phát huy dân chủ, trí tuệ và vai trò của từng đảng viên, luôn nêu cao tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình trên tinh thần đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau.

Thực tế là minh chứng rõ nét sự phát triển của địa phương luôn gắn liền với sự trưởng thành lớn mạnh của tổ chức Đảng. Do đó, Đảng bộ xác định việc kiện toàn tổ chức, nâng cao trí tuệ và vai trò lãnh đạo của Đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên là nhiệm vụ thường xuyên, có ý nghĩa quyết định. Nhận thức được tầm quan trọng của công tác cán bộ, Đảng bộ phường Hương Sơn luôn coi trọng xây dựng đội ngũ cán bộ vừa có tư duy lý luận, vừa có năng lực tổ chức hoạt động thực tiễn tốt, nắm chắc điều kiện khách quan của địa phương để có các quyết định nhạy bén, kịp thời, có hiệu quả. Đội ngũ cán bộ được xây dựng trên cơ sở những tiêu chuẩn phù hợp với các chức danh cụ thể của cán bộ Đảng, chính quyền, đoàn thể, có khả năng vận động quần chúng. Trong xây dựng đội ngũ cán bộ, Đảng bộ kết hợp đồng bộ các khâu từ quy hoạch, đào tạo bố trí, sử dụng; phải coi trọng cả trình độ và đạo đức, có tính kế thừa giữa các thế hệ, có cơ cấu phù hợp giữa các tổ dân phố trên cơ sở lấy tiêu chuẩn là chính. Đảng bộ Hương Sơn đã xây dựng tiêu chuẩn chung của đội ngũ cán bộ: phẩm chất chính trị tốt, vững vàng kiên định với mục tiêu lý tưởng và con đường xã hội chủ nghĩa, tư tưởng Hồ Chí Minh, có đạo đức cách mạng trong sáng, lối sống lành mạnh, có trình độ và khả năng thực hiện những nhiệm vụ, công tác chuyên môn được giao.

Trong quá trình lãnh đạo, sự đoàn kết nhất trí trong Đảng bộ, mà trước hết là đoàn kết trong đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt luôn được coi là cơ sở cho khối đoàn kết toàn dân. Vì vậy, xây dựng khối đoàn kết nhất trí trong Đảng bộ vừa là truyền thống, vừa là nguyên tắc trong Đảng, đem lại sức mạnh to lớn để vượt qua mọi khó khăn, thử thách, thực hiện thắng lợi sự nghiệp cách mạng. Đoàn kết trước hết phải đoàn kết trong Đảng bộ, đoàn kết chặt chẽ giữa đảng viên với quần chúng, đoàn kết giữa các thế hệ cách mạng của địa phương: thế hệ trẻ tôn trọng và kế thừa kinh nghiệm, năng lực lãnh đạo và phẩm chất của thế hệ lão thành, cán bộ lão thành tin tưởng và giúp đỡ, tôn trọng những cán bộ đương nhiệm.

Đảng bộ luôn phát huy vai trò trách nhiệm người đứng đầu trên cơ sở có sự phân công, phân nhiệm rõ ràng, phù hợp với năng

lực của cán bộ đảng viên. Tăng cường công tác xây dựng chính đồn đảng, kiên quyết đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực, suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức lối sống trong cán bộ đảng viên; gắn bó mật thiết với quần chúng nhân dân, tiếp thu ý kiến nhân dân phản ánh; làm tốt công tác kiểm tra giám sát.

Quá trình hình thành và phát triển của Đảng bộ phường Hương Sơn, cũng là quá trình tôi luyện, thử thách và xây dựng được một đội ngũ cán bộ, đảng viên có phẩm chất cách mạng và năng lực công tác, tuyệt đối trung thành với lý tưởng của Đảng, giai cấp công nhân, luôn tiên phong gương mẫu, đi đầu trong mọi phong trào, hết lòng chăm lo đến mọi lợi ích của nhân dân, gắn bó mật thiết với nhân dân.

Bốn là, phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, không ngừng nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước của Ủy ban nhân dân phường, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng tại địa phương

Đảng lãnh đạo là nhân tố xuyên suốt, tạo nên sự phối hợp hành động thống nhất giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị với nhau và với xã hội. Mỗi quan hệ giữa Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể quần chúng phải được phân định rõ mới phát huy được tính chủ động, tích cực của mỗi tổ chức. Luôn tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với chính quyền; đội ngũ đảng viên làm nhiệm vụ quản lý nhà nước có đủ năng lực, phẩm chất và uy tín. Trong cơ chế thị trường, tình hình kinh tế - xã hội có những diễn biến phức tạp, đặt yêu cầu nhiệm vụ của công tác quản lý nhà nước ngày càng nặng nề. Tuy nhiên, trên nguyên tắc nắm vững sự lãnh đạo của Đảng, dựa vào nhân dân, chính quyền phường đã thực hiện tốt nhiệm vụ trên cơ sở quy chế làm việc phù hợp, không ngừng kiện toàn và tinh giản đội ngũ, cải tiến lề lối làm việc, cải cách thủ tục hành chính, thực hiện nghiêm túc Quy chế dân chủ ở cơ sở. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, trở thành cầu nối giữa

Đảng với nhân dân, vận động nhân dân thực hiện tốt chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Những thành quả mà phường Hương Sơn đạt được đã cho thấy khi nào chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể quần chúng vững mạnh thì việc triển khai thực hiện nghị quyết mới đạt hiệu quả cao, kinh tế - xã hội phát triển, phong trào đi lên. Ngược lại, nếu như chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể quần chúng thụ động, ỷ lại cấp trên, không chủ động, sáng tạo, cán bộ sa sút về phẩm chất thì phong trào gặp rất nhiều khó khăn, thậm chí không hoàn thành nhiệm vụ chính trị của mình. Để tạo sự đồng thuận trong xã hội, Đảng bộ và chính quyền phường Hương Sơn đã có sự phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng. Sự phối hợp có hiệu quả đó đã giúp Đảng bộ giải quyết kịp thời, hiệu quả những vấn đề thiết thực, cụ thể, cấp thiết của địa phương; kịp thời phát hiện và giải quyết những vấn đề phát sinh, uốn nắn những lệch lạc trong tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Vì vậy, Đảng bộ phường Hương Sơn thường xuyên chăm lo củng cố, tăng cường sức mạnh của Mặt trận và các đoàn thể bằng cách Đảng bộ và chính quyền phường cử các cán bộ có năng lực, có phẩm chất đạo đức và uy tín vào các tổ chức đoàn thể để giúp đỡ, tháo gỡ các vướng mắc, đoàn kết rộng rãi, phát huy sức mạnh tổng hợp của các tổ chức quần chúng góp phần thúc đẩy mọi mặt hoạt động kinh tế - xã hội của địa phương.

Năm là, kế thừa và phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp của quê hương; kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với thực hiện chính sách xã hội, chăm lo đời sống vật chất tinh thần của nhân dân.

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng bộ phường Hương Sơn luôn coi trọng truyền thống quê hương mà các thế hệ trước đã để lại cho quê hương Hương Sơn nhiều giá trị truyền thống tốt đẹp như truyền thống đấu tranh cách mạng, truyền thống văn hiến, hiếu học, truyền thống cần cù, sáng tạo trong lao động sản xuất. Đó là

tiềm năng to lớn, là nguồn lực vô cùng quý giá mà Đảng bộ cần biết cách khơi dậy, khai thác và phát huy cho công cuộc xây dựng quê hương.

Chính vì lẽ đó, Đảng bộ phường bằng những hình thức khác nhau đã thường xuyên tuyên truyền và giáo dục các thế hệ, phát huy truyền thống, quê hương cách mạng, xây dựng Hương Sơn đoàn kết, ổn định về chính trị, giàu về kinh tế, vững mạnh về an ninh quốc phòng, thực hiện thắng lợi nghị quyết của Đảng bộ các cấp và nhiệm vụ cấp trên giao.

Trong tiến trình xây dựng và phát triển, lãnh đạo phong trào đấu tranh cách mạng ở địa phương, Đảng bộ Hương Sơn đã động viên mạnh mẽ sức mạnh của quần chúng nhân dân làm đổi thay mọi mặt quê hương. Trong những chặng đường lịch sử tiếp theo, tuy còn nhiều khó khăn thử thách, tiếp nối truyền thống của các thế hệ đi trước, Đảng bộ và nhân dân Hương Sơn phát huy truyền thống yêu nước và đấu tranh cách mạng, đoàn kết vượt qua mọi khó khăn, vững bước trên con đường mà Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và dân tộc đã lựa chọn, phát huy và kế thừa những truyền thống, những kinh nghiệm quý báu từ thực tế lịch sử, viết tiếp những trang sử mới, góp phần làm rạng rỡ truyền thống hào hùng làm cho quê hương ngày càng vững mạnh, giàu đẹp.

Những truyền thống cách mạng vẻ vang, những thành tựu và kinh nghiệm quý được đúc kết đã, đang và sẽ tạo thêm nguồn lực mới để Đảng bộ phường Hương Sơn tiếp tục vững vàng lãnh đạo nhân dân phường Hương Sơn đẩy mạnh sâu rộng và toàn diện sự nghiệp đổi mới, phấn đấu thực hiện thắng lợi mục tiêu: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG

1. Mẹ Trần Thị Hạt: Sinh năm 1928. Trú quán: Tổ 14 phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Mẹ có 2 con là liệt sỹ (Phạm Quang Ban và Phạm Quang Lợi).

2. Mẹ Nguyễn Thị Khuyên (1908 - 1981). Trú quán: Tổ 14 phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Mẹ có 2 con là liệt sỹ (Phạm Văn Tuế và Phạm Ngọc Kinh).

3. Mẹ Phạm Thị Thoa (1937 - 2008). Trú quán: Tổ 14 phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Mẹ có 2 con là liệt sỹ (Trương Văn Thanh và Trương Văn Sơn).

4. Mẹ Phạm Thị Dần (1913 - 1981). Trú quán: Tổ 13 phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Mẹ có 2 con là liệt sỹ (Nguyễn Quang Khải và Nguyễn Thanh Nghị).

5. Mẹ Nguyễn Thị Cải (1911 - 1986). Trú quán: Tổ 16 phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Mẹ có 1 con (duy nhất) là liệt sỹ (Nguyễn Ngọc Sản).

Phụ lục 2: CÁN BỘ LÃO THÀNH CÁCH MẠNG VÀ TIỀN KHỞI NGHĨA

Cán bộ Lão thành cách mạng

1. Đồng chí Ngô Gia Hảo (1917 - 2005). Trú quán: Tổ 15 phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Đồng chí Nguyễn Thái (1923 - 2013). Trú quán: Tổ 5 phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Cán bộ Tiền khởi nghĩa

1. Đồng chí Đào Phúc Sơn - Sinh năm 1929. Trú quán: Tổ 4 phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Đồng chí Nguyễn Văn Cử - Sinh năm 1922. Trú quán: Tổ 15 phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

3. Đồng chí Trịnh Đình Thoả (1923 - 2006). Trú quán: Tổ 5 phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

4. Đồng chí Lê Chinh (1924 - 1996). Trú quán: Tổ 11 phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

5. Đồng chí Trần Súy (1921 - 2008). Trú quán: Tổ 4 phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Phụ lục 3: DANH SÁCH LIỆT SĨ

STT	Họ tên Liệt sĩ	Năm sinh	Năm nhập ngũ	Năm hy sinh
1	Phạm Văn Toàn	1922	1946	1947
2	Ngô Bá Ân	1941	1965	1966
3	Nguyễn Quang Khải	1936	1961	1966
4	Phạm Ngọc Kinh	1943	1965	1967
5	Ngô Thanh Toàn	1940	1962	1967
6	Nguyễn Minh Chiến	1945	1966	1968
7	Nguyễn Văn Cường	1932	1969	1969
8	Trần Ngọc Dậu	1945	1966	1969
9	Nguyễn Văn Lập	1951	1968	1969
10	Nguyễn Văn Nguyên	1949	1966	1969
11	Đỗ Đức Phó	1936	1952	1969
12	Đặng Xuân Tiến	1950	1968	1969
13	Nguyễn Văn Là	1947	1965	1970
14	Lưu Văn Lâm	1945	1962	1970
15	Phạm Quang Lợi	1947	1968	1970
16	Nguyễn Văn Ân	1944	1962	1970
17	Đinh Phú Mai	1951	1969	1970
18	Ngô Văn Thọ	1939	1965	1970
19	Phạm Văn Túế		1964	1970
20	Đỗ Văn Thuộc	1949	1968	1970
21	Bùi Văn Viên	1948	1968	1970

STT	Họ tên liệt sĩ	Năm sinh	Năm nhập ngũ	Năm hy sinh
22	Nguyễn Xuân Bản	1952	1969	1971
23	Nguyễn Văn Bình	1952	1971	1971
24	Phạm Ngọc Kim	1935	1970	1971
25	Phí Văn Át	1941		1972
26	Nguyễn Như Ba	1951	1968	1972
27	Đình Văn Chấn			1972
28	Lê Thái Phúc	1935	1970	1972
29	Dương Xuân Phương	1952	1971	1972
30	Nguyễn Ngọc Sấn	1949	1967	1972
31	Nguyễn Thanh Nghị	1948	1966	1973
32	Ngô Văn Cẩn	1947	1966	1974
33	Lê Tiến Lạc	1942	1965	1974
34	Dương Văn Thái	1941	1966	1974
35	Bùi Văn Hữu	1929	1950	1975
36	Đặng Văn Tuấn	1950	1971	1975
37	Nguyễn Văn Vượng	1952	1971	1975
38	Phạm Văn Thực	1953	1975	1976
39	Ngô Minh Hùng	1959	1977	1978
40	Lê Sỹ Dũng	1958	1977	1979
41	Nguyễn Khắc Đá	1956	1978	1979
42	Phạm Quang Ban	1957	1975	1979
43	Trương Văn Thanh	1960	1978	1979
44	Trương Văn Sơn	1965	1984	1985
45	Trần Viết Trần		1949	
Tổng: 45 liệt sĩ				

Phụ lục 4: THƯƠNG BINH, BỆNH BINH, NHỮNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÁNG CHIẾN BỊ NHIỄM CHẤT ĐỘC HOÁ HỌC

(Số liệu tính đến 31/12/2020)

Tổng số: 99 đồng chí. Trong đó:

1. Thương binh: 42 đồng chí;
2. Bệnh binh: 4 đồng chí;
3. Những người hoạt động kháng chiến bị nhiễm CĐHH: 52 đồng chí;
4. Cán bộ, chiến sĩ bị địch bắt tù đày: 1 đồng chí.

Phụ lục 5: ĐẢNG VIÊN ĐƯỢC TẶNG HUY HIỆU TỪ 30 NĂM TUỔI ĐẢNG TRỞ LÊN

(Số liệu tính đến 31/12/2020)

1. Tổng số: 874 đồng chí. Trong đó:

- Đảng viên được tặng Huy hiệu 70 năm tuổi Đảng: 2 đồng chí;
Đảng viên được tặng Huy hiệu 65 năm tuổi Đảng: 11 đồng chí;
Đảng viên được tặng Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng: 26 đồng chí;
Đảng viên được tặng Huy hiệu 55 năm tuổi Đảng: 59 đồng chí;
Đảng viên được tặng Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng: 165 đồng chí;
Đảng viên được tặng Huy hiệu 45 năm tuổi Đảng: 107 đồng chí;
Đảng viên được tặng Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng: 266 đồng chí;
Đảng viên được tặng Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng: 238 đồng chí.

Phụ lục 6: BÍ THƯ ĐẢNG ỦY

STT	Họ và tên	Thời gian	Ghi chú
1	Lưu Bá Tâm	1981-1982	
2	Hoàng Diễm	1982-1985	
3	Trần Anh Vân	1985-1989	
4	Lê Xuân Phong	1989-1994	
5	Nguyễn Hữu Chính	1994-2000	
6	Vũ Bá Năm	2000-2005	
7	Nguyễn Bình Nguyên	2005-2010	
8	Nguyễn Doãn Dũng	2010-2011	
9	Ngô Quang Diễm	2011- 2019	
10	Nguyễn Thị Thanh Hương	2020 - nay	

Phụ lục 7: PHÓ BÍ THƯ ĐẢNG ỦY

STT	Họ và tên	Thời gian	Ghi chú
1	Hoàng Thái	1981-1982	
2	Bùi Văn Tố	1982-1987	
3	Đào Hồng Vân	1987-1989	
4	Ngô Văn Sánh	1989-1993	
5	Nguyễn Duy Tân	1993-1996	
6	Nguyễn Văn Sự	1995-2000	
7	Nguyễn Tiến Dũng	2000-2002	
8	Nguyễn Thanh Xuân	2002-2005	
9	Nguyễn Doãn Dũng	2005-2010	
10	Ngô Quang Diễm	2010-2011 2020 - nay	
11	Nguyễn Thị Thanh Hương	2012-2019	
12	Nguyễn Văn Hùng	2012 - nay	

Phụ lục 8

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG HƯƠNG SƠN (1981 - 2020)

1. Ban Chấp hành Đảng bộ phường khoá I, nhiệm kì 1981 - 1982

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Lưu Bá Tâm	Bí thư Đảng ủy
2	Hoàng Thái	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Nguyễn Quang Tam	Ủy viên Ban Thường vụ
4	Bùi Văn Tố	Ủy viên Ban Chấp hành
5	Trần Nghiênn	Ủy viên Ban Chấp hành
6	Đặng Thị Quỳnh	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Nguyễn Văn Nhân	Ủy viên Ban Chấp hành

2. Ban Chấp hành Đảng bộ phường khoá II, nhiệm kì 1982 - 1983

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Hoàng Diên	Bí thư Đảng ủy
2	Bùi Văn Tố	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Nguyễn Quang Tam	Ủy viên Ban Thường vụ
4	Nguyễn Xuân Nhã	Ủy viên Ban Chấp hành
5	Nguyễn Văn Thương	Ủy viên Ban Chấp hành
6	Nguyễn Văn Nhân	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Nguyễn Thị Tý	Ủy viên Ban Chấp hành
8	Lê Viết Hiênn	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Trần Văn Quý	Ủy viên Ban Chấp hành
10	Nguyễn Thị Hà	Ủy viên Ban Chấp hành
11	Đoàn Kim Trọng	Ủy viên Ban Chấp hành
12	Phan Tấnh	Ủy viên Ban Chấp hành
13	Trần Nghiênn	Ủy viên Ban Chấp hành

3. Ban Chấp hành Đảng bộ phường khoá III, nhiệm kì 1983 - 1985

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Hoàng Diễm	Bí thư Đảng ủy
2	Bùi Văn Tố	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Nguyễn Quang Tam	Ủy viên Ban Thường vụ
4	Trần Nghiênn	Ủy viên Ban Chấp hành
5	Nguyễn Phúc Thắng	Ủy viên Ban Chấp hành
6	Đặng Thị Quỳnh	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Nguyễn Văn Nhân	Ủy viên Ban Chấp hành

4. Ban Chấp hành Đảng bộ phường khoá IV, nhiệm kì 1985 - 1987

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Trần Anh Vân	Bí thư Đảng ủy
2	Bùi Văn Tố	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Ngô Văn Sánh	Ủy viên Ban Thường vụ
4	Nguyễn Văn Minh	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Nguyễn Văn Tinh	Ủy viên Ban Thường vụ
6	Võ Hồng	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Dương Thị Bản	Ủy viên Ban Chấp hành
8	Trần Nghiênn	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Đặng Thị Bích Dung	Ủy viên Ban Chấp hành
10	Đặng Văn Ngử	Ủy viên Ban Chấp hành
11	Nguyễn Văn Tân	Ủy viên Ban Chấp hành
12	Nguyễn Văn Vinh	Ủy viên Ban Chấp hành
13	Nguyễn Phúc Thắng	Ủy viên Ban Chấp hành

5. Ban Chấp hành Đảng bộ phường khoá V, nhiệm kì 1987 - 1989

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Trần Anh Vân	Bí thư Đảng ủy
2	Đào Hồng Vân	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Ngô Văn Sánh	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy
4	Trần Nghiênn	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Nguyễn Văn Dọng	Ủy viên Ban Thường vụ
6	Phạm Văn Sơn	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Dương Ngọc Liễu	Ủy viên Ban Chấp hành
8	Đặng Văn Ngử	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Nguyễn Văn Tấn	Ủy viên Ban Chấp hành
10	Nguyễn Văn Tỉnh	Ủy viên Ban Chấp hành
11	Dương Văn Thái	Ủy viên Ban Chấp hành
12	Nguyễn Văn Sáng	Ủy viên Ban Chấp hành
13	Lê Phong	Ủy viên Ban Chấp hành
14	Dương Thị Bản	Ủy viên Ban Chấp hành
15	Nguyễn Thị Chung	Ủy viên Ban Chấp hành

6. Ban Chấp hành Đảng bộ phường khoá VI, nhiệm kì 1989 - 1993

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Lê Xuân Phong	Bí thư Đảng ủy
2	Ngô Văn Sánh	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Nguyễn Văn Minh	Ủy viên Ban thường vụ
4	Nguyễn Văn Dọng	Ủy viên Ban thường vụ
5	Trần Nghiênn	Ủy viên Ban thường vụ
6	Phạm Văn Sơn	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Nguyễn Văn Tỉnh	Ủy viên Ban Chấp hành
8	Đặng Văn Ngử	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Vũ Thị Bản	Ủy viên Ban Chấp hành
10	Bùi Thị Hảo	Ủy viên Ban Chấp hành

7. Ban Chấp hành Đảng bộ phường khoá VII, nhiệm kì 1993 - 1996

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Lê Xuân Phong	Bí thư Đảng ủy (1993-1994)
2	Nguyễn Văn Sự	Phó Bí thư Đảng ủy 1995
3	Nguyễn Hữu Chính	Bí thư Đảng ủy (1995-1996)
4	Nguyễn Duy Tân	Phó Bí thư Đảng ủy
5	Nguyễn Văn Minh	Ủy viên Ban thường vụ
6	Trần Nghiênn	Ủy viên Ban thường vụ
7	Nguyễn Công Thuán	Ủy viên Ban thường vụ
8	Nguyễn Ngọc Uyênn	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Trần Thị Ngọc Oanh	Ủy viên Ban Chấp hành
10	Bùi Thị Hảo	Ủy viên Ban Chấp hành
11	Phạm Văn Sơn	Ủy viên Ban Chấp hành
12	Nguyễn Phúc Thắng	Ủy viên Ban Chấp hành
13	Nguyễn Thị Cậyy	Ủy viên Ban Chấp hành
14	Nguyễn Thị Thúyy	Ủy viên Ban Chấp hành

8. Ban Chấp hành Đảng bộ phường khoá VIII, nhiệm kì 1996 - 2000

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Hữu Chính	Bí thư Đảng ủy
2	Nguyễn Văn Sự	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Bùi Đức Khang	Ủy viên Ban Thường vụ (1996-1999)
4	Nguyễn Tiến Dũng	Ủy viên Ban Thường vụ (1999)
5	Nguyễn Sỹ Hiệpp	Ủy viên Ban Thường vụ (2000)
6	Nguyễn Công Thuán	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Tiêu Duy Khoátt	Ủy viên Ban Chấp hành
8	Nguyễn Văn Hung	Ủy viên Ban Chấp hành

STT	Họ và tên	Chức vụ
9	Nguyễn Ngọc Uyển	Ủy viên Ban Chấp hành
10	Ngô Tiên Quý	Ủy viên Ban Chấp hành
11	Lê Duy Lạc	Ủy viên Ban Chấp hành
12	Nguyễn Thế Ngự	Ủy viên Ban Chấp hành
13	Nguyễn Thị Cậy	Ủy viên Ban Chấp hành
14	Ngô Thị Cẩm Lê	Ủy viên Ban Chấp hành
15	Trần Thị Ngọc Oanh	Ủy viên Ban Chấp hành
16	Bùi Thị Hảo	Ủy viên Ban Chấp hành

9. Ban Chấp hành Đảng bộ phường khoá IX nhiệm kì 2000 - 2005

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Vũ Bá Năm	Bí thư Đảng ủy
2	Nguyễn Tiến Dũng	Phó Bí thư Đảng ủy (2000-2002)
3	Nguyễn Thanh Xuân	Phó Bí thư Đảng ủy (2002-2005)
4	Nguyễn Bình Nguyên	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Ngô Thị Cẩm Lê	Ủy viên Ban Thường vụ
6	Nguyễn Văn Hưng	Ủy viên Ban Thường vụ (2000-2002)
7	Dương Quang Khanh	Ủy viên Ban Thường vụ (2002-2005)
8	Nguyễn Xuân Thu	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Nguyễn Văn Tùng	Ủy viên Ban Chấp hành
10	Nguyễn Ngọc Uyển	Ủy viên Ban Chấp hành
11	Trương Văn Quý	Ủy viên Ban Chấp hành
12	Lê Duy Lạc	Ủy viên Ban Chấp hành
13	Nguyễn Thế Ngự	Ủy viên Ban Chấp hành
14	Nguyễn Thanh Hải	Ủy viên Ban Chấp hành
15	Bùi Thị Hảo	Ủy viên Ban Chấp hành
16	Ngô Thúy Hòe	Ủy viên Ban Chấp hành
17	Nguyễn Vương Tuyền	Ủy viên Ban Chấp hành

10. Ban Chấp hành Đảng bộ phường khoá X, nhiệm kì 2005 - 2010

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Bình Nguyên	Bí thư Đảng ủy
2	Nguyễn Doãn Dũng	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Ngô Quang Diễn	Ủy viên Ban Thường vụ
4	Nguyễn Vương Tuyền	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Dương Quang Khanh	Ủy viên Ban Thường vụ
6	Nguyễn Thị Thanh Hương	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Nguyễn Sỹ Hiệp	Ủy viên Ban Chấp hành
8	Trương Văn Quý	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Nguyễn Công Thìn	Ủy viên Ban Chấp hành
10	Nguyễn Văn Hùng	Ủy viên Ban Chấp hành
11	Trần Thị Ngọc Oanh	Ủy viên Ban Chấp hành
12	Phạm Thị Hương	Ủy viên Ban Chấp hành
13	Vũ Ngọc Tiến	Ủy viên Ban Chấp hành
14	Phạm Ngọc Sử	Ủy viên Ban Chấp hành
15	Đỗ Minh Tuấn	Ủy viên Ban Chấp hành

11. Ban Chấp hành Đảng bộ phường khoá XI, nhiệm kì 2010 - 2015

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Doãn Dũng	Bí thư Đảng ủy đến tháng 11/2011; giữ chức vụ Phó bí thư Đảng ủy đến tháng 5/2012 chuyển công tác.
2	Ngô Quang Diễn	Phó Bí thư Đảng ủy (Từ Tháng 11/2011 làm Bí thư)
3	Trương Văn Quý	Ủy viên Ban Thường vụ
4	Nguyễn Văn Hùng	Ủy viên Ban Thường vụ

STT	Họ và tên	Chức vụ
		(Từ Tháng 12/2011 làm Phó Bí thư)
5	Hoàng Minh Tân	Ủy viên Ban Thường vụ (mất năm 2013)
6	Nguyễn Thị Thanh Hương	Ủy viên Ban Chấp hành (Từ tháng 5/2012 làm Phó bí thư Đảng ủy)
7	Ma Văn Khiêm	Ủy viên Ban Thường vụ từ năm 2014
8	Trần Xuân Hiệu	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Trương Thị Thu Hiền	Ủy viên Ban Chấp hành
10	Phạm Thị Hường	Ủy viên Ban Chấp hành
11	Tổng Quốc Lý	Ủy viên Ban Chấp hành
12	Vũ Tân Thành	Ủy viên Ban Chấp hành
13	Vũ Ngọc Tiến	Ủy viên Ban Chấp hành
14	Bùi Thị Bình	Ủy viên Ban Chấp hành
15	Nguyễn Đình Sơn	Ủy viên Ban Chấp hành
16	Nguyễn Công Thìn	Ủy viên Ban Chấp hành

12. Ban Chấp hành Đảng bộ phường khoá XII, nhiệm kì 2015 - 2020

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ngô Quang Diễn	Bí thư Đảng ủy
2	Nguyễn Thị Thanh Hương	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Nguyễn Văn Hùng	Phó Bí thư Đảng ủy
4	Trần Tiến Dũng	Ủy viên Ban Thường vụ (từ 2015-3/2020)
5	Vũ Tân Thành	Ủy viên Ban Thường vụ
6	Nguyễn Trung Hòa	Ủy viên Ban Thường vụ từ tháng 3/2020
7	Bùi Thị Bình	Ủy viên Ban Chấp hành

STT	Họ và tên	Chức vụ
8	Trần Bình	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Màu Minh Cường	Ủy viên Ban Chấp hành
10	Lê Thành Dư	Ủy viên Ban Chấp hành
11	Ngô Thị Ngọc Lan	Ủy viên Ban Chấp hành
12	Trương Văn Quý	Ủy viên Ban Chấp hành
13	Nguyễn Đình Sơn	Ủy viên Ban Chấp hành
14	Nguyễn Văn Thiện	Ủy viên Ban Chấp hành
15	Lương Văn Vinh	Ủy viên Ban Chấp hành
16	Lê Văn Định	Ủy viên Ban Chấp hành

13. Ban Chấp hành Đảng bộ phường khoá XIII, nhiệm kì 2020 - 2025

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Thị Thanh Hương	Bí thư Đảng ủy
2	Nguyễn Văn Hùng	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy
3	Ngô Quang Diễn	Phó Bí thư Đảng ủy
4	Vũ Tân Thành	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Nguyễn Trung Hòa	Ủy viên Ban Thường vụ
6	Nguyễn Đình Sơn	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Nguyễn Văn Thiện	Ủy viên Ban Chấp hành
8	Lương Văn Vinh	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Doãn Thị Hồng Vân	Ủy viên Ban Chấp hành
10	Trần Ngọc Hưng	Ủy viên Ban Chấp hành
11	Nguyễn Quang Sinh	Ủy viên Ban Chấp hành
12	Tạ Văn Nguyên	Ủy viên Ban Chấp hành
13	Văn Tiến Trường	Ủy viên Ban Chấp hành
14	Ngô Thị Ngọc Lan	Ủy viên Ban Chấp hành
15	Màu Minh Cường	Ủy viên Ban Chấp hành

**Phụ lục 9: CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian	Ghi chú
1	Dương Hoài Châu	1984-1987	Thư kí HĐ
2	Dương Ngọc Liễu	1987-1994	Thư kí HĐ
3	Nguyễn Công Thuần	1994-1999	
4	Vũ Bá Năm	1999-2004	
5	Nguyễn Bình Nguyên	2004-2011	
6	Ngô Quang Diễm	2011-3/2020	
7	Nguyễn Thị Thanh Hương	3/2020-2021	

**Phụ lục 10: PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian	Ghi chú
1	Bùi Đức Khang	1994-1999	
2	Ngô Thị Cẩm Lê	1999-2004	
3	Ngô Quang Diễm	2004-2011	
4	Vũ Tân Thành	2011-1/2014 6/2016-11/2020	
5	Nguyễn Đình Sơn	11/2020- 2021	





Phụ lục 11: CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUÁ CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian	Ghi chú
1	Bùi Văn Tố	1981-1987	
2	Đào Hồng Vân	1987-1989	
3	Nguyễn Văn Minh	1989-1994	
4	Nguyễn Văn Sự	1994-1999	
5	Nguyễn Tiến Dũng	1999-2002	
6	Nguyễn Thanh Xuân	2002-2005	
7	Nguyễn Doãn Dũng	2005-5/2012	
8	Nguyễn Thị Thanh Hương	6/2012-3/2020	
9	Ngô Quang Diễm	3/2020-2021	

Phụ lục 12: PHÓ CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUÁ CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian	Ghi chú
1	Phan Tấnh	1981-1983	
2	Lê Quang Thu	1983-1985	
3	Dương Văn Thái	1985-1987	
4	Phạm Văn Sơn	1985-1989	
5	Ngô Văn Sánh	1985-1993	
6	Nguyễn Duy Tân	1990-1994	
7	Phạm Văn Sơn	1994-1998	
8	Bùi Đức Khang	1998-2005	
9	Nguyễn Thị Thanh Hương	2004-5/2012	
10	Trương Văn Quý	12/2007-6/2016	
11	Mâu Minh Cường	12/2013-6/2020	
12	Vũ Tân Thành	11/2020-2021	

Phụ lục 13: BÍ THƯ ĐẢNG ỦY PHƯỜNG QUA CÁC THỜI KỲ

	<p>Đồng chí: Lưu Bá Tâm Bí thư Đảng ủy (1981-1982) (Đã từ trần)</p>
	<p>Đồng chí: Hoàng Diễm Bí thư Đảng ủy (1982 - 1985) Sinh năm: 1929 - Đã từ trần Quê quán: Xã Xuân Canh, huyện Đông Anh, TP Hà Nội. Ngày vào Đảng: 2/11/1951; chính thức: 6/1/1953</p>
	<p>Đồng chí: Trần Anh Vân Bí thư Đảng ủy (1985 - 1989) Sinh năm: 1928 - Đã từ trần Quê quán: Xã Chân Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam. Ngày vào Đảng: 9/1/1948, chính thức: 9/3/1949</p>
	<p>Đồng chí: Lê Xuân Phong Bí thư Đảng ủy (1989 - 1994) Sinh năm: 1929 - Đã từ trần Quê quán: Xã Tư Vũ, huyện Tam Thanh, tỉnh Vĩnh Phú. Ngày vào Đảng: 18/5/1949; chính thức: 01/10/1950</p>



Đồng chí: Nguyễn Hữu Chính

Bí thư Đảng ủy (1994 - 2000)

Sinh năm: 1940

Quê quán: Thái Độ, Thái Thụy, Thái Bình.

Ngày vào Đảng: 12/2/1963; chính thức:
12/3/1964

Hộ khẩu thường trú: Tổ 7, phường
Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên.



Đồng chí: Vũ Bá Năm

Bí thư Đảng ủy (2000 - 2005)

Sinh năm: 1940 - Đã từ trần

Quê quán: Nam Hùng, Nam Ninh, Hà
Nam Ninh.

Ngày vào Đảng: 6/1/1965; chính thức:
6/1/1966



Đồng chí: Nguyễn Bình Nguyên

Bí thư Đảng ủy (2005 - 2010)

Sinh năm: 1949

Quê quán: Trục Định, Nam Ninh, Hà Nam.

Ngày vào Đảng: 4/2/1972; chính thức:
4/2/1973

Hộ khẩu thường trú: Tổ 6, phường
Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên.



Đồng chí: Nguyễn Doãn Dũng

Bí thư Đảng ủy (2010 - 2011)

Sinh năm: 1964

Quê quán: Xã Thanh Lương, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Ngày vào Đảng: 25/4/1989; chính thức: 24/4/1990

Hộ khẩu thường trú: Tổ 8, phường Quan Triều, thành phố Thái Nguyên.



Đồng chí: Ngô Quang Diễn

Bí thư Đảng ủy (2011 - 12/2019)

Sinh năm: 1965

Quê quán: Phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên.

Ngày vào Đảng: 3/4/2000; chính thức: 3/4/2001

Hộ khẩu thường trú: Tổ 8, phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên.



Đồng chí: Nguyễn Thị Thanh Hương

Bí thư Đảng ủy (2020 - 2025)





Sinh năm: 1970

Quê quán: Xã Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Ngày vào Đảng: 4/6/2002; chính thức: 4/6/2003

Hộ khẩu thường trú: Tổ 2, phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên.

**Phụ lục 14: CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG
QUA CÁC THỜI KỲ**

	<p>Đồng chí: Dương Hoài Châu Ủy viên thư kí HĐND (1984-1987)</p>
	<p>Đồng chí: Dương Ngọc Liễu Ủy viên thư kí HĐND (1987-1994)</p>
	<p>Đồng chí: Nguyễn Công Thuần Chủ tịch Hội đồng nhân dân (1994 - 1999) Sinh năm: 1947 Quê quán: Xã Thanh Hòa, huyện Thạch Hà, tỉnh Nghệ Tĩnh. Ngày vào Đảng: 17/1/1978; chính thức: 17/1/1979</p>
	<p>Đồng chí: Vũ Bá Năm Chủ tịch Hội đồng nhân dân (1999 - 2004) Sinh năm: 1940 - Đã từ trần Quê quán: Nam Hùng, Nam Ninh, Hà Nam Ninh. Ngày vào Đảng: 6/01/1965; chính thức: 6/01/1966</p>



Đồng chí: Nguyễn Bình Nguyên

Chủ tịch Hội đồng nhân dân (2004-2011)

Sinh năm: 1949

Quê quán: Trục Định, Nam Ninh, Hà Nam

Ngày vào Đảng: 4/2/1972; chính thức:
4/02/1973

Hộ khẩu thường trú: Tổ 6, phường
Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên.



Đồng chí: Ngô Quang Diễn

Chủ tịch Hội đồng nhân dân (2011 -
3/2020)

Sinh năm: 1965

Quê quán: Phường Hương Sơn, thành
phố Thái Nguyên.

Ngày vào Đảng: 3/4/2000; chính thức:
3/4/2001

Hộ khẩu thường trú: Tổ 8, phường
Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên.



Đồng chí: Nguyễn Thị Thanh Hương

Chủ tịch Hội đồng nhân dân (3/2020 -
2021)

Sinh năm: 1970

Quê quán: Xã Kinh Bắc, thành phố Bắc
Ninh, tỉnh Bắc Ninh

Ngày vào Đảng: 4/6/2002; chính thức:
4/6/2003

Hộ khẩu thường trú: Tổ 2, phường
Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên.

**PHỤ LỤC 15: CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG
QUA CÁC THỜI KỲ**

	<p>Đồng chí: Bùi Văn Tố Chủ tịch Ủy ban nhân dân (1981 - 1987) Sinh năm: 1933 - Đã từ trần Quê quán: Bằng La, Đồ Sơn, Hải Phòng Ngày vào Đảng: 10/4/1959; chính thức: 10/10/1959</p>
	<p>Đồng chí: Đào Hồng Vân Chủ tịch Ủy ban nhân dân (1987-1989) Sinh năm: 1934 Quê quán: Kiến Quốc, Kiến Thụy, Hải Phòng Ngày vào Đảng: 12/10/1958; chính thức: 12/4/1959 Hộ khẩu thường trú: Tổ 5, phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên</p>
	<p>Đồng chí: Nguyễn Văn Minh Chủ tịch Ủy ban nhân dân (1989 - 1994) Sinh năm: 1929 Quê quán: Bình Thành, Định Hóa, Thái Nguyên Ngày vào Đảng: 22/12/1949; chính thức: 22/6/1950</p>



Đồng chí: Nguyễn Văn Sự

Chủ tịch Ủy ban nhân dân (1994 - 1999)

Sinh năm: 1946

Quê quán: Yên Thịnh, Phú Bình, Bắc Thái

Ngày vào Đảng: 28/1/1970; chính thức:
28/6/1971

Hộ khẩu thường trú: phường Tân Thành,
thành phố Thái Nguyên



Đồng chí: Nguyễn Tiến Dũng

Chủ tịch Ủy ban nhân dân (1999 - 2002)

Sinh năm: 1960

Quê quán: Tái Sơn, Tứ Kỳ, Hải Dương

Ngày vào Đảng: 31/1/1985; chính thức:
31/7/1986.

Hộ khẩu thường trú: Tổ 17, phường Phan
Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên.



Đồng chí: Nguyễn Thanh Xuân

Chủ tịch Ủy ban nhân dân (2002 - 2005)

Sinh năm: 1961

Quê quán: Đạo Lý, Lý Nhân, Hà Nam.

Ngày vào Đảng: 1978.

Hộ khẩu thường trú: Tổ 6, phường Phan
Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên.



Đồng chí Nguyễn Doãn Dũng

Chủ tịch Ủy ban nhân dân (2005 - 5/2012)

Sinh năm: 1964

Quê quán: Xã Thanh Lương, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Ngày vào Đảng: 25/4/1989; chính thức: 24/4/1990

Hộ khẩu thường trú: Tổ 8, phường Quan Triều, thành phố Thái Nguyên.



Đồng chí Nguyễn Thị Thanh Hương

Chủ tịch Ủy ban nhân dân (6/2012 - 3/2020)

Sinh năm: 1970

Quê quán: Xã Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

Ngày vào Đảng: 4/6/2002; chính thức: 4/6/2003

Hộ khẩu thường trú: Tổ 2, phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên



Đồng chí Ngô Quang Diễn

Chủ tịch Ủy ban nhân dân (3/2020 - 2021)

Sinh năm: 1965

Quê quán: Phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên

Ngày vào Đảng: 3/4/2000, chính thức: 3/4/2001

Hộ khẩu thường trú: Tổ 8, phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên

PHỤ LỤC 16: MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN PHƯỜNG HƯƠNG SƠN



Trụ sở Đảng ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân phường Hương Sơn (Ảnh chụp năm 2019)



Trung tâm Văn hóa - Thể thao phường Hương Sơn, nơi diễn ra các hoạt động Văn hóa - Văn nghệ - Thể dục - Thể thao của địa phương (Ảnh chụp năm 2019)



Đài tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ
phường Hương Sơn
(Ảnh chụp năm 2019)



Trụ sở Công an phường Hương Sơn
(Ảnh chụp năm 2019)



Trại Y tế phường Hương Sơn
(Ảnh chụp năm 2019)



Ban Chấp hành Đảng bộ phường Hương Sơn lần thứ IX,
nhiệm kỳ 2000 - 2005
(Ảnh chụp năm 2000)



Đồng chí Mai Đông Kinh, Phó Bí thư thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố Thái Nguyên phát biểu chỉ đạo tại Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Hương Sơn lần thứ XII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 (Ảnh chụp năm 2015)



Đồng chí Đoàn Thị Hảo, Bí thư Thành ủy Thái Nguyên, đồng chí Phan Mạnh Cường, Phó Bí thư Thành ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và các đồng chí Ủy viên BTV Thành ủy dự Khai mạc Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Hương Sơn lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2020- 2025 (Ảnh chụp năm 2020)



Đồng chí Đoàn Thị Hảo, Bí thư Thành ủy Thái Nguyên (*đứng thứ 3 từ bên phải*) và đồng chí Phan Mạnh Cường, Phó Bí thư Thành ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố tặng hoa chúc mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Hương Sơn lần thứ XIII (nhiệm kỳ 2020 - 2025) (*Ảnh chụp năm 2020*)



Đồng chí Nguyễn Thị Thanh Hương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân (*đứng thứ nhất từ bên phải*), thay mặt cho cán bộ và nhân dân phường Hương Sơn vinh dự nhận Huân chương Lao động hạng Nhì của Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam (*Ảnh chụp năm 2019*)



Đồng chí Nguyễn Thị Thanh Hương, Bí thư Đảng ủy phường
(đứng thứ hai từ bên phải) tặng hoa chúc mừng thành công Đại
hội Chi bộ 7 phường Hương Sơn, nhiệm kỳ 2020 - 2022
(Ảnh chụp năm 2020)



Phường Hương Sơn tổ chức Hội nghị tặng quà cho
các hộ nghèo, cận nghèo nhân dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi
(Ảnh chụp năm 2019)



Đồng chí Nguyễn Ngọc Thanh, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Chủ nhiệm Ủy Ban kiểm tra Thành ủy Thái nguyên (đứng thứ tư từ bên phải) trao Huy hiệu Đảng cho các đảng viên của Đảng bộ phường (Ảnh chụp năm 2017)



Đồng chí Nguyễn Thanh Ngân, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự TP. Thái nguyên (đứng thứ nhất từ bên trái) trao Huy hiệu Đảng cho các đảng viên của Đảng bộ phường Hương Sơn (Ảnh chụp năm 2020)



Các đồng chí lãnh đạo phường chụp ảnh lưu niệm cùng thí sinh đạt thành tích xuất sắc tại Hội thi Báo cáo viên - Tuyên truyền viên giỏi phường Hương Sơn (Ảnh chụp năm 2017)



Ban Chấp hành Đảng bộ phường Hương Sơn lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 (Ảnh chụp năm 2020)



Tiết mục văn nghệ của Mặt trận Tổ quốc phường Hương Sơn tại Liên hoan “Tiếng hát Đại đoàn kết” thành phố Thái Nguyên (Ảnh chụp năm 2019)



Ban Chỉ huy quân sự phường Hương Sơn tổ chức gặp mặt Tân binh trước khi lên đường thực hiện nghĩa vụ quân sự (Ảnh chụp năm 2019)



Đồng chí Nguyễn Thị Thanh Hương, Bí thư Đảng ủy (*đứng thứ nhất từ bên phải*), đồng chí Ngô Quang Diễn, Chủ tịch UBND phường Hương Sơn (*đứng thứ nhất từ bên trái*) tặng hoa chúc mừng Hội Cựu chiến binh phường nhân dịp kỷ niệm 30 năm ngày thành lập Hội (6/12/1990 - 6/12/2020. *Ảnh chụp năm 2020*)



Tiết mục văn nghệ của Hội Liên hiệp phụ nữ phường Hương Sơn tại Hội thi “Tìm hiểu kiến thức pháp luật về an toàn giao thông” (*Ảnh chụp năm 2018*)



Đồng chí Trương Xuân Thịnh, Thành ủy viên, Chủ tịch Hội Nông dân thành phố Thái Nguyên tặng hoa chúc mừng Đại hội đại biểu Hội Nông dân phường Hương Sơn nhiệm kỳ 2018 - 2023
(Ảnh chụp năm 2018)



Các đồng chí lãnh đạo phường chụp ảnh lưu niệm cùng Ban Chấp hành Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phường Hương Sơn, nhiệm kỳ 2017 - 2022 (Ảnh chụp năm 2017)



Đồng chí Nguyễn Thị Thanh Hương, Bí thư Đảng ủy phường Hương Sơn (*đứng thứ ba từ bên phải*) tặng hoa chúc mừng Trường THPT Chu Văn An nhân dịp kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam (*Ảnh chụp năm 2019*)



Trường THCS Hương Sơn chào đón năm học mới (2019 - 2020)
(*Ảnh chụp năm 2019*)



Trường Tiểu học Hương Sơn Khai giảng năm học mới (năm học 2017 - 2018. *Ảnh chụp năm 2017*)



Trường Mầm non Liên Cơ Gang Thép tổ chức “Hội khỏe măng non” (*Ảnh chụp năm 2019*)



Đồng chí Ngô Quang Diễn, Bí thư Đảng ủy phường (*Đứng bên phải*) tặng quà cho các cháu thiếu nhi trường Mầm non Cốc Hoá (*Ảnh chụp năm 2018*)



Trải thảm bê tông nhựa đường nội thị phường Hương Sơn
(Ảnh chụp năm 2019)



Trang trại chăn nuôi gà của gia đình anh Nguyễn Hồng Minh,
tổ 15, phường Hương Sơn (Ảnh chụp năm 2019)

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Thái Nguyên, tập 1*, Thành ủy Thái Nguyên.
2. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Thái Nguyên, tập 2*, Thành ủy Thái Nguyên.
3. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập 1*.
4. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập 2*.
5. Ban Chỉ huy Quân sự thành phố Thái Nguyên (2007), *Thành phố Thái Nguyên lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*.
6. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Thái Nguyên (1999), *Thái Nguyên lịch sử đấu tranh vũ trang cách mạng và kháng chiến chống Pháp (1941 - 1954)*.
7. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Thái Nguyên (2001), *Thái Nguyên lịch sử kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 - 1975)*.
8. Đảng bộ thành phố Thái Nguyên, Ban Chấp hành Đảng bộ phường Cam Giá (2020), *Lịch sử Đảng bộ phường Cam Giá (1946 - 2018)*, Nxb Lao động - Xã hội, Hà Nội.
9. Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ phường Hương Sơn (2000), *Kỷ yếu phường Hương Sơn 30 năm xây dựng phát triển*, Thái Nguyên.

10. Ngô Vi Liễu (1999), *Tên làng xã và địa danh các tỉnh Bắc Kỳ 1925*, Nxb Văn hoá thông tin, Hà Nội.
11. *Tài liệu lưu trữ* tại Văn phòng Thành ủy Thái Nguyên.
12. *Tài liệu lưu trữ* tại Văn phòng Tỉnh ủy Thái Nguyên.
13. *Tài liệu lưu trữ* tại Chi cục Văn thư lưu trữ Thái Nguyên.
14. *Tài liệu lưu trữ* của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
15. Ngô Đức Thọ (Chủ biên) (2003), *Đồng Khánh dư địa chí, tập 1*, Nxb Thế giới, Hà Nội.
16. Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên (2009), *Địa chí Thái Nguyên*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
17. Viện Dân tộc học (2002), *Một số vấn đề về ruộng đất ở Thái Nguyên trước cách mạng tháng Tám năm 1945 đến hết cải cách ruộng đất năm 1957*, Hà Nội.
18. Viện Nghiên cứu Hán Nôm (1981), *Tên làng xã Việt Nam đầu thế kỷ XIX (thuộc các tỉnh từ Nghệ - Tĩnh trở ra)*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.

MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU	11
MỞ ĐẦU: QUÊ HƯƠNG - CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG	14
I. Quê hương	14
II. Con người và truyền thống cách mạng.....	22
CHƯƠNG I. CHI BỘ ĐẢNG TRONG THỜI KÌ TOÀN QUỐC KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1946 - 1954)	33
I. Lãnh đạo xây dựng lực lượng, tham gia chiến đấu bảo vệ quê hương (1946 - 1950).....	33
II. Lãnh đạo xây dựng hậu phương, chi viện tiền tuyến (1951 - 1954)	40
CHƯƠNG II. CHI BỘ XÃ TRONG THỜI KÌ KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC (1954 - 1975)	49
I. Lãnh đạo công tác sửa sai cải cách ruộng đất; khôi phục, phát triển và cải tạo kinh tế (1954 - 1961)	49
II. Lãnh đạo thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965).....	56
III. Lãnh đạo thực hiện vừa sản xuất, vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ; chi viện chiến trường (1965 - 1975)	63
CHƯƠNG III. CHI BỘ (ĐẢNG BỘ) TIỂU KHU (PHƯỜNG) TRONG THỜI KÌ XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC (GIAI ĐOẠN 1975 - 1986)	75
I. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, chi viện các tỉnh biên giới phía Bắc, chiến đấu bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc (1975 - 1980)	75
II. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, ổn định và cải thiện đời sống nhân dân (1981 - 1986).....	82

CHƯƠNG IV. ĐẢNG BỘ PHƯỜNG HƯƠNG SON TRONG THỜI KÌ ĐỔI MỚI ĐẤT NƯỚC (GIAI ĐOẠN 1986 - 1996)	91
I. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội trong 5 năm đầu đổi mới (1986 - 1990).....	91
II. Lãnh đạo tiếp tục phát triển kinh tế - xã hội theo đường lối đổi mới (1991 - 1996).....	107
CHƯƠNG V. ĐẢNG BỘ PHƯỜNG TRONG THỜI KÌ ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC (GIAI ĐOẠN 1996 - 2020)	127
I. Lãnh đạo tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới, đẩy mạnh tốc độ tăng trưởng kinh tế với cơ cấu tiêu thủ công nghiệp - nông nghiệp - dịch vụ (1996 - 2000)	127
II. Lãnh đạo huy động mọi nguồn lực, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá; tăng trưởng kinh tế theo cơ cấu tiêu thủ công nghiệp - nông nghiệp - thương mại - dịch vụ, phát triển cơ sở hạ tầng (2000 - 2005)	141
III. Lãnh đạo huy động mọi nguồn lực, phấn đấu hoàn thành thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội; đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội phát huy sức mạnh tổng hợp, tiếp tục đổi mới toàn diện, xây dựng phường Hương Sơn ngày càng giàu mạnh (2005 - 2010).....	153
IV. Lãnh đạo phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, ổn định về chính trị, giàu về kinh tế, đẹp về văn hoá, mạnh về quốc phòng - an ninh (2010 - 2015).....	172
V. Lãnh đạo tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới, huy động mọi nguồn lực, xây dựng phường Hương Sơn vững mạnh toàn diện (2015 - 2020).....	188
KẾT LUẬN	207
PHỤ LỤC	215
TÀI LIỆU THAM KHẢO	252

HỘI LUẬT GIA VIỆT NAM
NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

Địa chỉ: 65.Tràng Thi - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội

Email: nhaxuatbanhongduc65@gmail.com Điện thoại: 024.3 9260024 - 024.3 9392711

**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ
PHƯỜNG HƯƠNG SƠN
(1946 - 2020)**

Chịu trách nhiệm xuất bản

Giám đốc

BÙI VIỆT BẮC

Chịu trách nhiệm nội dung

Tổng biên tập

LÝ BÁ TOÀN

Biên tập

Lưu Xuân Lý

Trình bày

Đào Thái Sơn

Sửa bản in

Đào Thái Sơn

Liên kết xuất bản: Ban Chấp hành Đảng bộ phường Hương Sơn

(Địa chỉ: phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên)

In 100 cuốn, khổ 14,5 x 20,5cm, tại CTy CP Dịch vụ in Thiên Trường (Địa chỉ: tầng 1, số 133, ngõ 266 Đội Cấn, P. Công Vị, Ba Đình, HN). Số XNĐKXB: 4571-2021/CXBIPH/08-147/HĐ QĐXB số: 810/QĐ-NXBHĐ. Mã số Quốc tế: ISBN: 978-604-351-123-9. In xong và nộp lưu chiểu năm 2021.